Dọn mình chết lành - Phần I số 1-40



Dọn mình
chết lành

Dọn mình chết lành - Phần I số 1-40

Dọn mình Chết lành

Phần I số 1-40

[40. Kẻ lành chết bình an êm ái, là thể nào ?]

1. Ai nấy có đủ phương thế, mà lo cho mình được chắc phần phước đời đời là thể nào?

Có lời Thánh Kinh rằng: "Cây đã ngã phía nam hay là phía bắc, mà hễ đã ngã phía nào, thì cứ nằm miết phía ấy mãi" (Eccl 11,3). Cũng một lẽ ấy, linh hồn tôi ví như cây đại thọ, đến giờ chết mà ngã về phía nào, thì cứ nằm miết phía ấy, cho đến đời đời: hoặc đặng làm vua trên thiên quốc đời đời, hoặc phải làm tôi mọi dưới hoả ngục kiếp kiếp; hoặc hưởng vinh phước vô cùng giữa biển cả khoái lạc, hoặc phải ngã lòng muôn kiếp dưới vực sâu hình khổ, hai đàng có một mà thôi, không có bậc nào ở giữa nữa đâu. Ông thánh Gioan Kim Khẩu, khi suy gương hai người đã kể truyện trong Sách Thánh, một người nọ trọc phú giàu có mà tội lỗi, xưa ở đời thiên hạ cho là người đại phước, vì giàu có sung sướng mọi lẽ: song chết rồi phải đày đoạ dưới hoả ngục; còn Ladarô kia thanh bần, ăn mày mà nhân đức, xưa ở thế ai nấy cầm bằng kẻ vô phước, vì nghèo khó cực khổ trăm đàng; mà chết rồi, lại đặng an nhàn trên cõi thọ, thì thánh nhân than thở rằng: Ôi! Chúa đổi phước ra hoạ, đổi hoạ ra phước, mà đổi cho đến đời đời thì thật Chúa công bình dường nào!

Có nhiều người giáo hữu hay áy náy lo sợ mà hỏi rằng: không biết tôi có được vào sổ kẻ Chúa đã chọn lên thiên đàng, hay là đã phải Chúa loại ra xuống hoả ngục chăng? Áy náy mà hỏi như vậy, nào đặng ích gì? Song hãy xét, ví như khi triệt hạ một cây kia, thì chưa biết nó sẽ ngã về phía nào, thì chắc nó sẽ ngã phía ấy chẳng sai. Vậy ớ con! Con hãy nghiệm cách con ăn ở làm sao? Con hãy ra sức nghiêng về hướng nam luôn: là con hằng phải lo giữ nghĩa cùng Chúa hằng phải lo lánh tội luôn; như vậy, thì con sẽ đặng vào sổ kẻ Chúa đã tiền định lên thiên đàng mà đặng rỗi linh hồn chẳng nghi. Song cho được lánh tội, thì con hằng phải nhớ

đến sự đời đời trước mặt con luôn, ấy là *lẽ Gẫm Cao thượng*như lời thánh Augustinô gọi làm vậy, thì thậm phải. Cũng nhờ suy lẽ cao sâu ấy, nên nhiều nam nhi con nhà thế phiệt, đã xa nơi trần tục, tìm đến góc rừng hang núi mà ẩn tu, để chuyên lo một việc linh hồn, cho chắc phần rỗi. Bây giờ các đấng ấy đã đặng rỗi, thì muôn kiếp phỉ tình khoái lạc, biết là ngằn nào!

Xưa có một người nữ đã quen theo đàng tội lỗi, ngày kia đấng chân phước Avila gặp, thì khuyên bảo bà ấy rằng: "Hỡi bà! Bà hãy suy hai tiếng này: ***đời đời, Kiếp kiếp!*** Phước lộc đời này chẳng bền đặng lâu, chết thì hết cả; mà chết rồi, thì chỉ còn một chỗ khốn nạn vô cùng, hay là vinh phước vô cùng mà thôi; bà hãy suy lấy". Người nữ ấy nghe mấy lời đó, cứ suy đi gẫm lại, liền động lòng ăn năn chừa cải, chẳng còn dám xiêu theo chiêu cũ nữa.

Thầy Phaolô Xênhơri, bữa kia sực nhớ đến sự đời đời, thì sợ hãi quá, đến nỗi nhiều đêm thức chong; mà từ đó càng thêm hãm mình đánh tội nhiệm nhặt hơn nữa.

Ông Đơxơliô kể chuyện một Đức Giám Mục kia, cũng bởi suy gẫm về sự đời đời, là điều rất can hệ, nên đã tu đức thành công, mà cứ nói trong mình rằng: "Hằng giây hằng phút, tôi chực trước cửa đời đời". Có một thầy dòng cứ ở trong mồ loạn kia luôn, mà thường kêu la rằng: "Ôi sự đời đời! Ôi sự đời đời đáng kinh khủng là dường nào!". Đấng chân phước Avila cũng nói rằng: "Kẻ nào tin sự đời đời, mà chẳng lo sống thánh, thì nên đem giam trong nhà điên".

Lời than thở

Lạy Chúa con! Xin Chúa thương xót con; nguyên con biết, hễ trong khi phạm tội, thì chính con lên án cho con phải khốn nạn đời đời; nhưng vậy, con cũng cả lòng chống trả thánh ý Chúa; vì

chi? Vì theo một chút vui giả xác thịt mà thôi. Ôi! lạy Chúa con! Con hết lòng ăn năn, xin Chúa thứ tha cho con. Con chẳng còn dám chống trả thánh ý Chúa nữa. Phải như Chúa đã phạt con chết lúc con theo đàng tội lỗi, thì khốn nạn cho con đến nỗi nào! Vì rày con phải trầm luân trong hoảngục, mà giận ghét thánh ý Chúa đời đời. Song bây giờ con kính mến thánh ý Chúa, cùng dốc lòng kính mến Chúa luôn. Con xin mượn lời Ca vịnh mà than thởcùng Chúa rằng: "Xin Chúa dạy dỗ con cho biết việc làm theo ý Chúa" (Ps 142,10). Xin Chúa hãy cho con rõ biết điều Chúa ưa hạp, và xin Chúa ban ơn giúp sức cho con, từ này về sau đặng vâng theo thánh ý Chúa cho trọn, trong mọi cách con ăn ở chẳng chút sai ngoa. Lạy Chúa nhơn từ vô cùng! Con chẳng dám làm nghịch cùng Chúa nữa. Xin Chúa ban cho con ơn này, là cho con vâng ý Cha dưới đất, bằng trên trời vậy! Xin cho con đặng làm trọn thánh ý Chúa, thì con chẳng còn ước ao gì nữa. Ôi! lạy Đức Chúa Cha hằng có đời đời! Xin Chúa khấng nhậm lời con, vì lòng Chúa yêu dấu Đức Chúa Giêsu, là Đấng đã dạy con vâng theo ý Chúa luôn, thì con xin lấy tên Người mà nguyện rằng: Vâng ý Cha! Vâng ý Cha! Vâng ý Cha mọi đàng. Lạy Chúa! Nào Chúa có muốn sự gì, cho bằng phần rỗi con sao? Chớ chi bao lâu con còn sống, chớ chi khi con chết, mà con đặng vâng theo ý Chúa cho trọn, thì phước cho con là ngần nào!

Lạy Đức Bà Maria! Mẹ là Đấng đã đặng phước làm trọn thánh ý Chúa luôn, thì xin Mẹ, vì công nghiệp Mẹ, hãy cầu thay cho con cũng đặng vâng theo thánh ý Chúa trọn đời con.

2. Ai nấy sẽ đi về nhà đời đời của mình là thể nào ?

Có lời Thánh Kinh rằng: "Người ta sẽ đi về nhà mình phải ở đời đời" (Eccl 12,5). Lời thánh tiên tri nói: "Sẽ đi", thì có ý chỉ mỗi một người, kẻ trước người sau, sẽ đi đến chốn mình ưng đi: nghĩa là không ai vác mình đi, cũng chẳng ai lôi mình đến đó, song mình sở mộ chốn nào, thì mình tự nguyện đi đến chốn ấy mà thôi. Hẳn thật Đức Chúa Trời muốn cho mọi người đều đặng rỗi linh hồn hết thảy, song Người chẳng muốn ép ai phải rỗi linh hồn đâu. Như lời Thánh Kinh rằng: "Đức Chúa Trời để sự sống, và sự chết trước mặt mỗi một người trong chúng ta, ai ưng chi cho nấy" (Eccl 15,18). Chúa còn dùng miệng tiên tri Giêrêmia, mà phán cho ta biết Người để trước mặt ta hai đường, một đường đến sự sống, là đường lên thiên đàng, một đường đến sự chết, là đường xuống hoả ngục (x. Jer 21,8). Chúa để cho ta lựa lấy mặc ý ta. Song ai đã chọn đường xuống hoả ngục, thì có đời nào, mà tới nước thiên đàng đặng sao? Lạ thay! Linh hồn thì muốn rỗi, mà tội lỗi không muốn chừa, tự lên án cho mình phải sa hoả ngục, lại mơ rằng: tôi trông cậy rỗi linh hồn. Ông thánh Augustinô nói rằng: "Trong đời có ai dại, đến đỗi đi uống thuốc độc, mà trông cậy khỏi chết sao?". Song biết bao nhiêu người có đạo, biết bao nhiêu kẻ dại dột hằng phạm tội liều mình phải chết, mà cứ rằng: Lãi rãi, rồi đây tôi sẽ liệu phương! Ôi! biết mấy linh hồn đã phải nhào đầu xuống hoả ngục, cũng tại phỉnh mình cách khốn nạn như vậy!

Phần ta, chớ có vô tình như thế: ta một phải nhớ đến sự đời đời luôn. Người thế muốn có một sở nhà ở cho tiện cho sướng, thì tìm nơi khí thanh gió mát lựa chỗ đất tốt nước hiền, để ở trót đời phong lưu mà dầu khó nhọc mấy cũng chẳng từ, tốn hao mấy cũng không tiếc! Còn về chốn sau này mình phải ở đời đời thì sao lại đánh chữ bất quá, mà lơ lửng không lo? Hãy nghe lời thánh Eukê rằng: Việc rất hệ trọng ta phải chăm lo, là sự đời đời. Không phải như việc tạm thời: mua sắm nhà cửa dưới thế gian, rộng hẹp nóng mát thể nào cũng được, hơn thua một đôi chút cũng xong, miễn là ở đặng qua buổi, thì thôi đâu; song là việc vĩnh viễn, ngày sau phải ở một chốn trong hai; hoặc ở chốn bình an đầy dẫy

mọi sự sung sướng, thanh nhàn vui vẻ, phủ phê mọi điều phước lạc ở giữa vô vàn thần thánh, sum vầy cùng các bạn hữu nghĩa thiết Đức Chúa Trời; hoặc ở vực sâu khốn nạn, tràn trề muôn giống khổ hình, đau đớn khốn cực, bao phủ những lửa sinh diêm, lộn với đoàn lũ hung ác phàm phu, chung chạ cùng nố thờ thần lạc đạo, tôi tá ma quỷ; mà ở chốn ấy bao lâu? Chẳng phải đôi ba mươi năm, năm bảy mươi năm, mấy mươi muôn năm rồi hết, song đời đời kiếp kiếp, vô cùng vô tận. Ấy là một điều đại hệ, ấy là một việc cả thể, chẳng phải là việc tầm thường đâu; đời ta chỉ có một việc đó phải lo mà thôi, được thì được hết, mà mất thì mất sạch.

Xưa ông Thôma Môrô, khi phải hoàng đế Henri VIII, lên án xử tử vì đạo thánh, thì vợ người là bà Luy đến khuyên dỗ chồng mình khoá quá mà tuân lệnh vua dữ cho rồi. Song ông Thôma hỏi vợ rằng: "Ớ Luy, bạn cũng rõ tôi đã già cả, thì bạn hãy tính cho tôi biết tôi còn sống thêm đặng mấy năm nữa?" Bà vợ ngộ bất cập lượng, mà cũng thưa lại rằng: "Thế tất cũng còn được vài mươi năm nữa". Ông Thôma liền đáp lại rằng: "Bà mà cả vụng lắm, bà ơi! Buôn bán như bà thì lỗ chết! Bà tính gì lạ vậy! Bà ưng tôi sống thêm ở thế vài mươi năm nữa, để cho tôi mất phần phước đời đời trên thiên đàng, mà phải chịu muôn hình khổ trong hoả ngục sao? Đây tôi nhất định không làm chuyện dại như vậy bao giờ".

Lạy Chúa! Xin Chúa khai quang cho con đặng rõ thấu lẽ chân thật ấy. Giả như sự đời đời, là một điều khả nghi, cho đi hết sức là một ý kiến khá, tin mà thôi, thì con còn phải nong công ra sức ăn ở nên người đạo đức, vì nếu rủi mà ý kiến ấy thành ra đích thật, thì trở tay không kịp chăng. Song chẳng phải là một điều mập mờ đâu, thật là một việc xác quả chắc chắn; cũng chẳng phải là một ý tưởng bông lông, bèn là một lẽ đức tin, như lời Thánh Kinh dạy rằng: "Ai nấy sẽ đi về nhà mình phải ở đời đời". Bà thánh Têrêxa rằng: "Thương ôi! biết bao nhiêu người có đạo, phạm muôn vàn tội lỗi, mà phải mất linh hồn, cũng là vì thiếu đức

tin". Vậy ta hằng phải giục lòng tin cho vững luôn, mà xưng ra rằng: "Tôi tin hằng sống vậy". Ta hãy suy lẽ chân thật ấy luôn và hãy dùng mọi phương thế, mà lo phần rỗi ta cho chắc chắn, là hãy năng chịu các phép bí tích; hãy suy gẫm hằng ngày; hãy nhớ đến sự đời đời luôn; hãy xa lánh các dịp hiểm nghèo. Mà nếu đến phải bỏ thế gian, thì ta cũng hãy bỏ đừng tiếc; vì như lời thánh Bênađô rằng: Việc phần rỗi đời đời là một việc rất quan hệ, nên dầu có lo cho chắc chắn mấy mặc lòng, thì cũng chẳng bao giờ quá đâu.

Lời than thở

Lạy Chúa! Thật thì chẳng có bậc lừng chừng ở giữa; hoặc con sẽ được vinh phước đời đời, hay là phải khốn nạn kiếp kiếp; hoặc đặng dạo chơi giữa biển cả khoái lạc, hay là phải lặn lội dưới vực sâu hình khổ; hoặc hiệp cùng Chúa vô cùng trên cõi thọ, hay là ở với quỷ muôn kiếp dưới ngục hình; mà hoả ngục ấy, ôi! con biết rõ con đã đáng ghe phen! Song con cũng biết chắc Chúa hằng thứ tha cho kẻ có lòng ăn năn, và cứu kẻ hết lòng trông cậy Chúa cho khỏi hoả ngục, vì chính mình Chúa quả quyết điều ấy với con rằng: "Ai kêu đến Ta, thì Ta sẽ cứu nó, mà làm cho nó đặng vui mừng" (Ps 90,15).

Vậy lạy Chúa! Xin Chúa hãy kíp tha thứ cho con, xin Chúa hãy kíp cứu con cho khỏi hoả ngục. Lạy Đấng rất tốt lành! Con lo buồn trên hết mọi sự lo, vì đã làm mất lòng Chúa. Xin Chúa cho con sớm đặng nghĩa lại cùng Chúa, và đặng lòng kính mến Chúa nữa. Nếu bây giờ con ở trong hoả ngục, thì lẽ gì mà con còn đặng kính mến Chúa nữa, một phải ghét Chúa đời đời mà thôi, song lạy Chúa! Chúa đã làm sự gì dữ cho con, mà con phải ghét Chúa thể ấy sao? Chúa đã thương con cho đến phải chịu chết, thì thật Chúa đáng cho con kính mến chẳng cùng. Lạy Chúa! Xin Chúa chớ để con xa cách mặt Chúa. Con kính mến Chúa cùng quyết

lòng kính mến Chúa luôn. Con xin than thở cùng Chúa như thánh Phaolô xưa rằng: "Có sự gì làm cho ta bỏ lòng kính mến Chúa Kitô đặng sao?" (Rm 8,35). Ôi! lạy Đức Chúa Giêsu! Chỉ có một tội trọng làm cho con xa cách Chúa mà thôi; cậy vì máu thánh Chúa đã đổ ra, mà cứu chuộc con, thì xin Chúa chớ để con sa phạm, thà để con chết còn hơn!

Lạy Nữ Vương con cùng là Mẹ con! Xin Mẹ cầu thay nguyện giúp cho con, thà chết ngàn lần mà chẳng thà còn làm điều khốn nạn, là bỏ lòng kính mến Con Mẹnữa.

3. Của cải đời này, chẳng làm ích gì cho ta là thể nào ?

Xưa có một người quân tử, tên là Aritiphê, chở hàng hoá một tàu đầy, ngày kia vượt biển ra khơi; mà rủi bị phong ba đánh nát vỡ tàu, của cải chìm tột đáy biển, người danh sĩ chỉ còn mình trần, may tấp vào bãi. Song bởi ông ấy thông thái có tiếng, nên người miệt biển cung đón tử tế, lại trợ cấp cho khỏi phần thiệt hại nữa. Lâm nạn mà gặp duyên, thì người quân tử liền viết thơ về khuyên cố hữu đồng hương, ngó lấy gương mình, mà giới tâm, để lo thu tích những của bền bỉ, dầu phải đắm tàu, cũng chẳng hề hư mất bao giờ. Ấy thật là điều cha mẹ bạn hữu ta, rày ở kiếp đời đời cũng khuyên ta cùng dặn ta đừng bôn chôn tìm kiếm những vật hèn đời này, một lo tích trữ những của kiên xác, dầu chết cũng chẳng hề mất. Ngày chết gọi là ngày mất hết mọi sự (x. Deut 32,35); vì trong ngày ấy, mọi của cải thế gian, mọi chức quyền danh vọng, mọi cuộc vui chơi sung sướng, đều tan mất hết. Vì vậy thánh Ambôrôdiô dạy rằng: Các món ấy chẳng nên gọi là của ta, vì ta chẳng đem theo đặng qua kiếp khác, chỉ có những việc lành phước đức, thật là của ta, vì sẽ đi với ta cho đến đời sau mà thôi.

Vậy có lời Chúa cứu thế bảo ta rằng: "Được lời lãi cả thế gian, mà mất linh hồn, tức là mất sạch hết, thì nào đặng ích gì?" (Mt 16,26). Ôi! bởi nhờ suy thấu lời phương ngôn ấy, cho nên mấy người thanh niên đã quyết tình vào chốn viện tu! Biết bao nhiêu thầy ẩn sĩ đã bạn cùng rừng xanh núi đỏ! Biết mấy đấng tử đạo đã liều mạng sống vì Chúa Kitô? Xưa thánh Inhaxiô đề Loadôla cũng đã dùng lời chân ngôn ấy, mà kéo được nhiều linh hồn về cùng Chúa. Đây ta chỉ trưng tích ông thánh Phanxicô Xavie, cho con nghe mà thôi: Nhân lúc ông thánh Phanxicô ở thành Phalê, lòng đương ham hố sự đời, trí đương trù nghĩ công danh. May thay giãi cầu tương phùng! Ngày kia ông thánh Inhaxiô tình cờ mà gặp Phanxicô, thì nói rằng: "Ớ anh Phanxicô, anh phải biết thế gian bợm bãi quỷ quyệt lắm, anh ơi! Hứa trăm điều nhưng chẳng giữ một mảy. Mà cho dầu nó có giữ điều đã hứa với anh đi nữa, thì cũng chẳng hề làm cho anh phỉ lòng bao giờ. Song cho đi có làm cho anh mãn nguyện, thì tôi xin hỏi: phước lộc thế gian cho anh bền đặng mấy lâu: có đặng lâu dài hơn mạng sống anh chăng? Mà chết rồi, thì anh sẽ đem đặng của gì theo anh vào chốn đời đời? Anh đã nghe nói, có thiên hộ nào khi chết, mà đã đem được một trự tiền, hay là một tên đầy tớ theo mình, để dùng đến chưa? Có vua nào quyền phép đến đỗi, khi chết đã mang theo đặng một sợi chỉ điều, mà làm dấu mình là vì đế vương chăng?". Phanxicô nghe bấy nhiêu lời, liền động lòng, cứ suy đêm nghĩ ngày; tức thì từ giã thế gian, mà theo ông thánh Inhaxiô, rồi cũng đã nên thánh trọng.

Xưa vua Salomon ở đời, giàu có sung sướng vô song, chẳng có sự gì vui sướng ở thế mà người chẳng nếm tới, như chính mình người đã xưng rằng: "Mọi sự con mắt tôi mơ ước, thì tôi chẳng hề từ chối, một để cho nó hưởng như ý mà thôi" (Eccl 2,10). Song đến chừng người no chán đã thèm, thì thú thiệt, của cải dưới đất này đều là huyễn hoặc hư vô, đều là phù vân giả trá. Chị Margarita là con hoàng đế Rôđônphô II, về dòng Carmêlô, xưa thường nói rằng: "Các nước thế gian, đến giờ chết có làm ích gì chăng?". Các thánh khi suy đến phần rỗi đời đời, thì hãi hùng kinh

khiếp; như thầy Phaolô Xênhơry sợ hãi hết sức, mà hỏi cha giải tội mình rằng: "Thưa cha, xin cha nói cho con biết, con có rỗi linh hồn chăng?". Ông thánh Anrê Avêlinô cũng bởi run sợ như vậy, nên hằng khóc lóc ròng rã, hai mắt như hai suối nước, mà than rằng: "Nào ai biết, tôi có rỗi linh hồn hay không?". Ông thánh Luy Bertrăngđô, cũng vì suy một điều ấy, nên sinh áy náy lo sợ, đến đỗi cả đêm cứ lăn lóc trằn trọc trên giường, lưng không bén chiếu, mà la lên rằng: "Ôi ai biết tôi có khỏi sa hoả ngục chăng?". Còn kẻ có tội hiện đương mang án phải sa hoả ngục, mà cứ ngủ ngáy thẳng giấc, chơi cười phỉ chí, thì nghe có lạ không?

Lời than thở

Ôi! lạy Đức Chúa Giêsu là Đấng cứu chuộc con! Con đội ơn Chúa đã soi sáng cho con rõ thấu sự con đã lầm lạc, cùng tội con đã phạm, mà sấp cật trở lưng cho Chúa, là Đấng đã liều đổ máu ra và đã chịu chết vì con. Thật Chúa chẳng đáng cho con ở tệ bạc như con đã ở xưa nay. Ôi! Giả như con phải chết bây giờ, thì con chỉ thấy trong mình đầy những tội lỗi, chỉ thấy lương tâm cắn rứt tứ bề, mà làm cho con phải áy náy sợ hãi trong giờ lâm chung, nào có thấy gì nữa sao? Lạy Đấng cứu chuộc con! Con thú thật con đã dại dột, con đã dối mình con, mà bỏChúa tốt lành vô cùng, cho đặng mê theo những sự vui hèn đời này, thì con nguyện xin Chúa cho con đặng hết lòng đau đớn ăn năn! Cậy vì sự Chúa đã chịu chết cách đau đớn trên cây thánh giá, xin Chúa cho con đau đớn khóc lóc mọi tội lỗi đến trọn đời con. Lạy Đức Chúa Giêsu! Lạy Đức Chúa Giêsu! Xin Chúa thứ tha cho con; con quyết từ này về sau chẳng còn làm cực lòng Chúa bao giờ nữa, một kính mến Chúa luôn mà thôi. Thật con chẳng đáng Chúa đoái thương, vì con đã khinh mạn dể duôi Chúa bấy lâu nay; song vì Chúa đã hứa sẽ thương yêu kẻ có lòng kính mến Chúa, mà rằng: "Ta yêu kẻ yêu Ta" (Prov 8,17), thì xin Chúa cũng hãy thương lấy con, vì con kính mến Chúa. Con xin từ bỏ mọi sự sang trọng, cùng mọi

sự vui sướng thế gian, miễn là cho con đặng Chúa đoái thương, thì đủ rồi. Lạy Chúa con! Vì lòng Chúa mến thương Đức Chúa Giêsu, xin Chúa khấng nhậm lời con! Chính mình Đức Chúa Giêsu cũng nài xin Chúa chớ xua đuổi con ra khỏi lòng Chúa. Con xin phú trót mình con cho Chúa chẳng chút để dành; xin dâng mạng sống con, những sự thích tình con, ngũ quan con, linh hồn và xác con, ý muốn cùng sự thong dong con nữa. Xin Chúa nhậm lấy lễ mọn con dâng, mà chớtừ rẫy con, như con đã đáng, vì con đã bỏ nghĩa Chúa nhiều phen. Xin Chúa chớbỏ con xá cách mặt Chúa (x. Ps 50,13).

Lạy Thánh Nữ Đồng Trinh Maria là Mẹ rất nhân lành! Xin Mẹ cầu cùng Đức Chúa Giêsu cho con; con hết lòng trông cậy Mẹ cầu bầu cho con là dường nào!

4. Của cải đời này đáng cho ta khinh dể là dường nào ?

Ta hãy lấy cân Đức Chúa Trời mà cân mọi của cải đời này thì đánh giá mới nhằm; nếu dùng cân thế gian mà cân, thì đánh giá phải sai, vì có lời Thánh Kinh làm chứng, cân thế gian mưu mẹo dối trá cân không đúng (x. Os 12,7). Vậy mặt cân thăng bằng Đức Chúa Trời chỉ rõ cho ta thấy những sự đời này yêu chuộng, đáng khinh chê mọi đàng, vì chẳng làm cho ta phỉ lòng chút nào, lại còn chóng qua mau hết nữa. Dầu cho ba vạn sáu ngàn ngày ta đặng sống ở thế, thì cũng thấm thoát tợ thoi đưa. Mà những sự vui sướng ta hưởng, đến cùng rồi, còn có thứ gì dính tay ta chăng? Các cuộc ấy cũng qua mau, như tàu chạy băng mặt sóng; hễ chạy qua rồi, thì chẳng còn thấy lằn ngang lằn dọc gì nữa (x. Sap 5,10). Ta hãy hỏi thăm mấy người cự phú, mấy tay danh sĩ, những vị đế vương hiện đương ở chốn đời đời, xưa ở thế sang trọng tột phẩm, sung sướng đủ thứ, phô trương hết bậc, mà rày còn lại chút gì nói dấu chăng? Thì ta

liền nghe những kẻ ấy trả lời rằng: Không còn chi nữa, chẳng còn gì hết! Nên ông thánh Augustinô than rằng: Hỡi người! Mầy cứ giương mắt trông xem của cải người phú hộ trưởng giả kia đặng hưởng ở giữa thế gian, mà quên xét về sau nó chết rồi, có đem theo mình đặng vật gì chăng? Chỉ có một thây ma hôi hám, với một tấm tấm vải liệm thô sơ, đều phải mục nát thúi tha mà thôi.

Những người danh tiếng thế gian, khi mới chết, thì thiên hạ còn chạo rạo năm ba bữa, rồi lâu quên đứt, chẳng còn đặt trí đến nữa. Như lời Ca vịnh rằng: "Chẳng còn ai nhớ đến nó, tiếng tăm nó cũng đều tan mất" (Ps 9,7). Mà rủi như mấy người khốn nạn ấy phải sa hoả ngục, thì làm gì, nói gì ở đó? Chúng nó chỉ khóc lóc than van rằng: Nào xưa ăn ở khoe khoang? Nào xưa phô trương tiền của? Rày làm ích gì cho ta? Mọi sự ấy chóng qua dường bóng bổ (x. Lap 3,8), ta này chỉ còn một sự khốn cực, thương tiếc, và ngã lòng đời đời mà thôi.

Hỡi ôi! người mê sự thế gian, lo liệu việc phần xác, một cách khôn ngoan khéo léo là dường nào! Cho được chức phận, thì kiếm thế kiếm thần; cho được tiền của, thì bằng đồng chỉ phá, khó nhọc biết bao nhiêu mà kể! Muốn được sức mạnh, thì dùng đủ phương pháp: đâu thầy giỏi thuốc hay, đâu khí tốt nước hiền, đều thử đến hết. Song về việc phần hồn, thì gặp chăng hay chớ, vô lự vô ưu là dường nào! Mà không biết: sức khoẻ chức quyền của cải, một mai thác xuống thì mọi sự đều tan. Còn linh hồn và sự đời đời chẳng hết chẳng tan bao giờ, mà cứ còn mãi mãi! Có lời ông thánh Augustinô rằng: Cho được làm bậy, thì chẳng biết từ lao, cho được phạm tội, thì không quản khó nhọc. Như kẻ cưu lòng thù oán, quân trộm cướp gian tham, đứa hoang đàng trắc nết, cực mấy cũng chun đầu mà làm điều phi pháp mình đà lăm le lâu ngày, miễn là cho thoả ý mình thì thôi. Còn về việc rỗi linh hồn, mà thấy khó một chút, thì đã thụt lui, chẳng muốn chịu cực bao giờ. Thương ôi! đến kỳ lâm tử, ngọn đèn thánh thắp lên, là chính giờ lẽ chân thật phục quyền, thì những

người mê sự thế, liền thấy tỏ mình đã lầm lạc, nên phải thú xưng mình đã dại ngây là dường nào! Khi ấy mới thở vắn than dài: Ôi! tôi đã có đủ mọi phương thế, cho đặng nên thánh, mà tôi chẳng thèm ngó lại, thì rày khốn thân tôi là dường nào!

Cho dầu làm đến cực phẩm Giáo Hoàng, như Đức Giáo Tông Lêô XI, mà còn than van khi gần chết rằng: "Phải chi tôi đã làm tên giữ cửa nhà dòng, thì hơn là ở địa vị Giáo tông bội phần". Đức Thánh Phapha Hônôriô III, trong giờ lâm chung, cũng than thở như vậy mà rằng: "Thà xưa kia, tôi lo việc bếp trong nhà dòng tôi ở, mà rửa chén bát, thì còn có ích cho tôi hơn nhiều".

Philipphê II, là vua nước Iphanho, buổi gần băng hà, thì đòi hoàng tử đến; rồi phách áo cẩm bào, trên ngực đầy giòi bọ lúc nhúc, chỉ cho con mà rằng: "Hỡi hoàng thái tử con ôi! con hãy xem đây cho biết, người đời chết thể nào, và chức quyền sang trọng thế gian đến đó, là cùng đồ rồi". Đoạn vua than rằng: "Ôi! phải chi xưa kia, cha ở bậc thầy dòng tầm thường, thì còn hơn ngự trên bệ ngọc muôn phần". Luôn thể lúc đó, vua truyền lấy thánh giá xỏ dây, mà mang vào cổ cho người, mà khi vua đã an bài mọi sự cho đặng chết, thì thêm lời rằng: "Ớ hoàng thái tử! Cha chủ ý cho con chứng kiến việc ấy, để cho con rõ biết, thế gian cư xử với chính vị vua chúa, trong giờ lâm chung thể nào; đến cùng sau hết là giờ chết, thì mọi người đều nên bình đẳng: ngôi thiên tử cũng nhắm mắt như người bình dân. Chết rồi mới rõ mặt hơn thua: ở thế gian, ai đã có lòng đạo đức hơn, thì trên thiên đàng Chúa sẽ thưởng cho địa vị cao hơn". Cũng một hoàng thái tử ấy, sau lên ngôi vị được ba năm thì thăng hà; mà khi gần giờ thọ chung, thì cũng nói như hoàng phụ xưa với các quan đại thần rằng: "Chư khanh là thần hạ Trẫm, thì phải giữ lời Trẫm di ngôn: Trong văn tế chư khanh làm, mà an táng Trẫm, thì cứ nói sự thiệt chư khanh thấy nhãn tiền bây giờ đây, mà rằng: làm vua mà đến giờ chết, cũng chẳng đặng ích gì, lại càng thêm đau đớn lòng, vì đã làm vua mà

thôi!". Rồi vua la lên rằng: "Chớ chi tôi đã từ ngai vàng, mà lên rừng ẩn tu làm tôi Chúa bấy lâu nay, thì bây giờ tôi đặng vững lòng trông cậy hơn, mà ra trước toà Chúa, không sợ hiểm nghèo mất linh hồn đến chừng này!".

Song kẻ cả đời chẳng lo kính mến Chúa, mà đến giờ chết có phàn nàn tiếc nối cũng nỏ đặng ích gì, một thêm cực lòng rủn chí hơn nữa mà thôi? Bởi đó bà thánh Têrêsa kết luận rằng: Hễ sự gì sẽ hết một lần với mạng sống ta, thì ta đừng sá đến làm chi, ta một phải lo ăn ở thể nào, cho khỏi sợ chết, vì phước thật là tại đó. Vậy nếu ta muốn biết của cải đời này đáng giá bao nhiêu, thì ta hãy tỉ như ta gần chết mà xem nó cùng nói rằng: những sự giàu sang vui sướng này, những chức quyền danh vọng kia, một ngày nọ sẽ tan mất hết; đã vậy, thì ta hằng phải ra sức nên thánh, hằng phải lo thu tích những của kiên cố sẽ đi theo ta, mà làm cho ta đặng thoả lòng phỉ chí đời đời chẳng cùng.

Lời than thở

Ôi! Lạy Đấng cứu chuộc con! Chúa bởi thương con, nên đã chịu đau đớn nhuốc hổbiết bao nhiêu, song con đã để lòng trìu mến những sự vui sướng, cùng những của phù vân đời tạm này, mà cả lòng dày đạp ơn thánh Chúa đã biết mấy phen!

Song lạy Đức Chúa Giêsu! Nếu khi con dể duôi Chúa, mà Chúa đã chẳng nệ đến cùng con, thì con chẳng sợ Chúa xua đuổi con, rày con tìm Chúa cùng yêu mến Chúa hết lòng, và con đau đớn vì đã phạm đến Chúa hơn là vì đã mắc phải điều gì rủi ro. Lạy Chúa lòng con! Con quyết từ này về sau, chẳng còn làm mất lòng Chúa nữa, dầu nhẹ cũng chẳng dám; điều chi chích ý Chúa, thì xin Chúa cho con biết mà tránh xa, dầu cho được của gì thế gian, thì con cũng chẳng dám làm nữa; còn điều chi đẹp lòng Chúa, thì xin Chúa cho con hiểu mà làm liền, này con sẵn vâng lời Chúa.

Con ước ao kính mến Chúa cho thật, nên con sẵn lòng lãnh lấy mọi con đau đớn và mọi nỗi gian nan, như thánh giá bởi tay Chúa sẽ trao cho; xin Chúa cho con chịu khó bằng lòng theo thánh ý Chúa. Xin Chúa hãy đốt con, hãy cắt con ở đời này, miễn là con đặng kính mến Chúa đời sau vô cùng thì đã bội.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con! Con xin gởi mình con cho Mẹ; xin Mẹ hằng cầu cùng Đức Chúa Giêsu cho con, chớ thôi bao giờ!

5. Phải lo tu đức lập công, cho đáng phần phước trên nước thiên đàng là thể nào ?

Có lời thánh Phaolô rằng: "Ngày giờ vắn vỏi lắm: ai dùng của đời này, thì hãy dùng cho qua buổi mà thôi, dường bằng không dùng đến, vì thế gian chóng qua như bóng vậy" (1 Cr 7,29). Hẵn thật, số mạng con người chẳng qua là như tuồng hát, rất đỗi chóng hết. Cha Cornêliô rằng: Thế gian này ví như trò hát bội; mà đời người khác thể vai tuồng; ai có vai nấy; người thì mang đai mảng vua chúa, kẻ thì mặc áo lam lũ thứ dân, kẻ nọ thì đóng vai quan thầy, người kia thì làm dạng tôi tớ; song đến chừng mãn tuồng đổi lốt, thì chẳng còn dấu gì mà phân biệt ai lại ai nữa; kẻ đã làm vai quan thầy, nay chẳng còn là quan thầy nữa, ai cũng như ai. Ngày nay con giàu có thiên triệu, ruộng đất cò bay thẳng cánh, lầu đài toà ngang dạy dọc; song một phen chết đến, thì của cải con đều về tay người khác quản nghiệp. Như lời Thánh Kinh rằng: "Giờ cực nạn lâm chung, làm cho quên mọi chức quyền danh vọng, xoá hết mọi sự sung sướng sang trọng thế gian" (Eccl 11,29). Xưa Cadimirô vua nước Ba Lan, bữa kia ngự yến cùng văn võ bá quan, khi vừa mới bưng chén rượu kề môi, liền ngã chết; vai vua cổi lốt xong đời. Hoàng đế Xenxô, ngự long đình mới được bảy ngày, mà đã phải kẻ thù giết chết ban đêm; ấy tuồng

Xenxô đã rã đám. Ladila là vua nước Bôhêmmia, xuân thu mới nên mười tám, toan gá nghĩa bách niên cùng công chúa con vua nước Pháp; khi vừa định ngày làm lễ giao hôn, mới hào soạn nghi tiết trọng thể, thì mai kia vua liền phải gió chết tươi; đình thần lập tức phái quan đưa tin cấp báo cho công chúa trở về nước nhà, vì đã mãn tuồng cho Ladila rồi. Cũng vì suy sự thế giả trá như vậy, nên Phanxicô Bôradia đã đặng nên thánh; nhơn khi người thấy tử thi bà hoàng hậu Idabella, chết đương thuở hồng nhan, giữa cuộc sang trọng, thì liền quyết làm tôi Chúa mà than rằng: "Chức quyền danh vọng thế gian, triều thiên phủ việt ở đời đến cùng đó, mà thôi sao? Thôi thôi! Từ rày mà đi, tôi dốc lòng làm tôi một chủ nào, dầu có chết, cũng chẳng lìa khỏi người bao giờ".

Ta hãy soi các gương ấy, mà lo khắc kỷ tu thân, thể nào trong giờ chết chẳng ai trách ta đặng, như đã trách người ham của trong Evang rằng: "Ớ người dại dột? Như ngươi chết nội đêm nay, thì của cải ngươi đã tích trữ xưa rày sẽ về tay sai?" (Lc 12,20). Lời Chúa cũng đã phán rằng: "Kẻ nào lo làm giàu của cải thế này, thì chẳng đặng ơn nghĩa Chúa đâu". Đoạn Chúa thêm lời này: "Ngươi chớ lo cho giàu có của cải thế gian hay hư nát, một phải lo thu tích của cải trên trời, là công nghiệp phước đức, chính của sẽ theo ngươi lên thiên đàng đời đời, là nơi chẳng có mối mọt gặm khới bao giờ" (Mt 6,20). Vậy ta hãy ra sức tích trữ của rất châu báu, là lòng kính mến Chúa.

Có lời thánh Augustinô rằng: Ai được giàu có cả thế gian, mà chẳng đặng nghĩa cùng Chúa, thì kẻ ấy thật là kẻ nghèo khó hơn hết trong đời; song ai nghèo cực bần cùng, mà đặng ơn nghĩa Chúa, thì đặng hết mọi sự. Mà ai là kẻ đặng ơn nghĩa Chúa? Ấy là kẻ có lòng kính mến Chúa; như lời thánh Gioan tông đồ rằng: "Ai có lòng kính mến Chúa, thì ởtrong Chúa, và Chúa cũng ở trong người ấy" (1 Ga 4,16).

Lời than thở

Ôi! Lạy Chúa con! Con chẳng muốn cho ma quỷ cai trị lòng con; con chỉ muốn cho một mình Chúa làm chủ ngự trị mà thôi. Con quyết lòng chê bỏ mọi sự, cho đặng ơn nghĩa Chúa; vì con chuộng ơn nghĩa Chúa hơn muôn vàn triều thiên, phủ việt thế gian này. Ôi! con còn để lòng mà mến thương ai, mà chẳng mến thương Chúa là Đấng đang mến yêu vô cùng, tốt lành vô lượng, nhân từ vô biên, xinh đẹp vô song, hay thương vô hạn sao? Bấy lâu con đã để Chúa lại một bên, mà trăn tríu vật hèn đời này; ấy con đã làm mất lòng Chúa, là Đấng đã thương con quá bội, thì con lấy làm đau đớn hết sức, dường dao cắt ruột vậy! Lạy Chúa con! Bởi Chúa đã dùng muôn ơn, làm như dây mà cột con lại cùng Chúa, thì còn lẽ gì, mà con dứt lòng kính mến! Xin Chúa nhậm lấy trót cả ý muốn con, cùng mọi sự thuộc về con, đoạn xin Chúa lo liệu cho con mặc thửa ý Chúa. Như trước con đã mê theo dục tình, mà làm nghịch cùng Chúa, thì rày xin Chúa thứ tha cho con. Ớ Chúa rất hiền hậu dịu dàng! Chúa muốn phân định cho con thể nào, thì con cũng chẳng còn dám phàn nàn năn nỉ; vì con rõ biết thánh ý Chúa cao sâu mầu nhiệm, chỉ muốn làm ách cho con mà thôi. Lạy Chúa con! Xin Chúa sửa định mọi việc con theo thánh ý Chúa, con nguyền ước vui lòng mọi bề, cùng độiơn Chúa luôn, xin Chúa hãy làm cho con đặng lòng kính mến Chúa, thì con chẳng còn xin gì nữa. Chẳng còn ước mơ của cải! Chẳng còn trông mong chức quyền! Chẳng còn thèm khát thế gian nữa! chỉ ước ao một mình Chúa! Chỉ khát khao một mình Chúa mà thôi.

Lạy Bà Maria! Mẹ thật là có phước, vì xưa ở đời Mẹ chỉ yêu mến một Đức Chúa Trời, hơn hết mọi sự thế gian.

Bao lâu con còn sống ở đời, thì xin Mẹ cầu thay cho con đặng kính mến Chúa, như xưa Mẹ đã kính mến Chúa vậy. Này con xin phú thác mình con trong tay Mẹ.

6. Kẻ phạm tội trọng, thì làm sỉ nhục cho Chúa là dường nào ?

Kẻ phạm một tội trọng, thì phạm đến Chúa là thể nào? Thật nó làm sỉ nhục cho Chúa, làm ô danh Chúa, làm cực lòng Chúa lắm.

Trước hết tội trọng là điều sỉ nhục cho Chúa; hãy nghe lời thánh Thôma tiến sĩ dạy rằng: "Muốn biết tội làm sỉ nhục nặng nhẹ chừng nào, thì phải cân lường theo phẩm giá người chịu, và theo bậc người làm, liền rõ. Như làm sỉ nhục cho một tên thứ dân, thì tội không nặng là mấy; mà làm sỉ nhục cho người có chức tước, thì tội nặng hơn nhiều; chí như làm sỉ nhục cho vị vua chúa, thì tội càng nặng hơn nữa bội phần.

Mà Đức Chúa Trời là ai? Là vua trên hết các vua, như lời Thánh Kinh rằng: "Chúa trên hết các chúa, Vua trên hết các vua" (Apoc 17,14). Đức Chúa Trời là Đấng oai nghi vô cùng, hết thảy các vua chúa dưới thế, hết thảy các thần thánh trên trời sánh với Người, chẳng bằng hạt cát nhỏ vậy (x. Is 40,15). Có lời tiên tri Isaia nói rõ hơn nữa: "Trước mặt Đức Chúa Trời là Đấng cao trọng, hết thảy mọi loài thọ sinh, đều ra mọn mảy dường bằng không vậy" (Is 40,17). Kìa xem Chúa thật là Đấng chí tôn vô đối; còn loài người là vật gì? Thánh Bênađô trả lời: "Là một đống phân tro, là của ăn giòi bọ" (Med C-3). Lại như lời thánh Gioan tông đồ: "Người ta là loài sâu bọ hèn hạ, chẳng làm gì được hết; đui mù không thấy gì sốt; trần truồng chẳng có của gì cả" (Apoc 3,17). Cho nên thánh Bênađô than rằng: "Loài sâu bọ hèn hạ thể ấy, mà cả dám làm sỉ nhục cho Chúa dường ấy!". Vậy theo lời thánh Tôma tiến sĩ thì tội người ta phạm, nói được là xấu xa vô cùng; song ông thánh Augustinô lại quyết rằng: "Tội hẳn là một giống xấu xa vô cùng". Bởi đó dầu loài người ta, dầu chín phẩm thiên thần, dâng mình chịu chết cho đến hoá ra không,

mà đền bồi một tội thì cũng chẳng bao giờ đền đủ đặng. Các thầy lý đoán đều công nhận: Đức Chúa Trời dùng hình khổ cực dữ hoả ngục, mà phạt tội trọng; song dầu hình phạt dữ dằn kinh khủng mấy mặc lòng, thì cũng không bao giờ cân xứng với sự quái gở xấu xa tội trọng đặng.

Ôi! vậy thì phải lấy hình phạt nào mà trị tội loài sâu bọ dưới đất, cho xứng với tội nó cả dám phạm đến Chúa mình? Đức Chúa Trời là Chúa cao cả trên hết mọi sự, vì Người là Đấng sinh thành vạn vật, hết thảy mọi loài đều khâm sùng vâng phục mạng Người: như tứ thời luân chuyển, gió thổi tứ phương, sóng nhào bốn bể, mưa sa tuyết xuống, nước, lửa vv... thảy đều vâng phục phép tắc Chúa Cả tạo thành. Chỉ có một loài người cả lòng chống trả lệnh Chúa mà thôi, vì người đời khi phạm tội, tợ như nói cùng Chúa rằng: "Thưa Chúa, tôi chẳng muốn làm tôi Chúa" (Jev 2,20). Chúa thì cấm loài người: mày chớ oán thù; - mà loài người thì thưa lại: Chúa cấm thì cấm, phần tôi nhất định trả thù cho đã nư. - Chúa thì cấm rằng: Mày chớ lấy của kẻ khác. - Mà loài người đáp lại: Chúa cấm nghiệt quá, tôi đây quyết lấy cho được đã - Chúa còn cấm: Mày phải kiêng sự vui sướng xấu xa, đừng theo. - Song loài người cứ bất khẳng: Chúa cấm nhặt quá, tôi nay cầm mình không đặng... Ấy loài người trả lời cùng Chúa, cũng như xưa vua Pharaô, khi nghe ông Moisen đem lệnh Chúa truyền, phải tha dân Chúa về đất tổ phụ, vua cả gan trả lời: "Ta đây chẳng biết Chúa là ai" (Exod 5,2). Rày kẻ có tội cũng cả lòng nói như vậy: Thưa Chúa, tôi chẳng biết Chúa, tôi muốn làm chi, thì mặc ý tôi... Tắt một lời, kẻ có tội làm sỉ nhục cho Chúa trước mặt, mà xây lưng lại cho Chúa; vì theo lời thánh Tôma, thì chính bản chất tội trọng, là sấp cật trở lưng cho Chúa. Ấy cũng là điều Chúa quở trách kẻ có tội: "Ngươi đã bỏ Ta, ngươi đã trở lưng cho Ta" (Jer 15,6).

Chúa đã phán tỏ Người ghét tội lỗi vô cùng, thì chẳng có lẽ nào mà Người không ghét kẻ phạm tội. Người ta khi phạm tội, là cả lòng nên kẻ nghịch cùng Chúa, chống trả Chúa tỏ tường, như lời thánh Gióp rằng:

"Nó ra sức chống trả Đấng phép tắc vô cùng" (Job 15,25). Giả như con thấy kiến kia, chống cự cùng tên lính, con nghĩ làm sao? Về con cũng vậy, con hèn hạ nhỏ mọn như con kiến vậy, mà lẽ nào con lại dám lướt qua Đức Chúa Trời sao? Lẽ nào mà châu chấu lại chống nổi xe, lẽ nào mà sứa lại nhảy qua đàng đặng sao? Đức Chúa Trời là Đấng phép tắc vô cùng, bởi không mà Người phán một lời, tức thì liền có trời đất muôn vật; mà phỏng Chúa muốn phá cả bầu trời, thì Người chỉ ra dấu một cái, ắt càn khôn thế giới cùng mọi loài liền ra không trong một nháy mắt, nào có khó gì? Vậy cho đặng phạt kẻ có tội, thì có cần gì Chúa phải khổ tâm cực trí, mới trị được đâu: Chúa thoáng ý qua một chút, kẻ có tội liền phải xong đời ra tro mạt. Thế mà kẻ phạm tội cả dám đối nghịch cùng Chúa, hoa tay lên làm nghịch với Chúa, thật nó dại dột mê muội, và làm sỉ nhục cho Chúa, biết là dường nào! (x. Job 15,25).

Lời than thở

Lạy Chúa! Này đứa loạn thần đến sấp mình xuống tạ tội dưới chân Chúa, vì đã ghe phen cả lòng xây lưng, làm sỉ nhục cho Chúa trước mắt; bây giờ đứa ngỗnghịch này, xin Chúa thương xót nó cùng. Chúa đã hứa nhậm lời kẻ chạy đến cùng Chúa: "Ngươi hãy kêu đến Ta, thì Ta sẽ nghe lời ngươi" (Jer 33,2). Lạy Đấng tốt lành vô cùng! Con xưng thật một hoả ngục mà phạt con, thì cũng chưa xứng; song Chúa rõ thấu lòng con đau đớn, vì đã phản nghịch cùng Chúa, hơn là vì mất mọi của cải, cùng mạng sống con nữa. Ôi! Lạy Chúa rất hiền hậu dịu dàng! Xin Chúa thứ tha cho con, và xin Chúa chớ để con làm mất lòng Chúa nữa.

Chúa đã đợi chờ con, cho con đặng ngợi khen lòng lành Chúa, và cho con đặng kính mến Chúa. Ôi! con xin ngợi khen Chúa, cùng yêu mến Chúa; vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu, con trông cậy chẳng còn bỏ lòng kính mến Chúa nữa. Ấy bởi con kính mến Chúa, nên con đã đặng cứu cho khỏi sa hoả ngục; cũng nhờ lòng

kính mến ấy, con trông sau này sẽ giữ mình cho khỏi phạm tội nữa. Lạy Chúa con! Con đội ơn Chúa đã ban ơn soi sáng, cho con đặng lòng ước ao kính mến Chúa luôn. Cúi xin Chúa khấng nhậm lấy trót mình con: linh hồn và xác con, tài năng cũng ngũ quan con, làm của riêng Chúa, cùng xin Chúa khấng cứu lấy con. Con than thở cùng Chúa, như vua thánh Davit xưa: "Con là của Chúa, xin Chúa cứu lấy con cùng" (Ps 118,94). Chúa là Đấng tốt lành đáng yêu mến trên hết mọi sự! Xin Chúa cho con đặng kính mến một mình Chúa mà thôi. Xin ban cho con đặng lòng sốt sắng kính mến Chúa luôn. Con đã làm mất lòng Chúa lắm; nên dầu con có kính mến Chúa hết sức đi nữa, thì cũng chưa thấm vào đâu. Vậy con quyết kính mến Chúa hết lòng, để bù lại các sự sỉ nhục con đã làm cho Chúa là Đấng phép tắc vô cùng! Con trông cậy Chúa sẽ ban ơn cho con.

Lạy Đức Bà Maria! Con cũng trông cậy Mẹ rất có quyền thế, cầu bầu cho con trước mặt Đức Chúa Trời.

7. Kẻ phạm tội làm ô danh Chúa là dường nào ?

Kẻ có tội chẳng những làm sỉ nhục cho Chúa mà thôi, lại còn làm ô danh Chúa nữa; như lời thánh Phaolô: "Khi anh em phạm luật Chúa, mà lỗi điều Chúa răn, thì anh em làm ô danh Chúa lắm" (Rm 2,22).

Quả nhiên như vậy, kẻ có tội từ chối ơn Chúa, và giày đạp ơn nghĩa Chúa vì một chút vui hèn xác thịt. Giả như cho được một nước, dẫu cho được cả thế giới đi nữa, mà người ta đành dạ mất ơn nghĩa Chúa là của quý trọng hơn muôn vàn thế gian, thì nó làm một điều rất quái gở lắm thay, huống nữa là cho được một chút của hèn, cho bớt cơn nóng giận,

cho thoả mãn một mảy tình dục, mà kẻ có tội cả lòng dám phạm đến Chúa, thì thiệt nó làm một điều rất dại dột không lưỡi nào nói cho xiết đặng.

Khi người ta gặp dịp tội, thì bắt đầu suy nghĩ trong trí, so hơn tính thiệt, khác nào cầm cân trong tay, một phần muốn để ơn nghĩa Chúa, một phần muốn để chút dục tình, mà cân nhắc hơn thua, rồi mới quyết tình ưng thuận; song khi đã đành lòng chiều theo tính xác thịt, thì thật cố ý chuộng một chút vui sướng, hơn ơn nghĩa Chúa. Ấy xem cho biết kẻ có tội khinh dể Chúa là dường nào! - Vua thánh Davit khi suy đến sự cao trọng oai nghi Đức Chúa Trời, thì động lòng mà than rằng: "Lạy Chúa ai dám sánh bày cùng Chúa sao?" (Ps 34,10). Song khi Đức Chúa Trời thấy kẻ có tội so sánh Người với sự vui hèn, mà chuộng chút vui sướng hơn Người thì Người quở trách nó rằng: "Ngươi đã sánh Ta với vật gì? Vậy thì ngươi trọng sự vui hèn hơn ơn nghĩa Ta sao? Ấy thật ngươi khinh dể Ta, cùng xây lưng cho Ta đó" (Ezech 23,35). Giả như con phải mất một tay, hoặc mươi đồng tiền mà thôi, hay là một vật gì nhỏ mọn, thì có khi con không liều mà phạm tội ấy đâu. Vì vậy ông Xalvianô nói: Chỉ có một mình Đức Chúa Trời hoá ra hèn trước con mắt ta, đến đỗi đáng cho ta liều đi, vì một chút tình dục, vì một chút vui sướng hèn hạ xấu xa thể ấy.

Vả lại ông thánh Hiêronimô có lời rằng: Khi kẻ có tội đành mất lòng Chúa, cho thoả tình dục một đôi chút, thì nó coi tính xác thịt dường bằng Chúa nó vậy; vì nó chỉ lấy sự vui sướng xác thịt, làm như sự cùng sau hết nó mà thôi. Xưa Giêrôbôam làm nguỵ cùng Đức Chúa Trời mà muốn ép dân mình thờ bụt, thì chỉ bụt mình thờ, mà nói với dân rằng: "Này là Chúa bay phải thờ" (III Req 12,28). Ma quỷ cũng làm thể ấy: nó trưng bày sự sung sướng xác thịt ra, để cám dỗ kẻ có tội, cùng nói rằng: Mày có ăn thua gì với Chúa mà lo? Sự vui sướng đó, tình tư dục đó, là Chúa mày; mày cứ theo đi, cứ ưng đi cho thoả thích đã, còn Chúa, thì mày hãy

dẹp lại một bên. Mà khi kẻ có tội nghe theo lời quỷ dỗ, thì lòng nó thờ lạy điều nó thích ý, thay vì Đức Chúa Trời.

Phải chi kẻ phạm tội đã khinh mạn Chúa như vậy, nếu nó khinh Người sau lưng, thì còn dung thứ đặng: ai hay nó lại dám khinh dễ Người nhãn tiền, vì Đức Chúa Trời là Đấng thiêng liêng ở khắp mọi nơi, chẳng có chốn nào khuất mắt Người được; điều ấy, kẻ có tội vẫn biết rõ, song nó chẳng kể chi, một lòng trêu chọc Chúa trước mặt Người mà thôi; như lời tiên tri Isaia chứng: "Nó trêu chọc cơn thịnh nộ Ta trước mặt Ta luôn" (Is 65,3).

Lời than thở

Lạy Chúa! Chúa thật là Đấng tốt lành vô cùng, song đã ghen phen con đổi Chúa mà lấy một chút vui giả xác thịt, vừa nếm thì liền tan. Vì dầu con đã khinh dểChúa thể ấy, song nếu con thật lòng hối cải, thì bây giờ Chúa cũng sẵn lòng thứtha, cùng hứa chịu lấy con vào trong ơn nghĩa Chúa. Ôi! Lạy Chúa rất hiền lành! Con xin vâng, mà hết lòng đau đớn, vì đã làm sỉ nhục cho Chúa, cũng chê ghét. Này con trông cậy Chúa, này con thật lòng trở về cùng Chúa, mà Chúa đã chịu lấy con, thì xin Chúa hãy ấp yêu con, như con cái Chúa vậy. Lạy Chúa nhân từ vô cùng! Con đội ơn Chúa; song xin Chúa từ này về sau, hãy cứu giúp con, xin chớđể con đuổi Chúa ra khỏi lòng con. Hoả ngục chẳng thôi cám dỗ con đâu; song Chúa là Đấng có phép tắc hơn hoả ngục bội phần. Nếu từ rày con cứ phú mình trong tay Chúa, thì con chắc chẳng còn lìa khỏi Chúa đặng nữa. Vì vậy xin Chúa ban ơn cho con đặng phú thác mình trong tay Chúa luôn, ấy là điều con hằng nguyện xin Chúa, như con nguyện xin bây giờ: Lạy Chúa! Xin giúp đỡ con, xin soi sáng con, xin cho con đặng bền đỗ, xin cho con đặng lên nước thiên đàng; mà nhất là xin Chúa ban cho con đặng lòng kính mến Chúa, vì sự kính mến là thiên đàng thật cho

các linh hồn sạch tội. Lạy Đấng nhân từ vô cùng! Con yêu mến Chúa, và con dốc lòng kính mến Chúa, chẳng khi đừng. Cậy vì lòng Chúa mến thương Đức Chúa Giêsu, xin Chúa khấng nhậm lời con.

Lạy Bà Maria! Mẹ là chốn cho kẻ có tội nương ẩn; xin Mẹ phù hộ đứa tội lỗi này có lòng ước ao kính mến Chúa.

8. Kẻ phạm tội làm cực lòng Chúa là dường nào ?

Kẻ có tội làm sỉ nhục cho Chúa, cùng khinh mạn Chúa đã đành, lại còn làm phiền lòng cực dạ Chúa quá đỗi nữa. Chẳng có chuyện gì đắng cay chua xót cho bằng thấy kẻ mình thương yêu, và thọ ơn mình cũng đã nhiều, mà trở lại lấy ơn trả oán, còn ăn ở phi ân bội nghĩa với mình nữa. Vậy kẻ phạm tội làm nghịch cùng ai? Nó nhạo báng Đức Chúa Trời, là Đấng đã sanh thành dưỡng dục nó, là Đấng đã thương yêu nó, cho đến đổi đổ hết máu mình ra, cùng chịu chết vì nó; song nó dám phạn đến tội trọng, mà đuổi Chúa ra khỏi lòng nó. Vốn ai có lòng kính mến Chúa thì Chúa đến lập toà ngự trị trong linh hồn kẻ ấy luôn, chẳng bỏ nó bao giờ, trừ ra nó đuổi Chúa ra khỏi nó mà thôi. Ôi! Lạy Chúa! Chúa đã biết có ngày đứa vô ân bạc ngãi ấy sẽ đuổi Chúa đi, mà nhân sao Chúa chẳng đi bây giờ? Âu là Chúa muốn chờ, cho đến khi nó đuổi Chúa cách tỏ tường đã, lúc ấy Chúa mới đi, có phải chăng? Lạy Chúa! Xin Chúa bỏ nó đi cho rồi, xin Chúa hãy đi trước, đừng để nó làm sỉ nhục cho Chúa đến đỗi ấy. Song Chúa trả lời: Không Ta đi không đành, để coi khi nào rõ mặt nó đuổi Ta đã, rồi hay.

Vậy khi linh hồn thuận tình theo tội lỗi, thì nó nói cùng Chúa: Thưa Chúa, Chúa hãy ra đi cho khỏi lòng tôi. Ông thánh Ghêrêgôriô rằng: Kẻ

phạm tội chẳng lấy miệng tày, mà đuổi Chúa đâu, song thật nó lấy việc làm. Kẻ có tội thấy trước Chúa không lẽ ở chung với tội được; nó biết hễ phạm tội, thì ép Chúa phải đi xa; ấy cũng như nó nói cùng Chúa: Thể nào Chúa cũng không ở chung với tôi đặng, thế nào Chúa cũng phải đi; thôi, chúc Chúa đi bằng an! Khi nó đuổi Chúa ra khỏi linh hồn nó rồi, thì nó liền rước ma quỷ vào thống trị linh hồn nó lập tức, Chúa ra cửa nào, thì ma quỷ cũng vào cửa ấy, để chiếm địa vị Chúa ngự xưa. Lúc thầy cả rửa tội cho con nít, truyền cho ma quỷ phải ra khỏi linh hồn trẻ ấy, mà nhượng vị cho Đức Chúa Thánh Thần. Từ đó linh hồn trẻ nhỏ ấy, trở nên đền thờ Đức Chúa Trời; như lời thánh Phaolô: "Anh em chẳng biết, anh em là đền thờ Đức Chúa Trời ngự sao?" (1 Cr 3,16). Song khi người ta tình nguyện theo tội lỗi, thì làm ngược lại hết; nó khiến Chúa đang trấn nhậm trong linh hồn nó, phải nhường chỗ cho ma quỷ. Ấy thật là điều Chúa đã phàn nàn với bà Birigita rằng: Kẻ có tội đãi Ta, như một vua phải lưu đày ra khỏi nước mình trị, để cho đứa côn đồ vào chiếm vị vậy.

Gỉa như kẻ con đã thương yêu lắm, cũng đã thi ân cho nó nhiều, nó lại trở trái làm sỉ nhục cho con quá lẽ, thì con phải buồn phiền lắm! Ấy Chúa đã thương yêu con, cho đến đỗi đã liều mình chết, mà cứu lấy con, song con cũng đã làm cho Người ưu phiền như vậy, chẳng khác chút nào. Nên Chúa gọi trời gọi đất đến, mà cảm thương Chúa chịu đau đớn, vì kẻ có tội ăn ở bạc tình phi ân. Tuy bổn tánh Chúa chẳng hay chịu đau đớn chúc; song thầy Mêdina nói: Nếu Đức Chúa Trời có thể chịu đau đớn đặng, thì một tội trọng cũng đủ làm cho Chúa phải chết. Vì vậy ông thánh Bênađô kết luận: Xét theo bản chất, thì tội trọng là một giống rất độc dữ, đến đỗi có sức giết chết chính mình Đức Chúa Trời. Ấy khi người ta phạm một tội trọng, thì như thể nó tra thuốc độc cho Chúa vậy; mà Đức Chúa Trời có chết, thì nó cũng chẳng lấy làm sao cả. Theo lời ông thánh Phaolô, thì kẻ có tội giày đạp Con Đức Chúa Trời dưới chân nó (x. Heb 10,29).

Mọi sự Đức Chúa Giêsu đã làm, và đã chịu, mà chuộc tội cho thiên hạ, thì nó khinh dể hết.

Lời than thở

Ấy vậy, lạy Chúa là Đấng cứu chuộc con! Mỗi lần con phạm tội, là con đuổi Chúa ra khỏi linh hồn con, cùng làm cho Chúa phải chết nữa! Dường bằng con hằng nghe Chúa than van với con: "Cha có làm điều gì cho con? Hoặc có làm phiền cho con nỗi gì, mà con làm cực cho Cha đến đỗi ấy? Con hãy nói cho Cha biết" (Mich 6,3). Lạy Chúa! Chúa đã làm điều gì dữ cho con sao? Chúa đã sinh ra con cùng đã chịu chết vì con, ấy là bấy nhiêu sự dữ Chúa đã làm cho con! Vậy con biết thưa làm sao? Con phải xưng thật con đáng muôn vàn hoả ngục, mà Chúa có phạt con xuống đó, là lẽ rất công bình. Song xin Chúa nhớ lại Chúa đã chịu chết trên cây thánh giá, vì lòng thương con; xin Chúa nhớ đến máu thánh Chúa đã đổra vì con, mà thương xót con cùng! Ôi ôi! Chúa chẳng muốn cho con ngã lòng trông cậy, con biết rồi; Chúa lại bảo cho con hay, dầu con đã đuổi Chúa ra khỏi lòng con, song Chúa cứ đứng chực trước cửa mãi, cứ gõ cửa luôn, cứ năn nỉ xin vào hoài, cứ kêu con mở cửa. Vậy lạy Đức Chúa Giêsu! Con xin vâng; con xin đuổi tội lỗi ra khỏi lòng con, con ăn năn hết sức, cùng yêu mến Chúa trên hết mọi sự. Lạy Chúa là Đấng lòng con kính mến; cửa mở rồi; xin Chúa hãy vào, xin Chúa cứ vào mà đừng còn đi xa con nữa. Xin Chúa lấy dây yêu mến, mà cột con lại cùng Chúa cho chặt, chớ để con lìa khỏi Chúa bao giờ nữa. Lạy Chúa! Không, con không muốn xa Chúa nữa; con ẵm Chúa vào lòng; xin Chúa cho con bền đỗđến cùng mà thôi.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con! Xin Mẹ phù hộ con luôn; xin Mẹ cầu cùng Đức Chúa Giêsu cho con chẳng còn mất ơn nghĩa Người nữa,

thì hạnh phúc cho con biết là dường nào!

9. Hạng người dại dột bội số là thể nào ?

Đấng đáng kính Gioan Avila có lời rằng: Giả như thế gian này, chia ra làm hai khám đường: một để giam hạng người chẳng tin Đức Chúa Trời, còn một cầm hạng người tin, song cứ theo đàng tội lỗi, mà lìa bỏ Chúa; người dạy hạng người sau đây đáng phải tống vào ngục người điên mới vừa. Song dầu quân khốn nạn ấy, đã ra mê muội dại dột hơn hết mọi người, mà cũng chẳng bao giờ chịu thú mình là dại, một cứ khoe mình khôn ngoan tài ngỏ hơn thiên hạ, thì thật đáng thương hại là dường nào! Ấy điều tệ hơn cả, là số người dại đếm gần không xiết; như lời Kinh Thánh rằng: "Số kẻ dại đông vô cùng" (Eccl 1,15). Kẻ thì dại, vì ham hố công danh; người thì khùng, vì mê đắm xác thịt; kẻ này điên, vì tham lam tiền của; người nọ cuồng, vì lật trời đổ nước; các kẻ ấy lại dám cho các thánh là dại là điên, vì khinh dể của cải đời này, vì chuyên lo phần rỗi đời sau, vì chăm tìm của châu báu thật, là Đức Chúa Trời. Hãy xem những điều mắt nó cầm bằng là dại: dại chịu khinh dể chê cười, dại tha những điều sỉ nhục xấu hổ; dại kiêng sung sướng xác thịt, dại ham ép xác hãm mình; còn dại chê chức quyền của cải; thêm dại kiếm nơi khuất tịch tu thân, cùng ăn ở hèn hạ ẩn danh nữa. Thương ôi! những việc nó cho là dại, thì Chúa lại tặng là khôn; mà những điều nó xem dường khôn, Chúa lại chê là dại, như lời thánh Phaolô: "Sự khôn ngoan thế gian, ấy là điều dại dột trước mặt Đức Chúa Trời" (1 Cr 3,19).

Ôi! có ngày chúng nó sẽ nhìn biết mình thật lầm lạc dại ngu; mà ngày nào nó mới biết? Đến ngày cùng thế hết phương cầu cứu nữa, thì nó sẽ hay, mà ngã lòng rủn chí, cùng thở vắn than dài rằng: Ôi! trời ơi! Chúng tôi xưa ngu độn dại dột biết là chừng nào, chúng tôi đã cho cách ăn nết ở

các thánh, là việc điên cuồng dại dột; song ngày hôm nay, mới thấy rõ chính mình chúng tôi, thật đã ăn ở điên cuồng. Kìa xem, vì sao mà rày các đấng ấy, đặng hiệp vào sổ con cái phước lộc Đức Chúa Trời, và đặng hưởng sự thanh nhàn muôn kiếp thể ấy? Còn chúng tôi nay, thì phải nhập vào ngạch tội, mọi khốn nạn ma quỷ, chịu thiêu đốt dưới vực hoả hào, phải hì hụp giữa bể hình khổ vô cùng vô tận thế này! Ôi! cũng vì chúng tôi đã lạc đàng ngay nẻo thật, nên chẳng đặng nhờ ánh sáng công chính soi cho (x. Sap 5,4-6). Sau cùng lũ vô phước ấy, chỉ oán hận mình ngu, chỉ giận ghét mình dại, chỉ than trách mình điên, mà rên xiết phàn nàn: tại sao chúng tôi đã lầm trước kia cứ nhắm híp mắt lại kẻo ánh sáng Chúa dọi vào, rày đều khốn khổ hơn cả là sự lầm lạc chúng tôi đời đời chẳng còn phương sửa lại. Bao lâu còn Đức Chúa Trời, thì bấy lâu chẳng trông ai cứu vớt đặng nữa!

Vậy ta hãy suy: có chi dại dột, cho bằng liều mất ơn Chúa, vì một chút lợi hèn mau tan như khói, một chút vui giả chóng tàn dường hơi sao? Kẻ làm quan muốn cho đặng thăng chức tấn tước, gia bổng tăng lộc, nào có quản chi vào lòn ra cúi, trước ngai vàng bệ ngọc chăng? Mà sao người đời lại đành lòng phạm tội cho thoả mãn xác thịt một giây, để linh hồn phải cực khổ, để lương tâm phải cắn rứt, liều mất của rất trọng là Đức Chúa Trời, liều mất thiên đàng, liều mất sự bình an ở thế nữa, sau hết cũng liều sa hoả ngục khốn nạn đời đời, thì có lạ không? Ví dụ: Như con phải đun tay trong lửa cho cháy, thì con có sẵn lòng đốt đi, cho đặng phạm tội xấu xa nọ chăng? Hay là như con phải nhốt dưới mồ mả một năm, thì con có đành chịu nhốt đó, cho đặng theo sự ô uế kia chăng? Chắc không. Vậy thì con đã tin thật, cùng đã biết rõ hễ phạm một tội trọng, thì mất thiên đàng, mất Đức Chúa Trời, lại phải đốt cả linh hồn liền xác trong lửa đời đời; song con cứ phạm cho được mà thôi.

Lời than thở

Lạy Chúa lòng con! Như Chúa chẳng đem lòng thương xót con

dường ấy, thì nay số kiếp con ra thể nào! Có khi con đã phải ở dưới hoả ngục giữa quân dại dột, cũng một môn với con xưa. Lạy Chúa! Con đội ơn Chúa, và xin Chúa chớ bỏ con ra mê muội tối tăm. Con chẳng đáng cho Chúa soi sáng, mà lại đáng mất ơn Chúa; song may cho con, vì Chúa chưa bỏ con. Dầu con đã mất lòng Chúa quá lắm, song con cứ nghe tiếng Chúa, hằng kêu con cách dịu dàng, hằng an ủi con đến xin Chúa thứ tha, và hằng khuyên lơn con trông cậy Chúa ban cho nhiều ơn cả thể nữa. Ôi! lạy Đấng cứu chuộc con! Con trông cậy Chúa sẽ chịu lấy con vào số con cái Chúa. Thật con chẳng đáng gọi là con, vì ghe phen con đã làm sỉ nhục cho Chúa; song con biết Chúa hằng đi tìm con chiên lạc, mà khi gặp lại được, Chúa vui mừng ẵm lấy đem về. Lạy Cha rất nhân từ phúc hậu! Con ăn năn vì đã làm mất lòng Cha, con sấp mình xuống xin ôm chặt lấy chân Cha, chẳng rời ra nữa; Cha có tha cho con, cùng ban phép lành cho con đã, rồi con mới buông (x. Gen 32,36). Lạy Cha! Xin Cha ban phép lành cho con, hầu cho con đặng hết lòng đau đớn tội lỗi con, và đặng yêu mến Cha chí thiết nữa. Lạy Chúa! Con kính mến Chúa hết lòng. Xin Chúa chớ bỏ con xa cách mặt Chúa. Xin thà để con mất hết mọi sự, chẳng thà để con mất lòng kính mến Chúa bao giờ.
Lạy Đức Bà Maria! Nếu Đức Chúa Trời là Cha con, Đức Mẹ là mẹ con; xin Mẹcũng ban phép lành cho con. Con chẳng đáng làm con Mẹ, một xin Mẹ hãy kểcon là đầy tớ Mẹ mà thôi. Song xin Mẹ hãy làm cho con trở nên tôi tớ trung nghĩa Mẹ, hằng yêu mến Mẹ, hằng gởi mình trong tay Mẹ luôn.

10. Kẻ phạm tội trở nên loài vô tâm vô trí là thể nào ?

Ôi! vô phước thay kẻ có tội! Cho được thông thái bề chữ nghĩa văn

chương, để tìm kiếm chút hư danh nơi trần thế, chẳng quản chi hao tổn tinh thần; cho nên tài giỏi kỹ nghệ bách công, để bon chen chút của hèn nơi thế tạm, thì không sá gì lao tâm tiêu thứ. Còn cho được những của đời sau, đời đời bất duyệt, mắt nó chẳng thèm ngó lại, trí nó không thèm đặt đến, biếng nhác trễ nải là dường nào! Nó mất hết tính tình lý sự, đến đỗi thành ra chẳng những là đồ dại dột, mà lại trở nên loài vô tâm vô trí; vì ăn ở như giống nhu dại, không còn biết phân biệt chân giả thị phi, chỉ theo tính tự nhiên ngũ quan xui khiến, hiện thấy chi đẹp ý xác thịt, nó cứ lăn mình vào cho đã tình dục, chẳng nghĩ gì đến điều mình phải mất, cũng không e dè về sự hư hại, hòng té xuống đè đầu mình muôn kiếp. Ăn ở thể ấy, thì chẳng phải là theo bản tính loài người, bèn theo tính chất thú vật, như lời thánh Gioan Kim Khẩu đã nói làm vậy. Người ta là loài linh tánh có trí khôn, phải lấy trí khôn mà xét, phải chiếu lý mà làm, không nên cứ theo tính vật dục. Nếu Chúa cho thú vật có trí khôn, nó làm theo lý sự, thì nó là loài có linh hồn, chẳng phải là loài có giác hồn nữa đâu. Ấy vậy, loài người không trổi xa ngoại vật, nếu cứ làm theo ngũ quan xúc cảm, mà không cứ lý, thì phải kể người như loài vật vậy.

Ai ăn ở khôn ngoan theo lý, thì phải biết lo xa, mới khỏi lo gần: phải biết tiên phòng những sự sẽ đến sau cùng đời mình, như sự chết, sự phán xét, rồi thiên đàng, hay là hoả ngục. Ôi! người quê mùa lam lụ, lên thiên đàng, thành ra khôn ngoan hơn đấng làm vua chúa, mà phải sa hoả ngục! Như lời Thánh Kinh: "Con nít khó nghèo, mà khôn ngoan, thì có phước hơn vua chúa già cả mà dại dột, vì không biết phòng bị việc sau" (Eccl 4,13). Ôi! anh đánh bạc muốn ăn của người ta một đồng, đặt liều cả nhả cửa đất ruộng chú vô một chén, thiên hạ chẳng cho nó là điên cuồng sao? Còn kẻ muốn vui sướng xác thịt một giây, liều mất linh hồn đời đời, người ta có phải kể nó là dại dột bội phần chăng? Có điều này làm hại biết bao nhiêu người phải mang tai, là nó chỉ lo tìm phước lánh hoạ đời tạm bây giờ, chớ chẳng lo tìm phước lánh hoạ vô cùng đời sau, nên phải hư mất kiếp kiếp.

Phần ta phải nhớ, thật Chúa chẳng có ý cho ta sống ở thế gian này, đặng tìm của cải cho ra giàu có, kiếm chức quyền cho nên sang trọng, hầu theo xác thịt cho được sung sướng đâu; một cố ý cho ta sống, để lập công hầu ngày sau đặng hưởng phước thanh nhàn đời đời mà thôi, như lời thánh Phaolô đã dạy (x. Rm 6,22); lại như lời Evang: "Chỉ có một điều can hệ cho ta, là lo cho đặng sống đời đời" (Lc 10,42). Mà mục đích ấy, kẻ phạm tội chẳng màng đến, lại cho đó là điều đáng khinh bỉ hơn cả; nó chỉ trương mắt ngó việc hiện tiền, cứ đi đến sự chết, gần vào cửa đời đời, mà chẳng biết mình đi đến đâu. Như lời thánh Augustinô: Ví như người hoa tiêu, cầm lái tàu chạy buồm ra ngoài biển khơi, cứ chạy vất vơ ở giữa vời, chẳng biết chạy đi đâu, thì anh lái ấy chẳng phải làm điều nguy hiểm lắm sao? Âu là ai nấy đều đoán tàu nó, sẽ phải lố rạng mà vỡ tan. Điều ấy chỉ kẻ lạc xa đàng ngay nẻo chính, là lối nó phải theo. Vậy kẻ khôn ngoan rành hiểu việc đời cũng thế, vì nó chỉ khéo việc làm giàu, chỉ giỏi bề ăn chơi, chỉ tìm tước lớn ngôi cao, ăn trên ngồi trước thiên hạ; còn đến việc phần hồn, xem ra vụng về ngô nghê, chẳng biết liệu phương cứu mình cho rỗi.

Có tích Henri VIII làm vua nước Anh, xưa mê đắm xác thịt, mà bỏ đạo Chúa, làm nghịch cùng Hội Thánh nữa; dầu đã dùng hết tài năng trí xảo mà duy trì đế vị, song chỉ được mấy năm, thì lại phải bỏ lầu son gác tía; đến giờ lâm tử, vua phải xưng thật, than van: "Trẫm chẳng còn gì nữa phải mất linh hồn rồi!". Biết bao nhiêu người cũng mang một kiếp như Henri, xưa lịch lãm việc đời xuất chúng, bây giờ rên xiết dưới hoả ngục: Ôi! trời đất ôi! nào kiêu căng! Nào khoái lạc, nào vinh ba, nào thể diện xưa trên dương thế đã hưởng, rày làm ích gì cho ta? Ôi! đời phồn hoa cũng là đời bỏ đi, muôn kiếp chỉ còn đau đớn sầu khổ mà thôi! Ai khôn ngoan tài giỏi, khéo làm giàu cho bằng người trọc phú thuở xưa, đến khi thác xuống, đã phải chôn trong hoả ngục? (x. Lc 16,22). Alêxandrô Cả, thuở còn sống, tài thao lược khôn ví, đánh đông dẹp bắc đâu tày, oai

binh dường gió lướt cỏ, thống trị nhiều nước quy phục muôn dân về một tay; song nửa chừng bóng xế lỡ công phu, người thanh thế hết đời, phải trầm luân muôn kiếp! Thứ người như Alêxandrô cũng chẳng thiếu chi: xưa ở thế nhảy cao đá lẹ, quá khỏi lừng mây, nay chìm ngấm tột đáy hoả ngục, giận mình ghét chúng và than thở: vô phước chi lắm trời ôi! mọi sự sung sướng ta đã hưởng xưa, rày đã qua hết, chỉ còn phải nhức nhối buồn bực vô cùng mà thôi!

Có lời Kinh Thánh rằng: "Trước mặt người đời, có để sự sống cùng sự chết, ai ưng gì cho nấy" (Eccl 15,18). Vậy ớ con, ở đời này con cũng thấy sự sống và sự chết, trước mắt con luôn, con ưng bề nào, hãy lựa lấy một mặc ý con: Muốn sống đời đời, thì phải dứt bỏ mọi sự vui sướng xác thịt; muốn buông lung cho thích tình phỉ chí, thì phải chết muôn kiếp. Ý con thể nào? Con kén điều chi? Xin con hãy suy lường chín chắn, hầu chọn theo bổn thể loài có minh ngộ, chớ lựa theo bổn chất giống vô tâm vô trí. Con hãy chọn theo lẽ đức tin, cho ra người có đạo mà nói hẳn: Dầu thể nào mặc lòng, tôi cũng quyết một bề rỗi linh hồn mà thôi; bằng không tôi sẽ mất hết mọi sự; như lời Chúa đã phán: "Được lời lãi cả thế gian, mất linh hồn nào đặng ích gì?" (Mt 15,26).

Lời than thở

Ôi! Lạy Chúa! Chúa đã ban cho con trí khôn, Chúa đã ban cho con sự sáng đức tin, nhưng con đã ăn ở như loài vật, liều mất ơn nghĩa Chúa, cho đặng buông theo xác thịt vui sướng một thuở chóng bay dường gió, chỉ còn đọng lại những sự áy náy lương tâm, ngày sau phải trả lẽ cùng phép công thẳng Chúa phán tra nhiệm nhặt mà thôi. Con xin than thở cùng Chúa, như vua thánh Đavít xưa: "Lạy Chúa, xin chớ lấy phép công thẳng, xét đoán tôi tớ Chúa, một xin hãy thương xót con cùng" (Ps 142,2). Xin Chúa soi sáng cho con, đặng thấm tính đau đớn tội con đã phạm mất lòng Chúa, cùng xin hãy thứ tha cho con. Con xin mượn lời Ca vịnh xưng thật rằng:

"Con là chiên lạc; nếu Chúa chẳng khấng tìm con, ắt con phải bịthú dữ nuốt rồi" (Ps 118,176). Cậy nhờ Máu Thánh Chúa đã đổ ra vì lòng thương yêu con, xin Chúa hãy thương xót con cùng! Lạy Đấng rất tốt lành, con đau đớn ăn năn vì đã bỏ Chúa, cùng đã đành dạ từ ơn nghĩa Chúa nữa. Con hòng chết vì sự đau đớn tội lỗi con; xin Chúa khấng cho con đặng thêm lòng đau đớn hơn nữa, hầu cho con đặng lên chốn tiêu diêu, hát mừng ngợi khen lòng nhân từ lân mẫn Chúa đời đời chẳng cùng!

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con, cùng là chốn con nương ẩn! Xin Mẹ cầu cùng Đức Chúa Giêsu thứ tha cho con, và ban cho con đặng ơn bề đỗ đến cùng.

11. Các thánh đã đến bậc khôn ngoan thông thái thật là thể nào ?

Ta hãy hiểu cho rõ: Ai biết lo cho mình đặng ơn thánh Chúa, cùng đặng nước thiên đàng, ấy là kẻ khôn ngoan thông thái thật. Vậy ta hằng phải cầu xin Chúa, ban cho ta đặng nên khôn ngoan thông thái như các thánh luôn, vì ơn ấy chỉ ban cho kẻ xin mà thôi; như lời Thánh Kinh: "Chúa đã ban cho người ta sự thông thái các thánh" (Sap 10,10). Ôi sự khôn ngoan tuyệt trần là dường nào! Khôn ngoan biết đường kính mến Chúa; khôn ngoan biết lo cứu linh hồn mình, khôn ngoan biết tìm đàng rỗi và dùng mọi phương thế, cho tới cùng đích ấy nữa! Muốn thông cách vật tri trí, ắt còn phải tìm sách, mà học cho giỏi thay; huống nữa việc phần rỗi, là điều đại hệ, là điều tối yếu hơn hết mọi việc thảy thảy, mà nói khống, sao cho nên người thông thái. Vậy sách học cho biết đường lo việc rỗi linh hồn, thật là sách cần kíp, hơn hết thiên kinh vạn quyển; nên dầu ta thông suốt các khoa, điển truyện đọc làu như cháo; còn về việc rỗi linh hồn không biết một nét, thì sự thông thái ở đời, cũng chẳng thành ích gì

cho ta, một làm cho ta phải khốn nạn vô cùng mà thôi. Song nếu ta thông sách kính mến Chúa, dầu ta dốt nát, chẳng biết một chữ nào trong kinh sử, thì ta cũng sẽ đặng vinh phước đời đời, như lời thánh Augustinô đã dạy. Một bữa kia thầy Gilô về dòng thánh Phanxicô, thưa cùng ông thánh Bonaventura: "Lạy Cha! Thật Cha là người rất đỗi có phước, vì Cha thông hiểu không biết bao nhiêu điều! Phần con đây u mê dốt nát lắm, chẳng biết gì hết; cha dễ làm thánh hơn con bội phần". Thánh nhân trả lời: "Ớ thầy, thầy phải biết: kính mến Chúa ít hay nhiều, chẳng phải tại dốt hay là thông; một bà già ngu muội mấy mặc lòng, mà biết kính mến Chúa hơn tôi, thì sẽ nên thánh hơn tôi". Thầy Gilô nghe lời ấy, vui mừng quá sức, liền la lên: "Ớ bà già dốt nát kia! Bà hãy lóng tai nghe, hãy nghe cho rõ lời cha Bonaventura dạy: nếu bà có lòng kính mến Chúa, thì bà cũng nên thánh hơn người đặng, chẳng khó gì đâu".

Ông thánh Augustinô còn nói: "Kìa! Những người ngây muội, mà trổi xa hơn bậc danh sĩ, vì biết chiếm lấy nước thiên đàng". Thật như vậy: Biết mấy người thô quê dốt nát, chữ nhất một không hay, mỹ nghệ bất tài, mà hay bề kính mến Chúa, cùng được phần rỗi; còn tay văn nhân tài tử, lại mất linh hồn không kể số! Ấy hạng kia mới gọi là khôn ngoan thật, còn hạng này phải cho là dại dột. Ôi biết bao nhiêu người chí khí, như thánh Pascalê, thánh Phêlixê, thánh Gioan Chúa Yêu, dầu thiên văn địa lý, cách trí văn chương, chẳng lão thông, đều đã nên thánh trọng, thật khôn ngoan là dường nào! Không thiếu chi anh hùng, như thánh Bênêditô, thánh Phanxicô đã dứt bỏ mọi sự thế gian, thánh Luy (Louis de Toulouse) đã từ gươm vàng ấn ngọc; hoặc kiếm chốn rừng hoang ẩn dật, hoặc tìm đến nhà dòng lo tu thân, thật khôn ngoan là ngần nào! Chán chi người dạ sắt gan đồng, chẳng sợ vua quan sát phạt lưu giam, không kể gông cùm trăn trói, bằng lòng đổ máu mình ra, mà chứng đạo Chúa Kitô! Thiếu chi mỹ nữ xuân xanh, một lòng vàng đá, chuộng bề trinh tiết, chẳng màng gá nghĩa tơ tóc, cam chịu tan xương nát thịt, cũng vì tình mến Chúa Giêsu, thật khôn ngoan đến mực nào! Chính những người

ham sự thế gian, cũng nhận biết lẽ chân thật ấy, mà khen kẻ dâng mình cho Chúa: Người đó thật có phước thay! Vì đã chọn phần nhất hảo, chắc đặng rỗi linh hồn. Tắt một lời: Những người chê bỏ mọi sự vui sướng nhàn lạc thế gian, ấy là những người đã rõ trong đục cuộc đời; còn những kẻ trọng tiền tài chốn trần ai, hơn nghĩa Chúa, phải kêu tên gì cho xứng? Chắc phải gọi là kẻ đang còn lầm lạc, chưa hết dại.

Vậy ớ con, phần con muốn sắp vô hạng nào? Nếu con ưng vào hạng người khốn, con phải nghe lời thánh Gioan Kim Khẩu vẽ cho; năng viếng thăm những nơi mồ mả, là như trường dạy rất giỏi, để học cho biết của cải đời này, đều là phù vân giả trá, lại cũng cho tường sự thông thái các thánh nữa. Ông thánh ấy lại thêm rằng: "Con hãy nói cho ta hay, khi con đến mấy chỗ nghĩa địa, thì con có phân biệt đặng ai, xưa kia đã làm vua chúa quan quyền, hoặc thuộc về quý phái, hay là nhà văn học chăng? Chí như ta thì chịu, chỉ thấy đâu đó những xương khô cốt tàn, những thịt thúi da hôi, đầy giòi bọ rúc rỉa mà thôi". Ấy mọi sự thế gian giả trá, mau hết dường giấc mộng chiêm bao, chóng ta tợ như mây khói vậy.

Song ớ con, nếu con muốn nên người khôn ngoan, trước hết con phải biết rõ, cái mục đích của con quan trọng biết chừng nào; thế mà chưa đủ đâu, lại còn phải dùng mọi phương pháp cho đặng đến mục đích ấy nữa, mới được; bằng chẳng, thì biết cũng như không biết. Mọi người, ai cũng muốn rỗi linh hồn cả, ai cũng ưng nên thánh hết; cho đặng đến nơi điều mình sở vọng, phải dùng những phương thế này: phải xa lánh những dịp hiểm nghèo, phải năng chịu các phép bí tích, phải ân cần đọc kinh cầu nguyện; mà nhất là phải nhớ mấy lời phương ngôn trong Sách Thánh: "Được lời lãi cả thế gian, mà mất linh hồn, nào được ích gì?" (Mt 16,26), "Ai yêu mạng sống mình thì phải chết" (Ga 12,25). Nghĩa là khi cần kíp phải liều mạng sống, cho đặng cứu lấy linh hồn mình, thì cũng phải liều; bằng không, mạng sống ấy phải mất đã đành, song linh hồn cũng phải

mất nữa; "Ai muốn theo Ta, thì phải bỏ mình mà theo Ta" (Mt 16,14), "Phần rỗi ta ở tại sự làm theo ý Chúa" (Ps 29,6); song nếu chẳng chịu dùng những phương cần kíp ấy, đã chẳng đặng làm thánh hẳn rồi, lại còn phải mất linh hồn nữa.

Lời than thở

Lạy Chúa đầy lòng nhân từ lân mẫn! Xin Chúa đoái đến tình cảnh khốn nạn con, mà thương xót con cùng. Xin Chúa soi sáng cho con rõ thấu sự lầm lạc con ngày trước, mà khóc lóc, cho con nhìn biết lòng lành Chúa vô cùng, mà kính mến. Lạy Đức Chúa Giêsu! Chúa đã đổ máu ra, mà chuộc lấy con, xin Chúa chớ để con còn trở nên tôi tớ ma quỷ, như trước nữa. Lạy Đấng tốt lành vô cùng! Con ăn năn, vì đã bỏ Chúa! Con nộp rủa những giây phút con đã dùng, mà phạm tội theo ý riêng, con xin hiệp một ý một lòng cùng Chúa, vì ý Chúa chỉ ước ao cho con được sự lành mà thôi.

Lạy Đức Chúa Cha hằng có đời đời! Vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu, xin Chúa giúp sức cho con, đặng vâng theo ý Chúa mọi đàng. Xin Chúa cho con thà chết, chẳng thà còn chống trả thánh ý Chúa nữa. Xin Chúa ban ơn giúp sức cho con, đặng hết lòng kính mến một mình Chúa mà thôi, cùng đặng dứt bỏ mọi ái tình chẳng đẹp lòng Chúa. Lạy Chúa quản trị linh hồn con! Con kính mến Chúa, con yêu mến Chúa trên hết mọi sự, và con trông cậy Chúa sẽ ban mọi phước lành cho con, và thứ tha mọi tiền khiên con nữa. Xin Chúa ban cho con đặng ơn bền đỗ, đặng lòng kính mến Chúa và đặng nước thiên đàng, mà yêu mến Chúa đời đời chẳng cùng!

Lạy Đức Bà Maria! Mẹ hãy khẩng xin cho con những ơn ấy; vì Con Mẹ chẳng từchối lời Mẹ bao giờ. Ớ Mẹ là Đấng con trông cậy! Con xin gởi mình con trong tay Mẹ mà thôi.

12. Thế gian chẳng có sức gì mà làm cho ta nên phước lộc là thể nào ?

Ở đời này thiên hạ đều đua tranh danh lợi, lo cho mình được phước lộc thanh nhàn. Như con buôn bán, gánh gồng trèo non lặn suối, chèo chống lên nguồn xuống biển, để kiếm một vốn hai lời; con nhà lính tráng, võ nghệ rèn luyện đêm ngày, súng ống rèn tập liền tay, chuyên việc nhắm ngay bắn giỏi, cho chóng lên cai lên đội; người làm quan, lo ích quốc lợi dân, xử đoán công bình, cho mau thăng chức tăng bổng; đến khi ai nấy đã được như ý, mát ruột rồi, tưởng mình sẽ đặng thanh nhàn phước lộc luôn. Song thương hại thay cho những người mê sự thế vì muốn đặng bình an ở đời này, mà đời này đâu khá làm cho người đặng bình an? Chỉ có một mình Đức Chúa Trời làm cho ta đặng bình an mà thôi; như lời Hội Thánh quen đọc trong kinh rằng: "Xin Chúa ban cho tôi tớ Chúa đặng sự bình an, mà thế gian không có sức gì, mà cho đặng". Hẳn không, vì phước lộc đời này, là giống phù vân, nên dầu kẻ đã được hết phước lạc dưới thế, cũng chưa phỉ dạ, hãy còn mơ ước luôn; vì loài người Chúa đã dựng nên, chẳng phải cho được hưởng phước tạm ở đời đâu, một cho được hưởng phước thật trên trời; song phước ấy chỉ có một mình Chúa ban cho, mới làm cho lòng người ta đặng mãn nguyện mà thôi. Chẳng phải như loài cầm thú, là loài chỉ sinh ra, cho đặng hưởng những sự giác quan ưa hạp, đói kiếm ăn, khát thì uống, khi đã an xác rồi, thì thôi; kìa ngựa nọ cho mủng lúa, ăn no thì chẳng còn đòi gì nữa. Song linh hồn Chúa đã dựng nên, cho đặng yêu mến Người và kết hiệp cùng Người, thì chẳng bao giờ lấy các sự sung sướng ngũ quan làm thích thoả; cá kia chưa gặp nước, chẳng hề an đặng; linh hồn chưa đặng hưởng Chúa, thì chưa an, nên chỉ có một mình Chúa làm cho linh hồn đặng phỉ lòng.

Đức Chúa Giêsu đã phán về người giàu có kia, gặp năm mưa thuận gió hoà, mùa màng được bộn bàng không chỗ chứa; lúa thóc bồ nọ lẫm kia, tràn trong đầy ngoài, lấy làm vui mừng hớn hở, nghĩ mình còn được phong lưu, nhàn hạ ăn chơi, sung sướng lâu năm. Song ông thánh Badiliô cho người cự phú ấy, là người dại, thì thậm phải, mà rằng: Thương hại thay! Ấy người đời có phải như loài súc vật, chỉ lấy sự ăn uống no say, chỉ ưng sự vui sướng xác thịt, mà làm cho linh hồn mình đặng thoả mãn sao? Ông thánh Bênađô nói: Con người dầu được giàu có môn hộ, đầy tràn của cải thế gian, cũng chẳng bao giờ no chán. Chẳng khác gì kẻ đau bệnh thuỷ thủng, càng khát càng uống; mà uống chừng nào, khát chừng nấy, chẳng hề thấy đã khát bao giờ. Thánh nhân lại quyết rằng: con người đời mắc chứng dại nhiều cách: kẻ thì ham mê tiền của, người lại ham trau dạng chuốt hình, kẻ nọ mê đắm tửu sắc, người kia chồm ố công danh; có kẻ mắc chứng hà tiện, có người quen tính nóng nảy; song hết thảy càng tham thì càng cực, càng mê thì càng phiền. Đoạn thánh nhân gởi lời cho mấy người dại ấy mà trách rằng: Ôi! bây dại chỉ lắm bấy! Bây không biết các món bây ưa đó, đã không làm cho bây đỡ đói, mà lại càng làm cho bây đói thêm hơn nữa sao? Vậy của cải thế gian, đều là của giả, ngó hào nhoáng ngoài mặt mà thôi, chớ thiệt sự không thể làm cho thoả lòng người đời đặng đâu. Có lời Kinh Thánh chứng rằng: "Bây ăn mà chẳng no bao giờ" (Agg 1,6). Hãy xem người hà tiện, càng được của nhiều, càng ưng thêm nhiều hơn nữa; ấy là điều đích thật. Ông thánh Augustinô cắt nghĩa rằng: lòng tham không no không chán, càng được, càng muốn thêm mãi. Người mê sắc dục, càng hì hụp giữa vũng bùn ô uế, thì càng sinh ngán, mà cũng càng thèm say; vì những sự day dáy xác thịt, có sức gì mà làm cho người ta phỉ dạ đặng sao? Người tham lam chỉ nuốt khói, mà ưng cho mình được no, vì nó cứ ngó lên, chẳng khi nào ngó xuống, không bao giờ lấy của mình đã có làm đủ, lòng hằng mơ ước của mình chưa có mà thôi; cũng như Alexandrô Cả xưa, dầu đã chinh phục không biết mấy nước, về một

quyền mình thống trị, song cũng cứ tiếc hãy còn nhiều nước trong thế giới lọt khỏi tay mình. Chớ chi của cải đời này, có thể làm cho người thế được phỉ lòng phỉ dạ, thì những người giàu có, những bậc đế vương, thật là có phước rồi; song đã từng thấy khác mọi bề. Như chính vua Salomon, khi hưởng mọi sự ở đời đã no chán, thì xưng ngay rằng: "Ở đời hễ mắt tôi ưng chi, tôi để cho nó hưởng như ý, chẳng trở ngại bao giờ; song mọi sự thế gian, thảy đều phù vân giả trá, chẳng qua là huyễn hoặc dối trá điên cuồng mà thôi" (Eccl 2,10).

Lời than thở

Ôi! Lạy Chúa! Con đã mất lòng Chúa bấy lâu, mà nay suy lại, thì con có được lợi gì chăng? Ắt còn lại những sự cực khổ đắng cay, cùng những danh hiệu xứng hoảngục. Lòng con đau đớn bây giờ, con chẳng chút phàn nàn, một lấy làm an ủi, vì đó là ơn Chúa giục lòng con, và làm cho con trông cậy Chúa sẽ thứ tha. Chỉ có điều này, con lấy làm cực hơn cả, là Chúa đã chuộc lấy con, cùng đã thương con dường ấy, mà con lại làm cho Chúa phải ngậm đắng nuốt cay! Lạy Chúa! Thật con đã đáng cho Chúa từ bỏ, song Chúa bỏ con không đành, lại sẵn lòng thứ tha tội lỗi con, cùng làm hoà với con trước hết nữa. Ôi! lạy Đức Chúa Giêsu! Con cũng quyết lòng làm lành với Chúa, và ước ao ơn nghĩa Chúa, hơn hết mọi của cải thế gian. Lạy Chúa nhân từ lân mẫn! Con ăn năn, vì đã làm mất lòng Chúa! Con nguyện xin chết, vì sự đau đớn tội lỗi con. Bởi Chúa thương con, đến đỗi đã chịu chết trên thánh giá vì con, nên xin Chúa xá mọi tiền khiên con, và ban cho con đặng lòng kính mến Chúa; xin Chúa sửa lại tánh trí con, cho nên người mới, hầu con đặng đẹp lòng Chúa, mà bồi lại những cách con đã ăn ở nghịch cùng thánh ý Chúa xưa nay. Vì lòng kính mến Chúa, bây giờ con sẵn lòng từ bỏ mọi sự vui sướng thế gian; con quyết thà chết, chẳng thà mất ơn nghĩa Chúa nữa. Xin Chúa dạy dỗ con cho biết việc làm theo ý Chúa, con chẳng dám khinh suất điều gì hết. Dầu vui sướng,

dầu chức quyền, dầu của cải, con xin bỏ hết, cho đặng kính mến Chúa, là Đấng sinh thành con, là sự Sống con, là sự Yêu mến con, cùng là Hết mọi sự cho con. Lạy Chúa! Xin Chúa khấng giúp con trọn nghĩa cùng Chúa luôn. Xin Chúa cho con đặng kính mến Chúa luôn mãi, và xin Chúa sửa định cho con mặc thánh ý Chúa.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con! Dưới Đức Chúa Giêsu, con chỉ cậy trông một Mẹmà thôi. Xin Mẹ hằng phù hộ con, hằng che chở con; xin Mẹ hãy làm cho con đặng trót nên của Chúa.

13. Kẻ có tội phải nhiều nỗi khốn cực bề trong là thể nào ?

Vua Salomon chẳng những đã xưng ra của cải thế gian, đều huyễn hoặc giả trá, không làm cho người đời được phước lộc mà thôi, song người còn làm chứng, nó thêm cực thêm phiền cho lòng trí hơn nữa. Ngài viết: "Kìa mọi sự đời này phù vân giả trá, lại còn làm cực lòng cực trí nữa" (Eccl 1,14). Khốn thay cho kẻ có tội, vì phạm tội mà trông được bình an phước lộc, song an đâu không thấy, phước đâu không thấy, chỉ thấy đắng cay chua xót, chỉ thấy lương tâm cắn rứt mà thôi; như lời Thánh Kinh: "Đàng kẻ có tội đi, hằng gặp sự rủi ro bực bội, còn đàng may mắn bình an, nó chẳng hề biết tới bao giờ" (Ps 13,3). Có lạ gì? An sao đặng mà an? Vì có lời Chúa phán: "Kẻ có tội chẳng đặng bình an bao giờ" (Is 48,32).

Trước hết ta phải suy: tội lỗi tự nhiên sinh ra sự sợ phép công thẳng Chúa oán phạt. Như khi ai làm nghịch cùng một đấng có quyền có phép, hằng giật mình lo sợ luôn, đêm mắt không nhấp nháy, ngày tim nhảy lộp độp, miệng nhai cơm chẳng biết mùi, lưng nằm giường không bén chiếu. Phương chi làm nghịch với Đấng phép tắc vô cùng, mà trông được bình

an sao? Như lời Thánh Kinh: "Kẻ làm điều dữ hằng phải sợ hãi luôn" (Prov 10,29). Nghiệm mà coi hẳn có như vậy: ai đương mắc tội trọng trong mình, mà thấy đất động, nghe sét đánh, nó kinh khiếp biết là dường nào! Thậm chí nghe rọc rọc, cũng đã mất vía rồi, nó hằng nghe tiếng sợ đáng lùng bùng bên lỗ tai luôn (x. Job 15,21). Chẳng thấy ai theo bắt, không thấy ai rượt chạy, nó cứ long lưng trốn hoài (x. Prov 28,1). Vậy có ai chạy theo bắt nó đến không? Có lắm, chính tội nó, theo bắt nó chúc. Như Cain xưa, khi giết em mình rồi, là Abel, thì trong lòng hằng nghĩ rằng thiên hạ tìm giết mình luôn (x. Gen 4,14); dầu Đức Chúa Trời đã bảo nó, không ai hại nó làm chi, song Thánh Kinh làm chứng cho ta biết, Cain khốn nạn cả đời, cứ tránh nơi nọ qua chỗ kia luôn: "Cain trốn dài khắp mặt đất này" (Ibid). Vậy nếu không ai theo bắt Cain, ắt là chính tội nó theo bắt nó, chớ còn ai nữa.

Lại tội lỗi còn sinh ra sự cắn rứt trong lương tâm, là một thứ sâu rất độc, hằng rúc rỉa mãi mãi. Cho nên kẻ có tội phải phiền chí khổ tâm quá lẽ, đến đỗi dầu có ăn tiệc cho khuây lãng, nó cũng phải lương tâm cắn rứt luôn, dường bằng có tiếng trách nóc nó rằng: mày mất ơn nghĩa Chúa, mà mày giả lơ đi sao? Rủi như chết, mày tính làm sao? Tiếng kêu trách bề trong đó, thật là một hình phạt rất nặng nề, dầu ở đời này, cũng đã có nhiều người không có sức chịu nổi, đến phải tự vận đi cho khỏi. Chẳng hạn như Giudà xưa, ai ai đều biết, cũng bởi lương tâm cắn xé, vì đã bán Chúa mình, mà chịu không nổi, sinh ngã lòng, liền lấy dây thắt cổ chết khốn nạn. Cũng có tích người kia phạm tội giết một đứa trẻ, muốn thoát khỏi hình phạt lương tâm rúc rỉa, xin vào dòng ẩn tu; song dầu ở chốn viện tu khuất tịch, cũng không an tâm bao giờ, nên sau hết phải bỏ dòng ra trước mặt toà án, tự thú tội mình xin quan kết án trảm quyết mình đi, để cho khỏi lương tâm trách móc.

Vậy linh hồn mất nghĩa cùng Chúa, hoá ra giống gì? Có lời Đức Chúa Thánh Thần ví linh hồn ấy cùng biển động ba đào: "Kẻ có tội khác nào

biển cuộn sóng nhào, không sao yên lặng được" (Is 57,40). Ta hỏi con một điều: như ai đến đám đình nào, hội hè hát xướng, ăn uống chơi bời; mà ở đó bị treo chân lên trên, thòng đầu xuống dưới, có vui sướng vì chăng? Ấy người bị lương tâm tán loạn, cho dầu được hưởng mọi sự vui sướng thế gian, mất ơn nghĩa Chúa, thì cũng phải khốn cực như vậy. Nên dẫu có tiệc rượu vui chơi, dẫu có hội hè múa nhảy, dầu mặc vóc nhiễu gấm sô, dầu được chức quyền danh vọng, dầu được sang trọng giàu có đi nữa, cũng chẳng hề đặng bình an bao giờ, vì sự bình an là bởi Chúa ban cho; song Chúa chẳng ban cho đứa loạn thần tặc tử đâu, Người một ban cho bạn hữu thiết nghĩa cùng Người mà thôi.

Ông thánh Vincentê Phêriê nói: Mọi của cải thế gian, đều là những vật người đời dùng, mà trang sức ngoài xác, chớ không giảm bớt chút gì ưu tư bề trong. Cho nên kẻ có tội, dầu có mặc đồ y phục thêu thùa rực rỡ, tay có đeo nhẫn vàng nhận ngọc kim cang chói sáng, miệng có ăn những của cao lương mỹ vị, song lòng dạ hằng phải xống xang, dường gai nhọn đâm thốn, lương tâm hằng phải rát rao như muối mặn xát vào vậy. Bởi đó dầu nó được giàu có sang trọng tột phẩm, được khoái lạc sung sướng hết bậc, trong lòng cũng cứ áy náy lo sợ luôn, chẳng an bao giờ, hễ đụng điều gì trái ý một chút, liền nổi xung tức giận căm gan, khác nào giống muông cuồng dại vậy! Còn người có lòng mến Chúa, dầu gặp cơn gian nan tân khổ, cũng vẫn bằng lòng vâng phục thánh ý Chúa, nên hằng đặng bình an mọi đàng; trái lại ai thường hay ở nghịch cùng thánh ý Chúa, thì không khi nào nó đặng bình an. Vì kẻ làm tôi tớ ma quỷ, thì quỷ dữ lại lấy những điều đắng cay chua xót, mà trả công cho. Ôi! lời Chúa phán, thật chẳng sai: "Quan thầy hiền lành, hằng cho tôi tớ mình được bình an thanh nhàn; mà ai chẳng vui lòng làm tôi Người, thì phải mang ách sắt nặng nề, giữa mọi cơn gian truân cực khổ, lại phải đói khát, trần truồng, thiếu thốn mọi đàng" (Deut 28,47). Hãy xem: kẻ trả thù, đứa mê dâm, kẻ hà tiện, người tham lam, muốn cho được việc như ý mình, dầu phải điều chi khó cực mà không sẵn lòng chịu sao? Thương

ôi! phải chi người ta bằng lòng chịu khó vì Chúa, như đã chịu khó mà làm cho mình phải mất linh hồn, thì biết bao nhiêu người đã dặng nên thánh rồi!

Lời than thở

Hỡi ôi! con đã ra hư thân là dường nào! Phải chi con đã lăn lộn chịu cực khổ làm tôi Chúa, như con đã hành thân hoại thể, mà làm mất lòng Chúa, thì nay con đã lập được biết bao nhiêu công nghiệp đáng phần phước thiên đàng rồi! Ôi! lạy Chúa! Vậy vì sao con đã bỏ Chúa? Vì sao con đã đành mất nghĩa cùng Chúa? Thương ôi! cho được vui sướng xác thịt một chút mà thôi, vui vừa hết, lòng liền phải xót xa đắng cay! Ôi, tội lỗi rất xấu xa gớm ghiếc! Tao chê ghét bây, tao nộp rủa bây ngàn lần! Lạy Chúa! Con xin đội ơn lòng lành Chúa, đã nhịn con đổi ấy? Lạy Đấng sinh thành con cũng là Đấng cứu chuộc con! Con kính mến Chúa là Đấng đã liều mạng sống vì con! Bởi con kính mến Chúa thì con hết lòng ăn năn, vì đã lỗi nghĩa cùng Chúa. Lạy Chúa! Lạy Chúa! Sao con bỏ Chúa làm vậy? Con đã đổi Chúa mà lấy vật gì? Ôi! bây giờ con thấy rõ tội con đã phạm, thì con dốc lòng, thà mất hết mọi sự, dầu mất đến mạng sống nữa, con cũng cam tâm, chẳng thà mất lòng kính mến Chúa. Lạy Đức Chúa Cha hằng có đời đời, vì lòng yêu dấu Đức Chúa Giêsu, xin Chúa soi sáng con; xin Chúa cho con rõ thấu, của Chúa ban cho con là của trọng vọng châu báu; còn của ma quỷ dùng, mà cám dỗ con, đểcho con mất nghĩa Chúa thật là của rất hèn hạ, dường bằng không vậy. Con kính mến Chúa, con khát khao kính mến Chúa sốt sắng hơn nữa; xin Chúa hãy làm cho con hằng tưởng nhớ một mình Chúa, hằng ước ao một mình Chúa mà thôi! Cậy vì công nghiệp Con Chúa, con trông cậy đặng mọi sự bởi lòng nhân từ Chúa.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con! Vì lòng Mẹ yêu dấu Chúa Giêsu

Kitô, xin Mẹ cầu cho con đặng ơn soi sáng, cùng đặng lòng mạnh mẽ làm tôi Chúa, và yêu mến Người cho đến chết.

14. Người nhân đức đặng an nhàn phước lộc là thể nào ?

Đậy ta đã rõ mọi của cải, cùng mọi sự sung sướng thế gian chẳng có sức gì làm cho phỉ lòng người đời đặng; thế thì ai có sức làm cho người ta thoả dạ đặng? Ắt chỉ có một mình Đức Chúa Trời mà thôi, như lời Thánh Kinh: "Mày hãy vui mừng khoái lạc cùng Chúa, thì Người sẽ ban cho mày đặng mọi sự theo lòng mày ao ước" (Ps 36,4). Vốn lòng người đời ước ao phước lộc, không có bờ bến, nên hằng láu đáu tìm một phước nào, mà hưởng cho phỉ dạ mới an. Bởi vậy, dầu kẻ đã được phước lộc vinh ba, dầu đã được chức quyền danh vọng ở đời, đến bậc nào mặc lòng, cũng chưa lấy làm đủ; vì là những vật hữu hạn, mà loài người Chúa đã dựng nên, cho đặng hưởng phước vô cùng; cho nên hễ có tìm được Chúa mà kết hiệp cùng Người, mới thoả lòng mãn nguyện, chẳng còn ước ao gì nữa. Xưa thánh Augustinô lúc đang còn mê sự vui sướng xác thịt, chẳng hề bao giờ đặng bình an; khi đã trở lại cùng Chúa rồi, thì người thú thật với Chúa: Lạy Chúa con! Bây giờ con thấy rõ mọi sự thế gian, thảy đều giả trá, cùng sinh khốn đốn, chỉ có một mình Chúa, làm cho linh hồn con đặng an nhàn thật mà thôi. Ấy người có mắc nạn, mới nên khôn, nên người dạy vẽ ta rằng: Anh em hãy tìm Chúa, chắc chắn anh em sẽ được mọi điều như ý sở nguyện. Vua thánh Đavít khi phạm tội rồi, tha hồ theo sự vui chơi săn bắn, cứ dạo vườn xem cảnh, thường yến tiệc no say, cùng sa mê các sự sung sướng trong đền, có ý cho khuây lãng; song hết thảy những món vua đang hưởng khi ấy, đều trách vua: Ớ Đavít, mày muốn cho ta làm phỉ dạ mày sao? Song ta không thể làm được. Nào Chúa mày ở đâu? Mày hãy lo tìm Người; vì chỉ có một mình Người làm cho mày đặng phỉ tình mà thôi. Vì vậy, dầu vua Đavít đương sống giữa cuộc sung sướng đủ no mọi bề, vẫn cứ than khóc: "Tôi chỉ ăn

nước mắt đêm ngày, như cơm bữa, vì bên tai thường nghe hỏi 'Chúa mày ở đâu'?" (Ps 41,4).

Ôi! có một mình Chúa làm cho những linh hồn kính mến Người hết dạ, đặng phước lộc thật! Kìa thánh Phanxicô khó khăn, khi đã bỏ hết mọi sự thế gian, làm tôi Chúa, phải túng cực thốn thiếu mọi bề, chỉ còn manh áo che thân, lạnh lẽo đói khát, mặt xanh da mét, còn chút hơi thở, song lòng người khoái lạc phi thường, mà than thở: Lạy Chúa! Chúa là mọi sự phước lộc con. Ông thánh Phanxicô Bôradia khi đã từ chức vào dòng, một lần kia đi lỡ đường, đêm phải nằm trên rơm rác, mà lòng đặng an vui quá lẽ, đến đỗi ngủ không yên. Thánh Philipphê Nêri, khi đã giã từ thế tục, cũng đặng hỉ hoan như vậy, vì lúc toan đi ngủ, thì Chúa làm cho người thấy trong mình khoái lạc quá sức, đến đỗi nằm không xuống, người than thở với Chúa: Lạy Chúa Giêsu! Thôi! Vừa rồi, xin Chúa để cho con nghỉ một chút. Cha Carôlô, là con nhà quý phái xứ Loren, khi đã từ giã tôn tước, mà vào dòng Đức Chúa Giêsu, nhiều khi cũng đã đặng phỉ lòng, nhảy mừng trong phòng nhỏ hẹp mình như vậy. Ông thánh Phanxicô Xavie, lúc đương giảng đạo bên Ấn Độ, dầu đã phải chịu lắm nỗi gian nan, song nhiều lần người thấy lửa kính mến Chúa, đốt trái tim mình nóng quá, thì người bày ngực ra cho mát một chút, mà la lên: Thôi! Thôi! Lạy Chúa! Đủ rồi, lòng con đã được vui sướng thới quá chẳng còn sức chịu đặng nữa. Có lời bà thánh Têrêxa: "Một chút sự vui vẻ bởi trời ban xuống, làm cho ta được phỉ tình hơn hết mọi sự sung sướng vui vẻ thế gian". Hẳn thật, Chúa chẳng hề sai lời đã hứa thưởng kẻ bỏ hết mọi sự thế gian, vì lòng kính mến Người, dầu ở đời này, Người cũng ban sự bình an khoái lạc, bội phần (x. Mt 19,20).

Vậy con lo tìm kiếm của đời chi lắm bấy, mà chẳng lo tìm Đức Chúa Giêsu, vì Người kêu mời ta cách dịu dàng: "Ớ những kẻ khó nhọc, cùng gánh nặng, hết thảy hãy đến cùng Ta, này Ta sẽ cho bay đặng nghỉ" (Mt 11,28). Ấy kẻ có lòng kính mến Chúa đặng bình an khoái lạc, không

lưỡi nào kể cho xiết; dầu cho mọi sự sung sướng, mọi điều thích tình ở thế gian, sánh cũng chẳng bằng (x Pl 4,7). Thật ở đời này, chính mình các thánh cũng đã trải qua nhiều đoạn éo le, vì thế gian là chốn lập công, mà muốn có công ắt phải chịu khó; song như lời thánh Bonaventura nói: Sự kính mến Chúa ví thể mật ong, làm cho các sự đắng cay, trở nên dịu ngọt êm ái. Hễ ai có lòng mến Chúa, thì cũng mến thánh ý Người; bởi vậy, dầu lúc mắc phải gian nan khốn khó, thì lòng cũng đặng an nhàn vui vẻ Chúa ban cho; bởi kẻ ấy biết rõ, hễ mình bằng lòng cam chịu mọi nỗi gian truân vì Chúa, làm sáng danh Người, cùng đặng đẹp ý Người nữa. Thương ôi! kẻ có tội đã không chuộng sự sống thiêng liêng, lại còn khinh chê, chẳng hiểu biết sự khoái lạc kín nhiệm dường ấy! Có lời thánh Bênadô: những người mê sự thế gian, chỉ thấy kẻ lành, ngoài xác hãm mình đánh tội, xa lánh mọi cuộc sung sướng mà thôi; còn sự vui vẻ khoái lạc, kẻ lành đặng hưởng trong lòng đến chừng nào, nó có thấy đâu. Ôi! phải chi cho nó đặng nếm một chút sự bình an của kẻ lành, chắc nó cũng chẳng còn yêu sự thế gian nữa! Vua thánh Đavít có lời "Anh em hãy thử, mới biết Chúa dịu ngọt là dường nào!" (Ps 33,9).

Ớ con! Con hãy cố gắng suy gẫm hằng ngày, hãy năng chịu Mình Thánh Chúa, hãy năng nói khó cùng Chúa, ngự trong phép Thánh Thể; con hãy ra sức dứt tình yêu sự thế, cho đặng rảnh lòng, kết hiệp cùng Chúa, con sẽ thấy trong buổi con ở cùng Người, có một giây lát, con đặng an nhàn vui vẻ, hơn là những lúc con bạn bè, chuyện vãn lâu dài, với thế gian bội phần. Ai không từng nếm tới, không hiểu Chúa cho kẻ mến Người đặng bình an phước lạc đến chừng nào đâu!

Lời than thở

Lạy Đấng Cứu Chuộc con! Lối trước con đã mê theo những sự vui sướng xác thịt hèn hạ chóng qua, bỏ Chúa là Đấng tốt lành vô cùng, là Nguồn mọi sự an ủi, thật con mù quáng là ngần nào! Không biết vì sao, con đã ra tối tăm thể ấy, con lấy làm lạ không

hiểu; song con thấy Chúa nhân từ lấy lòng thương xót, mà nhịn nhục con thới quá, con lại càng sửng sốt rụng rời hơn nữa! Con một đội ơn Chúa, đã cho con rõ biết sự dại dột con, cùng luật buộc con phải kính mến Chúa là thểnào. Lạy Đức Chúa Giêsu! Con kính mến Chúa hết lòng và con hằng ước ao kính mến Chúa hơn nữa, nên xin Chúa khấng ban cho con, đặng thêm lòng khao khát kính mến Chúa chí thiết, càng ngày càng hơn. Lạy Đấng đáng mến yêu vô cùng! Chúa hằng ước ao cùng làm đủ mọi cách, mà quyến luyến lòng con, xin Chúa hãy đốt lòng con, cháy lửa kính mến Chúa luôn. Ôi! lạy Chúa chuộc con! Nếu Chúa muốn, Chúa có phép làm cho con nên trong sạch (x. Mt 8,2). Vậy xin Chúa hãy rửa lòng con, cho sạch mọi tính ý trái, kẻo nó còn ngăn trở con kính mến Chúa, như ý con nguyện xin. Song con hèn yếu, chẳng có sức làm cho trót cả lòng con cháy lửa kính mến Chúa, và đừng trắn tríu vật nào khác hơn Chúa; điều ấy con phải nhờ ơn Chúa giúp mới làm nên đặng, vì có ơn Chúa, thì chẳng có việc gì khó, mà làm chẳng đặng. Xin cho con dứt bỏ mọi tâm tình chẳng hạp ý Chúa, ra khỏi lòng con, hầu cho con đặng trót nên của Chúa. Con lo buồn đau đớn hơn hết mọi sự lo, vì đã làm mất lòng Chúa; con còn sống bao lâu, thì con quyết một lòng kính mến Chúa bấy lâu; song con có giữ trọn điều con đã quyết hay không, thì cũng nhờ ơn Chúa giúp mà thôi! Ôi! xin Chúa ban ơn ấy cho con, vì công nghiệp Máu Thánh Chúa đã đổ ra cách rất đau đớn, bởi lòng thương con quá bội! Lạy Chúa nhân từ vô cùng! Xin Chúa hãy làm cho lòng con, xưa đầy những tình yêu sự thế, rày đặng cháy lửa kính mến Chúa, hầu cho phép tắc Chúa đặng cả sáng!

Lạy Mẹ đầy lòng mến yêu thanh sạch! Xin Mẹ cầu bầu cho con, đặng lòng kính mến Chúa sốt sắng nóng nảy, như xưa Mẹ đã kính mến Chúa vậy.

15. Ơn Chúa làm cho ta đặng những ích rất trọng là thể nào ?

Có lời thánh Tôma dạy: Ơn lành Chúa ban trổi xa hơn ngũ phước người đời có thể hưởng đặng ở dưới thế gian này, vì ơn Chúa làm cho ta được dự phần với bản tính Đức Chúa Trời. Như lời thánh Phêrô đã dạy xưa: "Nhờ ơn Chúa, anh em được nên đồng một bản thể cùng Đức Chúa Trời" (2 Pr 1,4). Ấy là chức rất trọng Đức Chúa Giêsu đã chịu nạn chịu chết, mà xin ban cho ta, vì sự vinh hiển cả sáng Chúa Cha đã ban cho Người, và Người đã thông cho ta; như lời Người đã phán: "Sự vinh hiển sáng láng Cha đã ban cho con, con đã chia phần cho chúng nó" (Ga 17,22). Tắt một lời: kẻ nào giữ nghĩa cùng Chúa, đặng nên một lòng một trí cùng Chúa (x. 1 Cr 6,17). Chúa Cứu thế cũng quả quyết điều ấy với ta: "Ai có lòng kính mến Đức Chúa Trời, thì Chúa Cả Ba Ngôi sẽ đến ngự trong linh hồn kẻ ấy" (Ga 14,23).

Linh hồn có ơn nghĩa Chúa, hoá nên đẹp đẽ trước mặt Đức Chúa Trời, đến đỗi Chúa hằng nhắm nhía khen rằng: "Ớ bạn nghĩa thiết! Mày đẹp đẽ xinh tốt là dường nào!" (Cant 4,1). Xem ra Đức Chúa Trời hằng để mắt nhìn xem linh hồn có lòng mến Chúa, không lẽ không nghe lời linh hồn ấy cầu xin, như lời Ca vịnh hát: "Con mắt Chúa hằng chăm xem kẻ lành, và lỗ tai Chúa hằng lắng nghe lời kẻ ấy kêu xin" (Ps 33,16). Bà thánh Birigita nói: Có ai thấy đặng sự xinh tốt đẹp đẽ linh hồn của kẻ lành, mà chẳng chết vì một sự vui quá sao? Bà thánh Cartarina Xiêna, xưa thấy một linh hồn có ơn nghĩa Chúa, thì phân phô một hai tình nguyện chết thế cho linh hồn ấy được khỏi mất sự xinh tốt đẹp đẽ dường ấy. Bởi đó thánh nữ xưa quen hôn dấu chân các thầy cả đi qua, vì lòng tôn kính chức quờn phô đấng ấy rất cao trọng, có phép làm cho linh hồn người ta được nghĩa lại cùng Chúa.

Vả lại, linh hồn có ơn Chúa, thu tích được nhiều công nghiệp quý báu là dường nào! Mỗi giây mỗi phút, linh hồn ấy sắm thêm cho mình được một sự vinh hiển trên thiên đàng. Như lời thánh Tôma: Mỗi việc kính mến kẻ làm làm, đáng một thiên đàng. Vậy sao ta còn đem lòng phân bì, những người sang trọng thế gian làm chi? Vì nếu ta có ơn nghĩa cùng Chúa, thì ta hằng có thể lo cho ta được những sự sang trọng ở bậc cao hơn trên nước thiên đàng. Cha Patri Nhani bề trên dòng Đức Chúa Giêsu kể chuyện một thầy phó dòng ấy, khi chết rồi, lần kia đã hiện ra tỏ vẻ nói: Bây giờ tôi ở trên thiên đàng rồi; vua nước Iphanho là Philipphê II, cũng ở trên thiên đàng nữa; cả hai vua tôi đều được hưởng phước vinh hiển đời đời. Song khác nhau lắm: Phước tôi lớn hơn, phước vua nhỏ thua, chẳng phải như lúc ở thế gian đâu, xưa ở đời, tôi thấp thua người chừng nào, thì rày ở trên trời, tôi cao hơn người chừng nấy. Nhưng vậy, cả vua lẫn tôi, đều được phỉ tình mãn nguyện, chẳng ai phân bì ai hết.

Lại nữa, dẫu còn đương ở thế gian này, linh hồn có ơn nghĩa cùng Chúa, cũng đã hưởng được sự bình an vui vẻ, không ai hiểu đặng, trừ ra kẻ đã nếm tới mới được rõ mà thôi, như lời vua thánh Đavít: "Anh em hãy nếm cho biết Chúa ngọt ngào là dường nào!" (Ps 33,9). Chúa đã hứa phước bằng an vô giá ấy cho kẻ nắm giữ luật Người, mà lời Người chẳng hề sai, như lời Ca vịnh hát: "Chúa ban sự bình an quá hậu cho kẻ có lòng yêu mến lề luật Người" (Ps 118,165). Lại có lời Kinh Thánh chứng tỏ rằng: "Kẻ kết hiệp cùng Chúa, đặng sự bình an quá khỏi sự ngon ngọt, trí loài người hiểu chẳng thấu" (Fil 4,7).

Lời than thở

Lạy Đức Chúa Giêsu! Chúa là Đấng chăn chiên lành, đã liều mình chết, hầu cứu con chiên mình cho sống. Nên khi con tìm đường trốn Chúa, Chúa chẳng quản mỏi nhọc, chạy theo mà kiếm con cho ra; vậy bây giờ con tìm Chúa, mà động lòng thống hối, sấp mình

xuống dưới chân Chúa, xin Chúa khấng chịu lấy con. Ơn thánh con đã làm mất bởi tội lỗi con, xin Chúa hãy hườn lại cho con, vì con hết lòng ăn năn đau đớn. Khi con nhớ đến sự con đã sấp cật trở lưng cho Chúa nhiều phen, thì con chết ruột chết gan! Vì công nghiệp Chúa đã chịu chết cách cay đắng tất bạc, trên cây thánh giá mà cứu chuộc con, xin Chúa hãy thứ tha cho con cùng. Xin Chúa lấy sự yêu mến Chúa, làm như dây êm ái mà cột con lại, cho con từ rày chẳng còn xa cách Chúa nữa. Nay xin Chúa ban ơn giúp sức cho con bằng lòng chịu mọi cơn gian nan, như thánh giá Chúa giao cho con vác, mà đền vì tội con đã đáng gia hình trong hoả ngục.

Xin Chúa cho con đặng lòng ái mộ những sự hất hủi dể duôi, người ta làm cho con, vì con đã đáng than khóc đời đời dưới chân quỷ dữ. Sau nữa, xin Chúa cho con đặng vâng theo ơn Chúa soi sáng trong hết mọi sự, cùng đặng thắng tính hay vị nể người thế gian, vì lòng kính mến Chúa. Con dốc lòng từ rày chỉ yêu mến một mình Chúa mà thôi. Lạy Chúa đáng mến yêu vô cùng! Ai nói chi thì nói, phần con chí quyết kính mến một mình Chúa mà thôi! Con chỉ ước ao đẹp lòng Chúa mà thôi; song xin Chúa hãy giúp con, vì sức riêng con yếu hèn, chẳng làm nổi đặng việc gì. Lạy Đức Chúa Giêsu! Con kính mến Chúa hết lòng, con xin gởi mình con trong Máu Thánh Chúa.

Lạy Bà Maria là Đấng con trông cậy! Xin Mẹ cầu bầu cho con. Nếu con đặng làm tôi tớ Mẹ, thì con thật quá vinh hạnh; còn những kẻ có tội chạy đến cùng Mẹ, đặng Mẹ cứu giúp, ắt Mẹ cũng lấy làm vinh hiển lắm. Lạy Mẹ! Xin Mẹ giúp đỡcon, xin Mẹ cứu vớt con cùng.

16. Mất ơn Chúa, thì khốn nạn là dường nào ?

Bây giờ ta hãy suy: linh hồn mất ơn Chúa, lâm cảnh khốn nạn là thể nào, vì nó phải lìa khỏi Đức Chúa Trời, là Đấng tốt lành vô cùng, như lời tiên tri Isaia: "Tội lỗi bây đã phân ly bay cho khỏi Chúa bây" (Is 59,2); đến đỗi nó chẳng còn dính dự chi với Chúa, mà Chúa cũng không còn ăn thua gì với nó nữa; như lời Chúa đã dùng miệng tiên tri Odêa phán: "Bây chẳng phải là dân Tao, Tao cũng chẳng còn là Chúa bây nữa" (Os 1,9). Thế mà thôi chưa đủ; Chúa chẳng còn là Chúa linh hồn ấy hẳn rồi, Người lại ghét nó, cùng phạt nó xuống hoả ngục nữa. Thật Chúa chẳng ghét loài nào, trong mọi vật Người đã dựng nên, dẫu cho dữ tợn như hùm beo, dầu cho hì hợm như cóc rắn, Chúa cũng xem sóc gìn giữ, như lời Thánh Kinh: "Chúa ấp yêu mọi loài Chúa đã dựng, chẳng ghét vật nào mà tay Người đã làm ra bao giờ" (Sap 11,25). Song kẻ có tội, Chúa chẳng làm lơ được, như lời vua thánh Đavít chứng tỏ: "Những người làm điều gian phi, Chúa ghét hết" (Ps 5,7). Quả như vậy, vì bổn thể Đức Chúa Trời rất sạch, rất thánh, rất lành, còn tội là giống rất dơ báy, rất xấu xa, rất gớm ghiếc, tự nhiên phải nghịch cùng thánh ý Chúa, nên Chúa phải ghét thôi, là lẽ chính đáng; bởi Chúa ghét tội, tất nhiên Người phải ghét kẻ phạm tội, vì tội với kẻ phạm liên hiệp cùng nhau nên một, không rời nhau bao giờ. Như lời Đấng khôn ngoan: "Tội và người phạm tội, Chúa đều ghét hết" (Sap 14,9).

Ôi! ví như ở đời thứ dân nào phải thiên tử căm ghét, cầm bằng kẻ nghịch thù với mình, đêm nằm hai mắt không nhấp nháy, ngày đi hai chân run khắp khởi, hằng giây hằng phút, cứ sợ vua tìm giết luôn; sợ rất phải: vì vua ghét dân, có điều gì đáng sợ hơn sao? Huống nữa, kẻ làm nghịch cùng chính Đấng Tạo Hoá càn khôn, sao cho an tâm đặng? Nghĩ thể nào mà chẳng kinh khiếp? Nào có điều gì đáng hãi hùng, cho bằng làm nghịch cùng Chúa sao? Vì hoạch tội vu thiên, vô sở đảo, có tội với trời,

ắt không chỗ cầu cứu. Bị vua thế gian ghét, còn phương trông thoát; hoặc núp lén trong rừng nọ, hay là trốn ẩn qua nước khác, e cũng còn có lẽ tránh khỏi phép vua gia hình đặng. Song nào có ai trông thoát khỏi oai Chúa đặng sao? Cho đục đất mà xuống, cũng không thoát cơn ngãi nộ Chúa, dẫu vạch trời mà lên, cũng chẳng khỏi tay công thẳng Người đặng đâu. Bởi vậy vua thánh Đavít than: "Lạy Chúa dẫu con có lên quá tầng trời, Chúa cũng ở đó; dầu con xuống tận hoả ngục, ắt Chúa cũng có đó nữa... bất kỳ nơi nào, con cũng chẳng lọt qua tay Chúa đặng" (Ps 138,8).

Khốn cho kẻ có tội là dường nào! Đức Chúa Trời ghét nó, thần thánh thảy đều ghét cả, cho dầu dưới đất này, cứ đấng làm thầy, những bậc đi tu, cũng đều ghét hết, nên hằng chúc dữ cho nó thường ngày, khi đọc kinh rằng: "Đáng chúc dữ thay, kẻ chẳng giữ điều răn Chúa!" (Ps 118,21).

Vả lại sự mất ơn Chúa, là căn nguyên làm cho mất trơn hết mọi công nghiệp thảy thảy. Dầu có công nghiệp bằng thánh Phaolô tu rừng, xưa làm tôi Chúa chín mươi tám năm, ở trong hang núi; dầu có công linh chẳng thua gì thánh Phanxicô Xavie, đã làm lợi cho Chúa được mười triệu linh hồn; dầu có công trạng địch cùng thánh Phaolô tông đồ, đã lập công hơn các tông đồ khác, như lời thánh Hiêrônimô đã nói, mặc lòng; nếu phạm một tội trọng, các công nghiệp ấy thảy đều mất hết, không còn một mảy dính tay; như lời Thánh Kinh làm chứng: "Các việc lành nó đã làm xưa, thì Ta chẳng còn nhớ đến nữa" (Ezech 18,24).

Này là điều tai hại rất cả thể, bởi mất ơn Chúa mà ra; thôi làm con Đức Chúa Trời, mà nên tôi mọi Luxiphe; hết làm bạn hữu nghĩa thiết cùng Chúa, là trở nên đứa nghịch thù Chúa rất đỗi ghét nhơ: mất hưởng gia tài trên thiên đàng, phải án phạt dưới hoả ngục! Có lời thánh Phanxicô Xalêđiô nói: Như khi các thiên thần thấy sự quái gở, là một linh hồn nào phạm tội trọng mất nghĩa cùng Chúa, có thể khóc được, các Đấng ấy

phải khóc thương nó lắm.

Song có điều này đáng buồn hơn, là như các thánh thiên thần có lẽ khóc được, ắt con phải khóc thay; mà kẻ có tội đáng phải khóc, lại khô rang ráo hỏi, chẳng tươm chút nước mắt nào hết. Như lời thánh Augustinô: Phỏng như mất súc vật gì, hoặc trâu bò gà heo, cơm nước chẳng màng, ngủ ngày không kể, mặt ủ mày châu, những khóc những tiếc; còn phạm tội mất nghĩa cùng Chúa, cứ ăn ngon ngủ kỹ, tỉnh khô vô sự, không buồn chẳng khóc chút nào.

Lời than thở
Lạy Chúa Cứu chuộc con! Kìa cảnh khốn nạn ấy, trước kia chính con lâm phải cũng đã từng! Chúa xưa đã phải dầm sương trải nắng, ăn đậu ngủ nhờ, trong ba mươi ba năm trời, để làm cho con nên xứng đáng ơn Chúa; con nay chẳng sá chi đến nghĩa Chúa, cho đặng sung sướng hư thân trong một nháy mắt, để vui theo xác thịt nội một giây. Con đội ơn lòng lành Chúa còn cho con ngày giờ chuộc ơn Chúa lại, miễn là con muốn thì được lập tức. Ôi! con muốn điều ấy lắm, con cũng quyết làm hết sức cho đặng nghĩa lại cùng Chúa; vậy xin Chúa dạy dỗ con cho biết việc phải làm, hầu đặng ơn thứ tha. Âu là Chúa muốn cho con ăn năn; vậy lạy Đức Chúa Giêsu! Con xin ăn năn hết lòng, vì đã phạn đến Chúa nhân từ vô cùng. Âu là Chúa muốn cho con kính mến Chúa; ôi! con xin kính mến Chúa trên hết mọi sự. Lúc trước rủi con đã mê theo sự đời giả trá quá lẽ; từ rày con quyết một lòng chỉ sống vì Chúa, chỉ mến yêu một mình Chúa mà thôi, vì Chúa là sựchâu báu con, là sự trông cậy con, cùng là sự sức mạnh con nữa. Lạy Đức Chúa Giêsu! Chớ chi công nghiệp và dấu thánh Chúa, làm cho con đặng lòng mạnh mẽ, cùng đặng lòng cậy trông. Con trông cậy Chúa sẽ ban ơn giúp sức cho con, đặng giữ nghĩa cùng Chúa luôn. Vậy lạy Chúa Cứu thế! Xin Chúa hãy chịu lấy con vào

trong ơn nghĩa Chúa, để con không còn bỏ Chúa nữa. Xin Chúa gỡ con ra cho khỏi tình yêu sự thế, và xin Chúa lấy lửa kính mến Chúa, mà đốt lòng con.

Lạy Đức Bà Maria! Xin Mẹ hãy làm cho con đặng cháy lửa kính mến Chúa, nhưMẹ xưa hằng cháy lửa kính mến Chúa luôn vậy.

17. Tội mỗi người đã định số rồi là thể nào ?

Nếu khi ai phạm tội mất lòng Chúa, Người phạt tươi nó lập tức, đến đỗi chi Người phải chịu sỉ nhục như bây giờ đâu; song bởi Chúa có lòng nhân từ còn chờ đã, chẳng phạt ngay liền, nên kẻ có tội được lờn, mới cả dám phạm đến Người hơn nữa. Nhưng phải biết: Chúa vẫn chờ đợi và nhịn nhục chúc, song Người chẳng chờ chẳng nhịn hoài đâu. Bởi đó thánh Badiliô, thánh Hiêrônimô, thánh Xyrilô, thánh Gioan Kim Khẩu, thánh Augustinô, cùng nhiều thánh tiến sĩ khác, đều hiệp một ý mà dạy lẽ này: như Chúa đã định cho mỗi người sống đến chừng họ, hoặc được tài năng sức lực đến ngằn kia, tuỳ ý Chúa muốn ban là thể nào, thì Chúa đã hạn số tội cho mỗi người, tuỳ lượng Chúa muốn tha, cũng thể ấy; cho nên theo lời thánh Augustinô và nhiều thánh khác, khi số tội đã đủ rồi, ắt Chúa chẳng còn có thể dung đặng nữa.

Các Đấng ấy đã dạy như vậy, chẳng phải là nói liều, may trúng rủi trật đâu; song nói có chứng bởi Sách Thánh ra. Như có một nơi trong Kinh Thánh làm chứng Chúa giãn ra chưa phạt dân thành Amôrêô cho huỷ tuyệt, là vì tội quân ấy chưa đủ số, mà rằng: "Tội lỗi dân thành Amôrêô chưa túc số" (Jen 15,16). Nơi khác Chúa dùng miệng tiên tri Odêa phán tỏ Người chẳng còn thương xót con nhà Israel nữa (x. Ps 1,6). Lại nơi khác Chúa cũng phán: "Kìa đã mười phen, quân bạc ngãi ấy chọc cơn

giận Ta, thôi thì nó chẳng còn đặng thấy đất Ta hứa" (Num 14,32). Xưa thánh Gióp cũng nói: "Chúa đã đếm hết các nước bước tôi... Chúa đã bỏ mọi tội lỗi tôi vào bao niêm phong lại, kẻo nó thoát khỏi tay công thẳng Chúa oán thù chăng" (Job 14,16). Kẻ có tội chẳng tính tội lỗi nó, song Đức Chúa Trời đếm kỹ, đợi đến mùa gặt, nghĩa là khi số tội đủ rồi, Chúa mới đánh phạt; như lời Thánh Kinh: "Bay hãy tra liềm gặt đi, vì lúa đã chín rồi" (Joee 3,13). Chúa còn phán trong Kinh Thánh: "Ớ kẻ có tội! Mày chớ dửng dưng, mà không lo sợ về những tội Ta đã tha cho mày; vì nếu mày còn phạm thêm một tội nữa, thì có khi tội mới ấy nhập với các tội đã tha, làm cho đủ số tội, lúc ấy chẳng còn có lẽ thương xót đặng nữa" (Eccl 5,5). Có một nơi trong Thánh Kinh nói tỏ điều ấy hơn nữa rằng: "Đức Chúa Trời lấy lòng nhịn nhục, chờ đợi cho đến ngày đủ số tội, rồi Người mới phạt (2 Mach 6,14).

Sách Thánh còn trưng nhiều gương làm chứng cho ta biết Đức Chúa Trời hay phạt cách ấy, nhất là gương vua Saolê đã phải Chúa bỏ hẳn, vì sau hết vua không vâng mạng Chúa; dầu vua nài xin tiên tri Samuel cầu thay cùng Chúa cho mình, mà vô ích, vì tiên tri Samuel trả lời với vua rằng: "Tôi không theo vua nữa, bởi vua đã bỏ Lời Chúa, nên Chúa cũng bỏ vua rồi" (1 Reg 15,25). Cũng còn thấy gương khác trong Sách Thánh, là gương vua Bataxa, khi ăn yến mà đem bình chén của đền thờ ra dùng, có ý phạm đến của thánh, thì thấy một tay viết trên vách mấy chữ: "Manê, Thê xen, Phares". Vua liền thất sắc vời tiên tri Đaniel đến bàn giãi. Khi tiên tri vừa đến, cắt nghĩa mấy tiếng ấy cho vua nghe: "Đức Chúa Trời đã cân nhắc các việc làm, mà Người thấy nhẹ quá" (Dan 5,27). Đoạn tiên tri cũng lấy đó, nói rõ cho vua hay tội lỗi vua nặng quá, đã làm oằn đòn cân phép công thẳng Chúa; hẳn thật như lời, cũng nội đêm ấy Bantaxa bị giết chết. Thương ôi! biết bao nhiêu người cũng vương phải một tai hoạ ấy! Càng sống lâu năm, càng thêm tội; song đến kỳ tội lỗi đủ số, phải chết thình lình, nhào đầu xuống hoả ngục. Có kẻ ra tay toán số ngôi sao, đếm số thiên thần, tính số ngày giờ người ta sống ở

thế gian; nào thấy ai có tài đếm đặng số tội Đức Chúa Trời định tha cho mỗi một người sao? Bởi đó, ta hằng phải lo sợ luôn; vậy ớ con! Nếu con còn mê theo sự vui hèn nọ, còn ưng chiều trái ý kia, hoặc còn phạm tội nào khác, thì ai biết đặng Chúa còn tha thứ cho con nữa chăng?

Lời than thở

Lạy Chúa! Con đội ơn Chúa vô ngần! Vì biết mấy người vô phước, xưa tội lỗi thua con, nay đương phải hành hình trong hoả ngục, không còn trông ơn tha thứ nữa! Con đây còn sống ngoài vòng, còn trông ơn tha thứ, còn trông phước thiên đàng, tuỳ lòng con muốn cùng không mà thôi. Lạy Chúa! Con ước ao ơn tha thứ: con ăn năn thảm thiết, vì đã làm mất lòng Chúa, là Đấng nhân từ vô cùng. Lạy Đức Chúa Cha hằng có đời đời! Xin Chúa hãy nhìn Con Chúa, đã chịu chết trên thánh giá vì con (x. Ps 83,10). Cậy vì công nghiệp Người, xin Chúa hãy thương xót con. Con xin cam đoan cùng Chúa, thà chết chẳng thà mất lòng Chúa nữa. Song bởi con phạm tội đã quá nhiều, mà chịu lấy ơn Chúa cũng đà quá hậu, nên con hằng lo sợ kẻo rủi con còn phạm thêm một tội nữa, làm cho đủ số, phải phạt khốn nạn đời đời chăng. Xin Chúa ban ơn giúp con, vì con trông cậy Chúa sẽ soi sáng con, và ban cho con đặng lòng mạnh mẽ mà giữ trọn chữ Trung cùng Chúa luôn. Nhược bằng Chúa thấy trước, có ngày con còn làm mất lòng Chúa lại, xin Chúa cho con thà chết bây giờ, đương buổi con trông cậy có nghĩa cùng Chúa. Lạy Chúa! Con kính mến Chúa trên hết mọi sự, nên con sợ lâm điều khốn nạn, là còn lỗi nghĩa với Chúa, hơn là sợchết bội phần, xin Chúa hãy lấy lòng thương xót, mà cứu con cho khỏi hoạ ấy.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con! Xin Mẹ cầu bầu cho con đặng bền đỗ đến cùng.

18. Số tội mỗi người chẳng bằng nhau là thể nào ?

Hoặc có kẻ phạm tội nghĩ rằng: Chúa rất nhân từ, đầy lòng lân mẫn. Phải rồi, có ai chối điều ấy đâu? Song ta nói cho con rõ: dầu Chúa nhân từ hay thương xót, song hằng ngày biết bao nhiêu người phải mất linh hồn! Chúa cứu kẻ ngay lành, chữa kẻ thật lòng thống hối mà thôi, như lời tiên tri Isaia: "Chúa sai ta để chữa kẻ có lòng ăn năn" (Is 61,1). Tội lỗi thì Chúa vẫn thứ tha, song ý muốn phạm tội, Chúa chẳng dung xá bao giờ.

Có người lại nói: Tôi còn trẻ, tội lỗi tôi đã dễ mà đủ số đâu. Con nói con còn trẻ? Song con phải biết: Đức Chúa Trời không kể năm tính tuổi, một đếm số tội mà thôi. Vậy số tội, chẳng phải mọi người như nhau cả đâu; người này thì Chúa tha cho một trăm, kẻ khác thì Chúa thứ cho một ngàn; có người nọ mới đến tội thứ hai, liền phải phạt sa hoả ngục; còn biết mấy kẻ vừa phạm một lần đầu, Chúa đã bỏ rồi! Hãy nghe thánh Ghêrêgoriô doãn tích một đứa trẻ kia, tuổi mới lên năm, đã phải bị quăng xuống hoả ngục, vì một lời lộng ngôn. Xưa Đức Mẹ tỏ ra cho bà thánh Bênêdita biết có một đứa con gái mười hai tuổi, đã phải sa hoả ngục, vì một tội đầu hết. Lại có đứa trẻ khác, tuổi vừa hai tư, cũng phải khốn nạn như vậy, vì phạm một tội thứ nhất phải chết mất linh hồn.

Trong sách Evang thánh Matthêu có thuật chuyện cây vả kia, Đức Chúa Giêsu đến tìm trái nơi cây ấy, có một lần đầu hết, mà chẳng thấy, Chúa liền chúc dữ cho nó tức thì nó phải chết khô. Xưa Đức Chúa Trời phán: "Dân thành Đamacô phạm tội đã ba lần rồi, qua đến lần thứ tư, Ta chẳng cho nó trở lại nữa" (Amos 1,3). Có người tọc mạch muốn biết, vì sao Chúa định tha ba tội, không tha bốn? Trong việc huyền diệu thể ấy, ta phải thờ lạy lý đoán Chúa, và phải hiệp một ý cùng thánh Phaolô, xưng

ra rằng: "Lý đoán Chúa cao sâu không hiểu thấu, và đàng nẻo Người mầu nhiệm khó dò cùng!" (Rm 11,33). Có lời thánh Augustinô: Chúa ban ơn cho người nọ, mà từ chối cho kẻ kia; người mà Chúa ban cho, là bởi một lòng nhân hậu, còn kẻ Người chối hẳn, là vì một lẽ công bình; ai đáng ai không điều ấy có một mình Chúa biết mà thôi.

Có khi người tội lỗi chấp nhất lại nghĩ rằng: tôi làm mất lòng Chúa đã nhiều phen, Chúa đã dung tôi đến bây giờ, thì tôi trông cậy Chúa còn xá tội này cho tôi nữa. Vậy ta hỏi con: có phải vì lẽ Chúa đã tha phạt con cho đến rày, Người cũng phải tha luôn hay sao? Song con phải biết: hễ số tội đủ rồi, Người nhất định phạt chẳng tha nữa. Kìa xưa Samsong cứ vãng lai cùng con bợm Đalila, mà trông cậy khỏi tay quân Philixitinh như mấy lần trước. Song rủi thay phen sau hết này, người phải quân ấy bắt quyết, mà phải giết mất đời. Chính mình Chúa cũng phán bảo ta: "Bây chớ nói: tôi đã phạm biết mấy tội rồi, mà Chúa chẳng hề phạt tôi bao giờ; song bây phải biết: Đấng chí tôn hay chờ đến kỳ nọ hạn kia, mà oán phạt cho cân xứng" (Eccl 5,4). Lời ấy dạy cho con rõ; có ngày con phải trả hết, vì hễ Chúa càng thương xót bao nhiêu, Người càng phạt nặng bấy nhiêu. Có lời thánh Gioan Kim Khẩu nói: khi Chúa nhịn kẻ có tội chai đá, thì đáng sợ hơn là khi Người phạt tươi nó lập tức liền. Như lời thánh Ghêrêgoriô: Kẻ nào Đức Chúa Trời càng nhịn nhục đợi chờ, mà không lo hối cải, sau này sẽ phải tay Chúa phạt càng thẳng phép nghiêm nhặt hơn nữa. Mà thường thấy những kẻ Chúa nín nhịn đã lâu phải chết, khi xuất kỳ bất ý, chẳng kịp ăn năn trở lại. Nhất là khi Chúa đã ban ơn soi sáng phù hộ cho con nhiều phen, song càng lâu con càng ra mê man theo đàng tội lỗi, Chúa sẽ lấy phép công thẳng mà trị tội con chẳng sai. Như lời thánh Phêrô dạy: "Thà nó không biết hẳn đàng công chính thì hơn, chẳng thà biết rồi, mà lại nẻo tà" (2 Pr 2,21). Ai chẳng tin phải đoán phạt đã rồi bằng ai tin mà chẳng giữ, càng phải phạt nặng hơn nữa. Ông thánh Phaolô cũng quyết điều ấy rằng: "Linh hồn nào đã đặng ơn soi sáng, mà cứ tái phạm, thì sự thường không lẽ ăn năn trở lại đặng

nữa" (Heb 6,4).

Vậy con hãy lặng tai, nghe lời rất kinh khủng Chúa ngăm những kẻ giả điếc làm ngơ tiếng Chúa kêu mời: "Bây đã chẳng thèm nghe tiếng Ta kêu; thôi được để đến giờ bây lâm chung, Ta cũng sẽ nhạo cười bây, cho bây coi" (Prov 1,24). Trong lời ấy con hãy nghiệm hai tiếng này: *"Ta cũng"*; có ý chỉ rằng: hễ kẻ có tội đã khinh dể Chúa, vì xưng tội cứ xưng, dốc lòng cũng cứ dốc lòng, song lại cứ thất tín như thường, Chúa cũng sẽ nhạo báng nó, trong giờ nó gần chết. Lại trong Kinh Thánh có lời: "Như loài khuyến súc, mửa ra ăn lại, còn kẻ dại cứ tái phạm, cũng nó thua chi" (Prov 26,11). Hãy nghe ông Đêni cắt nghĩa lời ấy thế này: chẳng chi góm giếc dơ dáy cho bằng thấy giống khuyển súc mửa ra ăn lại; cũng một lẽ ấy, Chúa chẳng gớm chi cho bằng gớm kẻ đã ăn năn xưng tội, song vẫn còn lui về thói cũ.

Lời than thở

Lạy Chúa! Này con sấp mình xuống dưới chân Chúa, con cũng là loài khuyển súc đáng gớm đó, vì đã ghe phen mửa ra rồi ăn lại. Lạy Đấng cứu chuộc con! Thật con chẳng đáng cho Chúa thương xót, song Máu Thánh Chúa đã đổ ra vì con, khuyên giục con cứ trông cậy cho bền. Con đã mất lòng Chúa biết mấy phen, mà Chúa cũng đã thứ tha cho con biết mấy lần rồi! Con đã cam đoan cùng Chúa chẳng còn phạm tội nữa, rồi con trở lui lại ăn của con mửa ra, song Chúa còn khấng dung con. Vậy con còn đợi gì nữa: có khi con còn đợi cho Chúa quăng con xuống hoả ngục hay sao? Không thì đợi Chúa bỏ liều con theo dàng tội lỗi cho khốn nạn hơn hoả ngục nữa sao? Không! Lạy Chúa! Không! Vì phen này con quyết sửa mình, quyết ở trung tín cùng Chúa, quyết trông cậy Chúa mọi đàng, và quyết chạy đến cùng Chúa tức thì trong khi phải chước cám dỗ. Trước con cũng đã nhiều phen dốc lòng, bởi con ơ hờ lơ láo, chẳng có kíp phú mình cho Chúa trong những cơn

cám dỗ, nên con mới ra thân thể đến nỗi này. Ôi! từ rày xin Chúa cho con đặng lòng trông cậy Chúa, cùng đặng sức mạnh mẽ, ắt con sẽlàm đặng mọi sự. Lạy Đức Chúa Giêsu! Vì công nghiệp Chúa, xin Chúa ban ơn giúp con, hầu con đặng ký thác mình con cho Chúa luôn, đặng kêu xin Chúa cứu giúp trong mọi cơn túng ngặt. Lạy Đấng tốt lành đáng mến yêu trên hết mọi sựlành! Con kính mến Chúa, con ước ao kính mến một mình Chúa mà thôi; song xin Chúa hãy giúp đỡ con cùng.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con! Xin Mẹ hãy cầu thay nguyện giúp cho con! Xin Mẹhằng che chở con luôn và xin Mẹ tha phép cho con đặng kêu đến Mẹ trong mọi cơn cám dỗ luôn, vì tên Mẹ sẽ nên như đồn luỹ mà bênh vực con trong thì bí yếu.

19. Ta hằng phải lo sợ luôn là thể nào ?

Ớ con! Bởi chưng Chúa khát khao phần rỗi con, nên mới phán bảo cho con rõ ý Người: "Ớ con! Con đã phạm tội, từ rày con chớ phạm thêm nữa; song con phải ăn năn, hầu cho Chúa thứ tha mọi tội con đã phạm xưa nay" (Eccl 21,1).

Vậy ớ con! Con đã phạm tội mất lòng Chúa chừng nào, con càng phải run sợ, e còn làm mất lòng Người nữa chừng ấy; vì thêm một tội nữa, có lẽ làm nặng đòn cân công thẳng Chúa, con phải mất linh hồn chăng. Ta chẳng quyết hẳn, bởi thêm một tội mới, mà Chúa chẳng còn tha cho con nữa đâu, vì là sự kín nhiệm, đây ta chẳng biết đặng; song ta chỉ nói điều ấy có lẽ xảy ra đặng mà thôi. Vậy khi con phải cám dỗ, con hãy nói: ai biết Chúa còn tha cho tôi nữa hay không? Ai biết tôi không mất linh hồn chăng? Ta hỏi con điều này: như có lẽ chắc vị ăn nọ đã tra thuốc độc,

con có ăn chăng? Hay là như khi có hai đường, một đường có lũ gian phi đón con chực giết, đường khác bình an vô sự, con có đi cái đường nguy hiểm chăng? Xin con trả lời cho ta biết. Cũng một lẽ ấy, khi con phạm tội lại, con có quyết rằng ít nữa là có lẽ chắc sau này con sẽ ăn năn thật lòng, chẳng còn tái phạm lần khác nữa chăng? Hay là Đức Chúa Trời chẳng phạt con chết, khi đương mắc tội chăng? Hay là thể này nữa, dầu con có tái phạm, Chúa cũng không từ bỏ con chăng?

Khi con toan mua một sở nhà, con hết ý đề phòng, chẳng chút khinh thường, để trước là cho được việc, sau lại khỏi mất tiền; hay là khi con lội qua khe nào, con ra sức dò từng bước cho khỏi hỏng chân mà bị nước cuốn đi. Còn đến việc phần rỗi đời đời, con liều linh hồn con, vì một ít vui hèn xác thịt: tôi trông sẽ xưng tội! Song ta hỏi con: bữa nào đi xưng? Bữa Chúa nhật phải không? Mà ai hứa cho con sống đến ngày Chúa nhật đó? Có khi mai con đi xưng tội phải không? Mà có ai hứa cho con ngày mai, đến không? Vậy dầu sống được một giờ nữa mà thôi, con cũng không biết chắc đặng; thế mà sao con dám hẹn để mai đi xưng tội? Ấy là lời ông thánh Augustinô nói làm vậy; đoạn người còn tiếp lời: Chúa hứa tha cho kẻ thật lòng ăn năn, vẫn có; còn hứa mai mốt với kẻ mất lòng Người, hẳn không. Như con phạm tội, có khi Chúa sẽ cho con có ngày giờ kịp hối cải, mà cũng có khi không, song nếu không số kiếp đời đời con sẽ ra thể nào?

Cho được vui sướng xác thịt một nháy mắt, con liều mất linh hồn, và để nó phải cheo leo về phần rỗi đời đời. Thế thì con có liều mất một ngàn đồng, mua sự vui sướng ấy không? Ta nói cho hơn nữa: con có đặt đặt cả gia thế con: tiền bạc, nhà cửa, đất ruộng, con có ưng mất sự phong lưu, cùng mạng sống con, mà mua một lát vui giả chóng qua không? Chắc không. Vậy sao con lại đành mất hết mọi sự trong một giây: mất linh hồn, mất thiên đàng, mất Đức Chúa Trời, cho đặng theo tính xác thịt một ít mà thôi? Con hãy nói cho ta biết: đức tin quả quyết với ta có thiên

đàng, có hoả ngục, có sự đời đời, đó có phải là dạy ta những lẽ chân chính, hay là bày đặt những chuyện biến ngôn, đặng phỉnh ta chăng? Con có tin hễ chết khi đang mắc tội trọng, phải mất linh hồn đời đời chăng? Đã tin chắc chắn như vậy, song con lại lên án cho con phải khốn nạn vô cùng, mà còn trông sau này sẽ sửa điều tai hại ấy lại, thì con mất trí dại dột biết là ngần nào? Như lời thánh Augustinô ví: Không ai dại đến đỗi đi uống thuốc độc, mà trông có lẽ kiếm được phương giãi độc cho khỏi chết; song con lại càng dại hơn vạn phần, vì con đành lòng giết con chết đời đời, mà trông cậy sau có lẽ cứu con khỏi được! Ôi dại dột điên cuồng chi lắm bấy! Biết bao nhiêu người phải sa hoả ngục xưa nay, cũng vì trông dại thể ấy. Như lời Chúa ngăm: "Mày đã phạm tội, cứ trông dại sẽ đặng Chúa thương xót, thì có ngày mày phải tai hại thình lình, chẳng biết bởi đâu mà đến" (Is 47,10).

Lời than thở

Lạy Chúa! Này con cũng là một đứa dại dột như vậy: biết mấy phen con đã làm mất linh hồn con và ơn nghĩa Chúa, mà trông sẽ đặng lại! Ôi! giá như Chúa đã phạt con chết tối nọ đêm kia, khi con đương mắc vòng tội lỗi, thì số kiếp đời đời con sẽ ra thể nào? Con cám đội lòng lành Chúa đã chờ đợi con, cùng đã mở mắt con ra, cho con thấy rõ con đã lạc đàng, thì con hiểu Chúa hết lòng ước ao phần rỗi con. Ôi! Chúa nhân từ là dường nào! Con ăn năn vì đã xây lưng cho Chúa; con hết lòng kính mến Chúa. Lạy Đức Chúa Giêsu! Vì công nghiệp sự thương khó Chúa, con trông cậy về sau chẳng còn lạc đàng nữa. Xin Chúa hãy cứu lấy con cho kịp, và cho con sớm đặng nghĩa lại cùng Chúa; con quyết chẳng còn xa cách Chúa nữa. Ôi! Lạy Đấng cứu chuộc con! Con trông cậy sau này chẳng còn phải đau đớn thẹn thuồng, vì mất ơn nghĩa Chúa cùng lòng kính mến Chúa. Xin Chúa ban cho con đặng ơn bền đỗ, và cho con đặng xin Chúa ơn ấy luôn, nhất là mỗi khi con bị cám dỗ, xin Chúa cho con đặng bền lòng kêu tên cực trọng

Chúa và Đức Mẹ: Lạy Đức Chúa Giêsu! Xin hãy cứu chữa con. Lạy Bà Maria rất nhân lành! Xin hãy giúp đỡ con cùng!
Lạy Nữ Vương con! Mỗi lần con chạy đến cùng Mẹ, con chẳng hề thua ma quỷbao giờ; nếu chước cám dỗ cứ thắng tới, xin Mẹ ban ơn cho con cũng cứ kêu tên Mẹ chẳng hề thôi.

20. Khi xác còn nằm trên giường chưa nhập quan, thì ngó ra thế nào ?

Ớ con, con hãy suy lời Thánh Kinh rằng: "Mày là bụi đất thì có ngày mày phải hoàn về bụi đất" (Gen 3,19). Có ngày con phải chết, đoạn ra thúi tha mục nát dưới mồ, ở đó giòi bọ rúc rỉa thây con, bò ngang bò dọc từng lớp, nên như áo che phủ thân con, theo lời tiên tri Isaia rằng: "Đồ che đậy xác con, là những lớp giòi bọ lúc nhúc" (Is 14,11). Ấy số phận loài người coi đã khổ, sang hèn giàu khó, vua chúa quan dân cũng đều một vận hạn như nhau cả. Vừa tắt hơi, linh hồn liền ra khỏi xác, mà vào kiếp đời đời, bỏ xác nằm mét meo, sắp thúi sắp tan, trở về tro bụi.

Con hãy tưởng như thấy một người mới chết trước mặt con bây giờ, xác nằm ngay đơ, đầu quặp xuống ngực, tóc tai xơ xác, mồ hôi rít rịt, mắt sâu má tóp, thịt mét da xanh, lưỡi đen môi tím, xác lạnh như thiếc, mình nặng như chì. Ai ngó vào đều rùng mình rởn óc. Chán chi người đã đổi cách ăn nết ở, đành bỏ thế gian mà đi tu, cũng vì thấy bà con bạn hữu chết nhãn tiền!

Mà khi xác khỉ sự ươn thình, thì càng thêm ghê gớm hơn nữa. Trai kia, vừa chết mới một ngày, thì đã nghe bay mùi hôi. Cửa đều mở toang cho tán hơi, hương đốt trầm xông cho át mùi; mau mau đưa xác đến nhà thờ, kíp kíp vùi lấp xuống huyệt, kẻo nhiễm độc cả nhà thêm khốn. Ông

thánh Ambôrôdiô rằng: Xác xưa càng giàu có sang trọng, này chết lại càng thúi tha mục nát.

Kìa người kiêu căng, kẻ mê sắc, đến cùng là thế! Mới đây hội này đón mừng, đám kia chực rước, rày đã nên một giống gớm ghê, ai ngó vào, đều phải bợn dạ muốn mửa. Bởi đó cha mẹ bà con vội vã đưa ra khỏi nhà: thuê thợ đóng hòm, lo liệm cho kín; mướn người đào huyệt, đem đi vùi lấp cho khuất. Mới đây những nghe tiếng khen là người trí tuệ, là tay anh hùng, ăn nói hoạt bát đi đứng đoan trang; nay vừa mới chết, thiên hạ liền quên, chẳng còn ai nhớ đến nữa.

Vừa nghe tin chết, người thì khen: ông ấy là một người danh tiếng; kẻ lại rằng: ông ta để lại một toà nhà rất đẹp. Người thì thương tiếc vì mất cậy mất nhờ; kẻ lại mừng vì mình được lợi phần ăn. Qua mấy ngày, không ai nói đến nữa. Lúc đầu, bà con cật ruột chẳng muốn cho ai nhắc đến tên người quá vãng, kẻo động tình thương nhớ. Nhân lúc điều tang chia buồn, chỉ chuyện trò qua việc khác; rủi có ai lỡ miệng một lời về kẻ đã khuất mặt, thì bà con liền đón ngăn, xin đừng nhắc đến nữa.

Ớ con, con hãy biết; khi bà con, bạn hữu con chết, con đã tỏ tình đối đãi với những kẻ ấy thể nào, đến phiên con nằm xuống, thiên hạ cũng sẽ ăn ở với con như thể ấy. Lúc có người chết, chẳng khác gì buổi xây chầu, người còn sống luân phiên vào ra, như vai tuồng hát: kẻ thì chia của chia tiền, chia đất chia ruộng; người thì thế chân sở nọ, thay việc chỗ kia. Còn kẻ đã nhắm mắt, chẳng ai tưởng đến nữa. Mới đầu, bà con còn buồn năm ba bữa, song rồi được phần gia tài của con chết để lại cho, thì họ cũng khuây nguôi, mặt lại xanh sắc như trước; có khi sau họ lại mừng con đã chết, hơn là tiếc con chẳng còn. Còn chính trước phòng con trút linh hồn, chính nơi con chịu Đức Chúa Giêsu phán xét, họ lại thiết cuộc ăn uống chơi bời, reo cười nhảy múa, như hồi con còn sống vậy. Ớ con, linh hồn con đi đâu khi ấy?

Lời than thở

Lạy Chúa Giêsu là Đấng Cứu chuộc con! Con cám đội ơn Chúa, vì Chúa chẳng đểcon chết, lúc con mất nghĩa cùng Chúa. Con đã đáng sa hoả ngục biết đời nào rồi! Nếu con chết ngày nọ đêm kia, thì số kiếp đời đời con đã ra thể nào? Lạy Chúa, con đội ơn Chúa hết lòng. Con xin lãnh lấy sự chết, mà đền vì tội lỗi con; Chúa muốn cho con chết cách nào, con cũng xin cam chịu; song lạy Chúa, Chúa đã hoãn giờ chết con cho đến rày, xin Chúa cũng nâm nương cho con một chút nữa. Con xin mượn lời thánh Gióp mà kêu van cùng Chúa: "Xin Chúa cho con ngày giờ, mà ăn năn khóc lóc tội con đã phạm mất lòng Chúa, trước kỳ Chúa đến phát xét con" (Job 10,20).

Con chẳng còn dám chống trả tiếng Chúa nữa. Nào ai chắc đặng các lời con mới đọc trên này, chẳng phải là tiếng Chúa gọi con phen sau hết sao? Con xưng thật con chẳng đáng Chúa thương xót đến nữa, vì Chúa đã tha thứ cho con biết mấy phen, mà con những vô ơn, cứ mất lòng Chúa thêm mãi! Song lạy Chúa! "Lòng khiêm nhường ăn năn thảm thiết, Chúa chẳng từ" (Ps 50,19), này con thất hiếu động lòng thống hối ăn năn, lui về thú phạt, cậy vì lòng nhân từ lân mẫn Chúa, xin Chúa chớ bỏ con xa cách mặt Chúa, vì Chúa đã hứa: "Ai chạy đến cùng Ta, thì Ta chẳng xua đuổi nó ra" (Ga 6,37). Hẳn thật, chẳng có ai làm sỉ nhục cho Chúa bằng con, cũng chẳng có ai được Chúa thương ban ơn soi sáng nhiều cho bằng con nữa; song Máu Thánh Chúa đã đổ ra vì con, làm cho con được vững lòng trông cậy: nếu con thật lòng ăn năn, Chúa sẽ thứ tha hết. Lạy Chúa là Đấng rất tốt lành! Con hết lòng ăn năn, vì con đã cả dám khinh dể Chúa. Xin Chúa dong thứ, cùng ban ơn cho con từ rày yêu mến Chúa luôn. Con đã làm mất lòng Chúa lắm rồi. Lạy Đức Chúa Giêsu, con còn sống bao lâu

nữa, thì con chỉ sống, mà khóc lóc những nỗi đắng cay con đã làm cho Chúa, chẳng còn dám mất lòng Chúa nữa. Lạy Chúa là Đấng đáng mến yêu vô cùng! Con xin sống mà kính mến Chúa, cho hết lòng hết sức con.

Lạy Đức Bà Maria là Đấng con trông cậy! Xin Mẹ cầu bầu cho con, trước mặt Đức Chúa Giêsu cùng.

21. Khi xác chôn dưới mồ thì ra giống gì ?

Có lời thánh Gioan Kim Khẩu: Ớ con, con muốn rõ thấu con là vật gì, con hãy lần đến nơi mồ mả, coi cho biết. Con hãy xem cho kỹ, xác nọ thây kia, rày trở nên giống gì: trước thì vàng, rồi hoá nên đen; lần lần trên các phần thân thể, nổi mốc meo lên cả, coi gớm ghiếc lắm, cùng rịn thứ nước lợn cợn, thúi tha vấy vá, khắp đất vô số giòi bọ rúc rỉa; loài chuột cũng bắt mùi lần tới ăn thây, con thì loi nhoi ngoài xác, con rúc vào trong miệng, đục thẳng ruột già rán thấu ruột non. Má môi tóc tai, rã rời từng đống, sườn ngực rã thịt trước, rồi đến cánh tay ống chân rã theo sau. Khi đã rúc rỉa hết da hết thịt, giòi bọ trở lại rúc nhau; sau hết chỉ còn một đống xương thúi, lâu lâu cũng rã rời từng cái, để sọ dừa trơ trụi một nơi. Ấy sự cùng con người, là một nắm bụi đất giữa sân nhà, đụng trận gió thổi, liền bay tan mất hết.

Nào kẻ sang trọng xưa kia, thiên hạ cho là người ăn ở lịch sự, là tâm hồn trong xã hội, ai nấy đều kính phục yêu vì, rày ở đâu? Hãy vào phòng người ở trước, thấy phòng không lạnh ngắt như tờ; tìm giường mà giường chẳng thấy, té ra đã cho ai đi rồi, tìm đến y phục dù nón, thì người ta đã chia tay nhau hết cả. Thôi, nay con muốn gặp người ấy, hãy kiếm ai chỉ mộ, đó con suyễn thấy một đống xương hôi hám, da thịt ray

đã biến thành tro.

Thương ôi! xác này xưa nâng niu như trứng mỏng; ăn của cao lương mỹ vị, mặc đồ vóc nhiễu gấm sô, tôi tớ hầu hạ rân rát, rày trở nên giống má gì?

Kính lạy các thánh trên trời! Xưa ở đời, các thánh thật đã khôn ngoan khéo liệu: khôn ở hết lòng cùng Chúa, ngoan biết lựa một Chúa mà yêu, còn xác thịt mình, tìm phương hành trị chẳng hề dung túng, nên rày mới đặng hiển vinh: hài cốt các thánh giữ gìn trong hộp khảm vàng, trân trọng quá hơn ngọc ngà châu báu. Còn linh hồn các thánh rất đẹp đẽ tốt lành, được hưởng mặt Chúa thanh nhàn vui vẻ, đợi ngày tận thế, lại hiệp với xác cũ mình, cùng nhau dự phần phước lạc đời đời, vì xưa đã cùng nhau đồng chịu lao khổ. Vậy gương các thánh, ai nấy phải soi mà bắt chước, ép xác chịu cực khổ ở đời này, để cho nó được sung sướng đời sau; đừng cho nó dỏng dẻo ở đời này, mà đời sau phải lâm luỵ muôn kiếp, ấy mới gọi là thương xác thịt mình cho thật.

Lời than thở

Lạy Chúa con! Ấy xác con có ngày sẽ nên mồi cho giòi bọ rúc rỉa thúi tha hôi hám, bấy lây nay con những lo cưng dưỡng nó, liều mình mất lòng Chúa quá đỗi, cũng vì nó. Song lạy Chúa! Xác thịt này đã làm cho con mất của tốt lành vô giá, nó phải hư nát xấu xa như vậy, mới xứng tội nó, con chẳng thương tiếc gì nó, một vui mừng, vì nó đã đáng căn kiếp ấy mà thôi. Con chỉ lo buồn đau đớn, vì đã theo những sự vui hèn xác thịt, làm cho Chúa phải phiền muộn biết là chừng nào! Song Chúa thật nhân từ con chẳng dám nghi nan. Chúa đã đợi con mà tha cho con, như lời tiên tri Isaia: "Chúa chờ đợi anh em, mà thương xót anh em" (Is 30,18). Tôi nghe lời ấy, thì biết Chúa sẵn lòng dung thứ cho con, miễn là con thật lòng hối cải. Ôi! lạy Chúa nhân từ vô cùng! Con hết lòng

đau đớn, vì đã khinh dểChúa. Con sẽ kêu van cùng Chúa như bà thánh Catarina xưa: "Lạy Đức Chúa Giêsu! Con không dám phạm tội nữa! Thật không, không dám nữa!". Chúa nín nhịn con đã lâu, con chẳng còn dám cậy lòng lành Chúa thới quá nữa. Ớ Đấng lòng con tríu mến đã chịu đóng đinh! Con chẳng dám đợi giờ hấp hối, có thầy cảđến khuyên giục con mới dâng mình cho Chúa; song từ bây giờ con xin ẵm lấy Chúa, xin phú thác linh hồn con trong tay Chúa (x. Ps 30,6). Linh hồn con đã liều phú cho thế gian mấy năm nay, chẳng ngỏ lại đến việc yêu mến Chúa, nay con còn sống bao lâu ở thế, xin Chúa ban ơn soi sáng thêm sức cho con đặng kính mến Chúa luôn. Con chẳng còn đợi đến giờ lâm chung, mới yêu mến Chúa; song từ giờ này con xin kính mến Chúa, con xin ẵm lấy Chúa vào lòng, con nguyền chẳng còn bỏ Chúa bao giờ nữa.

Lạy Đức Nữ Đồng Trinh, xin Mẹ buộc con lại cùng Đức Chúa Giêsu cho chặt, xin Mẹ cầu thay nguyện giúp cho con đặng khỏi mất lòng Chúa bao giờ nữa.

22. Ta hãy kíp lo phần rỗi là thể nào ?

Ớ con, người chết mới nói trên này, con hãy tưởng như chính mình con đó. Con hãy suy ngày kia, con sẽ nên giống gì? Chưa biết mấy năm, có khi mấy tháng, cũng có lẽ vài ngày nữa, con sẽ nên của cho giòi bọ rúc rỉa thúi tha.
Mọi sự đời sẽ hết, nếu trong giờ chết con mất linh hồn, thì con sẽ mất hết mọi sự. Ông thánh Laurenxô Giutinianô có lời khuyên con, từ bây giờ hãy cầm mình như đã chết rồi vậy, vì thể nào con cũng phải chết, không khỏi đặng. Như con chết bây giờ, con có ước ao phải chi khi mình

còn sống, đã làm việc nọ, đã lánh điều kia chăng? Vậy bao lâu con còn sống, thì con hằng phải suy có ngày con sẽ chết chẳng sai. Ông thánh Bonaventura rằng: Người hoa tiêu muốn cầm lái tàu chạy cho thẳng, phải đứng sau lái mới được. Người đời cũng vậy, muốn sống lành, ngày ngày hãy xét đến phận riêng mình, cho biết trong giờ lâm chung, mình sẽ ra thể nào. Bởi đó thánh Bênađô dạy: "Con hãy xem các tội con lúc thanh niên tuổi trẻ, mà xấu hổ; con hãy xem các tội con lúc trưởng thành khôn lớn, mà khóc than; con hãy xem các tội con lúc lão nhược già yếu, mà kinh hãi" (De divers s-12) rồi lo tìm phương chữa cho kịp, chớ trì hưỡn mà khốn hại.

Xưa thánh Camillê đề Lelly, khi thấy mồ mả, hay suy nghĩ: "Phải mà mấy người chết nằm đây được lui về trần thế, nào có sự gì khó nhọc mà họ tránh trút chẳng chịu làm, cho đặng sống đời đời sao? Phần tôi đây còn có ngày giờ, tôi có làm đi gì cho đặng phần rỗi đến chăng?". Thánh nhân hỏi mình như vậy, thật là bởi lòng khiêm nhượng mà thôi. Song ớ con, phần con đủ lẽ mà sợ e nên như cây vả kia không trái, Chúa đã quở trách: "Kìa đã ba năm nay, Ta đến tìm trái nơi cây vả này, song chẳng thấy trái nào" (Lc 13,7). Con ôi! con sinh ra ở thế, không phải mới ba năm, có khi đã nhiều năm nữa, song con đã sinh đặng trái nào chưa? Ông thánh Bênađô nói: con phải biết, Chúa không tìm hoa mà thôi đâu. Chúa lại tìm trái nữa, nghĩa là, nếu con chỉ ước ao, và dốc lòng làm lành mà thôi, thì Chúa chưa lấy làm đủ, Chúa còn đòi con phải làm việc lành phước đức nữa, Người mới chịu. Vậy ngày giờ Chúa nhân từ còn nín nẫm cho con, thì con hãy lo dùng, mà làm việc lành; chớ hoãn đãi nữa, kẻo khi muốn ra tay làm, lại hết buổi, liền tiếp có lệnh đòi con: hết giờ rồi, đi mau; hối đi, này là giờ phải bỏ thế gian rồi; mau mau, đã làm lành, làm dữ chi đó, thì mặc; rồi rồi, đi mau.

Lời than thở

Ôi lạy Chúa! Chính con đây là cây vả nọ, đã mấy ngàn năm nay

đáng nghe án Chúa truyền chặt đi cho rảnh để làm chi choán chỗ uổng đất. Đáng tội rồi, vì con sống ở thế đã mấy mươi năm trời mà chưa sinh trái nào cho Chúa, chỉ sinh những gai góc, là tội lỗi mà thôi. Song lạy Chúa! Chúa chẳng muốn cho con ngã lòng trông cậy đâu, Chúa đã phán với hết mọi người: "Bây hãy tìm, sẽ gặp" (Mt 7,7). Lạy Chúa! Con nay tìm Chúa, xin ăn mày ơn thánh Chúa; mọi tội lỗi con đã phạm mất lòng Chúa, con hết lòng thống hối ăn năn. Chớ chi con được chết vì sựđau đớn tội lỗi con. Bấy lâu con đã trốn tránh mặt Chúa; song bây giờ con chuộng nghĩa Chúa hơn là đặng mọi sự phước lộc vinh ba ở đời này. Con chẳng còn dám chống trả ơn Chúa thúc giục kêu mời con nữa. Chúa muốn con dâng trót mình con cho Chúa, con xin dâng cả mình con, cùng mọi sự trong ngoài con cho Chúa, chẳng dám dành lại phần nào. Chúa đã phú trót mình cho con trên thánh giá, thì lẽ nào con còn tiếc, mà chẳng dâng trót mình con cho Chúa sao?

Chúa đã phán hứa: "Hễ sự gì bây lấy tên Ta, mà xin cùng Ta, Ta sẽ cho hết" (Ga 14,14). Lạy Đức Chúa Giêsu! Con vịn lấy lời Chúa hứa rất rộng rãi đó, cậy vì danh Chúa và công nghiệp Chúa, mà xin Chúa ban ơn cho con đặng lòng kính mến Chúa. Xin Chúa khấng ban ơn thánh, cùng sự yêu mến Chúa xuống đầy dẫy trong linh hồn con, là nơi xưa đã tràn trề tội lỗi. Con đội ơn Chúa đã soi cho con xin ơn ấy cùng Chúa. Bởi Chúa đã soi sáng con như vậy, ấy là dấu Chúa muốn nhậm lời con. Lạy Đức Chúa Giêsu rất nhân lành! Xin hãy nhậm lời con, xin hãy đốt lòng con cháy lửa kính mến Chúa; xin hãy làm cho con đặng ước ao đẹp lòng Chúa, và đặng ra sức đẹp ý Chúa mọi đàng.

Lạy Đức Bà Maria là Đấng bầu chữa con rất lớn quyền! Xin Mẹ cũng nhậm lời con. Xin Mẹ đỡ đần cho con trước mặt Đức

Chúa Giêsu cùng.

23. Sự chết lột trần ta, để ta mình mộc xác phàm là thể nào ?

Ớ con, ở đời ai được sung sướng giàu sang, ai được chức quyền danh vọng, thế gian cho là có phước; mà không thấy, cuộc vinh hoa nơi trần cấu, sự chết đánh đổ một giờ như gió vậy. Ta mượn lời thánh Giacôbê, mà nói cùng con: "Đời người ví thể hơi khói mau tản, chóng tan" (Jac 4,15). Kìa xem hơi kia bởi đất bay lên trên khí, nhờ ánh mặt trời chói vào, làm cho đẹp mắt ưng xem; song nào có đặng bao lâu? Vừa gặp một ít gió, liền tan mất hết. Người nọ kẻ kia cũng vậy, hôm nay thiên hạ cho là anh hùng cái thế, ai nấy đều chầu chực tô bốc, sợ hãi kính vì, gần như thờ lạy vậy; ngày mai ngã xuống chết liền nên bia cho miệng thế cười chê, kẻ nhún người trề, nộp rủa hất hưởng như vật hèn đạp dưới chân một thứ.

Đến giờ chết phải bỏ hết mọi sự. Em ông Tôma Akimphi, là một người rất nhân đức, đã xây một toà nhà rất nguy nga đẹp đẽ, thì lấy làm đắc ý lắm; song có một người bạn thiết, lại chê toà nhà ấy có điều xây vụng. Ông ta liền hỏi: vụng điều chi, mà anh nói rằng vụng? Bạn ngoan đáp lại: Điều vụng đó, là anh đã trổ cửa chính. Ông ta lại hỏi: Trổ cửa chính, sao anh cho là vụng? Bạn thiết liền trả lời: Vụng là vì ngày kia anh hết sống, anh phải đi ra cửa ấy, lại cũng phải bỏ lầu đài, bỏ hết mọi sự nữa.

Tắt một lời: sự chết lột hết mọi của cải đời này. Đáng buồn thay cho sự thế! Vua nọ băng hà, phải đưa ra khỏi đền, không trông về lại nữa; kế đó có ông khác lên nối ngôi, hưởng dụng các đồ quý vật, kho tàng châu báu, của cải vàng bạc đều về tay ông ấy. Thảm thay! Triền thần đành để vua mình mang một tấm áo, vừa đủ che thân, cho khỏi trần truồng mà

xuống mộ! Chẳng còn ai kính nể nịnh bợ nữa; sắc chỉ đã ra ngày trước, rày chẳng ai ngó tới nữa. Xưa vua Xaladinô, là một đại tướng, tiếng nổi ba phao, đã chinh phục nhiều nước Á đông, khi gần chết, người giáng chỉ rằng: "Khi nào đưa xác trẫm ra huyệt, thì phải cho một quan đi tiền phong, cầm giáo treo khăn liệm xác, rao lớn tiếng: "Này là gia tài, sản nghiệp vua cả Xaladinô đem theo mình xuống mộ, chỉ có bấy nhiêu mà thôi".

Một phen xác vua nọ đã vùi lấp dưới đất, da thịt vua cũng sẽ rã rời, như da thịt kẻ bình dân, lần lần hài cốt vua cũng mục nát, như hài cốt người bách tách, chẳng có dấu gì phân biệt được đó là hài cốt vì thiên tử nữa, ấy là lời thánh Badiliô đã nói.

Ngày kia quân tử Điôgiênê đứng diện tiền vua Alexandrô Cả, ra bộ lăng xăng như muốn tìm vậy gì giữa đống sọ người chết vậy. Hoàng đế tọc mạch hỏi: "Ngươi tìm gì đó?" Quân tử ấy tâu lại rằng: "Tâu bệ hạ, tôi có ý tìm cái sọ của Đức Hoàng Khảo, nhưng không phân biệt là cái nào; nếu đức vua có tìm đặng, thì xin chỉ cho hạ thần xem với". Quân tử Xênêca rằng: người ta sinh ra ở thế, đều có trật tự tôn ti; song chết rồi, mọi bật đều ra bình đẳng. Thi nhân Horaxiô cũng rằng: Đến giờ chết, cái phủ việt, hay là cuốc chĩa ba, cũng như nhau cả. Tắt một lời: Giờ chết đến, ấy là cùng, là hết mọi sự; phải bỏ hết sự nghiệp; trong muôn vàn của cải đời này, chẳng đem theo một một mảy gì xuống mồ.

Lời than thở

Lạy Chúa! Chúa đã khấng soi cho con biết mọi sự thế gian yêu chuộng, đều là phù vân giả trá mà thôi. Xin Chúa ban cho con đặng lòng mạnh mẽ, từ giã nó trước khi nó từ giã con trong giờ chết. Biết đã mấy phen con dại dột mê theo những sựvui giả xác thịt, cùng tham lam của hèn đời này, làm mất lòng Chúa và lìa bỏChúa, là Đấng tốt lành vô lượng vô biên! Lạy Đức Chúa

Giêsu là Thầy thuốc bởi trời! Xin đoái thương linh hồn con khốn nạn đổi này, xin hãy nhìn xem những thương tích chính con đã làm cho linh hồn con mắc phải, mà thương lấy con cùng! Nếu Chúa muốn, thì Chúa có phép làm cho con đặng lành lẽ trơn tru (Mt 8,2). Con tin thật Chúa có phép và Chúa cũng muốn chữa con; song con phải đau đớn ăn năn tội con trước đã, rồi Chúa mới chữa con lại sau. Vậy lạy Chúa! Con hết lòng ăn năn hối cải, bây giờ xin Chúa hãy lấy phép tắc, chữa linh hồn con cho lành, vì con đã lỗi nghĩa cùng Chúa (x. Ps 40,5). Con là đứa bạc ngãi đã quên Chúa, mà Chúa chẳng có quên con, lại bây giờ Chúa cho con biết rõ Chúa sẵn lòng tha hết mọi tội lỗi con đã phạm mất lòng Chúa, miễn là con thật lòng chê ghét, như lời Chúa đã phán: "Nếu kẻ có tội ăn năn chừa cải, thì Ta sẽ quên hết mọi tiền khiên nó" (Ezech 18,21). Ôi! con chê ghét tội con trên hết mọi sự ghét; vậy lạy Chúa là Đấng cứu chuộc con! Xin Chúa hãy bỏ quên những điều đắng cay chua xót con đã cả lòng làm cho Chúa. Từ rày con thà mất hết mọi sự, thà chết cũng đành, chẳng thà lỗi nghĩa cùng Chúa con nữa. Ôi! được lời lãi cả thế gian, mà mấtơn nghĩa Chúa, nào đặng ích gì? Vậy lạy Chúa xin nâng đỡ lấy con, vì Chúa đã rõ con yếu đuối là dường nào! Hoả ngục chẳng thôi cám dỗ con đâu; hằng lo bày trăm mưu ngàn chước, để bắt con về làm tôi tớ nó lại. Ớ Chúa con! Xin Chúa chớtừ bỏ con, một xin Chúa đem con về làm tôi sự kính mến Chúa, cho trọn đời con. Một mình Chúa là Chúa con mà thôi, vì Chúa đã dựng nên con, lại chuộc lấy con nữa, thì rõ biết chỉ có một mình Chúa đã thương con quá bội, chẳng ai thương bằng; nên chỉ có một mình Chúa, đáng cho con yêu mến trên hết mọi sự, con chỉkính mến một mình Chúa luôn.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con rất yêu dấu! Trên trời dưới đất, nào có ai kính mến Chúa cho bằng Mẹ? Nên xin Mẹ hãy thông cho con một tàn lửa mến, mà đốt lòng con cho tiêu tan những sự yêu

giả đời tạm này!

24. Đến giờ chết, mới hay chức quyền danh vọng đời này giả trá là thể nào?

Philipphê II là vua nước Iphanho, khi gần chết, bèn gọi hoàng thái tử đến trước mặt mình, đoạn trạc long bào ra, chỉ ngực mình đầy những giòi bọ cắn rúc nhức nhối: "Hoàng thái tử, con ơi, con hãy coi cho biết, thân phận người đời chết thế nào, và mọi sự sang trọng thế gian đến cùng là thế nào nữa". Ông Thiôđôrê nói lời rất trúng rằng: Sự chết chẳng vị của cải, không nể chức quyền; đứa quần khố áo ôm, hay là đấng đai mãng cẩm bào, thảy đều nên mồi cho giòi bọ rúc rỉa thúi tha như nhau cả. Vậy mọi người đến khi chết, do dầu đấng làm vua, cũng chẳng đem theo đặng vật gì xuống huyệt; phải bỏ mọi sự sang trọng vinh hiển nơi giường mình tắt hơi, như lời Ca vịnh: "Khi chết chẳng lấy đặng đi gì hết, sự sang trọng cũng chẳng đem theo mình đặng xuống mồ đâu" (Ps 48,18).

Ông thánh Augustinô kể chuyện này: Khi hoàng đế Alexandrô Cả thăng hà, có một người quân tử kia la lên: "Kìa người hôm qua đạp đất dưới chân, mà nay bị lấp trên mình; hôm qua cả bầu trời không phỉ tình nó, nay bảy tấc đất đã đủ dư; hôm qua làm đại tướng, binh cơ vô số, trị khắp thiên hạ, nay chỉ có mấy âm công khiêng đi vùi lấp dưới mộ". Thôi, nghe lời ai làm chi cho lâu dài, ta hãy nghe chính lời Chúa phán: "Ớ người! Mầy có biết thân mầy là một nắm bụi tro chăng? Mà còn khoe khoang nỗi ngì" (Eccl 10,9).

Thế mà sao còn hao tổn tâm lực, còn uổng phí thời giờ, cho đặng chác lợi mua danh ở đời này làm chi, chết đến, thì mọi sự sang trọng, mọi

mưu mô toan tính đều hỏng mất hết, như lời Thánh Kinh: "Đến ngày ấy, mọi sự lo lường đều trật cả" (Ps 1,5-4).

Ôi! giờ chết thánh Phaolô tu rừng, xưa đánh đẹp xác thịt sáu mươi năm trong hang núi, đã nên êm ái hơn giờ chết hoàng đế Nêrô, thống trị Lamã biết là trùng nào! Ông thánh Phêlixê tu dòng khó khăn, cả đời hãm mình đánh xác, hèn hạ cực khổ, đến giờ từ giã thế gian, đã đặng an nhàn khôn xiết; còn Henri VIII hoàng đế nước Anh, trót đời ngự trên bệ ngọc, sang trọng lẫy lừng, đến giờ thọ chung, phải khốn cực vô hồi! Song phải nhớ: cho đặng chết lành phước lộc như vậy, các thánh đã vui lòng chê bỏ mọi sự; bỏ cha mẹ quê hương, chê vui sung sướng bỏ mọi điều ước vọng thế gian khuyên dỗ, cam lòng ở khó khăn hèn hạ. Các thánh thuở còn sống ở đời, đã chôn mình đi, cho đời sau khỏi phải chôn trong hoả ngục. Còn người mê sự thế gian, cả đời chỉ theo đàng tội lỗi, những say mê vui giả xác thịt, lại liều mình trong muôn dịp hiểm nghèo, có lẽ nào mà trông chết lành đặng sao?

Chúa đã bảo trước cho kẻ có tội biết: "Đến giờ chết bây sẽ tìm Ta mà chẳng gặp" (Ga 7,34). Chúa phán lời ấy cho ta đặng hiểu; giờ ấy chẳng con phải là giờ thương xót nữa, song là giờ báo oán mà thôi (Deut 32,35). Xét theo lý cũng phải; người cả đời chỉ mê sự thế, đến giờ chết trí khôn ra yếu đuối, tâm thần ra tối tăm, lòng dạ ra cứng cỏi, vì mắc các tính mê nết xấu; lại khốn thay! Các chước cám dỗ càng nên dữ dằn hơn nữa. Vậy kẻ trót đời đã quen chịu thua ma quỷ, để cho nó lấn hiếp mình luôn, trong cơn hấp hối, có lẽ nào trông thắng nó được sao? Giờ ấy, phải có ơn thần lực mới đổi lòng được; mà ơn ấy Chúa có buộc phải ban cho ta chăng? Hay là bởi cả đời cứ sống trong tội lỗi, đến giờ chết đáng cho Chúa ban ơn ấy sao? Nhưng vậy, giờ ấy là giờ quyết định phước hoạ đời đời, thể nào cũng phải gặp một số kiếp trong hai, không tránh đi đàng nào. Vậy người đã có đức tin, khi suy đến điều ấy, lẽ nào không từ bỏ mọi sự, mà dâng trót mình làm tôi Chúa, là Đấng sẽ đoán xét ta tuỳ việc

lành dữ ta đã làm sao?

[Lời than thở]()

Ôi! Lạy Chúa! Biết đã mấy đêm con nằm ngủ đương lúc còn mất nghĩa cùng Chúa! Linh hồn con khi ấy lâm cảnh khốn nạn là dường nào! Khi ấy nó là một giống Chúa ghét nhơ, mà nó cũng đành cho Chúa ghét như vậy, chẳng lấy chi làm điều; ấy con đã có án sa hoả ngục rồi, chỉ còn thiếu một sự thi hành án ấy nữa là xong. Song lạy Chúa con! Chúa chẳng nệ tìm đến cùng con, và kêu mời con làm hoà cùng Chúa. Song ai làm chứng đặng cho con chắc, Chúa đã thứ tha con con rồi? Lạy Đức Chúa Giêsu rất nhân từ! Như vậy, con còn phải áy náy lo sợ, cho đến ngày Chúa phán xét con hay sao? Ôi! Lạy Đấng Cứu chuộc rất đáng mến yêu! Có ba chứng này, là con hết lòng đau đớn ăn năn mọi tội con đã phạm, con ước ao kính mến Chúa hết sức, cùng suy nhớ sự thương khó Chúa đã chịu nạn chịu chết vì con; ấy là ba chứng làm cho con đặng lòng trông cậy vững vàng, con đã đặng nghĩa lại cùng Chúa, chẳng chút nghi nan. Con đau đớn ăn năn, vì đã làm mất lòng Chúa, là Đấng tốt lành vô cùng! Con kính mến Chúa trên hết mọi sự; con dốc lòng thà mất hết mọi sự, chẳng thà mất ơn nghĩa Chúa, mất sự kính mến Chúa. Chúa muốn cho kẻ có lòng tìm Chúa được vui mừng khoái lạc (1 Par 16,10). Lạy Chúa! Con chê ghét mọi điều sỉ nhục con đã làm cho Chúa; xin Chúa ban cho con đặng lòng mạnh mẽ, và lòng trông cậy Chúa luôn; xin Chúa chớ quởtrách tội con đã vô ơn cùng Chúa làm chi nữa, vì nay con rõ thấu, cùng chê ghét tội ấy hết lòng. Có lời Chúa phán: "Ta chẳng muốn cho kẻ có tội phải hư mất, một muốn cho nó trở lại; được sống đời đời" (Ezech 33,11). Vậy lạy Chúa! Con xin từbỏ hết mọi sự, mà trở về cùng Chúa là Đấng con tìm kiếm, là Đấng con khát khao, cùng là Đấng con yêu mến trên hết mọi sự. Xin Chúa ban cho con đặng lòng kính mến Chúa, con chẳng còn xin gì nữa.

Lạy Đức Bà Maria! Mẹ là Đấng con trông cậy; xin Mẹ cầu bầu cho con đặng ơn bền đỗ đến cùng.

25. Ta hãy kíp dâng mình cho Chúa là thế nào ?

Vua thánh Đavít ví phước lộc đời này như một giấc chiêm bao, thức dậy thì mất hết (Ps 72,20). Có đấng thông thái cắt nghĩa điều ấy: những sự vinh ba phú quý đời này, xem ra sang cả lớn lao, song kỳ thực, chẳng ra giống má gì, cũng không bền được lâu, khác nào giấc mộng mơ màng, mới thấy đó liền mất đó.

Xưa thánh Phanxicô Bôragia, bởi suy điều ấy, nên đã quyết dâng mình cho Chúa. Số là ông thánh ấy phụng thượng dụ làm khâm sai, đưa xác bà hoàng hậu Idabella về thành Gơrênađê. Đến khi khai quan tài mà khám, thấy xác bà ấy đã ra xấu xa gớm ghiếc, bay mùi hôi hám thúi tha, đến đỗi ai nấy phải bịt mũi chạy hết. Song ông thánh Phanxicô nhờ ơn trên soi sáng, đứng lại đó cứ nhìn thây ma, mà nghĩ ngẫm cuộc đời, liền thấy rõ mọi sự thế gian, thảy đều phù vân giả trá, rồi hai mắt trằng trằng chăm ngó tử thi mà la lên: "Ôi! lạ quá! Đây có phải là chính bà hoàng hậu chúng tôi, ngày trước các bậc quyền quý, những vị công khanh, cúc cung tôn trọng lắm chăng? Hỡi bà quốc sắc Idabella! Chớ thì oai quyền nhan sắc của bà, rày đi đâu mất cả rồi?". Đoạn người nói thầm trong mình: "Ấy sự sang trọng thế gian, ngôi cao tước lớn, mắt phụng má đào, đến sự cùng là thế. Thôi, thôi, từ hôm nay, từ bấy giờ mà đi, ta quyết làm tôi một Chủ nào, dầu có chết cũng chẳng lìa khỏi Người đặng bao giờ". Ông thánh ấy chẳng nói mà bỏ qua, song nói liền làm liền; cho nên từ giờ ấy, người dâng trót mình kính mến Chúa đã chịu đóng đinh, cùng khấn hứa bỏ thế gian, chỉ đợi bạn mình qua đời đã, rồi đi tu; mà thật, khi

bạn người ly trần; tống táng yên hàn, người giữ lời đã hứa, vào dòng Đức Chúa Giêsu.

Vậy xưa có một người, bởi đã rõ trong đục sự đời, nên đã ghi vào sọ kẻ chết một lời rất hữu lý: "Ai suy đến sự chết một chút, thì không lẽ nào yêu thế gian đặng". Thế sao nhiều người còn trắn tríu sự đời lắm bấy? Ắt là tại chẳng có khi nào suy đến sự chết. Có lời Đức Chúa Thánh Thần phán quở ta: "Hỡi con cháu Adong khốn nạn kia! Sao bây hằng để lòng ấp yêu sự thế? Sao bây những mê tham của phù vân, cứ tìm kiếm những điều giả trá làm chi?" (Ps 4,3). Ớ con, các đấng tiên nhơn con đã phải căn kiếp nào, thì con cũng sẽ phải một căn kiếp ấy không thoát ngã nào đặng; nhà tiên nhơn con đã ở xưa, chính là nhà con hiện ở bây giờ đó; giường con nằm ngủ bây giờ, cũng là giường tiên nhơn con nằm ngủ thuở trước, ngày nay các đấng ấy chẳng còn có đó nữa; rồi nay mai con cũng phải qua một chuyến đò ấy, chẳng kíp thì chầy, có khỏi đâu.

Vậy ớ con! Trước khi giờ chết đến, con hãy kíp dâng trót mình con cho Chúa. Có lời Sách Thánh: "Việc chi con làm đặng hôm nay, hãy lo làm lập tức bây giờ, chớ giãn ra đến ngày mai" (Eccl 9,10); vì ngày hôm nay sẽ qua đi, chẳng hề lui lại; còn ngày mai không chắc gì hết, có lẽ giờ chết đến, mà con không làm làm gì đặng nữa. Vậy như rủi có điều chi đương làm cho con xa cách Chúa, hay là có lẽ làm cho con lìa khỏi Người đặng, con hãy kíp bỏ đi lập tức. Con hãy kíp dứt tình luyến ái của cải đời này, kẻo khi giờ chết đến, mà bất đắc dĩ con phải dứt bỏ, thì bịn rịn mến tiếc khó bỏ lắm. "Phước cho kẻ chết trong Chúa" (Apoc 14,13). Nghĩa là kẻ nào trong giờ lâm chung, thấy mình đã chết cho tình yêu sự thế rồi, thì có phước là dường nào! Những kẻ ấy đã không sợ chết, lại ước ao chết, và ẵm lấy sự chết cách hớn hở, vì khi ấy tuy lìa bỏ của tạm đời này, song lại đăng kết hiệp cùng của quý trọng vô cùng, là chính của lòng mình yêu mến, có sức làm cho mình nên phước lộc đời đời.

Lời than thở
Lạy Đấng cứu chuộc đáng mến yêu! Con đội ơn Chúa đã chờ đợi con bấy lâu; giảnhư Chúa để con chết lúc con còn xa ơn nghĩa Chúa, thì số phận con đã ra thểnào rồi? Con xin ngợi khen lòng lành Chúa chẳng cùng, vì trong bấy nhiêu năm nay, Chúa đã ở nhân từ với con, Chúa đã hết lòng nhịn nhục con là ngần nào! Con đội ơn Chúa vì đã soi sáng, và ban ơn giúp sức cho con trong ngày hôm nay. Ngày trước con chẳng yêu mến Chúa, cũng không cần đến sự Chúa thương yêu con là bao nhiêu; song bây giờ con kính mến Chúa hết lòng, nên con chẳng lấy sự gì làm đau đớn cho bằng sự đã làm mất lòng Chúa tốt lành dường ấy! Sựđau đớn ấy làm cho con cực lòng lắm chúc, song con lấy làm êm ái dịu dàng, vì nó làm cho con đặng trông cậy Chúa đã thứ tha tội lỗi con. Lạy Chúa chuộc tội rất nhân lành! Ôi! thà con đã chết ngàn lần còn hơn, mà chẳng thà đã mất lòng Chúa. Song con hằng lo sợ e sau rủi có ngày con còn làm mất lòng Chúa lại chăng; nên xin Chúa thà để con chết cách rất đau đớn, mà chẳng thà để con liều mình mất ơn Chúa lại nữa. Trước, có một lúc con đã làm tôi mọi hoả ngục; song lạy Chúa quản trị lòng con! Hôm nay con là tôi tớ Chúa, Chúa đã phán: "Ta yêu những kẻ có lòng yêu Ta" (Prov 8,17). Con kính mến Chúa; vậy con là của Chúa, mà Chúa là của con. Có lẽ sau con còn mất lòng Chúa lại; song xin Chúa ban cho con ơn này, là thà chết chẳng thà mất lòng Chúa nữa, mà khốn cho con! Biết bao nhiêu ơn con chẳng xin đến, mà Chúa đã ban cho, nay con xin ơn ấy, có lẽ nào Chúa lại từ chối chẳng ban, điều ấy con chẳng nghi ngại chút nào. Xin Chúa chớđể con mất lòng Chúa; một xin Chúa ban cho con đặng lòng kính mến Chúa, con chẳng còn khao khát sự gì nữa.

Lạy Đức Bà Maria là Đấng con trông cậy! Xin Mẹ cầu thay nguyện giúp con cùng.

26. Giờ lâm chung rất can hệ là thể nào ?

Hưởng những sự vui hèn chóng qua đời tạm này trong một buổi, mà liều mình chết dữ, phải khốn nạn muôn kiếp, thật điên cuồng dại dột là dường nào! Sự thế ví như tuồng hát, xủ màn khỏ cắc, là mãn cuộc rã đám. Ôi! giờ sau hết, hơi thở sau hết hệ trọng là dường nào! Số phận đời đời ăn thua tại đó: vô cùng đặng hưởng phước lạc, hay là kiếp kiếp phải chịu khổ hình, không bao gờ thay đổi nữa. Ta hãy suy: Đức Chúa Giêsu đã cam lòng chịu chết cách rất cay đắng nhuốc nha, cho ta đặng ơn chết lành. Không biết mấy phen Chúa đã kêu mời ta, đã soi trí mở lòng cho ta, đã răn bảo ngăm đe nữa, chỉ có một ý cho ta đặng tắt hơi sau hết trong ơn nghĩa Chúa mà thôi.

Xưa có kẻ hỏi ông Antisthênê cho biết, ở trong đời của gì quý báu hơn cả phải lo sắm cho được, ông ấy tuy là người ngoại giáo, mà cũng trả lời: "Có một sự chết lành mà thôi". Vậy người có đạo là kẻ đã có đức tin, thì biêt rõ ràng giờ sau hết là giờ khỉ sự bước vào chốn đời đời, khác nào trong giờ ấy phải níu lấy một bánh xe trong hai, hễ nó lăn đi đâu, thì nó kéo ta theo đó; may ra nó lăn vào nơi vui vẻ đời đời, thì nó kéo ta theo với; rủi nó lăn xuống vực sầu khổ kiếp kiếp, nó cũng lôi ta theo nữa. Vậy rày còn buổi, phải tính liệu làm sao? Giả như bao kia có hai miếng giấy để bắt thăm, một miếng đề chữ Hoả ngục, miếng khác đề chữ Thiên đàng, thì chắc con sẽ lo lắng cẩn thận hết sức, để may bắt được miếng giấy cho phép vào nước thiên đàng. Cũng ví như có mấy người vô phước kia, phải án sinh tử tuỳ may rủi. Ôi! khi phải giơ tay đổ hột, mà biết mình được sống hay là phải chết đều do nơi mặt hột, thì mấy người khốn nạn ấy, kinh khiếp run sợ là trùng nào! Vậy đến giờ lâm chung, con phải nói với mình con rằng: tôi được sống đời đời, hay là phải chết

đời đời thì ăn thua tại giờ này; chính là giờ quyết định số phận tôi; được phước thì phước không hay cùng mà phải hoạ thì hoạ chẳng hay hêt; chúc ấy con hồi hộp lo sợ biết là ngần nào! Ông thánh Bênadiô Xiêna kể truyện một vua kia, khi đương hấp hối, thì khiếp vía mà nói: "Trẫm đã chiếm đặng biết bao nhiêu đất nước, đã xây cất biết mấy đền đài ở trên thế này, vậy mà như trẫm phải chết nội đêm nay, trẫm chẳng biết đi trú ngụ nơi nào!".

Vậy ớ con! Nếu con tin thật con phải chết song chết một lần mà thôi, rồi bước vào chốn đời đời; nếu bước ấy hỏng, thì hỏng luôn đời đời không trông gượng lại được nữa; nhơn sao từ bây giờ là buổi con đương suy gẫm những lẽ này, mà con chẳng dốc lòng ra tay làm những việc con có thể làm đặng, để lo một sự chết lành cho chắc chắn? Kìa thánh Anrê Avêlinô còn run sợ: "Số kiếp tôi đời đời sau sẽ ra làm sao: có đặng rỗi hay là phải mất linh hồn, nào ai biết đặng?" Huống lựa là con!

Ông thánh Luy Berlrandô xưa cũng còn cả khiếp, đến đỗi ban đêm, hễ sực nhớ đến, không biết sau mình có được rỗi linh hồn chăng, thì giật mình cứ thao thức nghỉ chẳng an giấc: "Tôi có khỏi mất linh hồn hay không, ai biết?' Còn con tội lỗi lút đầu, dám tự an chẳng chút lo sợ, thì làm sao? Con hãy kiếm phương điều trị cho kịp thời, con hãy dốc quyết dâng trót mình con cho Chúa ngay bây giờ; con hãy khỉ sự sống lành, ít nữa là từ ngày này, để cho trong giờ chết con đặng khỏi mọi nỗi ưu sầu, mà lại đặng phần an ủi nữa. Con hãy ái mộ lo việc đọc kinh cầu nguyện, hãy năng chịu các phép bí tích, hãy trốn lánh những dịp hiểm nghèo, lại như cần phải bỏ thế gian, con hãy bỏ đi đừng tiếc; tắt một lời, con hãy lo làm sao cho phần rỗi đời đời con được chắc chắn mà thôi; song con phải biết, dầu con đã lo lắng cho chắc phần rỗi con mấy mặc lòng, con cũng chớ khá cậy rằng chắc bao giờ.

[Lời than thở]

Lạy Chúa Cứu thế rất đáng mến yêu! Con mắc ơn Chúa biết là chừng nào! Con là đứa bạc ngãi, con là đứa phản nghịch cùng Chúa bấy lâu, mà sao Chúa lại xuốngơn cho con hậu dường ấy! Khi Chúa toan sinh nên con, Chúa đã biết trước, sau này có ngày con sẽ làm sỉ nhục cho Chúa, mà Chúa cũng cứ dựng nên con. Khi Chúa còn trên thánh giá gần trút linh hồn, thì Chúa cũng đã thấy trước sau này con sẽ bội bạc cùng Chúa, song Chúa cũng đã đành chịu chết, mà chuộc lấy con. Còn con, khi vừa sinh ra ở thế, đã sấp cật trở lưng cho Chúa, mà làm cho con phải chết, và ra thúi tha trước mặt Chúa; song Chúa đã ban ơn cho con sống lại. Con đã nên mù quáng, song Chúa đã mở mắt con ra; con đã mất Chúa, mà Chúa đã cho con gặp Chúa lại; con đã nên kẻ nghịch thù cùng Chúa, mà Chúa đã làm con con nên kẻ nghĩa thiết với Chúa. Lạy Chúa lòng lành vô cùng! Xin Chúa banơn cho con đặng rõ thấu, con mắc ơn Chúa đã quá nhiều, để cho con đặng khóc lóc tội con đã phạm mất lòng Chúa. Ôi! xin Chúa hãy ban cho con đặng thật lòng đau đớn tiền khiên con, mà oán trả con cho xứng tội. Xin Chúa chớ phạt con mấtơn nghĩa Chúa; mất sự yêu mến Chúa.

Lạy Đức Chúa Cha hằng có đời đời! Con hết lòng chê gớm các sự sỉ nhục con đã làm cho Chúa. Vì lòng yêu dấu Con Một Chúa là Đức Chúa Giêsu, xin Chúa hãy thương xót con cùng. Xin Chúa đoái nhìn Con Chúa chịu chết trên cây thánh giá. Chớ chi Máu Thánh Người đổ xuống trên mình con, rửa linh hồn con cho sạch tội khiên. Lạy Chúa là Vua thống trị lòng con! Xin hãy đến mà cai trị lòng con. Con chỉ để lòng con yêu mến một mình Chúa, còn bao nhiêu ái tình khác, con quyết xua trừ ra hết. Con kính mến Chúa trên hết mọi sự; xin Chúa hãy đến mà giữ lấy độc quyền trong lòng con; xin Chúa hãy làm cho con yêu mến một mình Chúa mà thôi. Con còn sống bao lâu, con ước ao đẹp lòng Chúa hết sức con bấy lâu. Lạy Chúa rất nhân từ! Xin hãy xuống phước lành cho con

đặng thoả tình ao ước, và xin ban ơn cho con đặng kết hiệp cùng Chúa luôn. Con xin dâng tâm tình con cho Chúa; Ôi! Chúa là kho tàng châu báu con, là sự bình an con, là sự trông cậy con, là sự yêu mến con, cùng là hết mọi sự cho con, từ rày con chỉ muốn nên của Chúa mà thôi. Con trông cậy Chúa sẽ ban mọi sự cho con, vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu là Con Chúa.

Lạy Đức Bà Maria là Nữ Vương con, cùng là Mẹ con! Xin Mẹ chuyển cầu cho con, xin Mẹ cứu giúp con. Lạy Mẹ Chúa Trời! Xin hãy cầu thay cho con cùng.

27. Mọi người phải chết là thể nào ?

Có lời Thánh Kinh: "Bởi có án định cho mỗi người phải chết một lần" (Heb 9,27). Vậy ớ con! Con là người, thì con cũng phải chết. Ông thánh Augustinô rằng: Mọi việc tương lai ta, chẳng có điều gì là chắc chắn, chỉ có một sự chết là chắc mà thôi. Đứa trẻ nọ mới sinh, chắc chi sau giàu có hay nghèo cực, sức mạnh hay yếu đau, chết yểu hoặc chết già; các sự ấy toàn là không chắc hết, chỉ có một điều là có ngày nó phải chết mà thôi. Dầu sang trọng, dầu vua chúa, hễ là người thì phải chết; sự chết càn ngang hết chẳng nể ai. Có lời thánh Augustinô: Khi sự chết đến, chẳng có thế lực nào mà chống cưỡng được; chống với hoả hoạn, cự cùng thuỷ tai, chống với can qua, địch cùng oai thế, còn có lẽ đặng; song chống cùng sự chết thì vô phương. Ông Vincentê đề Bôvê kể chuyện vua nước Pháp khi gần chết bèn la lên: "Kìa xem! Dầu trẫm lấy hết oai quyền trẫm, mà xin sự chết nín cho trẫm một giờ nữa, cũng không đặng". Thánh Gióp rằng: "Khi đời người đã đến hạn, chẳng ai hoãn ra được một giây" (Job 14,5).

Ớ con! Dầu cho con sống đặng muôn năm, theo lòng con sở vọng, rồi cũng suyễn có một ngày, mà trong ngày ấy sẽ có một giờ, là giờ sau hết đời con. Ta đang viết mấy hàng này, con đương đọc sách ấy, thì Chúa đã tiền định cho cả hai ta đến ngày nọ giờ kia, phần ta không còn viết nữa, phần con cũng không còn đọc được nữa. Như lời Thánh Kinh: "Nào có ai lột da sống đời, mà không chết?" (Ps 88,49) vì đã có án định; hễ có sanh thì có tử. Xưa này đã có ai khờ dại, đến đỗi tin rằng mình không chết sao? Các đấng tiền nhơn ta đã phải số kiếp nào, ta cũng sẽ phải một số kiếp ấy. Trong những kẻ đã sống ở quê hương con, trước một trăm năm nay, rày chẳng còn sót một ai hết. Dẫu vương tướng công hầu, cũng đã thọ chung như mọi người khác, chỉ còn lưu tích mộ bia cẩn thạch, khắc chữ khéo đẹp, để rày cho ta biết, đó là những vì danh tiếng đời xưa; bây giờ chỉ còn một nắm bụi đất đọng dưới lăng tẩm, có khi hãy còn một đôi chút rẻo thịt rẻo da, giòi bọ rúc ráy thúi tha hôi hám (Medit c-3) ấy là lời thánh Bênađô đã dạy.

Vậy ta chớ nên láu đáu theo của phù vân, một phải lo tìm của chẳng hay hư nát, vì linh hồn ta là giống hằng sống đời đời. Cho đi con đặng phước tạm đời này; ngày sau con phải khốn nạn vô cùng, thì phước ấy có làm ích gì cho con chăng? Dầu cho con đã xây đặng một toà nhà vừa ý, song con hãy suy, không bao lâu, con cũng phải bỏ mà đi xuống huyệt, trở nên giòi bọ thúi tha. Dầu cho đặng chức tước cao sang hơn kẻ khác, song đến kỳ tử định, con cũng sẽ giống như tên bạch đinh bần cùng hơn hết trong đời, nhà sang chức lớn mà làm chi, hỡi con!

Lời than thở

Ôi! Con hằng trách tủi thầm thân con vô phước, vì bấy nhiêu năm nay, con những làm mất lòng Chúa mà thôi. Lạy Chúa lòng con! Rày mấy năm ấy đã qua rồi, mà sự chết có khi đã gần tới nơi, song trong mình con chẳng thấy sự gì an ủi , chỉ thấy lương tâm cắn rứt mà thôi. Ôi! Lạy Chúa! Bấy lâu con chẳng màng làm tôi Chúa, thật

con dại dột biết là chừng nào! Con sống ở đời đã lâu năm, mà chưa lập được chút công gì cho đặng phần phước đời sau, chỉ mắc nợ Chúa thêm nhiều thì có, cho ngày sau sẽ phải phép công bình Chúa đòi hỏi nhiệm nhặt mà thôi. Lạy Đấng cứu chuộc con! Xin hãy soi sáng con, cùng giúp sức con con, đặng tính toán sổ sách lương tâm con đâu vào đó, từ bây giờ cho thanh thản. Có lẽ sự chết chẳng còn xa nữa, nên con muốn dọn mình cho sẵn sàng trong giờ can hệ ấy, vì là giờ sẽ quyết định phước hoạ đời đời cho con. Con đội ơn Chúa, vì Chúa đã đợi con cho đến ngày hôm nay, lại bởi Chúa thương ban cho con ngày giờ, đặng con sửa lại mọi việc gian tà con đã lầm lỗi bấy lâu, thì này con đã sẵn, xin Chúa dạy dỗ con cho biết việc phải làm: âu là Chúa muốn cho con ăn năn chê ghét những sự ngỗnghịch con đã làm mất lòng Chúa, nên con hết lòng khóc lóc đau đớn, âu là Chúa muốn cho con dùng năm tháng ngày giờ con còn sống ở thế, mà yêu mến Chúa, này con cũng xin nguyền ước như vậy. Lạy Chúa! Nguyên trước đã nhiều phen, con dốt quyết điều ấy, song hỡi ôi! bao nhiêu lần thề hứa, thì bấy nhiêu lần thất trung! Lạy Đức Chúa Giêsu! Con chịu lấy Con Chúa đã nhiều, con chẳng còn muốn mang chữ vong ân nữa. Nếu con chẳng lo sửa mình ít nữa từ bây giờ, đợi đến giờ chết lẽ nào còn trông đặng ơn tha thứ, còn trông đặng nước thiên đàng sao? Vậy con quyết lòng từ rày làm tôi Chúa cho thật. Song lạy Chúa! Xin Chúa ban ơn thần lực cho con, xin Chúa chớ chê bỏ con. Lúc con đang còn ngỗ nghịch cùng Chúa, mà Chúa cũng chẳng đành bỏ con thay; huống chi nay con dốc lòng bỏ hết mọi sự cho đặng đẹp ý Chúa, nỡ nào Chúa lại bỏ con? Lạy Chúa rất đáng mến yêu vô cùng! Xin Chúa ban cho con đặng lòng kính mến Chúa. Xin Chúa khấng chịu lấy đứa tặc tử này, hôm nay hết lòng đau đớn, sấp mình xuống dưới chân Chúa, hết lòng kính mến Chúa, xin Chúa thương xót thứ tha. Lạy Đức Chúa Giêsu! Con kính mến Chúa, con yêu mến Chúa hết lòng, con thương mến Chúa hơn yêu

mình con. Này con là của Chúa, con xin giao mình con cùng mọi sự thuộc về con trong tay Chúa, xin Chúa sắp đặt mặc thửa ý Chúa; xin Chúa cho con đặng lòng bền đỗ theo thánh ý Chúa; xin Chúa ban cho con đặng lòng kính mến Chúa luôn; sau nữa Chúa muốn định liệu cho con cách nào, con cũng vâng theo ý Chúa mọi đàng.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con! Là Đấng con trông cậy, cùng là chốn con nươngẩn! Con xin gởi thân con cho Mẹ, xin Mẹ nguyện giúp cho con trước toà Đức Chúa Giêsu. Con nguyện xin phú thác linh hồn con trong tay Mẹ nữa.

28. Hằng giây hằng phút, ta hằng gần sự chết là thể nào ?

Có lời thánh Xyphianô rằng: "Ta sinh ra ở thế như tên tù phạm có dây tròng vào cổ, phải lôi đến trường hình vậy". Lời ấy dạy ta cho biết ta hết thảy đã mắc án tử, nên hễ ta bước tới một bước, thì ta gần sự chết hơn một bước; hễ ta sống thêm một ngày, ta gần sự chết hơn một ngày.

Ớ con! ngày trước khi con chịu phép rửa tội, đã biên tên con vào sổ sinh thể nào, sau này khi con chết, cũng sẽ biên tên con vào sổ tử thể ấy. Khi con nhắc đến tiên nhơn con, thì con thường rằng: cố phụ tôi, cố huynh tôi, ắt sau này cháu chắt con cũng sẽ nhắc về con như vậy. Tai con thường nghe đánh chuông hồi tử cho người kia, thì có ngày kẻ khác cũng sẽ nghe đánh chuông hồi tử cho con như vậy. Giả như con thấy một người bị án trảm, phải điệu đến nơi xử tử, mà thấy nó lý lắc cười trẵng xem bên nọ ngó bên kia, cứ tưởng chuyện múa hát ăn uống chơi bời, không lo việc chết, con nghĩ về tên phạm ấy làm sao? Phần con, có khi chính trong giờ này con cũng phải điệu đi xử tử; mà con tưởng đến

việc gì? Con hãy trông xuống phần mộ nọ, đống mả kia, kìa bà con bạn hữu con đã phải án tử nằm đó rồi. Ôi! những người phải án chết treo khi thấy mọi tội nhơn đồng án phải chết treo trên trụ hình, nó hãi hùng kinh khiếp biết là ngần nào! Vậy con hãy suy, dường bằng mỗi thây đó nói với con: "Bữa qua phiên tao, hôm nay viếng mày" (Eccl 38,23). Lại những chơn dung, sách vở, cửa nhà, giường chiếu, y phục của cha mẹ con đã qua đời mà trối lại cho con, thảy đều nhắc lại sự ấy cho con hằng ngày nữa.

Vậy đã biết: phải chết, song chết rồi, hoặc lên chốn vui vẻ đời đời, hoặc xuống nơi khốn cực kiếp kiếp; lại đã tin: tương lai phước hoạ mình muôn kiếp, do tại giây phút sau hết ấy, mà chẳng lo tính sổ sách cho thanh thoả, cùng chẳng lo liệu phương thế cho đặng tử an, thì còn có chi dại dột hơn nữa sao? Ta thường thương hại những người chết thình lình, dọn mình không kịp; phần ta không lo dọn mình cho sẵn, vì ta cũng có lẽ chết bất ngờ được như kẻ khác, thì có đáng gọi là người khôn chăng? Nói cho cùng lý, không kíp thì chầy, dọn mình đã sẵn, hoặc bị thình lình, có ngờ hay không, thì ta cũng phải chết, chẳng trốn đâu khỏi. Lại mỗi giờ mỗi phút, ta mỗi bước tới gần cái trụ hình ta, là cơn bệnh sau hết, sẽ ép ta bỏ đời mà đi.

Hễ hết trăm năm, nhà cửa, phố xá, chợ búa, thành thị, đầy những người mới, kế chân những người đem chôn dưới mộ. Nếu mấy người ấy đã hết ngày sống, bỏ thế gian thể nào, thì có một ngày kia, ta hay con, hoặc ai đang sống bây giờ, hết thảy sẽ chẳng còn một người sót lại trên mặt đất này, cũng thể ấy; như lời Ca vịnh: "Ngày giờ thấm thoát đi qua, chẳng còn một ai sót lại" (Ps 138,16). Ta hết thảy, khi ấy sẽ vào chốn đời đời, hoặc đặng phước lạc vô cùng, hoặc phải hình khổ muôn kiếp. Hai số phận ấy, ta phải gặp một, không có bậc lừng đừng ở giữa; ấy là điều chắc chắn, ấy là điều phải tin.

Lời than thở

Lạy Đấng cứu chuộc con rất đáng mến yêu! Nếu con chẳng nhìn Chúa đã chịu treo trên thánh giá, chịu nứt nở xể xài, chịu xấu hổ nhuốc nha, cùng chịu chết vì con, thì con chẳng hề dám ra trước mặt Chúa. Thật con bạc ngãi cùng Chúa đã quá lắm, mà Chúa tỏ lòng nhân từ cùng con càng quá hậu. Tội lỗi con đã quá số, công nghiệp Chúa càng trổi xa. Những thương tích Chúa đã chịu, Máu Thánh Chúa đã đổ ra, và sự Chúa đã chịu chết làm cho con đặng cả lòng trông cậy Chúa. Buổi con phạm một tội đầu hết, thì con đã đáng sa hoả ngục rồi; song về sau ghe phen con cứ tái phạm làm mất lòng Chúa; nhưng vậy Chúa cũng còn nhiêu sinh cho con, lại còn lấy lòng nhân từ thương yêu con, mà gọi con để thứ tha cho con, và dụ con làm hoà cùng Chúa nữa! Rày con kính mến Chúa, chỉ ước ao ơn nghĩa Chúa, lẽnào Chúa từ rẫy con, mà con sợ? Lạy Chúa! Con kính mến Chúa hết lòng, con chỉước ao mến Chúa mà thôi. Con kính mến Chúa, cùng đau đớn ăn năn, vì đã khinh dể Chúa. Lạy Chúa! Con chẳng ăn năn, vì đã đáng sa hoả ngục, một ăn năn vì đã làm mất lòng Chúa, là Đấng đã thương con dường ấy mà thôi. Lạy Đức Chúa Giêsu! Xin Chúa mở lòng lân mẫn cho con đặng ẩn vào; Chúa đã thương xót con, xin Chúa hãy trót thương con cho đến cùng. Xin Chúa hãy sửa lòng con đừng còn bất ngãi cùng Chúa nữa. Lòng con xưa đã chẳng màng kính mến Chúa, mà chuộng những sự vui hèn đời này hơn, rày xin Chúa hãy làm cho nó nên của Chúa, cùng hằng cháy lửa kính mến Chúa, chẳng hề tắt. Con trông cậy sẽ đặng lên nước thiên đàng, để kính mến Chúa đời đời; ở đó, con chẳng dám trông dự hàng thanh sạch, chỉ trông vào bậc thống hối; mà dẫu ở bậc này, con cũng nguyện ước kính mến Chúa cho lấn bậc kia mới thoả. Xin Chúa hãy làm cho cả thiên đàng đặng thấy đứa tội lỗi xưa đã làm mất lòng Chúa vô ngằn, nay lại cháy lửa kính mến Chúa quá đỗi, để cho lòng nhân từ Chúa đặng cả sáng khắp chốn thường sinh.

Hôm nay con dốc lòng dâng trót mình con cho Chúa, và chỉ lo một việc kính mến Chúa mà thôi. Con mà đặng lòng ước ao kính mến Chúa như vậy, là nhờ lượng nhân từ Chúa ban cho, xin Chúa hãy soi sáng giúp con, hầu con đặng mạnh sức, mà làm cho trọn điều con sở nguyện.
Lạy Đức Bà Maria! Mẹ là Mẹ sự bền đỗ, xin Mẹ cầu thay cho con đặng lòng trung tín, mà giữ lời con mới hứa cùng Chúa.

29. Giờ chết đã định, song ta chẳng biết là giờ nào ?

Ta đã rõ sự chết là điều xác quả, mựa khá hồ nghi; song phải chết khi nào, ấy là điều bí mật chẳng ai biết đặng.

Ớ con! năm tháng ngày giờ, giây phút, ta và con phải bỏ thế gian, thì Đức Chúa Trời đã tiền định rồi. Song ngày giờ ấy, Chúa chẳng cho ta biết. Đức Chúa Giêsu muốn cho ta dọn mình sẵn sàng, có lần Người bảo ta cho biết sự chết sẽ đến thình lình, khác nào kẻ trộm lén đến ban đêm vậy (x. 1 Tx 5,2); có lần Người dặn ta lo tỉnh thức, vì lúc ta không ngờ, thì Người đến phán xét ta (Lc 12,40) Ông thánh Ghêrêgôriô rằng: Chúa giấu ta giờ chết, có ý làm ích cho ta, là để cho ta dọn mình chết sẵn sàng luôn. Bởi vì ta chết đặng mọi buổi, mọi nơi, nên ta cũng phải lo dọn mình cho sẵn mà đợi sự chết mọi giờ, mọi chốn, mới trông chết lành, mới trông đặng rỗi; như lời thánh Bênađô: "Sự chết đợi con mọi nơi, thì con cũng hãy đợi sự chết mọi chốn, mới là người khôn" (Medit c.3).

Ai nấy biết mình sẽ phải chết, song khốn thay! Nhiều người ngờ sự chết còn xa ngút, đến đỗi không đặt trí đến nữa, dầu những người già cả lụm cụm, dầu những người ốm đau òi ọp, vẫn cũng còn trông sống ba bốn năm nữa. Song ta nói cho con hay: trong đời ta đây, mắt ta đã từng thấy,

biết bao nhiêu người chết bất thình lình; có người đương ngồi, khi không lăn ra mà chết; có kẻ đương đi, bỗng chúc ngã xuống mà hụt mạng; có người tối đi ngủ, tự nhiên ngủ luôn! Chắc trong mấy người ấy, không ai ngờ mình phải chết bất ngờ như vậy, cũng chẳng dè phải chết ngày ấy nữa. Ta lại nói cho con rõ: trong mấy người đã chết nội năm nay, dầu khi đã gần chết, song cũng chẳng có ai tưởng mình phải bỏ thế gian trong năm ấy. Thật không có mấy người chết, mà ngờ mình phải chết đâu.

Vậy ớ con khi ma quỷ xui giục con phạm tội, mà nó dỗ con: phạm đi đã, rồi mai đi xưng tội, lo chi? Con phải trả lời với quỷ rằng: có khi ngày hôm nay, là ngày sau hết đời tao, ai biết đặng? Nếu tao trở nghịch cùng Chúa giờ này, phút này, mà rủi nhằm chính giờ, chính phút sau hết đời tao đó rồi, chẳng còn buổi mà ăn năn trở lại nữa, thì ô hô cho số đời tao! Ôi! biết mấy người tội lỗi khốn nạn, lúc đang hưởng mùi ngon ướp độc, phải chết không kịp trở tay, nên phải trầm luân trong khổ hãi! Đấng khôn ngoan vô cùng dạy rằng: "Cá ham mồi, mắc câu thể nào, thì người ta lâm sự chết trong buổi rủi ro cũng thể ấy" (Eccl 9,12). Buổi rủi ro ấy, là chính buổi kẻ có tội dùng, mà làm mất lòng Chúa. Song ma quỷ nói với con: mày không mắc sự rủi ấy đâu. Nhưng con hãy hỏi nó lại: nếu tao lâm sự rủi ấy, thì đời đời tao sẽ ra làm sao?

Lời than thở

Lạy Chúa! Nơi con đang ở bây giờ, chẳng phải là nơi con đang đứng ngồi, đang ăn ở đây đâu; bèn là hoả ngục, vì tội lỗi con, thì con đã đáng sa vào đó nhiều phen rồi, như lời thánh Gióp: "Hoả ngục là nhà tôi ở" (Job 17,13). Nhưng mà thánh Phêrô quả quyết cùng con, Chúa hay nín nhịn, cho kẻ có tội ăn năn trở lại, mà an ủi con: "Chúa thương anh em, nên Chúa hằng nhịn nhục, chẳng muốn cho ai hư mất, một ước, cho mọi người ăn năn trở lại" (2 Pr 3,9). Vậy Chúa đã hết lòng nhịn nhục, chờ đợi con

hối cải, kẻo mất linh hồn. Lạy Chúa! Này con trở lại cùng Chúa, con sấp mình xuống dưới chân Chúa, cúi xin Chúa thứ tha. "Ớ Chúa con! Xin Chúa lấy lòng rất nhơn thứ thương xót con". Lạy Chúa! Nếu Chúa muốn tha cho con, Chúa phải lấy lòng nhân từ quảng đại phi thường mới được, vì con đã cố tình mất lòng Chúa. Các người tội lỗi khác cũng đã mất lòng Chúa, song chẳng đặng ơn Chúa soi sáng cho bằng con. Dầu vậy, Chúa còn dạy con ăn năn trở lại và dạy con trông cậy ơn tha thứ. Lạy Đấng cứu chuộc con rất đáng mến, con xin vâng lời Chúa dạy, mà hết lòng đau đớn ăn năn, vì đã ở bạc cùng Chúa; cậy vì công nghiệp sự thương khó Chúa, xin Chúa tẩy trừ mọi tội lỗi con. Lạy Đức Chúa Giêsu là Đấng vô tội mọi đàng, mà đã đành chịu tử hình trên thánh giá như tù phạm, cùng đổ hết máu ra mà rửa tiền khiên con cho sạch. Ớ máu Đấng vô tội! Xin hãy rửa mọi tội lỗi kẻ có lòng thống hối ăn năn. Lạy Đức Chúa Cha hằng có đời đời! Vì lòng yêu mến Đức Chúa Giêsu, xin Chúa tha tội cho con; xin hãy nhậm lời Người đang chữa bàu cho con trước toà Chúa. Lạy Chúa đáng mến vô cùng, con đặng ơn tha thứ mà thôi, thì con chưa lấy làm thoả, con còn khát khao ơn kính mến Chúa nữa mới an. Lạy Đấng tốt lành vô lượng vô biên! Con kính mến Chúa; linh hồn và xác thịt con, tâm tình và ý riêng con, xin dâng cho Chúa hết. Tôi dốc lòng từ này về sau chẳng những lánh các tội trọng, mà các tội nhẹ cũng xin chưa hết, còn mọi dịp hiểm nghèo, con xin trốn xa. Xin Chúa chớ đểcon sa chước cám dỗ. Vì lòng yêu mến Đức Chúa Giêsu, xin Chúa cứu con cho khỏi các dịp có lẽ làm cho con mất lòng Chúa, bèn chữa con cho khỏi sự dữ. Xin Chúa cứu con cho khỏi tội lỗi, cùng xin Chúa trừng trị con mặc thửa ý Chúa. Con xin cam lòng lãnh lấy mọi cơn bệnh hoạn, mọi điều rủi ro Chúa định gởi cho con, miễn là cho con khỏi mất ơn nghĩa Chúa, thì con lấy làm thoả nguyện. Chúa đã phán hứa: "Bây hãy xin sẽ đặng" (Ga 16,24); xin Chúa khấng ban cho con hai ơn này, là

bền đỗ và ơn kính mến Chúa.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ nhân từ! Xin Mẹ nguyện giúp cho con; con hết lòng trông cậy Mẹ.

30. Phải lo tính sổ sách lương tâm cho sẵn là thể nào ?

Chúa chẳng muốn cho ta hư mất, nên hằng ngăm phạt cho ta cải quá tự tân. Vì vậy Chúa đã dùng miệng vua Đavít mà hăm rằng: "Nếu bây chẳng ăn năn trở lại, Chúa sẽ tuốt gươm ngãi nộ ra" (Ps 7,13). Song hỡi ôi! biết bao nhiêu người giả điếc, chẳng nghe lời Chúa răn đe, lúc nó chẳng ngờ, tưởng mình còn sống lâu sức khoẻ, nào dè phải chết thình lình; như lời Thánh Kinh: "Đang khi chúng nó khoe mình bằng an vô sự, lúc nó chẳng dè, bỗng đâu sự chết đến bắt nó" (1 Tx 5,3). Có lời trong Evang: "Nếu bây chẳng lo ăn năn, thì hết thảy sẽ phải hư mất" (Lc 13,3). Như Chúa chẳng có lòng muốn cho ta đổi tánh sửa mình, để khỏi lâm sự chết dữ, thì cần gì Chúa phải ngăm ta trước nhiều phen làm chi? Vì theo lời thánhAugustinô nói, ai mà đã dặn con trước, phải lo giữ mình, chắc người ấy chẳng có ý muốn giết con đâu.

Vậy ai nấy phải lo tính sổ sách mình cho sẵn sàng trước kỳ thanh tra. Ớ con, nếu nội ngày nay, chưa tới đêm nữa mà con phải chết, rồi phải định số mạng đời đời con, thì con liệu làm sao? Sổ sách con đã yên đâu vào đó chưa! Hay là con rối rắm lắm nỗi, mà con phải lạy lục kêu xin Chúa nới tay, cho con sống thêm một năm hoặc một tháng, cùng không thì một ngày nữa chăng? Song nay Chúa cho con còn ngày giờ thong thả, cớ sao con chẳng lo tính sổ lương tâm con cho thanh thản? Như rủi ngày nay, là ngày sau hết đời con rồi, con xoay trở làm sao cho kịp? Có lời Thánh Kinh: "Mầy hãy kíp lo trở lại cùng Chúa, chớ còn trì hoãn rày

mai, kẻo bất ngờ Chúa ra oai thịnh nộ, mà mầy phải huỷ diệt chăng" (Eccl 5,8). Ớ con! Nếu con muốn rỗi linh hồn, con phải lo dứt bỏ tội lỗi; mà bởi có ngày con phải bỏ nó, thì sao con không nghe lời thánh Augustinô khuyên, mà bỏ nó đi bâygiờ cho rồi? Có khi con chờ giờ chết đến đã, mới lo phải không? Song con hãy biết: người cố chấp, thì trong giờ lâm chung chớ trông ơn dung thứ, một phải oán thù mà thôi; vì có lời: "Trong giờ ngãi nộ, Chúa sẽ huỷ diệt mầy".

Như ai mắc con một khoản nợ to, ắt con vội vàng bắt làm tờ giấy kỹ càng, để phòng hậu hoạn. Còn về linh hồn con, là của quý trọng hơn vàng bạc bội phần, sao con chẳng biết tiên liệu cho chắc chắn! Sao con chẳng lo phòng điều trắc ngại về sau! Vả món tiền ấy rủi có mất, cũng không mất hết; mà cho con có mất số tiềnấy, thành mất cả gia thế đi nữa mặc dầu, con cũng còn trông lần hồi gây lại được. Song ớ con! Nếu trong giờ chết con mất linh hồn, thật con mất sạch trơn mất luôn, chẳng còn phương sắm lại đặng chút gì hết. Gia nghiệp điền viên của con, thì con rất đỗi ân cần biên ký từng nọc, kẻo rủi chết khi xuất kỳ bất ý mà mất của chăng; song nếu khi con đang mất ơn nghĩa Chúa, không nay con phải chết thình lình, thì phận số linh hồn con đời đời sẽ ra thể nài, hỡi con?

Lời than thở

Ôi ôi! Lạy Chúa chuộc con, Chúa đã đổ hết máu ra, Chúa đã thí mạng sống cho đặng cứu lấy linh hồn con; song con biết bao nhiêu lần đã đáng mất linh hồn, vì cậy lòng lành Chúa thới quá! Vậy con đã cậy lòng lành Chúa ghe phen mà làm chi? Thương ôi! để làm mất lòng Chúa hơn nữa! Bởi đó con đã đáng Chúa phạt chết tươi lúc ấy và phải quăng vào hoả ngục mất rồi. Tắt một lời, là Chúa với con thi nhau coi ai bền cho biết: Chúa quyết tình thương con, còn con lại quyết lòng phạm đến Chúa; Chúa cố chạy theo con, còn con lại ra sức trốn Chúa; Chúa cứban cho con ngày

giờ hầu ăn năn đền tội, song con cứ dùng ngày giờ ấy mà làm sỉ nhục cho Chúa thêm nữa! Lạy Chúa! Xin Chúa hãy cho con thấu biết con đã mất lòng Chúa là dường nào, và rày con phải kính mến Chúa là chừng nào nữa. Ôi! Lạy Đức Chúa Giêsu! Con chẳng hiểu vì sao khi con bỏ Chúa như vậy mà Chúa thương con đến đỗi cố theo tìm con? Con cũng không hiểu, vì sao đứa đã cảlòng làm cho Chúa phải nhiều nỗi đắng cay thế ấy, mà Chúa cũng cứ ban cho nó nhiều ơn chẳng thôi? Ôi! con hiểu rồi: chẳng qua là Chúa không muốn cho con hư mất. Lạy Chúa tốt lành vô cùng! Con hết dạ ăn năn, vì đã làm mất lòng Chúa, ôi! này con là con chiên bất nghĩa, động lòng thống hối, lui về sấp mình dưới chân Chúa, xin Chúa chịu lấy nó mà vác trên vai; cho nó chẳng còn lạc xa Chúa nữa. Thôi thôi! Con chẳng còn muốn xa cách Chúa nữa; con quyết tríu mến Chúa. Chúa muốn hành phạt con thể nào mặc ý Chúa, con cũng cam lòng chịu chết, miễn là cho con đặng nên của Chúa mà thôi. Có hình phạt nào nặng nề cho bằng sống mà mất ơn nghĩa Chúa, phải xa cách Chúa là Đấng đã dựng nên con và đã chịu chết vì con sao? Tội ôi! bây là giống rất xấu xa! Bây đã làm ích gì cho tao? Thật bây đã làm cho tao nên một vật gớm giếc cho Đấng đã cứu chuộc tao mà thôi. Ôi! Lạy Đức Chúa Giêsu! Chúa đã chịu chết vì con, thì con cũng xin liều chết vì Chúa; Chúa đã chịu chết vì lòng thương con, thì con cũng xin chết vì sựđau đớn đã khinh dể lòng Chúa. Con xin cam lòng chịu chết mọi cách, mọi giờ, theo ý Chúa định; song bởi xưa rày con chưa hề kính mến Chúa, hoặc có kính mến đi nữa, cũng là một cách lơ láo mà thôi; nên con không ưng chết thể ấy. Vậy xin Chúa cho con sống thêm ít lâu nữa, ngõ con đặng kính mến Chúa cho mặn nồng, trước khi con lìa khỏi thế, thì con mới đành dạ. Mà cho con đặng thoả tình ao ước, xin Chúa hãy sửa lòng con lại, xin Chúa hãy lấy lửa kính mến mà dốc lòng con, cho cháy lên phừng phừng; Chúa đã chịu chết vì tình thương con, thì con nài xin Chúa

ban cho con đặng lòng mến Chúa. Con kính mến Chúa hết linh hồn con. Bởi linh hồn con say tình mến Chúa, nên xin Chúa chớ để cho nó còn bỏChúa nữa. Xin Chúa hãy ban cho con đặng ơn bền đỗ, cùng đặng lòng kính mến Chúa luôn.

Lạy Rất Thánh Nữ Đồng Trinh Maria, là chốn con nương ẩn, cùng là Mẹ con! Xin Mẹ hãy làm quan thầy bênh vực con.

31. Hằng phải dọn mình chết cho sẵn luôn, đừng bao giờ hờ cơ là thể nào ?

Chúa chẳng dạy ta chờ giờ chết đến đã, rồi mới dọn mình, một dạy ta phải dự phòng cho sẵn luôn: "Bây hãy lo dọn mình cho sẵn luôn" (Lc 12,40). Giờ chết là giờ loạn lạc xôn xao, bởi đó, khi giờ chết đến mà lương tâm ta còn bối rối hỗn độn, thì không phương nào thu xếp cho yên đặng đâu. Ấy lẽ tự nhiên dạy ta như vậy, cũng là điều Chúa ngăm ta, khi Người bảo trước cho ta biết, trong giờ ấy Người sẽ đến, song chẳng phải đến để tha thứ, nhưng đến mà oán thù tội ta đã khinh thị ơn thánh Người; như lời Người đã phán: "Sự báo oán là việc Ta, đến giờ ấy Ta sẽ trả thù cho cân xứng" (Rm 12,19). Ông thánh Augustinô nói: Kẻ nào khi có lẽ lo phần rỗi đặng mà chẳng chịu lo, đến chừng muốn lo, lại lo không đặng nữa, ấy là hình phạt rất chính đáng. Song hoặc có ai nói: đến giờ ấy, có lẽ tôi ăn năn trở lại mà rỗi linh hồn đặng cũng có, ai biết? Nghe dễ quá, nói liều thể ấy, cũng như con nhào đầu xuống giếng: tôi gieo mình như vậy, mà có lẽ sống đặng không chết đâu, ai biết? Nói thể ấy có ai nghe đặng chăng? Khốn thay! Tội lỗi che lấp trí khôn, đến đỗi làm cho người ta không còn hiểu sự lý gì nữa! Người đời khi tính toán việc phần xác, thì ăn nói ra tay rành rỏi khôn ngoan, còn khi nói đến việc linh hồn, thì u ơ, như đứa điên khùng khờ dại vậy.

Ớ con! Có khi lẽ gẫm con đương suy bây giờ đây là tiếng Chúa bảo con sau hết rồi, ai biết đặng? Vậy ta hãy kíp lo dọn mình chết cho sẵn, kẻo phải chết thình lình chăng. Thánh Augustinô dạy: Chúa không cho ta biết giờ chết, là có ý cho ta lo dọn mình chết cho sẵn luôn. Nên thánh Phaolô dạy ta phải hết lòng run sợ mà lo phần rỗi ta (x. Pl 2,12). Ông thánh Antôninô kể chuyện một vua nước Xixilia, muốn cho quan kia biết: Vua ngự ngai vàng mà hằng lo sợ giật mình luôn, thì vua dạy lấy sợi chỉ rất mảnh cột thanh gươm treo lên trên, cho thòng lưỡi xuống lõng dõng, rồi dạy quan ấy ngồi ngay dưới mũi gươm, mà cầm thực; quan ấy ngồi đó mà thất vía, chỉ ăn được một vài miếng rồi thôi. Ta nay hết thảy cũng làm cuộc nguy hiểm như thế, vì hằng giây hằng phút, lưỡi gươm sự chết có lẽ rớt xuống trúng đầu ta mà phần rỗi đời đời ta do lại lát gươm ấy.

Về sự đời đời, hãy nghe lời Đấng khôn ngoan dạy: "Cây kia ngã về phía nam hay là phía bắc, mà đã xuống phía nào, cứ nằm miết phía ấy mãi" (Eccl 11,3). Cũng một lẽ ấy, nếu trong giờ chết ta đang ở trong ơn nghĩa Chúa, thì linh hồn ta sẽ đặng vui mừng hớn hở là ngần nào! Vì khi ấy ta nói đặng rằng: thôi, chắc rồi, không lo gì nữa, tôi chẳng còn sợ mất Chúa đặng nữa; tôi nay phước lộc vô cùng! Nếu rủi trong giờ chết, linh hồn ta đang mắc tội trọng, thì ta sẽ ngã lòng khôn xiết, mà xưng thật: Ôi! tôi đã lạc đàng rồi, ô hô, còn trông chi nữa! Muôn kiếp vô phương sửa lại đặng nữa! Đấng đáng kính Gioan Avila là tông đồ Iphanho, khi biết tin mình gần chết, thì khiếp sợ sự đời đời, mà than: "Ôi! chớ chi tôi được một ít thì giờ nữa, mà dọn mình chết!" Thầy cả Agatông, xưa dầu đã hãm mình đền tội mấy mươi năm, song khi gần chết, cũng còn run sợ mà rằng: "Không biết số phận tôi sẽ ra làm sao? Nào ai biết đặng lý đoán Đức Chúa Trời sẽ ra cho tôi?". Ông thánh Arxênê khi gần chết, cũng khiếp vía thể ấy; môn đệ người thấy vậy, liền hỏi người tại cớ sao mà sợ, thì người trả lời: "Ớ các con! Cha sợ làm vậy, chẳng phải mới bữa nay đâu;

trót đời cha đã lo sợ như vậy luôn", chính thánh Gióp xưa lo sợ chẳng ai bằng, nên người than: "Khi Chúa đến tra hỏi tôi, thì tôi sẽ thưa lại làm sao?" (Job 31,14).

Lời than thở

Ôi! Lạy Chúa! Xưa nay đã có ai thương con, cho bằng Chúa đã thương con sao? Mà con đã có khi nào khinh dể ai, và làm sỉ nhục cho ai, cho bằng con đã khinh dể Chúa, và làm xấu hổ cho Chúa sao? Ớ Máu Thánh rất châu báu, ớ thương tích rất quý trọng Đức Chúa Giêsu là chính sự con trông cậy! Lạy Đức Chúa Cha hằng có đời đời! Xin chớ xem xét tội lỗi con, một hãy nhìn xem Con Chúa rất yêu dấu, đang hấp hối bởi đau đớn theo con, và đang nài xin Chúa thứ tha cho con nữa. Lạy Chúa đã dựng nên con! Con hết lòng đau đớn ăn năn, vì đã lỗi nghĩa cùng Chúa. Chúa đã dựng nên con cho đặng kính mến Chúa, song bấy lâu con đã ăn ởkhác nào con sinh ra để làm nghịch cùng Chúa. Cậy vì lòng Chúa thương mến Đức Chúa Giêsu, xin Chúa thứ tha tội lỗi con, cùng xin Chúa ban cho con đặng ơn mến Chúa. Ngày trước con chống trả thánh ý Chúa, nay con chẳng còn dám chống trả nữa, con dốc quyết làm mọi điều Chúa dạy. Chúa dạy con phải chê ghét mọi điều sỉ nhục con đã làm cho Chúa; này con chê ghét nó hết lòng, Chúa dạy con phải dốc lòng, đừng hề phạm đến Chúa nữa, con xin dốc quyết thà chết ngàn lần, chẳng thà lỗi nghĩa cùng Chúa. Chúa dạy con phải kính mến Chúa hết sức; vậy con xin yêu mến Chúa hết lòng, con chỉ yêu mến một mình Chúa mà thôi; từnày về sau chỉ có một mình Chúa đáng cho lòng con tríu mến mà thôi. Con xin cùng trông cậy Chúa sẽ ban cho con ơn bền đỗ. Cậy vì lòng Chúa yêu mến Đức Chúa Giêsu, xin Chúa hãy ban cho con đặng ở trung nghĩa cùng Chúa, hầu con đặng than thở cùng Chúa, như thánh Bonaventura: Lạy Chúa! Một mình Chúa là Đấng lòng con yêu mến mà thôi, mọi ái tình của con đều quy

hướng về Chúa hết. Thôi, thôi! Con chẳng ưng sống, mà làm nặng lòng Chúa nữa; có sống thì sống để khóc lóc những nỗi phiền hà, con đã làm cho Chúa, và để kính mến Chúa mà thôi; bằng không thì nó sống làm chi cho uổng đời.
Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con! Mẹ hằng cầu thay cho những kẻ gởi mình cho Mẹ, xin Mẹ cũng hãy nguyện giúp cho con cùng.

32. Đến giờ lâm chung kẻ có tội quay quát tìm Chúa, mà chẳng gặp là thể nào ?

Lúc còn khoẻ mạnh kẻ có tội chẳng hề suy, cũng không hề nhớ đến sự chết, một lăng loàn theo xác thịt, tuy lòng chẳng đặng an, mà cũng ra ức giả lơ cho khuây lảng. Song đến chừng lâm cơn bí yếu, gần đến cửa đời đời, khi ấy nó không thoát khỏi lương tâm cắn rứt đặng, song nó cứ lơ đi cho được sự bình an. Như lời Thánh Kinh: "Đến giờ túng ngặt ấy, nó sẽ tìm sự bình an" (Ezech 7,25). Song linh hồn đầy dẫy tội lỗi, khác thể bầy rắn độc cắn xé tư bề, lẽ nào mà đặng bình an? Khi thấy mình chút nữa sẽ ra trước toà Đức Chúa Giêsu là Quan Đoán chí công, mà bấy lâu mình đã kinh phiêu lệnh Người, lại thêm miệt thị ơn nghĩa Người nữa, thì an sao đặng mà an? Vì có lời Thánh Kinh: "Nó sẽ tìm sự bình an mà chẳng gặp" (Ezech 7,25). Vì phần thì biết mình gần phải bỏ mọi sự thế gian; phần phải lương tâm cắn rứt, bởi đã uổng phí ngày giờ rày chẳng còn buổi mà liệu việc linh hồn nữa; phần thì thấy mình sẽ ra trước toà Chúa phán xét rất nhiệm nhặt, chắc mình không khỏi án phạt đời đời vào số kẻ dữ, nên kẻ có tội lại càng thêm rủn chí ngã lòng trông cậy hơn nữa; như lời Thánh Kinh: "Đã bối rối, lại bối rối thêm" (Ibid). Ấy đương buổi xao xuyến thất vọng như thế, thì kẻ có tội phải bỏ kiếp này mà qua kiếp đời đời.

Thánh Abaraham xưa, công nghiệp rất lớn, vì sự người thế chẳng trông cậy mà người cảlòng cậy trông Chúa, cứ tin lời Chúa hứa: như lời Kinh Thánh đã làm chứng (x. Rm 4,1). Còn kẻ có tội cũng trông cậy, mà phải tội rất nặng nề, lại dối mình thêm khốn, vì nó trông cậy trái lẽ, đã lỗi cùng đức cậy, nghịch cùng đức tin nữa, cũng vì nó khinh dể những lời Chúa đã ngăm phạt kẻ chấp mê theo đàng trái. Chết dữ thì nó lo sợ; còn ăn ở luông tuồng, nó chẳng e lệ gì hết.

Vậy ai dám chắc nó không chết thình lình, hoặc bị sét đánh; hoặc phải trúng phong thổ huyết chăng? Cho đi trong giờ chết, nó có buổi kịp mà ăn năn trở lại; song ai dám chắc nó sẽ thật lòng ăn năn chăng? Kìa thánh Augustinô xưa, phải đánh dẹp tính mê nết xấu mình, đến mười hai năm trời mới thắng đặng; còn kẻ trót đời những đắm mê xác thịt, lương tâm dơ dáy, đến giờ hấp hối, là giờ tâm thần bất định, tứ chi nhức nhối, vưng đầu vưng tai, lại dám trông ăn năn thật lòng đặng sao? Ta nói: *Thật lòng*, bởi vì khi ấy chỉ nói ngoài miệng, chỉ hứa nơi môi mà thôi, thì vô ích; song phải nói thật, hứa thật trong lòng mới được việc. Người liệt kia cả đời chẳng ân cần đến việc lương tâm, nay đến giờ mạng chung, mới thấy tội lỗi mình rất nặng, mới thấy toà phán xét rất công thẳng, mới thấy vực sâu rất dữ dẵn, mới thấy sự đời đời rất kinh hãi, khi ấy nó bối rối khiếp vía là dường nào! Mà khi cơn hấp hối càng thúc tới, thì thân thể càng đau đớn trằn trọc, tinh thần càng liệt bại tối tăm; cho nên khi suy đến các việc thân hậu mình thể ấy, thì lòng nó tán loạn xôn xao không biết là chừng nào. Vậy nó cũng xưng tội, cũng hứa việc nọ, khấn điều kia, cùng khóc lóc xin Chúa thứ tha, song nó chẳng còn hiểu biết việc nó làm nữa! Ấy đương buổi xao xuyến bứt bứt, áy náy, túng ngặt như vậy, thì thoát mồ hôi thỏ cá, mà vào kiếp khác; như lời thánh Gióp: "Nhơn dân sẽ rối loạn, đoạn qua kiếp khác" (Job 34,20). Có người thông thái kia nói một lời rất phải: người tội lỗi gần chết mà kêu xin, khóc lóc khấn vái, cũng chẳng khác chi người nọ, thấy người phải kẻ nghịch bắt, hòng bị nó rút dao đâm bụng chết, khóc lóc van lơn nài xin vậy. Cũng

một lẽ ấy, người đau liệt giường, đang mất nghĩa cùng Chúa, mà phải vào chốn đời đời, thì khốn nạn biết là chừng nào!

[Lời than thở]()

Ớ Dấu thánh Đức Chúa Giêsu là sự con trông cậy! Nếu con chẳng nhìn vào các dấu thánh, là nguồn sự thương xót, là mạch mọi ơn thánh, là suối đã chảy máu cực trọng ra mà rửa linh hồn con cho sạch tội khiên, thì con không dám trông ơn tha thứ, cùng phần rỗi đời đời! Ớ Dấu thánh Chúa con! Con sấp mình thờ lạy các Dấu thánh Chúa, cùng xin gởi mình con vào trong ấy. Con chê ghét cùng rủa nộp những sự vui hèn muôn vàn lần, vì nó mà con đã lâm hoạ mất lòng Đấng cứu chuộc con, và bỏ nghĩa Người. Khi con nhìn xem thương tích Chúa, thì con sinh lòng trông cậy, cùng hứng tình mến yêu thương tích ấy. Lạy Đức Chúa Giêsu rất đáng mến yêu! Chúa đáng cho mọi người kính mến hết lòng; mà con đã phạm đến Chúa không biết mấy phen, lại không màng yêu mến Chúa chẳng biết mấy lần. Song dầu con bất nghĩa vong ân, Chúa cũng một lòng nhịn nhục con, cùng kêu con đến tha tội cho con, cách rất nhân hậu là dường nào. Ôi! Lạy Chúa chuộc tội! Xin chớ để con mất lòng Chúa nữa, mà con phải hư mất đời đời. Ôi! như con phải sa hoả ngục, mà nhớ đến Máu Thánh Chúa đã đổ ra vì con, cùng nhớ lại lòng lành Chúa đã thương xót con đỗi ấy, con sẽ phải cực lòng là ngằn nào! Con xin kính mến Chúa, con quyết kính mến Chúa không. Xin Chúa ban cho con đặngơn bền đỗ. Xin Chúa chớ để lòng con còn dính bén những sự chẳng ám hạp cùng ý Chúa, và xin Chúa ban cho con đặng thật lòng chí quyết từ này về sau chỉ kính mến một mình Chúa là Đấng trọn lành mà thôi.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con! Xin Mẹ hãy kéo con đến cùng Chúa; trước khi con lìa khỏi thế, xin Mẹ hãy làm cho con đặng trót nên của Người.

33. Kẻ có tội phải bị nhiều điều túng rối trong giờ lâm chung là thể nào ?

Đến giờ hấp hối, kẻ có tội sẽ phải nhiều đoạn khúc nôi, sẽ mắc lắm nỗi ngặt nghèo, khốn khổ trăm bề:

Một đàng, ma quỷ xúm nhau mà khuấy khuất, làm cực nó lắm. Đến giờ chết, kẻ thù rất dữ làm hết sức, mà hại linh hồn hòng lìa khỏi thế: nó thấy đã gần hết buổi, mà bắt linh hồn ấy, hễ trật phen này thì trật đời đời không bắt đặng nữa. Cho nên khi ấy không phải một quỷ cám dỗ người hấp hối mà thôi đâu, song vô số thần dữ kéo nhau đến, đoàn nọ lũ kia vây quanh người liệt, quyết hại nó hư mất đời đời; như lời tiên tri Isaia: "Nhà kẻ có tội đầy những hổ mang" (Is 13,21). Quỷ dỗ rằng: Can chi mà sợ, ít bữa bệnh lành chết đâu. Quỷ khác doạ: Còn chi nữa mà trông! Đã mấy năm nay mầy không thèm nghe tiếng Chúa, bây giờ mầy trông cậy Chúa thương xót mầy sao? Quỷ kia nhát: Mầy đã làm thiệt hại cho người nọ, đã đồn đanh bán tiếng người kia, đến giờ này mầy còn trông bồi thường phạt tạ đặng sao? Quỷ nọ lại gạt: những lần mầy đã xưng tội lâu nay, đều hư phép bí tích cả, bởi mầy không ăn năn tội nên, không dốc lòng chừa thật, nay còn ngày giờ đâu nữa mà xưng tội lại cho tử tế đặng.

Đàng khác, người gần chết thấy mình tội lỗi lút đầu, như lời Thánh Kinh: "Đến giờ chết, các việc gian tà tội lỗi sẽ vây bắt người có tội" (Ps 139,12), thì nó thất vía hồn kinh. Theo lời thánh Bênađô: mọi tội lỗi khác thể lính hầu, chen nhau quanh nó; ta là công việc mầy đã tạo lập xưa, ta chẳng muốn bỏ mầy; ta sẽ theo mầy qua kiếp khác, mà ra trước toà phán xét làm một với mầy. Bấy giờ người hấp hối muốn tháo mình cho ra khỏi những đứa nghịch thù ấy; song muốn lánh nó ra; phải chê

ghét nó, phải thật lòng trở về cùng Chúa; mà hỡi ôi! trí đã ra tối tăm, lòng đã nên cứng cỏi, trở lại làm sao cho đặng? Theo lời thánh Bênađô đã dạy, thì kẻ có tội, lúc còn sống đã chấp mê trong đàng tội lỗi, nên đến giờ sau hết, dẫu nó cố gắng sức, mà gỡ mình ra cho khỏi trầm luân đời đời, cũng chẳng gỡ ra đặng đâu, lại bởi những sự gian ác, dường như gánh nặng đè dụi đầu nó xuống, nên nó cũng phải cùng đời trong cuộc khốn nạn ấy. Bởi nó đã yêu tội lỗi cho đến giờ ấy, tự nhiên nó đã yêu sự hiểm nghèo mất linh hồn; vì vậy khi ấy Chúa để cho nó chết trong sự hiểm nghèo, nó đã ấp yêu bấy lâu, thì thậm phải. Ông thánh Augustinô: Kẻ nào mà tội bỏ trước, mới bỏ tội lại sau, thì đến giờ chết, rất đỗi khó mà bỏ tội cho thật, vì khi ấy nó có bỏ tội, chẳng qua là sự bất đắc dĩ mà thôi.

Vậy người tội lỗi cứng lòng, cứ chống trả tiếng Chúa thúc giục kêu mời, thì khốn nạn là dường nào! Như lời thánh Gióp: "Lòng nó sẽ cứng như đá, hoá lỳ như đe" (Job 41,15). Bội bạc chi lắm bấy! Lẽ thì nó nghe tiếng Chúa mà hàng đầu quy phục, cùng ra mềm lòng mới phải, nào dè nó lại càng ra chai đá, khác nào hòn đe càng phải búa đập, lại càng thêm lỳ! Ấy trong giờ chết, hòng qua chốn đời đời mà nó còn mặt dày mày dặn đến thế, thật là hình phạt rất xứng tội nó. Như lời Thánh Kinh: "Đến buổi cùng sau hết, nó sẽ thấy lòng mình còn cứng cỏi" (Eccl 3,27). Có lời Chúa phán: "Những kẻ có tội đã sấp cật trở lưng cho Ta, mà tríu mến loài thọ sinh, rồi đến giời nó lâm nạn, nó mới xin Ta cứu vớt". Khốn cho nó! Đến giờ nó lâm nạn là giờ chết, nó mới chạy đến xin Chúa cứu; song Chúa sẽ phán cùng nó rằng: "Bây giờ mầy mới chạy đến cùng Ta? Mầy hãy kêu các loài thọ sinh, mà mầy đã thờ lạy như Chúa xưa nay, đến cứu cho" (Jer 2,27). Chúa sẽ phán cùng những kẻ có tội như vậy, vì nó sẽ chạy đến cùng Chúa, mà chẳng thật lòng trở lại. Ông thánh Hiêronimô quyết chắc điều này, vì đã từng thấy là ai cả đời ăn ở hoang đàng thì chẳng hề được chết lành bao giờ.

Lời than thở

Lạy Chúa cứu chuộc con! Xin Chúa hãy cứu chữa con; xin Chúa chớ từ bỏ con. Con thấy linh hồn con phải thương tích tội lỗi đầy dẫy khắp mình; tình tư dục hằng khuấy khoả con, tính mê nết xấu hằng hà hiếp con; nên con xin sấp mình dưới chân Chúa, xin Chúa thương xót con, mà cứu con cho khỏi sự khốn nạn dường ấy. Con xin mượn lời Thánh Kinh mà than thở cùng Chúa: "Lạy Chúa! Con đã trông cậy Chúa, đời đời con chẳng phải hổ thẹn" (Ps 30,6). Xin Chúa chớđể linh hồn ngợi khen Chúa phải miệng thú dữ (x. Ps 73,19). Lạy Đấng tốt lành vô cùng! Con ăn năn vì đã làm mất lòng Chúa. Con xưng thật con đã phạm tội; dầu thể nào con cũng quyết sửa mình lại, không quản cực khổ gay go, song nếu Chúa chẳng ban ơn giúp con, thì con phải hư mất. Lạy Đức Chúa Giêsu! Xin Chúa chịu lấy con là đứa nguỵ nghịch đã làm sỉ nhục cho Chúa dường ấy! Xin Chúa hãy nhớ: Chúa đã đổ hết máu mình ra mà chuộc lấy con, xin vì công nghiệp Chúa đã chịu nạn chịu chết, hãy ẵm lấy con vào trong tay Chúa mà ban cho con đặng ơn bền đỗ đến cùng.

Con đã lạc mất, mà Chúa đã khấng gọi con lại; này con chẳng còn dám chống trả tiếng Chúa nữa, một xin phú trót mình con cho Chúa; xin Chúa hãy lấy dây yêu mến, mà cột con cho chặt, kẻo con còn ra hư thân bỏ nghĩa Chúa nữa. Lạy Đức Chúa Giêsu! Xin Chúa chớ để cho con còn phải lâm luỵ dường ấy.

Lạy Nữ Vương Maria! Xin Mẹ chớ để con lâm hoạ ấy, xin Mẹ chuyển cầu cho con, thà chết muôn ngàn lần, mà chẳng thà còn mất nghĩa cùng Con Mẹ một lần nữa, thì khốn cho con lắm.

34. Người cả đời đã mê sự thế gian, đến giờ chết sẽ ước ao điều gì ?

Ôi! Đến giờ lâm chung, mới thấy mới biết những lẽ chân thật đức tin, rõ rệt tường tận là thể nào! Song kẻ trót đời đã ăn ở xấu xa, mê theo tội lỗi, đến giờ chết, càng thấy, thì càng thêm cực, càng biết, càng thêm khốn hơn nữa mà thôi. Khốn cực là khi ấy, nó suy đến điều nọ, nhớ lại việc kia; phần suy lại mình đã phụ phàng ơn Chúa nhiều phen, thật thua người ngoại giáo, nếu đã đặng ơn soi sáng như mình, ắt cũng đã nên thánh; phần nhớ đến mình đã khinh dể chê bai việc lành phước đức kẻ khác làm, mà cho là điều mê tín dại dột; phần nhớ lại mình đã khen lao bái phục những lẽ cao kiến thế gian, vừa ý xác thịt, hạp tính ích kỷ, cả đời mình chẳng chịu thua ai, chẳng hề ép xác chịu khó, lại dung dưỡng nó cho hưởng hết mọi mùi vui sướng ở đời, rày nó lấy làm đau đớn xót xa là dường nào!

Hiện nay có sẵn ngày giờ mà dùng chẳng nên, đến chừng hấp hối, lại ước ao cho có, mà hết buổi, ôi! tiếc biết là chừng nào! Ông thánh Ghêrêgoriô kể chuyện một người kia giàu có, mà tính nết hư hốt, tên là Cridôriô; khi gần chết, thấy đoàn quỷ đến bắt linh hồn mình, mới lêu la xin chúng quỷ rằng: "Hãy nín cho tôi một buổi, hãy hoàn cho tôi đến ngày mai". Đoàn quỷ mắng rằng: "Đồ dại! Đến giờ này, mầy mới lo xin nín một buổi sao? Mầy đã có ngày giờ lâu dài rồi, song mầy đã uổng phí, đã dùng để phạm tội, nay mầy lại xin ngày giờ làm sao? Xong rồi, hết buổi rồi". Song người vô phước cứ kêu van xin cứu lấy mình. Khi ấy có thầy dòng Maximô, là con ông ta, đứng khít bên giường, thì ông xin con rằng: "Hỡi con, cứu cha với! Hỡi Maximô, con yêu dấu cha, hãy giúp cha cùng". Thoát chúc mặt ông đỏ bừng như lửa, phát hoảng hốt, vật thân vật mình, lăn qua bên nọ, nhào lại bên kia, đang lúc trằn trọn tru trếu những tiếng ngã lòng thể ấy, thì tắt hơi một cách khốn nạn lắm.

Hỡi ôi! những người vô tâm vô trí thể ấy, cả đời những ham mê theo sự điên cuồng, đến giờ chết, mới mở mắt ra, mới nhìn biết mình đã trót dại; song biết khôn khi ấy thì sự đã rồi, nào đặng ích gì nữa, một thêm ngã lòng, không trông sửa lại điều bậy đã làm trước; mà chết đương cuộc thể ấy, thật là một điều rất cheo leo về phần rỗi là dường nào!

Ớ con! Ta tưởng khi con suy lẽ gẫm này, thì con cũng nói trong thâm tâm: điều ấy quả thật như vậy. Song nếu quả thật, sao con chẳng biết nhờ lẽ chân chính ấy, để bổ ích cho con lúc con còn đương khoẻ mạnh, cho kịp thời kịp vụ, thì con chẳng phải là điên cuồng dại dột lắm sao? Có lẽ, chính bài gẫm con mới đọc vừa rồi, sẽ nên như mũi gươm đâm xé lòng con, làm cho con phải đau đớn trong giờ lâm chung, điều ấy khá ngại lắm.

Vậy con hãy phấn chí, hãy nỗ lực, ớ con! Nay con còn có ngày giờ mà tránh khỏi sự chết khốn nạn dường ấy, con hãy kíp lo dùng ngày giờ ấy cho nên; chớ hoãn đãi đợi ngày nọ buổi kia, vì ngày ấy buổi ấy, chẳng phải là buổi tiện hơn bây giờ đâu. Con chớ lần lựa tuần này qua tháng nọ làm chi, vì có khi ơn soi sáng Chúa nhân từ ban cho con ngày nay là ơn sau hết, cũng là tiếng Chúa gọi con phen sau hết nữa chăng, nào ai biết đặng? Kẻ đã biết chắc mình sẽ chết, không thoát đặng, mà phước hoạ đời đời do tại giờ ấy, song chẳng muốn nhớ đến sự chết, thì dại đã rồi; bằng kẻ đã nhớ đến sự chết, mà chẳng lo dọn mình cho sẵn, càng dại dột hơn nữa bội phần. Vậy nay con hãy xét cho biết: đến giờ lâm chung con sẽ ước ao suy nghĩ sự gì, và sẽ ước ao dốc lòng điều chi, thì bây giờ con hãy suy nghĩ, cùng hãy dốc lòng trước đi, vì có làm bây giờ mới được ích, còn đợi đến giờ chết mà làm, thì vô lối; có lo bây giờ, mới trông rỗi linh hồn, còn chờ khi hấp hối mà lo, thì khó trông phần rỗi lắm. Xưa có một quan đại thần, đương triều Carôlô V, tâu xin hoàng đế ban phép cho mình từ chức mà đi tu, thì hoàng đế ngạc nhiên hỏi: "Cớ sao ngươi xin từ giã đình thần?". Quan ấy tâu rằng: "Tâu bệ hạ, vì bấy lâu tôi đã ăn ở

dung túng theo thói thế gian, chưa tưởng bề khắc kỷ, tu thân, nên bây giờ cần phải để dành một buổi mà lo việc hãm mình đền tội trước kỳ lâm tử, thì mới trông đặng rỗi linh hồn".

[Lời than thở]

Thôi thôi! Lạy Chúa! Con chẳng còn dám cậy lòng lành Chúa thới quá nữa. Con đội ơn Chúa đã dủ lòng thương, mà soi sáng con hôm nay, nên con xin nguyền sửa mình lại. Rày con biết rõ Chúa chẳng còn nhịn con đặng nữa, có lẽ nào con còn dám đợi cho đến chừng Chúa quăng con xuống hoả ngục, hay là Chúa bỏ liều con cho ra hư hốt, là một hình phạt càng khốn nạn nặng nề hơn chính sự chết nữa sao? Này con sấp mình dưới chân Chúa, mà nài xin Chúa cho con đặng nghĩa lại cùng Chúa. Thật con chẳng đáng cho Chúa thương xót chút nào, song Chúa đã hứa sẽ bỏ quên tội lỗi kẻ trở về cùng Chúa, như lời Thánh Kinh: "Ngày nào kẻ có tội trở lại thì tội lỗi nó chẳng còn báo hại nó nữa" (Ezech 33,12). Vậy lạy Đức Chúa Giêsu! Ngày trước con đã cả dám phạm đến lòng nhân từ Chúa vô cùng, thì nay con ăn năn đau đớn, cùng trông cậy Chúa sẽ thứ tha cho con. Con xin thởthan cùng Chúa như thánh Anxelmô rằng: Ôi! xin Chúa chớ để con phạm tội phải mất linh hồn, vì Chúa đã lấy giá máu thánh Chúa mà chuộc nó. Xin Chúa chớchấp sự bạc ngãi con làm chi, một xin Chúa nghĩ lại Chúa đã chịu chết vì tình thương con mà thôi. Con đã mất ơn Chúa, song Chúa chẳng mất quyền trả ơn ấy lại cho con đâu. Lạy Chúa cứu chuộc con rất đáng yêu mến! Xin hãy thương xót con cùng. Xin Chúa hãy dung thứ cho con, và ban cho con đặng ơn mến Chúa; từnày về sau con dốc một lòng chẳng còn yêu mến ai cho bằng Chúa nữa. Trong muôn vàn loài thọ sinh, Chúa đã chọn con để kính mến Chúa, con cũng xin chọn một mình Chúa tốt lành vô cùng, mà kính mến trên hết mọi sự, Chúa đã vác thánh giá đi trước, con cũng xin sẵn lòng vác thánh giá, Chúa sẽ giao cho mà

theo sau, chẳng dám từ nan. Mọi điều tân khổ, mọi nỗi gian truân Chúa sẽ gởi cho con, con xin cam chịu, miễn là con đặng nghĩa cùng Chúa, thì con đã lấy làm mãn nguyện.

Lạy Đức Bà Maria là Đấng con trông cậy! Xin Mẹ giúp lời cùng Chúa, cho con đặng bền lòng kính mến Chúa luôn, con gắn vó nài xin Mẹ hai ơn ấy mà thôi.

35. Đến giờ hấp hối, phàn nàn tiếc nuối thì muộn màng là dường nào ?

Người cả đời những lo bay nhảy theo thói thế gian, khinh thường việc linh hồn, đến chừng nằm xếp một bề trên giường, sẽ phải những sự nhớ trong trí, hoặc những điều thấy trước mắt, nên như từng mũi gai đâm xóc vào lòng thốn thức nhức nhối: thốn thức khi nhớ lại các cuộc vui chơi sung sướng đã hưởng bấy lâu, những điều đắc ý đạt vận đã được lúc trước, các việc vinh vang sang trọng đã khoe kỳ xưa; thốn thức khi thấy bạn hữu nghĩa thiết vô ra thăm viếng, hỏi han cơn bệnh nhắc lại chuyện cũ; nhức nhối khi thấy thầy cả tiếp nhau tới lui an ủi ; nhức nhối khi nghe mình phải lo xưng tội rước lễ, cùng chịu phép xức dầu; sau hết còn một mũi gai rất nhọn thốn vào tim nó, là khi nó thấy ảnh chuộc tội treo gần một bên, liền nhớ đến bấy lâu mình đã lấy tình bạc ngãi mà đáp lại lòng Chúa thương yêu, đã chịu chết cho mình đặng rỗi, thì làm cho nó càng đau đớn xốn xang hơn các mũi gai khác muôn phần.

Khi ấy người liệt mới than vãn: Ôi! tôi đã ngu dại không biết chừng nào! Phải mà tôi đã biết dùng những ơn thiêng soi sáng, và những phương thế dễ dàng Chúa đã ban cho, thì tôi đã đặng nên thánh rồi! phải mà tôi đã giữa nghĩa cùng Chúa, thì trót đời tôi cũng đã đặng an nhàn nữa rồi!

Song khốn thay! Bấy nhiêu năm đã qua, tôi còn hưởng đặng chút gì vui sướng chăng? Ôi! chỉ còn phải lương tâm cắn rứt, thêm nỗi sổ sách chưa tính, mà phải khai trước toà Chúa nữa, thì phần rỗi tôi khó trông là dường nào! Song xin hỏi: người liệt than van thể ấy lúc nào? Nó than van chính lúc đèn nó cạn dầu gần tắt, chính lúc nó gần mãn vai tuồng ở thế; chính lúc nó đang đứng lắt léo trên hai mé cửa phước hoạ đời đời; chính lúc nó đương gần giây sau hết, là giây quyết định số phận nó; hoặc đặng thưởng vô cùng, hoặc phải phạt muôn kiếp, chẳng hề thay đổi. Khi ấy như có phương nào làm cho nó sống thêm được một năm, hoặc một tháng, cùng ra một tuần, để điều đình mọi việc cho an lòng an trí, mà dầu phải tốn hao mấy nữa, nó cũng không tiếc không màng! Vì trong giờ hấp hối, trí não nặng nề, ngực tức khó thở, luồi mệt đuối vè, tứ chi bãi hoãi, bá hài rã đốt, chẳng còn nhúc nhích ngo ngoe gì đặng; còn tinh thần bại hoại, chẳng còn cầm rí mà suy nghĩ được việc gì lành; nó cầm mình như phải nhốt dưới hầm u ám tối tăm, chẳng thấy gì nữa, chỉ chực hầm sập xuống đè đầu mà chết, không lẽ nào thoát khỏi. Cho nên nó ước ao triển lại một lúc, song lại nghe tiếng hối: mầy hãy đi, mau đi, tính chi thì tính gấp đi, liệu cho mau mau mà đi; sự chết có chờ đợi ai, có vì nể ai bao giờ, mầy chẳng biết sao?

Ôi! khi ấy sực nhớ: mai này tôi còn sống đây, mà chiều này có khi hết đời, thì nó thất vía kinh hồn biết là chừng nào! Hôm nay tôi con nằm trong phòng này, ngày mai có khi phải ra cồn ma, nằm dưới huyệt rồi! Còn linh hồn tôi không biết sẽ đi chốn nào? Thì nó dớn dác biết là bao nhiêu! Khi nó thấy soạn cây đèn thánh! khi nó biết mồ hô lạnh thoát khắp cả mình! khi nó nghe bà con xầm xuất biểu nhau lui ra khỏi phòng, đừng vào đó nữa! Khi con mắt nó đã lu bù lờ lệt, gần không thấy nữa! Thì nó run rẩy biết là ngằn nào! Sau hết khi thấp đèn thánh, là dấu sự chết đã gần, thì nó càng kinh hoàng biết là chừng nào nữa! Ớ ngọn đèn thánh! Mầy là đuốt soi trong giờ chết, cho thấy rõ không biết mấy điều chân thật! Ôi! mầy sẽ soi cho thấy tỏ mọi sự thế gian, khi ấy đều khác xa

bây giờ là thể nào. Mầy sẽ soi cho thấy mọi của đời này, toàn là huyễn hoặc hư vô, cuồng dại, giả trá mà thôi! Song thấy rõ những lẽ chân thật ấy, mà chẳng còn buổi nhờ đặng nữa, có đặng ích gì?

Lời than thở

Ôi! Lạy Chúa! Chúa chẳng muốn cho con phải hư mất, một ước ao cho con trở lại cùng đặng sống mà thôi. Chúa đã đợi con đến ngày hôm nay con hết lòng cám độiơn Chúa; con cám tạ Chúa đã ban ơn soi sáng cho con trong giờ này, nên con nhìn biết con đã lầm lạc, mà chuộng những kẻ hèn mạt khốn nạn đời này, hơn chuộng nghĩa Chúa, đến đỗi đành khinh dể Chúa, cho đặng đeo đuổi các của ấy, con hết lòng lo buồn ăn năn, vì đã làm sỉ nhục cho Chúa dường ấy. Ôi! con còn sống ngày nào, xin Chúa hãy ban ơn soi sáng con cho biết việc phải làm, mà sửa mình lại, vì như con biết rõ lẽ chân thật ấy mà chẳng kịp cải tà quy chánh, thì nào đặng ích gì? Lạy Chúa! Xin chớ để cho những kẻ ngợi khen danh Chúa phải miệng thú dữ cắn nhai (Ps 73,19). Khi ma quỷ xui giục con phạm tội mất lòng Chúa, ôi! lạy Đức Chúa Giêsu! Con nài xin Chúa vì công nghiệp sự thương khó Chúa, hãy giơ tay cứu lấy con cho khỏi lâm tai ngã lại trong đàng tội lỗi, mà trở lui làm tôi tá kẻ nghịch thù con nữa. Trong lúc con phải chước cám dỗ, xin Chúa hãy ban phép cho con chạy đến cùng Chúa, mà phú thác mình con cho Chúa luôn. Máu Thánh Chúa, là sự con trông cậy, và lòng nhân từ Chúa là sự con mến yêu.

Lạy Chúa! Con kính mến Chúa, vì Chúa đáng mến yêu vô cùng! Xin Chúa hãy ban cho con đặng lòng kính mến Chúa luôn, xin Chúa hãy soi sáng con, cho biết phải dứt bỏ những sự gì, hầu cho con đặng nên trót của Chúa, vì nay con quyết dứt tình dính bén các của ấy. Song xin Chúa hãy ban cho con đặng lòng mạnh mẽ, mà giữ trọn điều con mới dốc lòng.

Lạy Rất Thánh Nữ Vương thiên đàng. Lạy Mẹ Chúa Trời, xin Mẹ cầu bầu cho con, là kẻ có tội; trong mọi cơn cám dỗ, xin Mẹ tha phép cho con chạy đến cùng Đức Chúa Giêsu, và Đức Mẹ luôn, vì ai chạy đến kêu xin Mẹ cầu bầu, thì Mẹ sẽcứu vớt cho khỏi sa phạm.

36. Giờ chết kẻ lành, là giờ nghỉ ngơi, là giờ thoát khỏi mọi nỗi gian nan tân khổ ?

Xét theo tính xác thịt, thì sự chết là một điều rất đáng hãi hùng, thường làm cho ai nấy phải kinh khiếp; song xét theo lẽ đức tin, sự chết là một điều an ủi, hằng đáng trông đợi ước ao. Kẻ có tội lấy sự chết làm đáng gớm đáng sợ; mà các thánh lại lấy sự chết làm đáng trọng đáng yêu, như lời Thánh Kinh: "Sự chết các thánh, thật là quý báu trước mặt Đức Chúa Trời" (Ps 115,15). Ông thánh Bênađô rằng: giờ chết thật là quý giá, vì là giờ hết công việc, hết mỏi nhọc; là buổi khởi hoàn, là cửa phước lộc. Thánh Gióp rằng: "Người đời sinh ra bởi phụ nữ, sống vắn vỏi đã rồi, lại đầy muôn sự gian nan" (Job 14,1). Ấy xem đời người rất đỗi thon von, lắm nỗi ưu phiền, khổ cực; nhiều chứng bệnh hoạn tật nguyền; trăm điều áy náy âu lo; ngàn sự đau lòng xót dạ. Quân tử Xênêca có lời: Người đời mà nguyện chúc trường thọ sống lâu, thật là chúc nguyện khổ cực lâu dài. Ông thánh Ambôrôdiô dạy ta cho biết: Chúa cho ta sống ở đời này, không có ý để ta sống mà nghỉ xác, một có ý để ta sống mà lập công; mà có lập công, mới đáng hưởng sự sống vô cùng đời sau. Ông Tertulianô cũng có lời rằng: Khi Chúa cho ai chết sớm, thì Chúa cho kẻ ấy khỏi cực sớm. Bởi đó dẫu cho sự chết là một án phạt tội loài người, song theo lời thánh Ambôrôđô xem ra sự chết không phải là một hình phạt, bèn là một phương lương dược, mà trừ tuyệt mọi điều cực khổ phải chịu ở đời này.

Trong Sách Thánh, Chúa gọi kẻ chết trong ơn nghĩa Người, là kẻ có phước thật, vì chết là hết mọi nỗi gian lao, mà đặng nghỉ an đời đời (x. Apoc 14,13).

Trong giờ lâm chung, kẻ lành chẳng phải khốn cực như kẻ dữ đâu; như lời Thánh Kinh: "Hình khổ sự chết chẳng động đến kẻ lành" (Job 3,1). Kẻ lành khi nghe tiếng Chúa gọi lìa bỏ đời tạm này, thì chẳng kinh hoàng khiếp sợ như người ham mê sự thế gian; vì các thánh không lấy sự phải bỏ của hèn đời này làm cực lòng phiền dạ, bởi chưng thuở bình sinh, đã dứt tình yêu sự thế, cho rảnh lòng để kính mến một Đức Chúa Trời mà thôi. Xưa thánh Phaolô, khi nghe tin các môn đệ mình phải cướp sạch của cải vì Đức Chúa Giêsu, thì người viết thư an ủi : "Các con đã vui lòng chịu mất hết của, thì các con rất đỗi có phước, vì các con tin thật sẽ được một phần gia tài khác, quý báu bền bỉ hơn nhiều, mà chẳng ai cướp đoạt đặng" (Heb 10,34). Kẻ lành khi phải bỏ chức quyền danh vọng, chẳng đau lòng xót ruột đâu, vì đã không sá chi, lại cầm bằng phân thổ, tỉ như chút khói chóng tan, xem dường bọt nước mau tản vậy; kẻ lành chỉ lấy sự kính mến Chúa, và sự đặng Chúa thương yêu, làm điều vinh dự hạnh phúc mà thôi. Xưa nay kẻ lành chỉ thương yêu cha mẹ bà con theo ý Chúa, nay gần chết phải lìa bỏ cật ruột mình, thì cũng chẳng thương, chẳng tiếc, một phú thác hết thảy trong tay Cha Cả trên trời, là Đấng thương cha mẹ bà con mình, hơn mình thương bội phần; lại kẻ lành trông đặng rỗi mà lên thiên đàng, sẽ báo bổ thân thích ruột rà mình đặng nhiều phần, hơn khi còn sống ở thế gian này. Tắt một lời: kẻ lành lúc sinh tiền, năng than thở rằng: Chúa là Chúa con, cùng là mọi sự cho con! Nay gần chết, cũng hằng thầm thĩ lời ấy, mà lòng đầy sự an ủi khoái lạc.

Kẻ nào chết trong sự kính mến Chúa, thì chẳng lấy các sự đau đớn giờ lâm chung làm cực lòng phiền dạ, mà phàn nàn năn nỉ đâu, một lấy làm điều thích chí phỉ tình hơn mà thôi, vì biết đời mình đã gần thết, lại bởi

thấy mình chẳng còn sống, mà chịu khó vì không đặng, cũng chẳng làm gì đặng mà tỏ lòng thương mến Chúa nữa; cho nên hết lòng sốt sắng an tịnh, mà dâng chút hơi sau hết cho Chúa, và vui mừng hớn hở, mà dâng sự chết mình làm của lễ mọn, hiệp cùng của lễ Đức Chúa Giêsu đã dâng trên cây thánh giá xưa, cho Đức Chúa Cha hằng có đời đời. Ấy kẻ lành chết cách sung sướng như vậy, và than thở như vua thánh Đavit: "Tôi đầy lòng trông cậy nghỉ ngơi bình an trong tay Chúa" (Ps 4,9). Ôi! chết mà phú mình nghỉ an trong tay Đức Chúa Giêsu, là Đấng đã thương ta, đến đỗi liều mạng sống vì ta, cùng đã đành chịu chết cách rất độc ác, cho ta đặng chết dịu dàng êm ái, thì phước lộc là dường nào!

Lời than thở

Lạy Đức Chúa Giêsu là Đấng con rất yêu mến! Bởi Chúa muốn cho con đặng chết cách êm ái, thì Chúa đã cam lòng chịu chết cách cay đắng trên núi Calavariô; biết bao giờ con đặng thấy mặt Chúa! Con sẽ xem thấy Chúa lần trước hết, là khi Chúa đến phán xét con, chính nơi con tắt hơi. Khi ấy con sẽ thưa gì cùng Chúa? Mà Chúa sẽ phán bảo con điều gì? Con chẳng dám đợi đến giờ ấy, mà suy nghĩ phải thưa cùng Chúa làm sao, con một muốn dự phòng suy xét từ bây giờ. Vậy con sẽ than thở cùng Chúa:
Lạy Đấng cứu chuộc con rất yêu dấu! Thật Chúa đã chịu chết vì con, ngày trước con đã làm mất lòng Chúa, ăn ở bội bạc cùng Chúa, nên chẳng đáng cho Chúa thứ tha; song nhờ ơn Chúa giúp, thì con đã hồi tâm nghĩ lại, mà ăn năn khóc lóc tội con đã phạm bấy lâu nay, nên Chúa đã thứ tha cho con rồi. Nay con sấp mình xuống dưới chân Chúa, xin dung thứ cho con lại một lần nữa, xin Chúa đại xá mọi tiền khiên con hết thảy. Xưa nay con chẳng sá chi đến sự kính mến Chúa, thì nay con chẳng còn đáng kính mến Chúa nữa. Song Chúa hay thương xót vô cùng, đã kéo lòng con lại với Chúa; tuy lòng con chưa yêu mến Chúa cho cân xứng mặc dầu, song cũng đã kính mến Chúa trên hết mọi sự, vì đã bỏ hết

mọi sự cho đặng đẹp ý Chúa mà thôi. Bây giờ xin Chúa phán cho con đặng biết phận số con thểnào? Con mà đặng hưởng thiên đàng, cùng đặng xem thấy mặt Chúa trên nước Chúa trị, thật là một phước quá hậu cho con; mà nhất là từ nay Chúa đã cho con xem thấy mặt Chúa rất tốt lành, rất đáng mến, thì con chẳng còn có thể sống xa cách mặt Chúa đặng nữa. Vậy con dám xin Chúa ban nước thiên đàng cho con, chẳng phải cho con đặng hưởng muôn phần khoái lạc, song cho con đặng kính mến Chúa chí thiết hơn nữa mà thôi. Xin Chúa bỏ con xuống luyện hình, dầu lâu mấy, con cũng xin chịu theo ý Chúa. Hẳn con chẳng muốn mang tì vết, mà vào chốn thanh sạch, là quê thật thiên đàng, ở chung cùng những linh hồn sạch sẽđâu; nên xin Chúa hãy bỏ con vào luyện ngục, mà tẩy trừ con cho sạch mọi bợn nhơ, song xin Chúa chớ xua đuổi con ra khỏi mặt Chúa đời đời; miễn là ngày nào tuỳ ý Chúa định gọi con về chốn thiên cung, mà tán tụng khong khen lòng lân mẫn Chúa vô cùng, thì đã quá phước cho con rồi. Nhưng bây giờ xin Chúa là quan đoán con rất yêu mến, hãy giơ tay lên mà ban phép lành cho con; xin Chúa hãy nhận rằng: con là của Chúa, mà Chúa là của con, con sẽ kính mến Chúa, mà Chúa sẽ thương yêu con, và bây giờ đời đời chẳng cùng! Hiện nay con còn phải vào trong lửa luyện; song lạy Đấng cứu chuộc con, là Chúa con, là hết mọi sự, con cam lòng đi đó, vì vào đó cho đặng kính mến Chúa! Con đành phận đi bây giờ, con xin vâng; song xin Chúa hãy biết điều này cho con với, là bao lâu con còn xa cách mặt Chúa, con chỉ lấy điều ấy làm cực hơn cả bấy lâu! Lạy Chúa! Con sẽ đếm từng giây từng phút, cho đến kỳ Chúa gọi con về cùng Chúa. Xin Chúa hãy thương xót linh hồn con có lòng kính mến Chúa hết sức, và hằng khát khao xem thấy mặt Chúa, mà kính mến chí thiết hơn nữa.

Lạy Đức Chúa Giêsu! Con trông cậy ngày sau khi sinh thì, sẽ đặng than thở cùng Chúa những lời thiết yếu thể ấy. Vậy bao

lâu con còn sống, thì xin Chúa hãy banơn cho con đặng ăn ở thế nào, hầu đến giờ lâm chung con được như ý sở nguyện. Xin Chúa hãy ban cho con đặng ơn bềnđỗ, cùng ơn kính mến Chúa luôn.
Lạy Bà Maria! Lạy Mẹ Chúa Trới Xin Mẹ cầu thay nguyện giúp cho con cùng.

37. Giờ chết kẻ lành, là giờ thắng trận vinh quy ?

Có lời Thánh Kinh rằng: "Nước mắt kẻ lành đã chảy ra, thì Chúa sẽ lau khô hết, và sự chết sẽ chẳng còn nữa" (Apoc 21,4). Vậy kẻ lành, khi còn sống hằng bữa rơi luỵ khóc lóc, vì mắc nhiều đoạn gian nan, phải nhiều nỗi lo sợ, bị nhiều cơn nguy hiểm, lại phải giao chiến nhiều trận cùng hoả ngục âm binh, đến giờ chết Chúa sẽ lau khô nước mắt cho tôi tớ người.

Linh hồn nào đã có lòng kính mến Chúa, khi nghe tin mình lìa bỏ nhục thân, thì lấy điều này làm an ủi hơn cả, là biết mình chút nữa sẽ đặng thoát mọi dịp hiểm nghèo làm mất lòng Chúa ở thế, đặng hết mọi sự áy náy âu lo trong lương tâm, cùng đặng khỏi mọi chước ma quỷ cám dỗ nữa. Đời này là đời giao chiến cùng hoả ngục luôn, nên ta hằng phải lo sợ rủi thất bại mà mất Chúa và mất linh hồn. Vì vậy ông thánh Ambôrôdiô nói: "Ở thế gian này ta hằng bước đi giữa dò lưới kẻ thù ta bủa giăng tư bề, hằng gặp bẫy đặt khắp nơi cùng chốn, đặng hại ta cho mất ơn thánh Chúa" (De bonomort C.3). Xưa thánh Phêrô Ancăngtara, khi gần chết thấy sự hiểm nghèo ấy, thì sợ mà nói với thầy dòng giúp người rằng: "Ớ thầy! Xin thầy lui ra, xin thầy lui ra một chút, vì tôi còn sống, nên con có lẽ hiểm nghèo mất linh hồn đặng" Bà thánh Têrêsa cũng sợ một hiểm nghèo đó, nên mỗi lần người nghe tiếng đồng hồ đánh, thì vui mừng, vì đã qua một giờ chiến trận; nên người thường nói:

"Bao lâu còn sống ở đời, thì hằng giây hằng phút tôi hằng có lẽ phạm tội đặng, mà mất Đức Chúa Trời". Bởi đó các thánh khi thấy mình gần chết, thì vui mừng khoái lạc, vì suy rằng: mọi nỗi gian nan đã gần xong, mọi cơn nguy hiểm đã hòng hết, mà buổi phước lộc là buổi chắc chắn chẳng còn sợ mất Chúa, cũng đã sắp tới nơi nữa.

Trong hạnh các thánh xưa, có kể chuyện một đấng kia già cả khôn ngoan; khi ai nấy thấy người gần chết, thì khóc lóc thương tiếc, còn người thì cứ mỉm cười. Nên có kẻ hỏi người, vì cớ gì mà mỉn cười làm vậy, người liền trả lời: "Tôi nay gần về chốn nghỉ ngơi, mà sao anh em lại khóc?". Bà thánh Catarina Xiêna khi gần chết cũng nói: "Chị em hãy vui mừng với tôi, vì tôi toan bỏ chốn gian nan này, mà về nơi an nhàn phước lạc". Ông thánh Xyphirianô nói: nếu ai ở một cái nhà, phên vách đã rã, hai mái đã oằn, cột kèo xấu mếu đã gần sập xuống mà người ấy chẳng trông đi cho khỏi đó sao? Cũng vậy, ở đời này mọi sự đều ngăm đe linh hồn ta cho chết, mà chết rồi không phương cứu lại: thế gian, ma quỷ, xác thịt là ba thù rất dữ, thảy đều xúm nhau, mà kéo linh hồn ta vào đàng tội lỗi, cho chết khốn nạn đời đời. Ông thánh Phaolô xưa năng than rằng: "Ai cứu tôi cho khỏi xác chết này?" (Rm 7,24). Ôi! linh hồn nào mà đặng nghe tiếng gọi: hỡi bạn yêu dấu, hãy bỏ chốn khóc lóc mà đến đây, hãy ra khỏi hang sư tử đương hằm hằm nuốt bạn, cùng làm cho bạn mất ơn nghĩa Chúa" (Cant 4,8) thì linh hồn ấy hân hoan vui vẻ biết là chừng nào! Bởiđó xưa thánh Phaolô hằng lấy Đức Chúa Giêsu làm sự sống mình, mà xem sự chết làm như một của rất châu báu phải mua sắm cho được, vì có chết mới đặng sống vô cùng, nên người hằng ước ao chết mà rằng: "Chúa Kitô là mạng mạch tôi, mà sự chết là phần đợi tôi" (Pl 1,21).

Linh hồn nào có nghĩa cùng Chúa mà đặng Chúa đem ra khỏi chốn trần ai, kẻo phải nhuốm độc hư thân mất nghĩa Chúa, thật là được Chúa ban cho một ơn rất trọng. Phước thay cho kẻ còn sống ở đời mà đặng kết

hiệp cùng Chúa! Như người vượt biển mà chưa vào cửa, núp cho khỏi phong ba bão tố, chưa chắc mình đặng bình an; có một khi qua vời vô lạch rồi, thoát sóng gió hiểm nghèo mới biết mình có phước; cũng một lẽ ấy, linh hồn nào còn phải vật vờ nguy hiểm giữa thế gian, chưa vào cửa phần rỗi, thì chưa dám quyết mình khỏi nạn, chỉ có một khi bỏ đời tạm này, mà đặng ơn nghĩa Chúa, thì mới kể mình có phước cho trọn mà thôi, ấy là lời thánh Maximô nói làm vậy. Vậy nếu người vượt biển thấy mình đã vào cửa, thoát cơn gian nan, mà còn mừng rỡ thế ấy, huống nữa là kẻ đã qua khỏi biển hiểm thế này, mà vô cửa bình an đời đời, thì càng phải khoái lạc biết là trùng nào.

Vả lại ở đời này giữ mình cho vẹn sạch, thì rất khó, vì có lời Thánh Kinh: "Kẻ lành còn sa ngã một ngày bảy lần" (Prov 24,16). Có một kẻ ra khỏi đời tạm này, thì mới hết mất lòng Chúa mà thôi, cho nên thánh Ambôrôdiô gọi sự chết là mồ chôn hết các tính mê nếu xấu. Nhân vì lẽ ấy, những kẻ có lòng kính mến Chúa, hằng hết lòng khát khao sự chết. Như thầy cả đáng kính Vincentê Carapha, khi gần chết an ủi mình rằng: "Khi tôi hết sống, thì tôi cũng hết mất lòng Chúa". Mà theo lời ông thánh Ambôrôdiô mới nói trên, thì không hiểu người đời cứ cầu sống lâu ở thế làm chi, vì sống càng lâu, thì sổ sách càng nhiều, sau phải trả lẽ cùng Chúa phán xét càng thêm nặng hơn nữa. Ông thánh ấy còn nói: ai chết trong ơn nghĩa Chúa, chẳng còn lẽ nào mất lòng Chúa đặng nữa. Vì vậy Đấng khôn ngoan vô cùng mừng cho kẻ đã chết, hơn là mừng cho kẻ còn sống, dầu là bậc thánh cũng chưa chắc, mà rằng: "Ta khen kẻ đã chết hơn khen kẻ còn sống" (Eccli 4,2). Có người nhân đức kia dặn trước người ta, khi thấy người gần chết, thì nói với người thể này: "Ông hãy vui mừng, vì rày đã đến buổi, ông chẳng còn làm mất lòng Chúa nữa".

Lời than thở

Lạy Chúa chân thật vô cùng! Chúa là Đấng đã cứu chuộc con, thì

con nguyện xin phú thác linh hồn con ở tay Chúa. Nếu Chúa đã để con chết lúc con lạc mất Chúa, thì phận số con đã ra thể nào? Ắt con đã phải sa hoả ngục rồi, còn chi mà kính mến Chúa nữa! Con đội ơn Chúa đã chẳng nỡ bỏ con, lại đã ban cho con muôn vàn ơn thánh, mà chác lấy lòng con. Con ăn năn vì đã làm mất lòng Chúa, con kính mến Chúa trên hết mọi sự. Ôi! Chúa tốt lành vô cùng, thật đáng cho con kính mến, mà con đã khinh dể Chúa, xin Chúa hãy làm cho con càng lêu càng rõ biết tội con nặng nề là dường nào! Nay con kính mến Chúa, cũng ước ao chết càng sớm chừng nào, thì tốt chừng nấy, cho mau thoát khỏi sự hiểm nghèo mấtơn thánh Chúa, mà đặng chắc kính mến Chúa đời đời. Song con chẳng dám theo ý riêng con, một xin vâng theo thánh ý Chúa mà thôi. Ôi! Lạy Đức Chúa Giêsu là Đấng lòng con tríu mến, con còn sống bao lâu nữa, xin Chúa khấng ban cho con đặng lòng mạnh mẽ mà làm một đôi chút việc gì, vì sự kính mến Chúa, trước khi con lìa khỏi thế này. Xin Chúa thêm sức cho con đặng chống trả các chước cám dỗ, đặng đánh đẹp mọi tình tư dục, nhất là mối tình bấy lâu đã xui con làm nghịch cùng Chúa hơn. Xin Chúa ban cho con đặng lòng nhịn nhục, mà chịu mọi cơn bệnh hoạn, và mọi điều xấu hổ người ta làm cho con. Nay vì lòng kính mến Chúa, thì con sẵn lòng tha cho hết mọi người đã ở chích bụng con, và xin Chúa ban cho những kẻ ấy đặng mọi ơn lành theo lòng sở nguyện. Xin Chúa thêm sức giúp con, ân cần lánh mọi tội nhẹ con thường khinh suất chẳng coi ra chi. Lạy Chúa chuộc tội! Xin giúp con cùng, vì công nghiệp Chúa, con trông cậy sẽ đặng mọi điều con ước ao.

Lạy Đức Bà Maria. Lạy Mẹ là Đấng con trông cậy! Xin Mẹ cầu thay cho con cùng.

38. Sự chết là cửa kẻ lành qua, mà vào chốn hằng sống đời đời ?

Có lời thánh Bênađô rằng: "Sự chết chẳng những là sự cùng mọi điều cực khổ, mà cũng là cửa vào sự sống đời đời". Ai muốn vào nơi cực lạc, là chốn Đức Chúa Trời tỏ ra mọi sự vang hiển cả sáng Người, cần phải qua cửa ấy; như lời Thánh Kinh: "Này là cửa nhà Chúa, kẻ lành sẽ qua mà vào" (Ps 117,20). Ông thánh Hiêrônimô có lời than thở cùng sự chết rằng: "Ớ sự chết là chị yêu dấu tôi! Nếu chị chẳng mở cửa cho tôi, thì tôi chẳng vào mà xem thấy Chúa tôi đặng". Xưa thánh Carôlô Bôrômêô thấy bức tranh treo trong phòng mình, vẽ bộ cốt con người, tay cầm lưỡi hái mà chỉ sự chết, thì thánh nhân đòi thợ hoạ đến dạy vẽ chìa khoá vàng đặng thế lại lưỡi hái: người muốn mỗi lần xem chìa khoá vàng ấy, càng nức lòng ước ao chết luôn, vì sự chết mở cửa thiên đàng, cho ta đặng vào mà hưởng mặt Chúa.

Ông thánh Gioan Kim Khẩu nói ví dụ này mà rằng: Nếu có vua nào đã sắm sẵn cho ai, một nơi trong đền riêng mình, song trước khi sắc cho người ấy phải ở tạm trong tàu ngựa mà chờ, ắt người ấy hằng trông mong ra khỏi tàu ngựa cho mau, mà vào trong đền vua đã sắm. Linh hồn ta ở trong xác là như phải cầm tù trong ngục, một ngày kia nó phải ra khỏi đó, mà vào trong đền Vua cả thiên đàng. Bởi đó vua thánh Đavit than thở: "Xin Chúa đem linh hồn tôi ra khỏi tù rạc, cho tôi đặng ngợi khen danh Chúa" (Ps 141,8). Thánh Ximêon xưa khi ẵm Chúa Hài đồng vào lòng, chẳng xin ơn nào khác, một xin chết cho đặng thoát khỏi xiềng toả sự sống đời này, đang buộc người mà rằng: "Bây giờ xin Chúa để cho tôi tớ Chúa đi bình an" (Lc 2,29). Thánh Ambôrôdiô suy lời ấy thì rằng: ông thánh Ximêon xin Chúa để cho người đi dường như có sức nào níu người lại. Thánh Phaolô cũng xin một ơn ấy mà than: "Tôi nao nức trông ước cho xác tôi rã ra mà hiệp cùng Chúa Kitô" (Pl 1,23).

Khi quan chước tửu vua Pharaô nghe ông Giuse bảo cho biết không còn mấy bữa nữa sẽ được ra khỏi tù mà phục chức lại, thì quan ấy vui mừng khôn xiết! Song linh hồn có lòng kính mến Chúa, khi nghe tin một ít nữa mình sẽ đặng ra khỏi tù rạc thế gian này, mà về chầu Chúa, thì linh hồn ấy không khoái lạc lắm sao? Ông thánh Phaolô nói: "Khi chúng tôi còn phải mang xác hèn này, chúng tôi còn phải ở chốn khách đày, chưa đặng xem thấy mặt Chúa" (2 Cr 5,6). Bao lâu linh hồn ta còn hiệp với xác, bấy lâu ta còn phải lưu lạc xa cách mặt Chúa, khác nào ta còn đang trôi nổi ở chốn đất khách, chưa đặng về quê cha đất tổ. Vì lẽ ấy mà ông thánh Brunô nói: tắt hơi không nên gọi là chết, một phải kêu là sinh mà thôi. Bởi đó ngày các thánh qua đời gọi là ngày "sinh nhật" thì thậm phải, vì khi các đấng ấy chết thì các đấng ấy sinh ra trong sự phước lộc vô cùng. Ông thánh Athanadiô nói: "Phần kẻ lành sự chết là đàng đưa qua sự sống đời đời". Xưa thánh Augustinô than thở rằng: Ớ sự chết, ai mà chẳng ao ước trông mong mầy, vì mầy là cùng mọi điều cực khổ, là hạn các việc lao nhọc, là đầu sự nghỉ ngơi đời đời, cho nên thánh nhân hằng nài xin ơn này luôn mà rằng: "Lạy Chúa, xin cho tôi chết, hầu tôi đặng xem thấy mặt Chúa" (Sol. an. ad. d. c. 1).

Có lời thánh Xyphirianô: kẻ có tội sợ chết là phải lắm, vì chết tạm rồi, đoạn phải chết đời đời; song kẻ có ơn nghĩa cùng Chúa, chẳng sợ chết đâu, vì chết rồi, thì trông đặng sống vô cùng. Trong hạnh ông thánh Gioan có kể chuyện: có một người phú hộ kia, ký thác đứa con một mình cho thánh Giám mục ấy, và công đức nhiều của cải, có ý nhờ Đức Giám Mục cầu xin Chúa cho mình đặng hưởng thọ; song chẳng khỏi bao lâu, bất hạnh trai ấy chết. Người cha phàn nàn thương tiếc lắm, thì Đức Chúa Trời sai thiên thần an ủi ông ấy rằng: "Ông đã xin cho con ông đặng sống lâu, vậy thì ông hãy biết, con ông rày được hưởng thọ đời đời trên thiên đàng rồi".

Ấy là một ơn riêng ta nhờ Đức Chúa Giêsu mà được như lời Người đã

dùng miệng tiên tri Osê hứa cùng ta rằng: "Ớ sự chết, Ta sẽ nên sự chết cho mầy" (Os 13,14). Đức Chúa Giêsu khi chịu chết vì ta, đã làm cho sự chết hoá nên sự sống cho ta. Khi ông thánh Phiônêô phải đem đi xử, thì lính dẫn người hỏi người cớ sao đi chịu chết, mà lại vui vẻ như thế? Người liền trả lời: anh em lầm, chẳng phải tôi đi chịu chết đâu, song thật tôi đi lãnh sự sống. Bà mẹ ông thánh Ximphôrianô cũng đầy lòng tin cậy như vậy, nên khuyên con phấn chí chịu tử vì đạo mà rằng: "Ớ con! Con hãy vui mừng, vì khi người ta làm cho con mất sự sống hèn này, thì con sẽ được sự sống khác quý hơn".

Lời than thở

Lạy Chúa lòng con! Bấy lâu con đã xây lưng lại mà làm sỉ nhục cho Chúa; song Con Chúa đã chịu chết trên cây thánh giá mà rửa hổ phạt tạ Chúa. Vậy xin Chúa thẩm nghĩ sự Con Chúa rất yêu dấu đã đền bồi phạt tạ Chúa, mà thứ tha tội con đã làm ô danh Chúa. Ớ Đấng tốt lành vô cùng! Con hết lòng thống hối ăn năn, vì đã phạm đến Chúa; con quyết từ này về sau chỉ kính mến một mình Chúa mà thôi. Con trông cậy lòng nhân từ Chúa sẽ cho con đặng rỗi.

Hiện nay con có đặng chút gì lành, đều bởi ơn Chúa hết; ấy con mang ơn Chúa thật đã quá nhiều, nên cũng phải xưng ngay như thánh Phaolô: "Tôi có được điều chi là nhờ ơn Chúa hết" (1 Cr 15,10). Tuy ngày trước con đã làm cho Chúa phải nhiều điều bỉ hổ, song con trông cậy sẽ đặng thờ lạy Chúa, mà ngợi khen lòng lành Chúa đời đời. Con thấy trong mình con, động tình khao khát kính mến Chúa, thật ơn Chúa đã giục lòng con ước ao như vậy. Lạy Chúa là Đấng lòng con tríu mến! Con đội ơn Chúa vì sự ấy hết lòng; Chúa đã ra tay giúp con, xin Chúa cứ giúp con tới cùng; con trông cậy từ rày con sẽ trót nên của Chúa cho trọn. Con xin từ bỏ mọi sự vui sướng đời này. Ớ Chúa là Đấng rất đáng mến

cùng là Đấng đã thương con quá bội! Con mà đặng đẹp lòng Chúa, thì con vui sướng khoái lạc biết là trùng nào.

Lạy Chúa con! Con chỉ xin cho đặng lòng kính mến Chúa, yêu mến Chúa, tríu mến Chúa mà thôi! Con chí tam chí tái xin một sự yêu mến Chúa, thương mến Chúa, cho đến giờ lâm chung con đặng chết trong sự kính mến Chúa, mà vào nước mến yêu, ở đó con chẳng còn phải xin sự kính mến nữa, một đầy lòng yêu mến Chúa, và hằng kính mến Chúa đời đời chẳng hề nguôi!

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con! Mẹ hằng yêu mến Chúa vô ngằn và Mẹ rất ước ao cho mọi người đều kính mến Chúa hết thảy; xin Mẹ hãy làm cho con đặng kính mến Chúa hết lòng hết sức con ở đời này, hầu ngày sau lại đặng kính mến Chúa đời đời chẳng cùng trên nước thiên đàng.

39. Sự chết là cửa kẻ lành qua, mà vào chốn hằng sống đời đời (tt) ?

Lời Thánh Kinh rằng: "Linh hồn kẻ lành ở trong tay Chúa" (Sap 3,1). Vậy nếu tay Chúa gìn giữ linh hồn kẻ lành, có ai cướp đặng? Hẳn thật trong giờ lâm chung dầu cho bậc thánh, thì ma quỷ cũng ra sức cám dỗ khuấy khuất chẳng tha đâu; song Chúa cũng chẳng thôi bênh vực tôi tớ trung ngãi Người, lại Chúa cũng ngó theo cơn nguy hiểm, mà gia ơn thần lực cho các thánh nữa, như lời thánh Ambôrôdiô đã dạy làm vậy.

Lời Ca vịnh vua Đavit cũng quyết điều ấy mà rằng: "Chúa tuỳ thiện mà bênh vực giúp đỡ" (Ps 9,10). Khi đầy tớ tiên tri Êlidêu thấy vô số quân nghịch vây thành, thì kinh khiếp quá lẽ; song thánh tiên tri an ủi đầy tớ mình ở con can đảm mà rằng: "Con chớ sợ, bên ta có nhiều người giúp

đỡ hơn bên quân nghịch" (IV Reg 6,16) rồi người cho đầy tớ thấy một đạo binh thánh thiện Chúa sai đến bênh vực người.

Quả nhiên ma quỷ sẽ đến cám dỗ kẻ đang hấp hối, song thiên thần hộ thủ, cũng các thánh bổn mạng, với Tổng lãnh thiên thần Micae, là Đấng Chúa đã uỷ riêng phần việc bênh vực các giáo nhơn, đánh trận sau hết cùng hoả ngục, đều sẽ đến cả, mà phù trì giúp đỡ người gần chết ấy; rồi Đức Mẹ Chúa Trời cũng sẽ đến, lấy áo choàng mình che phủ tôi tớ trung thành Người mà đuổi chúng nghịch thù đi; sau hết chính vị Đức Chúa Giêsu cũng sẽ đến, mà hộ vực con chiên vô tội, hay là có tội mà đã ăn năn cứu cho khỏi các chước cám dỗ, vì Người đã chịu chết cho nó đặng rỗi; Người sẽ ban cho nó đặng lòng trông cậy, và lòng mạnh mẽ là hai ơn cần kíp, mà giao chiến phen sau heết, hầu đặng thắng trận toàn công; cho nên linh hồn ấy đặng lòng phân phát, mà than thở với Chúa rằng: "Lạy Chúa là sự soi sáng tôi, cùng là phần rỗi tôi, thì tôi còn sợ ai nữa?" (Ps 26,1). Ông Origiênê nói: Chúa lo lắng giúp đỡ ta cho đặng rỗi, hơn là ma quỷ tìm tâm báo hại ta cho hư mất; vì Chúa thương ta bội hơn ma quỷ ghét ta.

Có lời thánh Phaolô quả quyết cùng ta rằng: "Đức Chúa Trời rất đỗi trung tín, chẳng để cho anh em phải cám dỗ quá sức anh em đâu" (1 Cr 10,13). Song có khi con nghĩ: có nhiều đấng thánh khi gần chết, cũng phải lo sợ về phần rỗi mình lắm. Ta xin trả lời cho con rõ: điều ấy cũng có, song chẳng mấy gương như vậy, những người cả đời đã ăn ở đạo đức hẳn hoi, đến giờ lâm chung phải lo sợ thể ấy, thì thường ít thấy có ai. Theo lời ông Vincentê đề Bôvê, thì Chúa cũng có để cho một ít người nhân đức phải sợ hãi trong giờ hấp hối, là có lý luyện mấy kẻ cho sạch đôi chút bợn nhơ mà thôi. Còn gần phần hết những người đã tận tâm làm tôi Chúa, thường thấy khi gần chết mỉm cười vui vẻ lắm. Tuy giờ sau hết, mọi người đều sợ lý đoán Chúa phán xét nghiêm thẳng chúc; song kẻ có tội sợ mà sinh ngã lòng, còn các thánh sợ mà thêm trông cậy. Ông

thánh Antôniô thuật lại, xưa thánh Bênađô khi gần chết phát lo sợ, và bị cám dỗ về sự ngã lòng, song người đem trí nhớ đến các công nghiệp Đức Chúa Giêsu, thì mọi sự áy náy lo sợ liền biến mất, nên người than thở: "Lạy Chúa! Các dấu thánh Chúa đã đền bồi cho tôi rồi mà làm cho tôi đặng chắc phần rỗi". Ông thánh Hilarion xưa cũng lo sợ như vậy; song rồi người nói cách vui vẻ rằng: "Ớ linh hồn tôi, mầy còn sợ gì? Bấy lâu mầy đã hết lòng làm tôi Chúa là Đấng rất trung tín, chẳng hề bỏ kẻ trót đời đã ở trung nghĩa với Người mà sao mầy còn ái ngại làm chi?". Khi cha Giuse Xicamắcca về dòng Đức Chúa Giêsu gần chết, người ta hỏi cha ấy có an lòng mà chết chăng? Cha dòng trả lời: "Hỏi gì lạ vậy! xưa nay tôi có là tôi Mahômét, mà rày phải nghi nan lòng lành Chúa, sợ Người không cứu lấy tôi sao".

Nếu trong giờ chết ta nhớ đến tội lỗi ta đã phạm mất lòng Chúa, mà sinh áy náy lo sợ, ta hãy nhớ lời Chúa đã hứa bỏ quên mọi tội lỗi những kẻ thật lòng thống hối năn năn, mà rằng: "Nếu kẻ có tội thống hối ăn năn, thì Ta sẽ bỏ quên mọi tiền khiên nó" (Ezech 18,21). Song hoặc có ai hỏi: làm sao mà biết chắc Đức Chúa Trời đã tha thứ cho ta? Ấy là câu ông thánh Badiliô hỏi, rồi người lại trả lời: "Ai có lòng ghét tội, chắc kẻ ấy đã đặng Đức Chúa Trời tha tội cho mình rồi". Lòng người đời không lẽ không có ái tình, hoặc yêu loài thọ sinh, hoặc mến Đức Chúa Trời; nếu không yêu loài thọ sinh, thì ắt phải mến Đức Chúa Trời mà thôi. Vậy ai là kẻ mến Chúa? Kẻ nào vâng giữ điều răn Chúa, ấy là kẻ mến Chúa, như lời Chúa đã phán: "Kẻ nào vâng giữ điều răn Ta, thì kẻ ấy có lòng kính mến Ta" (Ga 14,21). Ấy vậy, kẻ nào chết đang khi nắm giữ điều răn Chúa, thì kẻ ấy chết trong sự kính mến Chúa; mà ai có lòng kính mến Chúa, thì nấy chẳng còn sợ gì hết; như lời thánh Gioan: "Lòng yêu mến phá tan sự sợ hãi" (1 Ga 4,18).

Lời than thở

Ôi! Lạy Đức Chúa Giêsu! Biết bao giờ cho đến gnày con đặng

thở than cùng Chúa rằng: Lạy Chúa con! Bây giờ con chẳng còn mất Chúa đặng nữa? Biết khi nào con đặng xem thấy Chúa tợ mặt? Biết ngày nào con đặng chắc kính mến Chúa cho hết sức và cho đến đời đời.
Lạy Chúa là Đấng tốt lành vô cùng! Là Đấng con yêu mến vô song, bao lâu con còn sống ở thế, thì bấy lâu con hằng phải hiểm nghèo sợ mất lòng Chúa và sợ mấtơn nghĩa Chúa luôn. Rủi đã có một lúc, con chẳng kính mến Chúa chút nào, cũng không sá đến sự kính mến Chúa, thì bây giờ con hết lòng ăn năn mà trông cậy Chúa đã thứ tha cho con rồi; con kính mến Chúa hết lòng, cùng ước ao làm hết sức kính mến Chúa.

Nhưng con cũng còn mất sự cheo leo, e có ngày con bỏ lòng kính mến Chúa, mà tìm đàng tránh Chúa chăng. Ôi! Lạy Đức Chúa Giêsu là sự sống con, cùng là kho tàng con xin Chúa chớ để con lâm điều cực nạn đổi ấy. Mà nếu Chúa thấy sau này có ngày con phải mắc hoạ to đến thế, xin Chúa cho con chết đi bây giờ còn hơn, dầu chết cách đạo đức mấy, con cũng cam chịu, mà cũng nài xin Chúa điềuấy nữa.

Lạy Đức Chúa Cha hằng có đời đời! Cậy vì lòng Chúa mến yêu Đức Chúa Giêsu, xin chớ bỏ con phải hư hại cả thể dường ấy. Xin Chúa hành trị con mặc thửa ý Chúa, vì con đã đáng tội rồi, chẳng dám chạy chối đàng nào, miễn là Chúa cho con khỏi hình phạt này, là Chúa cất ơn đi, mà chẳng thương con nữa, thì đã phước cho con rồi. Lạy Đức Chúa Giêsu! Xin Chúa ký thác con cho Cha Cả trên trời.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con, xin Mẹ gởi gấm con cho Con Mẹ, xin Mẹ cầu bầu cho con đặng giữ nghĩa cùng Người, và đặng kính mến Người cho bền đỗ; đoạn Con Mẹ muốn định liệu cho con

thể nào con xin vâng thể ấy.

40. Kẻ lành chết bình an êm ái, là thể nào ?

Có nhiều người không xét, cứ lấy con mắt xác thịt mà xem, thì ngờ rằng: Kẻ làm tôi Chúa lấy sự chết làm buồn, trái ý mà không sẵn lòng chết, cũng như kẻ mê sự đời làm tôi thế gian vậy. Tưởng như thế thì lầm lắm, vì Chúa hay an ủi con cái Người trong giờ lâm chung, dầu những cơn đau đớn mà kẻ lành phải chịu trong giờ ấy, Chúa cũng trở nên dịu dàng, dường bằng Chúa cho kẻ ấy nếm phước thiên đàng trước một đôi chút, đoạn sẽ đem về nơi cõi thọ mà hưởng cho trọn. Như kẻ chết trong vòng tội lỗi mà chính buổi đang còn nằm trên giường, đã khỉ sự chịu một đời hình khổ hoả ngục, phải lương tâm cắn rứt, phát sợ hãi kinh khiếp, sinh rủn chí ngã lòng thể nào, thì kẻ lành trong giờ chết hằng giục lòng kính mến Chúa, năng thầm thĩ kêu xin Chúa sốt sắng hơn thường, hết lòng ao ước cậy trông một ít nữa sẽ đặng xem thấy Chúa, nên dầu chưa chết, đã nếm phước bình an, chút nữa mình sẽ đặng hưởng trọn trên thiên đàng cũng thể ấy. Về phần kẻ lành, thì sự chết chẳng phải là một hình phạt, song là một phần thưởng. Sự cùng kẻ có lòng kính mến Chúa, chẳng gọi là giờ chết, bèn là giấc ngủ mà thôi; cho nên kẻ ấy nói đặng rằng: "Tôi sẽ ngủ, và sẽ nghỉ ngơi bình an trong tay Chúa" (Ps 4,9).

Xưa cha Xuarê chết mà đặng bình an vui vẻ, đến đỗi khi người gần tắt hơi, thì nói: "Tôi không ngờ, mà sự chết đã nên dịu dàng êm ái cho tôi dường ấy!". Đức Hồng Y Barôninô khi liệt nặng, mà thầy thuốc dặn đừng suy đến sự chết lắm, kẻo sinh hiểm nghèo, thì người hỏi: "Sao vậy? Có khi ông tưởng tôi sợ chết lắm sao? Tôi chẳng sợ chút nào, mà tôi lại ưng chết nữa". Ông Xaungdê kể chuyện Đức Hồng Y Phihê Giám mục thành Rokêtê, khi toan đi chịu chết vì đạo, thì người lo trau giồi, ăn

mặc sang trọng, khác nào đi mừng lễ dự tiệc vậy. Đến chừng vừa thấy pháp trường, thì người quăng gậy chống, mà rằng: "Ớ chân tôi, hãy đi mau, hãy bước nhanh tới, ta gần thiên đàng rồi". Trước giờ xử, người hát kinh: "Chúng tôi ngợi khen Chúa" mà đội ơn Đức Chúa Trời đã ban cho mình đặng phước tử vì đạo; hát xong, người đầy lòng vui mừng, giướng cổ cho lưỡi gươm đưa qua. Ông thánh Phanxicô khó khăn, khi gần sinh thì cũng hát như vậy, mà bảo các kẻ khác hát rập làm một với Người. Khi ấy thầy Elia thưa Người rằng: "Lạy Cha, khi gần chết, thì người ta khóc, chớ có ai hát bao giờ". Song thánh nhân trả lời: "Ai làm sao thì mặc ai, phần tôi không làm thế khác đặng, một phải hát mà thôi, vì tôi biết một chút nữa tôi sẽ đặng hưởng mặt Chúa". Có chị kia còn trẻ, về dòng bà thành Têrêsa, khi gần chết thấy mấy chị khác đứng khóc xung quanh mình, thì rằng: "Ớ các chị, các chị khóc làm chi? Tôi sẽ gặp Chúa Giêsu Kitô, là Đấng lòng tôi tríu mến; nếu chị em có lòng thương tôi, xin hãy vui mừng với tôi".

Ông Henri Gorăng thuật chuyện rằng: có một người thiện xạ ngày kia dạo núi gặp một thầy ẩn tu, mình đầy phung hũi gần chết, mà hát mừng vui vẻ, hỏi rằng: "Tình cảnh thầy như thế, sao thầy còn hát, còn vui nỗi chi?". Thầy ẩn sĩ trả lời: "Ớ anh! Ở giữa Đức Chúa Trời và tôi, chỉ còn bức vách này, là xác tôi chắn ngang, nay tôi thấy vách ấy gần rã, mà ngục giam tôi đây hòng phải triệt hạ, thì tôi sẽ đặng hưởng xem mặt Chúa, ấy là điều an ủi tôi, bắt tôi phải hát mừng".

Ông thánh Inhaxiô tử đạo xưa, cũng bởi một lòng nong nả ngóng trông xem thấy mặt Chúa như vậy, nên người nói giả sử muông dữ chẳng xông vào ăn thịt người, thì chính người giục nó đến nuốt mình. Bà thánh Catarina thành Giênê không ưng cho người ta lấy sự chết làm điều bất hạnh rủi ro, nên người than lên rằng: "Ớ sự chết đáng mến yếu thiên hạ chẳng biết mầy quý giá là chừng náo sao mầy chẳng đến viếng tao? Đêm ngày tao hằng trông đợi mầy". Xưa bà thánh Têrêsa cũng ước ao chết

quá sức, đến đỗi người phát tình ấy ra trong một bài ca vịnh rất hay, mà rằng: "Tôi phải mòn hao rủ liệt, vì không chết".

Ấy ta xem các thánh lấy sự chết làm điều rất vinh hạnh, nên hằng ước ao chết như vậy luôn.

Lời than thở

Ôi! lạy Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành vô cùng! Ngày trước con chẳng kính mến Chúa, nay, con xin dâng trót mình con làm của Chúa. Ớ Chúa rất đáng mến yêu! Con dứt bỏ mọi vật thọ sinh, cho đặng kính mến một mình Chúa mà thôi. Chúa muốn đòi con điều gì, xin Chúa cứ dạy con cho biết, con nhất định làm mọi việc theo ý Chúa. Con làm mất lòng Chúa đã vừa rồi, nên con còn sống bao lâu nữa, thì con dốc lòng dùng ngày giờ ấy cho đặng đẹp lòng Chúa mà thôi.

Xin Chúa thêm sức cho con đặng yêu mến Chúa mà bù lại sự con đã vô ân bạc nghĩa cùng Chúa bấy lâu nay. Thật con đã đáng chịu thiêu đốt trong lửa hoảngục, có mấy năm nay rồi, song Chúa đã hết sức tìm con, mà đem con lui vềcùng Chúa; nên bây giờ xin Chúa hãy cho con đặng cháy lửa kính mến Chúa. ỚĐấng rất nhân từ vô cùng! Con kính mến Chúa. Chúa muốn cho con kính mến một mình Chúa mà thôi, thì thậm phải, vì chẳng có ai thương con cho bằng Chúa thương con, nên chỉ có một mình Chúa đáng cho con yêu mến mà thôi. Vậy con quyết tình yêu mến một mình Chúa, con dốc lòng làm hết sức cho đặng đẹp ý Chúa. Xin Chúa hãy định liệu cho con mặc thửa ý Chúa, miễn là con đặng kính mến Chúa và đặng Chúa thương yêu con, thì con đã mãn nguyện.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con! xin Mẹ phù hộ con, xin Mẹ nguyện

giúp cho con cùng.

Dọn mình chết lành - Phần II số 41-77



don-minh-chet-lanhPhần II số 41-77

Dọn mình Chết lành

Phần II số 41-77

41. Trong giờ lâm chung, kẻ lành đặng sớm nếm sự vui vẻ thiên đàng là thể nào ?

Ông thánh Xyphirianô suy rằng: ai chết rồi, mà trông cậy phần thưởng triều thiên trên nước Chúa trị, thì có bao giờ sợ chết sao? Vì kẻ nào biết hễ mình chết trong ơn nghĩa Chúa, thì xác mình sẽ đặng sống đời đời, ắt chẳng còn có lẽ sợ chết đâu; như lời thánh Phaolô nói rõ điều ấy rằng: "Xác hay chết này phải mặc lấy sự sống đời đời" (1 Cr 15,53). Kẻ có lòng kính mến Chúa mà ước ao xem thấy mặt Chúa, lấy sự sống làm bựt rựt, còn sự chết lại lấy làm vui sướng, ấy là lời thánh Augustinô nói làm vậy. Trong sách ông thánh Tôma đề Vilanôva có chép rằng: "Sự chết đến như kẻ trộm, nếu có gặp người ngủ mê, thì lột sạch giết chết rồi quăng xuống vực sâu hoả ngục; song nếu nó gặp kẻ tỉnh thức, lại chào hỏi từ hoà, như sứ thần Chúa sai đem tin mà rằng: Ớ anh, Chúa đợi anh đến dự yến vui mừng; anh hãy đi, tôi xin dẫn lộ mà đem anh vào nước phước lạc, anh trông ước bấy lâu".

Ôi! kẻ có ơn nghĩa cùng Chúa, trông đợi giờ chết một cách vui mừng là

dường nào. Vì trông cậy chút nữa sẽ đặng xem thấy mặt Đức Chúa Giêsu và đặng nghe lời dịu dàng này rằng: "Ớ đầy tớ giỏi dang trung nghĩa, bởi mầy đã hết lòng chu chuân trong việc nhỏ mọn, thì Ta sẽ đặt mầy lên cai quản những việc to lớn; nay mầy hãy vào nơi phước lạc, mà hưởng sự vui vẻ cùng Chúa mầy". (Mt 25,21). Ôi! đã siêng năng hãm mình đền tội, đã ái mộ đọc kinh cầu nguyện, đã dứt tình bén của đời, đã làm mọi việc vì Chúa, thì trong giờ chết sẽ đặng an thoả là dường nào! Như lời tiên tri Isaia: "Bây hãy tin cho kẻ lành hay rằng: được giỏi! Vì sẽ hưởng hoa quả bởi những việc lành đã làm trước" (Is 3,10).

Kẻ nào đã có lòng kính mến Chúa, thì trong giờ lâm chung sẽ đặng nếm trái ngon ngọt bởi các việc lành mình đã làm xưa. Cha Hiphôlêtê Doradô về dòng Đức Chúa Giêsu, bởi tin lẽ chân thật ấy, nên khi người thấy một thầy dòng bạn hữu mình gần chết, người chẳng buồn chẳng khóc, lại vui mừng hớn hở. Thánh Gioan Kim Khẩu nói: tin có thiên đàng là nơi vui vẻ vô cùng, mà còn khóc thương người soạn về chốn phước lạ ấy, thật phi lý không biết là mấy! Nhất là trong giờ lâm chung, mà nhớ lại những việc mình đã làm để tỏ lòng kính mến Đức Mẹ Chúa Trời! Như lần hạt chuỗi Môi khôi, đi viếng Đức Mẹ, ăn chay ngày thứ bảy, vào các hội Đức Bà, thì được vui sướng biết là ngần nào! Ôi! Đức Nữ trung chính thật thà sẽ giữ tin, mà an ủi tôi tớ trung nghĩa Người trong giờ sau hết là thể nào. Cha Binê kể chuyện một người sốt sắng làm tôi Đức Bà, nói khi gần chết rằng: "Nếu mà anh em biết, kẻ trót đời đã ra sức kính thờ Rất Thánh Đức Mẹ đặng vui lòng an tâm trong giờ lâm tử là chừng nào, chắc anh em cũng sẽ lấy làm lạ, mà cũng sẽ lấy làm an ủi nữa; tôi nay được khoái lạc trong lòng đến là ngần nào, như anh em hiện thấy tôi bây giờ đây, tôi không thể nói ra cho xiết đặng". Còn kẻ đã có lòng kính mến Đức Chúa Giêsu, đã năng đi chầu Mình Thánh Chúa, cùng đã ân cần chịu lễ, khi thấy Chúa ngự đến trong phòng mình phen sau hết, nên như lương thực hành lý, đưa mình qua khỏi thế này, mà vào kiếp đời đời, cũng đặng vui mừng không biết là bao nhiêu! Phước cho kẻ nói

đặng như thánh Philiphê Nêri xưa rằng: "Này là Đấng lòng tôi kính mến, này là Đấng lòng tôi mến yêu; xin ban cho tôi đặng sự lòng tôi yêu mến". Song hoặc có kẻ sợ mà nói rằng: có ai bết số phận tôi đã định thể nào chăng? Ai biết, hoặc sau cùng, tôi không chết dữ chăng? Phỏng như con nói điều ấy thì đây ta chỉ hỏi tắt con một lời: tại chi mà phải chết dữ? Thánh Ambôrodiô trả lời cho con nghe, mà rằng: tại tội trọng mà thôi; nên phải sợ một mình tội trọng cho lắm; còn sự chết không nên sợ làm chi. Vậy nếu con muốn cho khỏi sợ chết, thì con hãy lo mà sống lành; như lời Thánh Kinh: "Kẻ có lòng kính sợ Chúa, thì giờ sau hết sẽ đặng an hảo" (Eccli 1,13).

Cứ lời cha La Colombiêrê, thì kẻ đã hết dạ trung thành làm tôi Chúa trót đời, theo lý thường chẳng có lẽ nào chết dữ đặng. Ông thánh Augustinô cũng nói một ý ấy mà rằng: "Ai đã sống lành, thì không lẽ chết dữ đặng, vì sinh thuận ắt tử an" (De disc, Chr. c.2). Kẻ đã dọn mình chết sẵn sàng, dầu phải chết cách nào, cho dầu chết thình lình đi nữa, thì cũng chẳng sợ. Như lời Thánh Kinh: "Kẻ lành hằng dọn mình chết luôn, dầu phải chết bất thời, thì cũng sẽ đặng yên hàn vô sự" (Sap 4,7). Mà vì ta không có thể đi đường nào khác, cho đặng hưởng mặt Chúa, một phải đi qua đường sự chết, mới đặng mà thôi, nên ông thánh Gioan Kim Khẩu khuyên ta sẵn lòng dưng của tế lễ thiết yếu ấy cho Chúa. Ta phải biết: hễ ai dâng sự chết mình cho Chúa, thì tỏ ra lòng kính mến Chúa một cách rất trọn hảo, vì khi mình vui lòng chịu chết, mọi giờ mọi cách theo ý định, thì mình được nên giống các thánh tử đạo. Ai kính mến Chúa, phải ước ao chết, cho đặng kết hiệp cùng Chúa đời đời, và cho đặng khỏi sự hiểm nghèo mất Chúa nữa. Còn kẻ nào chẳng trông ước về hưởng mặt Chúa cho mau, lại đặng vững chắc không mất Chúa nữa, thì là dấu kẻ ấy không có lòng kính mến Chúa bao nhiêu. Vậy ta phải ra sức kính mến Chúa cho lắm ở đời này, vì Chúa sinh ta ra ở thế gian, có một ý cho ta đặng kính mến Người càng ngày càng hơn; hễ trong giờ chết, ta kính mến Chúa ngần nào, thì ngày sau ta sẽ đặng kính mến Chúa ngần

ấy, đời đời trên chốn tiêu diêu.

Lời than thở

Lạy Đức Chúa Giêsu! Xin Chúa hãy kết hiệp con lại cùng Chúa cho con chí thiết, hầu con chẳng còn lìa khỏi Chúa đặng nữa. Lạy Đấng cứu chuộc con! Xin Chúa hãy làm cho con trót nên của Chúa, trước khi con lìa khỏi đời tạm này, hầu khi con mới thấy Chúa lần đầu hết, con đặng gặp Chúa hẳn đã nguôi cơn nghĩa nộrồi. Con đã trốn Chúa, mà Chúa đi tìm con. Ôi! rày con tìm Chúa, xin Chúa chớxua đuổi con. Xin Chúa hãy thứ tha tội con đã ở bất đáng cùng Chúa.

Từ rày con quyết một lòng lo làm tôi Chúa, và lo kính mến Chúa mà thôi. Chúa đã làm ơn cho tôi quá hậu, Chúa đã chẳng nệ đổ máu mình ra, và cũng chẳng quản liều mạng sống mình, vì lòng thương yêu con! Lạy Đức Chúa Giêsu! Chúa phải tiêu hao mòn mỏi vì con, thì con cũng sẵn lòng chịu nát thịt tan xương vì Chúa! Lạy Chúa lòng con! Con dốc quyết yêu mến Chúa hết lòng. Lạy Đức Chúa Cha hằng có đời đời! Xin Chúa hãy kéo trót lòng con đến cùng Chúa, làm cho nó dứt tình yêu sự thế, hầu cho nó đặng cháy đượm lửa kính mến Chúa. Cậy vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu, xin Chúa khấng nhậm lời con kêu xin. Xin Chúa ban cho con đặng lòng bền đỗ và cho con hằng xin ơn ấy luôn.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con! Xin Mẹ phù hộ con, và chuyển cầu cùng Con Mẹcho con đặng ơn bền đỗ.

42. Chẳng nên đợi đến giờ sau hết mới lo dọn mình, là thể nào ?

Thiên hạ đều công nhận rằng: ai ai cũng phải chết, song chết chỉ có một lần mà thôi; lại cũng phục lý rằng: giờ chết là một giờ rất đỗi quan hệ, vì được phước vô cùng hay là phải hoạ muôn kiếp, thì do tại giờ ấy hết: hễ chết lành, thì được phước mà chết dữ, thì mắc hoạ. Mà chết lành hay là chết dữ, tuỳ theo cách đã ăn ở mà ra: ăn ở tốt, sẽ đặng chết lành, mà ăn ở xấu, thì sẽ phải chết dữ chẳng sai. Đã vậy, sao còn thấy nhiều người có đạo, ăn ở một cách như tuồng mình chẳng hề phải chết bao giờ, hoặc dường bằng không biết chi đến sự chết lành hay là chết dữ? Thường người ta ăn ở ngang tàng, tại chẳng hề suy đến sự chết. Xin hãy nghe lời Đức Chúa Thánh Thần phán: "Trong mọi việc mầy làm, mầy hãy nhớ đến các sự thân hậu mầy, thì chẳng bao giờ mầy phạm tội" (Eccl 7,40).

Phải biết rằng: giờ chết không phải là buổi xứng hạp mà tính toán sổ sách lương tâm, để bảo toàn việc đại hệ phần rỗi đời đời đâu. Kìa xem, những người khôn ngoan trong việc phần đời: lúc khoẻ mạnh, thường lựa buổi tiện mà sắp đặt mọi phương thế cho xuôi xắn, để hưởng mối lợi nọ, hoặc được công sở kia, hay là yên việc hôn nhân nào khác; lúc ốm đau, mà biết có vị này thuốc kia phải uống mới lành, thì lập tức tìm kiếm chẳng dám trì hoãn. Ví như có ai muốn đi thi, mà chỉ khoanh tay đợi đến giờ vô trường mới ôn luyện kinh sử, mới tập văn bài, thì con nghĩa làm sao? Hoặc có quan cai đồn nào cứ ngồi đợi đến chừng bị vây, mới lo vận gải binh lương, mới lo sắm sửa khí giới, thì con có cho quan ấy là tướng giỏi việc trận mạc chăng? Phỏng có người hoa tiêu, mà khinh suất không lo sắm neo chằng buồm lạt cho sẵn, đến chừng phát cơn bão tố, mới chạy táo tác, thì con có cho tên thuỷ thủ ấy là người thạo việc hàng hải hay chăng? Mà người có đạo chỉ đợi đến giờ lâm chung mới lo thu xếp việc linh hồn, thì cũng về một môn ấy cả.

Có lời Thánh Kinh rằng: "Khi sự chết ào tới như giông tố, thì nó mới kêu đến Ta, song Ta chẳng nghe lời nó, thì nó phải ngậm đắng nuốt cay

trong đàng tội lỗi" (Prov 1,27). Giờ lâm chung là một giờ rối rắm loạn lạc: khi ấy kẻ có tội sẽ kêu xin Chúa cứu, song kêu xin chỉ vì sợ hoả ngục, thấy mình hòng phải xa xuống; ấy nó ăn năn trở lại chẳng thành tâm, nên Chúa chẳng thèm nghe, vì trước không thảo, sau lấy chi làm tình. Nhân vì lẽ ấy, mà nó phải nếm đắng nuốt cay, bởi cách mình đã ăn ở xấu xa: "Hễ đã gieo giống nào, thì sẽ gặt giống ấy" (Gl 6,8), ấy lời Thánh Kinh nói chẳng sai. Trong buổi can hệ dường ấy, chỉ chịu các phép bí tích, thì chớ tưởng là đã đủ, cần phải có lòng ghét bỏ tội thật, và có lòng kính mến Chúa trên hết mọi sự, thì mới trông chết lành. Song kẻ cả đời đã ham mê vui sướng xác thịt, lẽ nào đến giờ chết, mà chê ghét tội đặng sao? Kẻ trót đời chỉ để lòng trắn tríu vật thọ sinh hơn Đấng Tạo Hoá, thì lẽ nào khi ấy mà yêu mến Chúa trên hết mọi sự đặng sao?

Chớ ta không thấy những người nữ ơ hờ, không lo soạn sẵn dầu đèn mà đợi bạn tới, thì đã phải Chúa trách là nữ vô tình hay sao? Người đời ai ai cũng sợ chết thình lình, không kịp khuôn xếp việc gì hết. Mọi người đều nhìn nhận các thánh là kẻ khôn ngoan thật, vì các thánh hằng lo dọn mình chết sẵn sàng luôn. Còn phần ta thì làm sao? Ta chỉ chờ đến khi giờ chết khít bên lưng mới lo dọn mình, lẽ nào trông đặng chết lành, mà chẳng phải hiểm nghèo sao? Vậy điều gì, đến giờ chết, ta sẽ ước ao chớ chi đã làm lúc đang khoẻ mạnh, thì rày hãy lo làm đi. Ôi! Khi ấy nhớ lại ngày giờ mình đã uổng phí, nhất là ngày giờ đã dùng chẳng nên; ngày giờ Chúa đã ban cho để lập công, đã bỏ qua vô ích, chẳng còn trông lui lại nữa, thì sẽ phải cực lòng biết là chừng nào. Khi nghe tiếng bảo: chẳng còn buổi ăn năn đền tội, hết giờ chịu các phép bí tích, hết kỳ nghe giảng dạy, hết ngày chầu Mình Thánh Chúa, hết thì đọc kinh cầu nguyện; đã làm xong việc gì hay việc nấy, rồi rồi, khi ấy sẽ phàn nàn tiếc nối biết là dường nào! Lẽ đáng khi ấy, trí khôn phải cho tỉnh táo bình tĩnh, mới trông xưng tội nên, mới trông gỡ những việc rối rắm nặng nề cho lương tâm đặng yên hàn nhẹ nhõm; song thương ôi! buổi đâu còn nữa mà liệu mà lo!

Lời than thở

Ôi! lạy Chúa con! nếu con phải chết đêm nọ tối kia là điều có một mình Chúa rõ biết mà thôi, thì con ở đâu bây giờ? Con đội ơn Chúa đã chờ đợi con; con cám ơn Chúa muôn phần, vì từ lúc con đã cả dám mất lòng Chúa lần đầu hết, con đã đáng chịu phạt trong hoả ngục rồi. Ôi! xin Chúa hãy soi sáng con, cho con đặng rõ thấu con đã làm sỉ nhục cho Chúa quá lẽ, vì con đã đành lòng mất ơn thánh, Chúa đã chịu chết trên thánh giá mà chuộc lại cho con. Lạy Đức Chúa Giêsu! Con đã dể duôi lòng nhân từ Chúa vô cùng, nay con ăn năn đau đớn trên hết mọi sự, xin Chúa hãy thứ tha cho con. Con cả lòng trông cậy Chúa đã dung thứ cho con.

Lạy Đấng cứu chuộc con! Xin Chúa hãy giúp con lánh khỏi sự mất lòng Chúa nữa. Ôi! lạy Chúa rất hiền lành! Con đã đặng Chúa soi sáng không biết mấy phen, Chúa đã ban ơn cho con khôn kể xiết, nếu con còn cả dám mất lòng Chúa lại, thật con đáng sa hoả ngục rõ ràng, không lý chữa mình đặng nữa. Cậy vì công nghiệp Máu Thánh Chúa đã đổ ra vì lòng thương con, xin Chúa chớ để con lâm điều khốn nạn thể ấy. Xin ban cho con đặng ơn bền đỗ, cùng ơn kính mến Chúa. Lạy Đấng tốt lành vô cùng, con kính mến Chúa, con quyết lòng yêu mến Chúa cho đến chết. Lạy Chúa con, cậy vì lòng Chúa mến yêu Đức Chúa Giêsu, xin Chúa hãy thương xót con cùng.

Lạy Đức Bà Maria là Đấng con trông cậy! Xin Mẹ hãy thương xót con, xin Mẹhãy phú thác con cho Chúa, vì Chúa hết lòng yêu Mẹ, thì lời Mẹ ký thác, ắt chẳng bao giờ mà chẳng thần hiệu trước toà Người.

43. Phải sửa sang lương tâm cho chính đính, và hằng ngày phải lo ăn ở cho có kỷ luật, là thể nào ?

Vậy ớ con! Thể nào con cũng phải chết, là điều chắc chắn rồi; nên con hãy sấp mình xuống trước ảnh chuộc tội, mà cám đội ơn Đức Chúa Giêsu đã dủ lòng thương xót, ban cho con ngày giờ để thu xếp việc lương tâm con cho yên, đoạn con hãy nhớ lại mọi tội lỗi con đã phạm cả lúc trước nhất là lối con còn thanh niên. Con hãy xét mình lại coi đã giữ điều răn Chúa thể nào, có làm việc các việc bổn phận con cho trọn chăng, đã năng lui tới cùng những hội hàng nào; rồi con hãy biên lấy mọi tội lỗi con, nếu xưa nay con chưa xưng tội chung lần nào hết, thì rày hãy xưng chung lại trót đời con. Ôi! sự xưng tội chung, là một điều rất có ích cho con nhà giáo hữu, đặng sửa mình đổi tính cho chính nên người mới là dường nào! Son con phải nhớ, những việc con tính toán đó là những điều rất can thiệp đến sự đời đời; cho nên con phải lo làm hết sức cẩn thận, dường bằng con hòng ra trước toà Đức Chúa Giêsu mà trả lẽ vậy. Các tình ý trái, các điều oán hận, con hãy tẩy trừ cho khỏi lòng con; có cầm giữ của ai trái phép thì hãy lo trả lại cho yên; có làm cho ai mất tiếng tốt, thì hãy đền bồi phạt ta chớ hoãn; có làm gương xấu cho kẻ khác, thì hãy kiếp sửa lại; con hãy dốc lòng lánh hết các dịp có lẽ làm cho con mất lòng Chúa. Sau hết phải suy rằng: điều gì bây giờ con lấy làm rất khó, thì trong giờ lâm chung không lẽ làm đặng.

Có điều này càng can hệ hơn nữa, là con phải quyết lòng dùng những phương thế cho đặng giữ nghĩa cùng Chúa luôn, như: xem lễ hằng ngày, thường bữa suy gẫm những lẽ chân thật đời đời, năng xưng tội chịu lễ, ít chăng nữa tám ngày một lần, thường ngày chầu Mình Thánh Chúa, viếng thăm Đức Mẹ, vào hội Đức Bà, xem sách thiêng liêng, xét mình mỗi tối, và làm một đôi việc lành riêng mà kính Đức Mẹ: như ăn chay các ngày thứ bảy vv... nhất là con hãy có ý năng phú dâng mình cho Chúa và Đức Mẹ; năng kêu tên cực trọng Giêsu Maria, nhất là trong khi

phải chước cám dỗ. Ấy là những phương thế có sức làm cho con đặng chết lành, cùng đặng phần rỗi đời đời.

Nếu con cứ giữ các việc ấy làm cho thường, đừng bữa làm bữa bỏ, thì là dấu chắc chắn con đặng vào sổ kẻ Chúa đã chọn lên thiên đàng. Con về việc đã qua, con hãy trông cậy Máu Thánh Đức Chúa Giêsu, là Đấng ban ơn soi sáng cho con hôm nay, vì Người muốn cho con đặng rỗi; con hãy trông cậy Đức Mẹ cầu bầu cho con đặng những ơn ấy. Cứ ăn ở theo mẹo mực ấy, mà hết lòng trông cậy Đức Chúa Giêsu, cùng Đức Mẹ như vậy, thì phần hồn đặng Chúa ban ơn giúp sức phù hộ chở che biết là dường nào! Vậy ớ con, con hãy phấn chí, hãy dâng trót mình con cho Chúa, vì Người gọi con, thì con liền đặng nếm sự bình an con đã mất xưa nay, tại tội con. Kẻ nào mỗi tối khi đi ngủ mà nói đặng rằng: như tôi đây đêm nay, thì tôi trông cậy chết trong ơn nghĩa Chúa, ắt kẻ ấy có phước biết là trùng nào còn kẻ nào, dầu nghe sét đánh, dầu thấy đất động, mà lòng cũng cứ an chực chết theo thánh ý Chúa, thì được sự yên ủi là dường nào!

Lời than thở

Ôi! Lạy Chúa! Con đội ơn Chúa đã ban ơn soi sáng cho con biết là chừng nào, con đã bỏ Chúa không biết mấy phen, và đã xây lưng cho Chúa chẳng biết mấy lần; mà Chúa chẳng từ bỏ con. Nếu Chúa chẳng đoái đến con, thì con hãy còn mù quáng như trước, con còn chấp mê trong đàng tội lỗi như xưa, mà chưa chịu nhã nhớm ra đâu, cũng chưa ân cần đến sự kính mến Chúa nữa. Bây giờ con hết lòng đau đớn, vì đã phạm đến Chúa, và hết lòng ước ao giữnghĩa cùng Chúa; con chê ghét mọi sự vui sướng xấu xa, vì nó làm cho con mấtơn nghĩa Chúa, con nay được các điều ấy, là nhờ bất nhiêu ơn Chúa rưới xuống cho con, và làm cho con trông cậy Chúa sẽ thứ tha con, cùng sẽ cứu lấy con cho đặng rỗi. Dẫu con đã phạm tội vô số, song Chúa cũng không bỏ con,

mà lại muốn cho con rỗi linh hồn; nên lạy Chúa! Này con xin dâng trót mình con cho Chúa: có điều này làm cho con cực trí hơn cả: là con đã mất lòng Chúa; con quyết từrày thà chết ngàn lần, mà chẳng thà lỗi nghĩa cùng Chúa. Ớ Đấng tốt lành vô cùng! Con yêu mến Chúa. Lạy Đức Chúa Giêsu đã chịu chết vì con, con kính mến Chúa! Cậy vì Máu Thánh Chúa, con trông chắc Chúa không nỡ để con cách xa mặt Chúa nữa. Con một quyết kính mến Chúa luôn lúc còn sống ở đời này, kính mến Chúa khi hòng lìa thế gian, kính mến Chúa ngày sau đời đời trên nước thiên đàng. Cậy vì công nghiệp Chúa, xin Chúa khấng gìn giữ con luôn, và xin Chúa làm cho con đặng luôn luôn thêm lòng kính mến Chúa.

Lạy Đức Bà Maria là Đấng con trông cậy, xin Mẹ cầu bầu cùng Đức Chúa Giêsu cho con với.

44. Phải dứt lòng dính bén sự thế gian, là thể nào ?

Hằng giây hằng phút, ta hãy lo ăn ở cách làm sao cho được như lòng ta sẽ ước ao trong giờ lâm tử. Có lời Thánh Kinh: "Phước cho kẻ chết trong Chúa" (Apoc 14,13). Ông thánh Ambôrôdiô rằng: Kẻ nào trong giờ lâm chung, mà thấy mình đã chết cho thế gian rồi, nghĩa là đã dứt bỏ mọi của cải đời này đi trước, chẳng đợi đến giờ chết, mới bỏ cho phiền lòng cực dạ, thì kẻ ấy thật là có phước. Vậy từ bây giờ ta phải sẵn lòng chê bỏ tiền tài của cải, dứt lìa cha mẹ con, cùng hết mọi sự đời này; vì nếu đang khi còn khoẻ mạnh, mà ta chẳng tự nguyện dứt bỏ cho sớm, đến giờ chết, dầu muốn dầu không ta cũng phải ép tình mà lìa; song lìa bỏ khi ấy, thì thật đau lòng xót ruột quá lẽ, lại thêm hiểm nghèo cho phần rỗi đời đời ta lắm. Vì lẽ ấy, mà thánh Augustinô vẽ khôn cho ta rằng: Muốn chết bình an, lúc còn sức mạnh, phải kíp khuôn xếp các mối lợi

phần đời cho yên, của cải trối lại cho ai, hầu đến giờ sau hết đặng rảnh lòng mà kết hiệp cùng Chúa; lo được trước như vậy, thì thật có ích lắm. Khi ấy chỉ chăm một việc nói khó cùng Chúa, và tưởng nhớ đến thiên đàng, thật là một điều rất tốt. Vì những giây phút sau hết rất đỗi quý báu, chẳng nên uổng phí mà trù tính những việc hèn thế gian. Đến giờ lâm chung, phần thưởng kẻ Chúa chọn, mới được hoàn thành, vì nếu khi ấy bằng lòng chịu các cơn đau đớn, sẵn lòng chết vân theo ý Chúa, cùng tận tâm mến Chúa, thì có lẽ lập được nhiều công nghiệp hơn các buổi khác bội phần.

Song nếu bình nhật không lo tập trước cho quen những tình ý tốt lành ấy, trong giờ hấp hối không lẽ tự nhiên mà có sẵn được đâu. Bởi đó thấy nhiều người sốt sắng đạo đức, có thói lập luật riêng cho mình, mỗi tháng đọc (Lời Cam Kết) một lần, mà xin ơn chết lành, lại lo xưng tội chịu lễ, rồi giục lòng vững tin, bền cậy, sốt mến, dường bằng mình gần chết, lìa khỏi thế này; mà thói lành ấy đã sinh nhiều ích lắm[1].

Điều chi chẳng lo làm khi còn sống khoẻ mạnh, đến giờ chết rất đỗi khó làm. Có một nữ rất nhân đức, là chị Catarina về dòng bà thánh Têrêsa, khi gần chết than thở rằng: "Chị em ơi! Chẳng phải tôi sợ chết mà than thở như vậy đâu, vì tôi dọn mình chết đã hai mươi lăm năm nay; song tôi than thở, vì thấy nhiều người hằng theo đàng tội lỗi, cứ dối mình đợi đến giờ chết sẽ làm hoà lại cùng Chúa, và không biết trong buổi ấy, dầu kêu một tên cực trọng Giêsu, cũng đã gần không nổi thay, huống lựa là lo việc gì khác".

Vậy ớ con! Con hãy xét coi thử, lòng con hiện còn dính bén vật gì thế gian: còn yêu người nọ, còn ước chức kia chăng? Còn tiếc nhà đó, còn nuối của khác chăng? Còn theo hội hàng này, còn thích cuộc chơi nào nữa chăng? Nói tắt, con hãy nhớ con không phải là sống đời đâu. Một ngày kia, con phải bỏ hết mọi sự, mà có khi không lâu, gấp đây bây giờ;

sao con còn để lòng vương vấn những sự ấy, và liều mình chết lúc đang còn rối rắm làm chi? Từ bây giờ con hãy dâng mọi sự cho Chúa vì Chúa có quyền phép muốn cất đi buổi nào thì cất đi buổi nấy, mặc thánh ý Người. Nếu con muốn chết cho an tâm, thì bây giờ con phải bằng lòng cam chịu mọi điều tai bay hoạ gởi; con phải phủi sạch mọi tình yêu sự thế. Con hãy vẽ giờ chết ra trước mặt con luôn, con sẽ khinh chê mọi sự mà chẳng xa xót gì hết, như lời thánh Ambôrôdiô bảo con làm vậy. Nếu con còn đương chân trống, thì khuyên con hãy chọn một đấng bậc nào cho con được thoả lòng trong giờ sau hết, thì mới giúp con chết bình an hơn. Mà nếu con đã chọn một đấng bậc nào rồi, con hãy ăn ở làm sao cho xứng đã bậc ấy, để đến giờ lâm chung con được phỉ tình. Con hãy ăn ở dường bằng mỗi ngày là ngày sau hết, mỗi việc con làm, mỗi kinh con đọc, mỗi phen con xưng tội, mỗi lần con chịu lễ, như là việc sau hết đời con vậy. Mỗi giờ con hãy tưởng như con đương hấp hối, nghe tiếng giục con rằng: "Hãy lìa khỏi thế này". Ôi! suy như vậy, thì sẽ giúp con ăn ở tử tế, và dứt tình yêu sự đời là thể nào. Chúa khen đầy tớ trung nghĩa hằng lo dự phòng, mà rằng: "Tôi tớ nào, khi chủ đến thấy đang chăm công ăn việc làm, thì rất có phước" (Mt 24,46). Ấy kẻ nào hằng lo dọn mình chết mỗi giờ, mỗi khắc, dầu phải chết thình lình, chắc sẽ đặng chết lành chẳng sai. Vậy ai là người có đạo, khi gần chết phải sẵn mà than thở[2]

Lời than thở

Lạy Chúa! Con chỉ còn sống được vài giờ nữa mà thôi, con quyết dùng chút ngày giờ ấy mà kính mến Chúa hết sức con, hầu cho con đặng kính mến Chúa đời sau hơn nữa. Con chẳng còn chi mấy chút mà dâng cho Chúa: con xin dâng cho Chúa mọi sự đau đớn, và mạng sống con làm lễ mọn hiệp cùng của lễ Đức Chúa Giêsu đã tế cho Chúa vì con trên cây thánh giá xưa. Lạy Chúa! Những sự cực con chịu bây giờ, mà sánh với những sự cực con đáng chịu, thì còn nhẹ, còn ít lắm; song dầu nặng nhẹ, ít ỏi

thế nào, con cũng xin cam chịu, để chứng tình con kính mến Chúa. Chúa muốn phạt con đời này, hay là đời sau mấy mặc lòng, con cũng xin vâng phục thánh ý Chúa mọi đàng, miễn là con đặng kính mến Chúa đời đời, thì con mới mãn nguyện. Xin Chúa hãy hành trị con theo thánh ý Chúa, song xin Chúa chớ cất sự kính mến Chúa khỏi lòng con mà thôi. Con biết rõ con chẳng còn đáng kính mến Chúa nữa, vì đã ghe phen con chẳng sá chi đến sự kính mến Chúa; song Chúa chẳng lẽ xua đuổi kẻ có lòng thống hối ăn năn. Lạy Đấng tốt lành vô cùng! Con hết lòng đau đớn, vì đã phạm đến Chúa, con kính mến Chúa hết sức, và hết lòng trông cậy Chúa. Lạy Chúa cứu chuộc con, Chúa đã chịu chết cho con đặng vững lòng trông cậy Chúa, con xin phú linh hồn con trong tay Chúa đã phải đinh thâu vì con. Như lời Ca vịnh: "Lạy Chúa chân thật vô cùng! Chúa đã cứu chuộc con, thì con xin phú dâng linh hồn con trong tay Chúa" (Ps 30,6). Lạy Đức Chúa Giêsu, Chúa đã đổ máu ra mà chuộc lấy con, xin Chúa chớđể con xa cách mặt Chúa bao giờ. Lạy Chúa hằng có đời đời! Con kính mến Chúa, con trông cậy kính mến Chúa đời đời chẳng cùng.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con! Xin Mẹ cứu giúp con trong giờ nguy cấp ngặt nghèo. Từ bây giờ con xin phú linh hồn con trong tay Mẹ. Mẹ hãy xin Con Mẹthương lấy con cùng. Con xin gởi mình con cho Mẹ, xin Mẹ cứu con cho khỏi hoảngục mà thôi.

45. Linh hồn có tội ra trước mặt Quan Đoán, là thể nào ?

Về sự phán xét, ta phải suy đến bốn điều này: một là *Ra mặt cùng Quan Đoán,* hai là*Những phe tiên cáo,* ba là *Xét cuộc lành dữ,* bốn là *Định án thưởng phạt*.

Trước hết về sự linh hồn phải *Ra mặt cùng Quan Đoán,* thì các Đấng thông thần học đều hiệp một ý mà dạy rằng: khi linh hồn lìa ra khỏi xác, liền phải chịu phán xét riêng tức thì, chính mình Đức Chúa Giêsu đến tại nơi người liệt tắt hơi mà phán xét, chẳng sai Đấng nào đại diện mình đâu, như lời Thánh Kinh nói: "Con Người sẽ đến, mà giờ nào, bây chẳng ngờ" (Lc 12,40). Ông thánh Augustinô rằng: Kẻ lành thấy Chúa đến, thì vui mừng; còn kẻ dữ thấy Chúa đến thì khiếp vía. Ôi! ai đứng trước mặt Đấng thịnh nộ mà chẳng run sợ sao? (x. Nah 1,6). Thầy Luy Duphong, khi suy đến sự phán xét rất đỗi nghiêm ngặt, thì thất vía kinh hồn, tứ chi đều run lẩy bẩy, đến đỗi cả phòng người cũng đều rúng động theo. Đấng đáng kính Giuvênan Anxina, khi nghe hát kinh "Thẩm phán" thì rởn óc hết hồn, dường bằng mình hòng đến trước toà Chúa, mà chịu phán xét vậy; nên người đã quyết từ giã thế tục, thật người đã làm như lòng đã quyết. Có lời Thánh Kinh rằng: "Thấy mặt quan đoán ra oai thạnh nộ, là dấu tội nhân phải án tử chẳng sai" (Prov 16,14). Theo lời thánh Bênađô, hễ khi linh hồn đến toà phán xét, mà thấy Chúa Giêsu thịnh nộ, thì nó phải khốn khổ hơn là chịu hình phạt hoả ngục muôn phần.

Đã từng thấy nhiều đứa tội nhân, khi đứng trước dinh án phần đời, mà chịu tra khảo, thì thất kinh hồn vía, thoát mồ hôi hột, quyết lạnh cả mình. Xưa Phidong chẳng phải bậc bình dân, bởi mắc tội phạm luật nước, nên phải mặc áo tù phạm điệu đến trước mặt toà án, thì ông ấy lấy nhục quá, đến đỗi tự tử cho khỏi xấu với trần gian. Ví như con thất hiếu, mà thấy cha đương cơn nóng nảy, ví như tôi bất trung, thấy vua phạt nộ ra oai, thì còn chịu không thấu thay; huống nữa là linh hồn đã khinh mạn Đức Chúa Giêsu xưa rày, mà nay thấy Người nổi cơn thịnh nộ, thì nớp oai khiếp sợ, biết là trùng nào! Ôi, xưa ở thế, thì linh hồn trót đời đã dể duôi Đức Chúa Giêsu, nay lại thấy mặt Người, ắt nó càng phải khốn cực hơn nữa bội phần! (x. Ga 19,37). Thuở linh hồn còn ở thế

gian, Chúa đã hết lòng nhịn nhục hiền lành như chiên con vậy, nay thấy Người oai nghi thịnh nộ, chẳng còn trông làm cho Người nguôi đặng nữa; nên có kêu trời van đất, xin núi non lở xuống, đề nó đi cho khỏi cơn nghĩa nộ Đấng chí nghiêm dường ấy! (x. Apoc 6,16). Khi ấy kẻ có tội sẽ xem thấy Con Người (x. Lc 21,27). Kẻ tội nhân thấy Quan Đoán mặc lấy hình dạng người ta, mà phán xét mình, ôi thôi! Nó khốn cực là dường nào. Khi thấy Chúa làm người, xưa đã chịu nạn chịu chết cho nó đặng rỗi, thì nó mới nhìn biết mình đã bạc ngãi vong ân. Thuở Chúa cứu thế ngự về trời, thì các thiên thần phán bảo môn đệ Người cho biết, ngày sau Người lại xuống thế cũng một cách ấy. Vậy khi Quan Đoán bởi trời, mà ngự xuống phán xét ta, thì thấy nơi mình Người, còn các đinh thương nguyên vẹn, như lúc Người thăng thiên vậy. Kẻ lành nhìn xem những dấu thánh ấy, thì được vui mừng an ủi, còn kẻ dữ nhìn vào phải kinh hoàng khủng khiếp. Xưa Giuse con ông Giacóp, phải anh em mình bán cho lái buôn nước Ai Cập, sau nhờ phúc nhà đặng làm quan đệ nhị trị nước ấy. Đến năm cơ cẩn, anh em người sang qua nước ấy, mua lương về trợ cơn đói khát, lại đụng lấy Giuse. Sách Thánh thuật lại, khi anh em nghe Giuse nói mình là ai, thì thất ngã xuống khựng miệng hết lời (x. Gen 45,3). Vậy con hãy suy, anh em Giuse nguyên đã ở bất nhân cùng em mình có một lần mà còn sợ em trả thù đỗi ấy; huống chi kẻ có tội đã cả lòng phạm đến Đức Chúa Giêsu ghe phen, mà rày phải ra trước toà Người chịu lời tra xét, thì run sợ biết là ngần nào! Khi ấy kẻ có tội sẽ lấy lời gì mà thưa lại với Đức Chúa Giêsu? Ông Êudebê rằng: Tiên vàn phải trả lẽ về sự đã khinh thị lòng nhân từ Chúa nhiều phen, thì gan nào dám xin Người thương xót nữa sao? Có lời thánh Augustinô rằng: Đang khi kẻ có tội phải chịu tra cứu, trên kia thấy Quan Đoán oai nghi thịnh nộ, dưới nọ xem hoả ngục mở ra kinh khủng, bên này ngó tội mình chất chồng như núi, bên khác nhìn ma quỷ hằm hằm như mông dữ, trong lòng nghe tiếng lương tâm quở trách, ba bên kẻ lạ, bốn bề người dưng, chẳng ai bênh vực chữa bầu, người cô thế biết kiếm đường nào đào thoát cho khỏi đặng sao?

Lời than thở

Lạy Đức Chúa Giêsu! Con hằng ước ao kêu tên cực trọng Chúa luôn, vì tên cực thánh Giêsu có sức an ủi con, làm cho con đặng vững lòng trông cậy, cùng nhắc lại cho con nhớ Chúa là Đấng cứu chuộc con, đã chịu chết mà cứu lấy con! Này con sấp mình xuống dưới chân Chúa, mà xưng thật con đã đáng sa hoả ngục bấy nhiêu lần, con đã làm mất lòng Chúa cách nặng nề thể ấy! Con chẳng đặng ơn tha thứ, song Chúa đã chịu chết mà dung xá cho con. Ôi! lạy Đức Chúa Giêsu chí ái Chúa lòng lành, xin nhớ đến con, bởi vì con Chúa mới ra đời, xin đừng huỷhoại con ngày ấy!

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ cực khoan cực nhân! Ớ Đấng bầu chữa kẻ có tội, xin Mẹcầu cho con đặng hết lòng đau đớn ăn năn tội lỗi con, xin Mẹ nguyện giúp cho con đặng ơn tha thứ, và đặng bền lòng kính mến Chúa.
Lạy Nữ Vương con! Con kính mến Mẹ và xin phú thác mình con cho Mẹ

46. Mọi sự ẩn vi, thôi mới tỏ bày, là thể nào ?

Trong lẽ này con hãy suy cho biết, *phe tiên cáo* là những ai, và sự *xét việc lành dữ* là thể nào. Kìa sổ bộ đã ghi chép. Quan cứ đó mà tra người thế: một là cứ sách Evang mà khảo cứu những việc kẻ tội nhân buộc phải giữ; hai là cứ sách Lương tâm mà tra xét những điều nó đã làm. Cân phép công thẳng Chúa chẳng có cân nhắc của cải, chức quyền, sang trọng người thế, một cân nhắc việc làm mà thôi. Như lời tiên tri Đaniel nói cùng vua Bantaxa xưa rằng: "Chúa đã cân nhắc các việc vua làm, mà thấy nhẹ bỗng, không được mấy ly" (Đan 5,27). Thầy Anvarê cắt nghĩa lời ấy rằng: cân Đức Chúa Trời chẳng cân vàng bạc quyền

phép của vua đâu, một cân chính vị vua.

Về việc tiên cáo, thì hãy nghe lời thánh Augustinô rằng: Đương buổi Quan Đoán tra xét con về việc lành dữ con đã làm, trước hết ma quỷ ra mặt tiên khống mà cáo con đã lỗi lời thề trước lúc chịu phép rửa tội, con đã phạm tội ngày nọ giờ kia, ở nơi nào và với ai nữa. Rồi nó thưa cùng Quan Đoán rằng: Lạy Chúa, phần tôi xưa không chịu giổ chịu vả, không chịu đòn đánh, cũng không chịu chút gì cực khổ cho linh hồn này hết, nó đã nguyện theo tôi, cả đời đã làm nô bộc tôi; còn Chúa đã chịu thương khó, chịu đóng đinh, cùng chịu chết mà cứu lấy nó cho đặng rồi; song nó lại đành bỏ Chúa, thì nay nó là của tôi, xin cho tôi kéo đầu nó xuống hoả ngục, ấy là lời thánh Xyphyrianô nói làm vậy. Ma quỷ trình mấy khoản vừa xong, liền lui ra khỏi đó. Rồi thiên thần Hộ thủ cũng đến công đường mà kiện ta nữa, theo lời đấng thông thái Oridênê, thì khi ấy thiên thần Hộ thủ ra mặt nại rằng: Lạy Quan Đoán chí minh chí công, Chúa đã uỷ phân việc cho tôi phải coi sóc gìn giữ linh hồn này, tôi đã tận tâm kiệt lực mà giúp nó lo phần rỗi, tôi chẳng nài công lao, không từ gian khổ, để phò trợ nó, song không xuể, như cá thúi cứng xương, chẳng kể chi lời tôi khuyên giục, thật đà uổng công vô ích. Ấy xem dầu kẻ nghĩa thiết với ta, cũng trở nghịch cùng ta. Sau hết các Dấu Thánh Đức Chúa Giêsu đã chịu những đinh đã đóng Chúa, và thánh giá đã treo Chúa xưa, cũng đều trách ta cùng các tội ta trước Quan Đoán nữa, như lời thánh Gioan Kim Khẩu đã dạy làm vậy. Còn điều chứng cớ chẳng cần phải đòi đâu xa làm chi, chính lương tâm ta chứng việc ta đã làm, như lời thánh Phaolô rằng: "Trong ngày Chúa phán xét, thì lương tâm mỗi người sẽ chứng việc nó làm" (Rm 2,15). Có lời thánh Bênađô rằng: chính tội lỗi ta đã phạm xưa, không chịu bỏ ta đòi theo ta cho đến toà phán xét mà làm chứng nó là công việc ta đã làm lúc ta còn sống ở đời. Sau hết dầu đá gạch vách nọ tường kia, cũng ra tiếng chứng tội ta đã phạm chùng lén ở nơi kín đáo nữa (x. Habac 2,11).

Còn về việc tra cứu, hãy nghe lời Thánh Kinh rằng: "Trong giờ phán xét, Ta sẽ thắp đàn thiệt sáng mà soi thấu những nơi hiểm hóc kín đáo" (Soph 1,12). Đấng thông thái Manđôda cắt nghĩa lời ấy rằng: Thắp đèn mà soi, ấy là tra xét mọi việc người ta đã làm chùng làm lén trong những chốn khuất tịch, cũng như rọi đèn mà tìm vật gì nơi tối tăm vậy. Về tiếng "Đèn soi" thì ông Cornêliô giải rộng ý hơn nữa mà rằng: Trong giờ phán xét, Chúa sẽ bày tỏ ra trước con mắt kẻ có tội, cho nó thấy rõ những gương tốt các thánh đã làm xưa, mọi ý lành Người đã soi sáng cho nó, mọi ơn thánh Người đã xuống cho, cùng những năm tháng Người đã hoãn cho nó sống ở đời mà làm lành lánh dữ. Rồi Chúa cũng tra xét đến các việc lành nữa, như xưng tội chịu lễ, ăn chay bố thí, cùng các việc lành khác, coi thử đã làm có thiệt trọn hảo hay không (x. Ps 74,3), chẳng khác nào bỏ vàng vào lửa, mà luyện cho ròng vậy. Tắt một lời, trong thì thẩm phán nghiêm nhặt thể ấy, dầu người nhân đức cũng chưa đặng vững; như lời thánh Phêrô: "Nếu người lành gần khó rỗi, thì kẻ dữ sẽ đi đâu?" (Pr 4,18). Nói một tiếng vô ích, còn phải trả lời thay, những lời tục tĩu hoa tình mà đã luôn miệng, nhất là những gương xấu xa đã làm mà hại linh hồn kẻ khác, càng phải tra cứu nghiêm nhặt biết là bao nhiêu! Như lời Chúa đã phán riêng về kẻ làm gương xấu rằng: "Ta sẽ hại nó như gấu mẹ mất con vậy" (Os 13,8). Còn khi Quan Đoán chí tôn xét chung đến các việc khác, phán về mỗi một người trong chúng tôi rằng: "Hãy trả công cho nó xứng theo việc nó đã làm" (Prov 31,31).

Lời than thở

Ôi! Lạy Đức Chúa Giêsu, nếu bây giờ Chúa xét việc con đã làm mà trả công cho con, thì con chỉ đáng hoả ngục mà thôi! Biết bao phen chính tay con đã viết án phạt con phải hình khổ đời đời! Con cám đội ơn Chúa đã nín nhịn con lâu đỗi ấy.Ớ Chúa con! Như bây giờ Chúa đòi con đến trước toà Chúa, mà tra xét các việc con đã làm trót đời con, thì con hầu biết khai làm sao? Ôi! Lạy Chúa! Con nài xin Chúa hãy hoãn cho con một chút nữa, xin Chúa

khoan phán xét con đã, vì nếu Chúa định phát xét con bây giờ, thì phận số con sẽ ra thể nào? Vậy xin Chúa hãy nâm nương cho con một buổi; Chúa đã dủ lòng thương xót mà chờ đợi con cho đến rày, xin Chúa khấng ban cho con ơn này, là cho con đặng lòng đau đớn tội lỗi con. Ớ Đấng tốt lành vô cùng! Con ăn năn vì đã để duôi Chúa dường ấy! Nay con kính mến Chúa trên hết mọi sự. Lạy Đức Chúa Cha hằng có đời đời! Vì lòng yêu dấu Đức Chúa Giêsu, và vì công nghiệp Người, xin Chúa hãy ban cho con đặng lòng bền đỗ. Lạy Đức Chúa Giêsu! Con trông được mọi sự bởi Máu Thánh Chúa.

Lạy Rất Thánh Nữ Đồng Trinh Maria! Con xin gởi mình con cho Mẹ, xin Mẹ đoái đến con là đứa khốn nạn, mà thẩm tình thương xót con cùng.

47. Quan Đoán chí công định an thưởng phạt là thể nào ?

Ai muốn cho trong ngày phán xét đặng lòng nhẹ nhàng khoan khoái, là dấu chắc phần rỗi đời đời, thì khi còn sống ở thế, phải lo cho nết hạnh mình nên một khuôn một rập, cùng hạnh thánh Chúa Kitô, như lời thánh Phaolô chứng rằng: "Kẻ Chúa đã tiền định lên thiên đàng, Người đã định nên giống hình ảnh Con Người" (Rm 8,9). Xưa có quan cận thần vua Philipphê thứ II, lần kia tâu dối với vua một điều, vua ban quở có một lời nhè nhẹ rằng: "Ngươi phỉnh ta như vậy sao?". Quan ấy về nhà liền phát phiền mà chết. Vậy kẻ có tội sẽ lấy lời gì mà thưa lại cùng Đức Chúa Giêsu, là Quan xét mình rất công thẳng? Chắc nó sẽ làm như người kia đã thuật chuyện trong Evang, được mời đến ăn cưới, song chẳng ăn mặc theo phép thì phải ngậm miệng làm thinh, chẳng biết làm sao mà trả lời (x. Mt 22,12). Kẻ có tội cũng vậy, tội nó sẽ bưng miệng nó

lại, làm cho nó cứng hàm xai (x. Ps 106,42). Ông thánh Badiliô rằng: Khi ấy sự xấu hổ thẹn thuồng sẽ làm khốn kẻ có tội hơn chính lửa hoả ngục đốt nó bội phần.

Vậy khi đã tra xét mọi khoản xong rồi, thì Quan Đoán chí công lên án cho kẻ dữ rằng: "Ớ loài khốn nạn bây, hãy lui ra cho khỏi mặt Tao mà xuống trong lửa đời đời" (Mt 25,41). Thầy Đêny suy lời ấy la lên rằng: Ôi! kinh hoàng thay án phạt! Rúng động bấy đất trời! Tiếng sét đánh chác tai người tội lỗi. Ông thánh Ănxenmô nói về điều ấy mà rằng: Khi nhớ đến án phạt rất hãi hùng dường ấy, mà muốn cho hết sợ, phải chết khô đi mới hết. Ông Êudêbiô tiếp lời: kẻ có tội khi nghe án phạt nó nặng nề đỗi ấy, thì rủa nộp mình chết đi cho rồi, song ngặt không chết đặng nữa. Ông thánh Tôma Villanova nói: khi ấy chẳng còn phương cầu cứu, không biết cậy ai bênh vực chữa bầu đặng nữa. Quả nhiên như vậy, chạy đến cùng ai trong buổi ấy? Có khi chạy đến cùng Chúa, là Đấng mình đã khinh mạn bấy lâu, phải không? Hay là chạy đến cùng Đức Bà cùng các thánh chăng? Chắc không rồi; vì khi ấy sao trời sẽ sa xuống, mặt trăng chẳng còn sáng nữa (x. Mt 24,29); ấy là chỉ ta chẳng còn trông các thánh bổn mạng ta đỡ vớt, cũng không còn cậy Đức Mẹ cứu giúp đặng nữa; vì Đức Mẹ sẽ tràng đi, chẳng còn ra mặt nữa, như lời thánh Augustinô đã nói làm vậy.

Có lời thánh Tôma Villanova than thở: Hỡi ôi! khi ta nghe nói về việc phán xét, mà ta dửng dưng vô sự, dường bằng án phạt chẳng bao giờ hại đặng ta, hay là phần ta không khi nào phải chịu phán xét hết, thật ta vô tình vô ai là dường nào! Ớ con, con chớ rằng: "có lẽ chi mà Chúa đành lòng phạt tôi sa hoả ngục sao?". Thánh Augustinô khuyên con chớ nói làm vậy; vì xưa quân Giêudêu cũng chẳng tin Chúa đâu huỷ diệt nó; không chán chi người, hiện bây giờ đương chịu thiêu đốt trong hoả ngục, cũng bởi xưa chẳng tin Chúa sẽ phạt nó, song giờ oán thù đã đến rồi. Ấy sóng trước bổ làm sao, thì sóng sau cũng sẽ bổ làm vậy, chẳng

sai! Nếu con không tin như những người ấy, thì con cũng sẽ lâm một cảnh, như chúng nó vậy; lúc đó con mới biết lời Chúa ngăm đe chẳng phải bỏ qua vô ích, như tuồng doạ non con, mà chẳng thực hành.

Có lời thánh Eloa rằng: Quyền phán định số phận ta, cùng quyền chọn lựa án ta, rầy ở trong tay ta. Ta muốn thể nào thì được thể ấy như ý ta. Vậy bây giờ ta hãy kíp lo thu xếp mọi việc lương tâm cho yên, trước ngày ta phải chịu phán xét (x. Eccli 18,19). Ông thánh Bonaventura nghiệm xét, những người buôn bán khéo khôn, bằng kiểm soát tính toán sổ sách mình luôn, cho khỏi suy bổn khánh tận. Ta cũng nên thêm lời thánh Augustinô suy rằng: Bao lâu chưa đến kỳ phán xét, thì ta còn có thể làm cho Quan Đoán nguôi cơn nghĩa nộ, chí như khi Người đã lên toà rao án, thì ta hết phương cầu cứu. Vậy ta hãy kêu xin Chúa, như thánh Bênađô xưa rằng: Lạy Chúa là Quan Đoán tôi, xin Chúa hãy tra khảo tôi, và hãy trừng trị tôi bây giờ, đương khi tôi còn sống; vì nay là thì thương xót, Chúa còn dung thứ tôi đặng; còn khi chết rồi, ấy là buổi công thẳng mà thôi.

Lời than thở

Lạy Chúa! Nếu bây giờ con không lo làm cho Chúa hạ cơn nghĩa nộ xuống, thì đến ngày phán xét chẳng còn buổi lo kịp đặng nữa đâu! Song con đã cả dám để duôiơn nghĩa Chúa ghe phen, vì mê những sự vui hèn, như giống súc vật, con biết làm cách nào, cho Chúa nguôi cơn giận đặng sao? Ôi! con đã ăn ở bạc nghĩa, mà đáp tình Chúa thương con vô ngằn. Kìa loại thọ sinh hèn hạ như con đây, lẽ nào trông đền bồi tội nó đã phạm đến Đấng sinh thành nó cho xứng đặng sao? Ôi! Lạy Chúa! Con đội ơn Chúa đã dủ lòng thương xót, lo liệu cho con được một phương linh nghiệm mà giải cơn thịnh nộ Chúa: là lấy Máu Thánh cùng sự chết Đức Chúa Giêsu Con Chúa mà thượng tiến cho Chúa, thì mới trông nguôi phép công thẳng Chúa, mới trông phạt tạ cơn giận Chúa cho cân

xứng đặng mà thôi! Song con phải thật lòng ăn năn: ôi! Lạy Chúa! Con ăn năn thảm thiết, vì mọi điều sỉ nhục con đã làm cho Chúa. Vậy ớ Đấng cứu chuộc con, xin Chúa hãy phán xét con bây giờ. Con hết lòng chê gớm mọi nỗi phiền hà, con đã làm cho Chúa; con kính mến Chúa trên hết mọi sự, cùng hết linh hồn con; con dốc lòng kính mến Chúa luôn, thà chết chẳng thà mất lòng Chúa nữa. Chúa đã hứa tha cho kẻ thật lòng ăn năn, vậy thì xin Chúa thứ tha mọi tội lỗi con, và hãy phán xét con bây giờ. Con xin cam chịu hình phạt con đã đáng; song xin Chúa cho con đặng bền lòng giữ nghĩa cùng Chúa cho đến chết. Con trông cậy sẽ đặng như vậy. Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con, con đội ơn Mẹ đã cầu bầu cho con đặng ơn thương xót dường ấy; xin Mẹ khấng phù hộ con cho đến cùng.

48. Đến ngày tận thế, xác loài người đều sống lại hết là thể nào ?

Nếu cầm trí lại mà xét cho kỹ, thì phải chịu rằng: trong đời không ai bị khinh mạn dể duôi cho bằng Đức Chúa Giêsu. Kìa xem một đứa hèn hạ, người ta còn biết vì biết nể hơn chính mình Đức Chúa Trời, vì sợ nếu làm cho nó phải sỉ nhục, dầu nó không làm chi đặng mặc lòng, ít nữa là nó giận mà thù vặt cũng đủ khốn; còn với Đức Chúa Trời, thiên hạ càng ngày càng ăn ở vô phép lộng lượt, hằng làm cho Người phải nhiều điều xấu hổ, nhuốc nha, dường bằng Người không có phép gì mà oán trả đặng khi nào hết; như lời thánh Gióp: "Nó tưởng Đấng phép tắc vô cùng chẳng làm gì đặng nó" (Job 22,17). Cho nên Đấng cứu thế định một ngày mà trả thù, là ngày phán xét chung, Kinh Thánh gọi là Ngày của Chúa, thì thậm phải; vì ngày ấy Đức Chúa Giêsu là Chúa cả muôn loài bởi trời sẽ ngự xuống rất oai nghi vinh hiển cho thiên hạ nhìn biết Người là Quan Đoán cao cả có quyền phán xét hết mọi người thảy thảy

(x. Ps 9,17).

Vậy ngày ấy chẳng phải là ngày nhân từ khoan dung nữa, bèn là ngày oai gia thịnh nộ, ngày gian truân khốn khó, ngày ưu phiền khổ não (x. Soph 1,15). Bấy lâu ở thế, kẻ dữ đã tự quyền chiếm đoạt mọi sự sang trọng của Chúa, chính trong ngày ấy Chúa sẽ lấy phép công thẳng mà bắt nó bồi thường lại hết. Này ta hãy xem Chúa sẽ ra oai công thẳng trong ngày thẩm phán rất đáng kinh khủng ấy, cách làm sao cho biết.

Trước ngày Quan Đoán oai quyền ngự xuống phán xét, thì lửa bởi trời sa xuống, thiêu đốt cả trái đất, cháy tan hết thảy mọi loài mọi vật, dưới thế gian này (x. Ps 96,3; 2 Pr 3,10). Nào đền đài cung điện, nào đình chùa miếu vũ, nào thôn trang thành thị, nào làng nước tổng xã, thảy đều nên mồi cho lửa thiêu huỷ, thành ra một đống tro tàn. Ấy nơi đã nhuốm độc tội tình, ắt phải dùng lửa tẩy luyện, mới nên trong sạch. Cho hay vàng bạc của cải, chức quyền danh vọng, phước lộc vui sướng thế gian, đến cùng là phải hoả thiêu mà thôi.

Khi loa thần kíp giục, thấu đế mồ mả muôn dân, thì mọi người đã chết đều sống lại hết (1 Cr 15,52). Ông thánh Hiêrônimô suy đến điều đại biến thể ấy, khiếp vía mà rằng: Khi tôi nhớ đến ngày công phán, thì cả mình tôi rúng động, dường bằng tai nghe loa thần kinh khủng giục bảo muôn dân tựu trường phán xét. Tiếng loa vừa nổi rân, thì linh hồn vinh hiển các kẻ lành, bởi trời liền xuống hiệp cùng xác cũ mình, xưa ở đời đã đồng chịu lao khổ, mà làm tôi Chúa; còn linh hồn khốn nạn kẻ có tội cũng ra khỏi hoả ngục, hiệp với xác cũ mình, xưa ở thế đã cùng nhau đồng tình mà làm mất lòng Chúa.

Ôi! xác kẻ lành sống lại khác xa xác kẻ dữ là dường nào! Xác kẻ lành rực rỡ xinh tốt chói lói, như mặt trời vậy (x. Mt 13,43). Ôi! ai ở đời mà biết hãm dẹp tính xác thịt, không cho tình tư dục lăng loàn, lại bắt lòng thú

tuỳ phục lòng thần, dầu những sự nên hưởng, cũng không cho xác hưởng như ý, còn thêm trừng trị rất đỗi nghiêm nhặt, hằng lo hãm khóp gò cương, theo gương mẫu các thánh đã làm, thì có phước biết là dường nào. Ôi! ở đời mà đã ăn ở thể ấy, đến ngày công phán, sẽ được thích tình phỉ chí biết là bao nhiêu! Như lời thánh Phêrô Ancăngtara, xưa khi chết rồi, hiện ra mà nói cùng bà thánh Têrêsa rằng: "Sự ăn năn đền tội thật là có phước, vì đã làm cho tôi đặng vinh hiển thể này".

Còn xác kẻ dữ đen điu xấu xa gớm ghiếc tợ hình quỷ ma. Ôi! khi ấy kẻ dữ phải hiệp với xác cũ mình, lấy làm khốn cực biết là chừng nào. Linh hồn nói cùng xác rằng: Ớ xác khốn nạn kia! Vì xưa tao đã chiều theo ý mầy, cho mầy đặng vui sướng thoả dạ, nên rày tao phải liên can mà mang khổ đời đời! Xác nghe vậy liền đáp: Ớ hồn quái gở nọ! Phần mầy là loài linh tánh biết biện thị phi, thì lẽ ra mầy phải cai trị tao; sao mầy cứ dung tao mê theo xác thịt, để rày phải khốn nạn kiếp kiếp cả hai, mà mầy còn đổ tại tao làm sao!

Lời than thở

Ôi! lạy Đức Chúa Giêsu là Đấng cứu chuộc con, có ngày kia Chúa sẽ làm Quan xét con, con cúi đầu lạy Chúa xin Chúa khấng dung thứ cho con trước ngày cả sợdường ấy. Hôm nay Chúa thật là Cha con; vậy con thất hiếu này trở về cùng Cha, mà hết lòng thống hối ăn năn, xin Cha khấng cho nó đặng nghĩa lại cùng Cha. Lạy Cha! Xin Cha thứ tha tội con đã dại làm mất lòng Cha và từ bỏ Cha; thật con đã ở cùng Cha một cách bất đáng quá lẽ, nên con đau đớn hết lòng; xin Cha tha tội cho con cùng. Xin Chúa chớ trở mặt đi đàng khác, xin Chúa chớ xua đuổi con, như tội con đã đáng, xin Chúa hãy nhớ lại Mát Thánh Chúa đã đổ ra vì con, mà thương xót con cùng. Lạy Đức Chúa Giêsu! Con chỉ ước ao Chúa làm Quan Đoán con mà thôi, vì Chúa đã chịu chết cho con, thì con lấy lòng trông cậy mà xin điềuấy như thánh Phaolô xưa vậy. Con xin mượn

lời thánh Tôma Villanova, thưa cùng Chúa: Tôi ưng cho Chúa phán xét tôi mà thôi, vì xưa Chúa đã đành chịu tử hình trên thánh giá, có một ý cứu tôi cho khỏi phạt trong hoả ngục.

Lạy Cha! Con kính mến Cha và chẳng còn muốn rời chân Cha nữa. Xin Cha hãy bỏ quên những điều sỉ nhục con đã làm cho Cha, và xin Cha cho con đặng kính mến lòng nhân từ Cha hết sức con.

Tôi ước ao kính mến Chúa cho lấn sự con đã làm mất lòng Chúa bội phần. Song nếu Chúa chẳng giúp sức cho con, thì con không tài gì mà kính mến Chúa đặng. Lạy Đức Chúa Giêsu! Xin giúp con kính mến Chúa cho trọn đời con, để đáp tình Chúa đã thương con, hầu ngày sau giữa trường công phán, cho con đặng xen vào sổ các kẻ nghĩa thiết Chúa.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con cùng là Đấng bầu chữa con! Xin Mẹ cứu giúp con bây giờ; vì nếu trong ngày kinh hoàng ấy mà con phải mất linh hồn thì Mẹ cũng hết phương vớt con đặng nữa. Mẹ là Đấng hay cầu bầu cho mọi người hết thảy, xin Mẹ cũng hãy nguyện giúp cho con cùng, con mà đặng làm tôi tớ trung nghĩa Mẹ, thì con lấy làm vinh hạnh lắm, vậy con hết lòng cậy Mẹ hơn mẹ sinh con. Amen.

49. Loài người khi phải sống lại đoạn phải tề tựu tại đồng Giodaphát, là thể nào ?

Khi mọi người đã sống lại rồi, thì loa thần kíp giục muôn dân, phải tề tựu tại đồng Giodaphát mà chịu lời phán tra. Khi tựu đó đà đủ mặt, thì

thiên thần liền phân kẻ lành ra khỏi đoàn hung (x. Mt 13,49). Con thảo tôi ngay hiệp vầy bên hữu, còn bên tả thì giống dữ loài hung tách riêng.

Ví như ai phải mọi người từ bỏ, chẳng người nào thèm tới lui với nữa, hoặc phải loại ra khỏi thánh hội công, ắt còn phiền muộn lắm thay! Phương chi đoàn dữ, khi thấy mình phải rẽ ra khỏi thần thánh, thì nó đau đớn biết là dường nào! Giả như kẻ dữ chẳng còn phải chịu hình phạt nào khác nữa, thì một sự xấu hổ này cũng đã đủ gia hình nó rồi. Ôi! ngày ấy con phải lìa cha, chồng phải cách vợ, tớ phải xa thầy, mỗi người mỗi ngã, đoạn trường ấy nói sao cho cùng! (x. Mt 24,40). Ớ con, con hãy nói cho ta biết, con nghĩ mình đang đứng bên nào trong khi ấy? Như con ưng dự hàng phía hữu, thì rày phải do dứt bỏ đàng tội lỗi, vì là đàng đưa con đến phía tả ngày sau.

Bây giờ đương ở thế gian, mọi người đều cho ông hoàng bà chúa là có phước; hễ thấy ai được chức quyền sang trọng, giàu có sung sướng, thì phân bì phân lê mà rằng: Ôi! họ phước chi lắm bấy. Chỉ bắt mặt ngó đó mà thôi, còn thấy các thánh ăn ở khó khăn hèn hạ lại hất hủi tất bạt mà chẳng kể ra chi, một cho là người cùng căn mạt kiếp mà thôi. Ớ người giáo hữu là kẻ hết lòng mến Chúa, là kẻ làm tôi Chúa tận trung, chớ thấy mình mắc nhiều nỗi tân toan khốn khó, phải nhiều điều bỉ hổ chê cười ở đời này, mà sửa lòng phiền chí làm chi, vì rày anh em buồn bực, có ngày sẽ đặng vui mừng (x. Ga 16,20); đến ngày phán xét, anh em mới thật có phước, vì sẽ đặng dự phần vinh hiển giữa triều thần thánh Chúa Kitô. Vui mừng thay! Thánh Phêrô Ancăngtara, xưa thiên hạ chê bai, cầm bằng người bỏ đạo; thánh Gioan Chúa Dêu, trước phải nhạo báng dường kẻ điên cuồng; thánh Phêrô Xêlêtinô, xưa đã từ chức Giáo hoàng, mà phải chết rũ tù, khi ấy các đấng sẽ đăng tỏ mặt chói loà là dường nào! Hỉ hoan thay, bao nhiêu thánh tử đạo, xưa ở đời đã phải lý hình xẻ thịt phân thây, bây giờ lại đặng vinh dự biết là trùng nào! Vì Chúa sẽ ban khen mỗi đấng trước mặt muôn dân (x. 1 Cr 4,5). Song

đáng kiếp thay cho Herode, Philatồ, Nêrô, cùng nhiều vị lớn lao danh tiếng đời này. Vì ngày ấy sẽ bị án phạt đời đời, mà mang mặt gớm ghiếc biết là chừng nào! Ớ những người phe cánh thế gian, đến đồng Giodaphát sẽ hay! Đến đồng Giodaphát, mới rõ ai vinh ai nhục. Ở đó, chắc các người sẽ thay tình đổi ý, ở đó chắc các người sẽ than thân trách phận. Được lên mặt vênh vang một buổi giữa tuồng hát trần gian, đến sau giữa trường công phán cả thể, lại phải ra vai tù phạm muôn kiếp, ôi vô phước khốn nạn đến đỗi nào!

Vậy những kẻ Chúa đã chọn, đặng sấp hàng bên hữu; như lời thánh Phaolô đã dạy, thì đứng lộng lộng trên không quá khỏi lừng mây, cho thêm sự vinh hiển hơn nữa, đặng xen vào đội ngũ thiên thần, để nghinh tiếp Đức Chúa Giêsu bởi trời ngự xuống (x. 1 Thess 4,16). Còn kẻ Chúa đã loại ra, khác thể đoàn dê sàm gần phải khỏ đầu làm thịt, thì rẽ riêng bên tả, đứng cặm mặt xuống đất, đợi Quan Đoán rao án trước mặt muôn dân, mà phạt chung hết thảy nhưng người, xưa đã làm nghịch cùng Chúa.

Kìa các tầng trời đều mở ra, liền thấy vô số thiên thần làm hộ sứ, bài hàng phân đội, tay cầm lổ bộ: thánh giá, đinh sắt, lưỡi đòng là những giống khổ hình Đức Chúa Giêsu đã chịu xưa, mà theo hầu Quan Đoán ngự xuống oai nghi, ấy là lời thánh Tôma nói làm vậy. Bấy giờ thiên hạ sẽ thấy thánh giá chói loà rực rỡ, như lời Thánh Kinh rằng: "Dấu Con Người sẽ hiện ra, nhân dân thế giới thảy đều ta thán" (Mt 24,30). Có lời thầy Cornêliô rằng: Thương ôi, khi kẻ có tội thấy thánh giá, thì khóc lóc trách mình, vì xưa ở thế, trót đời chẳng sá chi đến việc rỗi linh hồn, là của trọng vọng châu báu. Con Đức Chúa Trời đã phải mua giá rất cao dường ấy! Thánh Gioan Kim Khẩu tiếp lời: Khi ấy mọi sự thương khó Đức Chúa Giêsu cũng sẽ kiện nài nó nữa.

Tiếp đến các quan phó khảo là mười hai thánh tông đồ, và những môn

đệ các đấng ấy, cũng theo hầu Đức Chúa Giêsu ngự ra giám thị, hiệp nghị cùng Người mà tra xét muôn dân (x. Sap 3,7). Đoạn Rất Thánh Đồng Trinh Maria là Nữ Vương các thần thánh, cũng đến mà thương đồng dự xét nữa. Sau hết Quan Đoán hằng sống ngự lên toà oai nghi vinh hiển, như lời Thánh Kinh: "Muôn dân sẽ xem thấy Con Người ngự trên áng mây rất oai nghi phép tắc" (Mt 24,30), thì hãi hùng kinh khiếp (x. Joen 2,6). Thánh Hiêrônimô rằng: Kẻ lành thấy Đức Chúa Giêsu thì vui mừng khoái lạc, còn kẻ dữ thấy Người thì khốn cực buồn rầu quá hơn chịu hình khổ hoả ngục nữa. Hãy nghe lời bà thánh Têrêsa than thở: "Lạy Đức Chúa Giêsu! Xin Chúa cho tôi thà chịu mọi giống hình khổ khác, chẳng thà cho tôi thấy mặt Chúa thịnh nộ cùng tôi trong ngày ấy!". Ông thánh Badiliô nói: Hẳn thật chẳng có hình khổ nào dữ tợn cho bằng thấy Chúa tác sắc thịnh nộ. Khi ấy sẽ ứng nghiệm lời thánh Gioan đã nói tiên tri rằng: "Kẻ dữ sẽ kêu xin núi non lở xuống đè nó chết đi cho rành, kẻo còn thấy mặt Quan Đoán oai nghi thịnh nộ nữa" (Apoc 6,16).

Lời than thở

Lạy Đấng cứu chuộc con rất đáng mến yêu! Ớ Cao dương Thiên Chúa là Đấng đã xuống thế chẳng phải cho đặng phạt loài người ta đâu, song cho đặng thứ tha tội lỗi mà thôi. Xin Chúa khấng dung thứ con, trước ngày Chúa phải phán xét con. Vì như rủi con phải mất linh hồn, khi ấy con xem thấy mặt Chúa, dầu là Con chiên rất hiền lành, đã nhịn nhục con đối ấy mặc lòng, thì con cũng lấy làm cực nạn, hơn là chịu hình khổ hoả ngục muôn phần. Ôi! con nài xin Chúa kíp thứ tha cho con, xin Chúa chớ hoãn ra mà khốn cho con. Xin Chúa hãy giơ tay nhân từ, mà cứu con ra cho khỏi vực sâu, vì tội lỗi con đã vùi con xuống đó. Ớ Đấng tốt lành vô cùng! Con lo buồn ăn năn, vì đã làm mất lòng Chúa dường ấy! Lạy Quan xét con, con kính mến Chúa là Đấng đã thương con quá bội! Vì công nghiệp Chúa đã chịu chết cho con,

xin Chúa ban ơn cho con đặng bỏ dữ về lành Chúa đã hứa nhậm lời kẻ kêu xin mà rằng: "Mầy hãy kêu đến Ta, thì Ta sẽ nghe lời mầy" (Jev 33,3). Con chẳng xin Chúa của cải đời này, một xin ơn nghĩa Chúa, cùng lòng kính mến Chúa mà thôi. Lạy Đức Chúa Giêsu! Bởi Chúa đã chịu chết trên thánh giá, vì lòng thương con, xin Chúa khấng nhậm lấy con. Lạy Quan Đoán rất đáng mến yêu, con thật là đứa có tội, song dầu có tội, vẫn mến Chúa hơn thương mình nó, nên xin Chúa hãy thương xót nó cùng.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con, xin Mẹ cứu giúp con cho kíp, vì bây giờ Mẹ còn phương cứu con đặng. Dầu khi con đã quên Mẹ cùng quên Chúa mà Mẹ cũng chẳng nỡ bỏ con thay; huống nữa là bây giờ con dốc lòng làm con Chúa luôn, và quyết chẳng còn lỗi nghĩa cùng Người nữa, xin Mẹ hãy phù hộ con. Ớ Bà Maria! Con trông cậy Mẹ mà thôi.

50. Chúa định án thưởng lành phạt dữ đời đời, là thể nào ?

Khi Chúa vừa ngự toà giám thị, thì đơn trạng khoản khoản liền khai ra minh bạch, sổ sách lương tâm mỗi người đều tỏ bày thảy thảy (x. Dan 7,10). Tiên chứng nghịch cùng kẻ dữ, là ma quỷ ra trước hết mà nài phạt tội nhơn rằng: Lạy Chúa chí công! Những tên nầy xưa chẳng chịu theo Chúa, nay xin Chúa giao về cho chúng tôi, như lời thánh Augutinô đã nói làm vậy. Chứng thứ hai là lương tâm mỗi người đều tiếp liền, mà chứng việc người đời đã làm xưa (x. Rm 2,15). Còn các chứng khác cũng kêu nài oán phạt kẻ có tội, là phên vách nhà nọ, buồng the chỗ kia, cũng đồng thanh chứng tội người ta đã phạm đến Chúa (x. Hab 2,14). Sau hết chính mình Chúa cả làm Quan Đoán, và làm chứng hết thảy tội lỗi người ta đã phạm, vì Chúa ở khắp mọi nơi, nên chẳng có điều gì, là điều ẩn ví

trước mặt Người (x. Jev 29,23). Có lời Thánh Phaolô rằng: "Khi ấy Chúa sẽ tỏ ra cho thiên hạ thấy hết mọi tội lỗi kẻ dữ đã phạm, dầu những tội rất kín đáo, rất xấu hổ mà đã giấu trong toà giải tội, cũng sẽ tỏ bày trước mắt muôn dân. (x. Nah 3,5). Song tội kẻ lành, thì những đấng thông lý đoán, đều hiệp một ý, mà dạy không rỏ ra, một giữ kín chẳng cho ai biết, như lời vua thánh Đavít rằng: "Phước thật là hễ ai đặng phần nhơn thứ và khoả lập tiền khiên" (Ps 31,1). Song theo lời thánh Badiliô, thì tội kẻ dữ sẽ phải tố lộ ra trước mặt thiên hạ, liếc qua liền thấy rõ như yết trong bảng treo lên vậy. Ông thánh Tôma suy đều nầy, dạy rằng: "Xem trong vườn Giêtsêmani. Đức Chúa Giêsu phán có một lời: 'nầy là Ta', tức thì quân lính đến bắt Người, liền phải ngã xuống đất sát rạt; huống nữa đến ngày cả nộ, Người ngự trên toà rất cao sang mà phán cùng kẻ dữ: nầy Ta đây là kẻ xưa bây đã khinh mạn để đuôi thới quá, thì số kiếp nó sẽ ra thể nào?

Nay ta hãy lặng tai nghe án định trong ngày công phán: Trước hết Đức Chúa Giêsu trở mặt lại bên kẻ lành mà phán những lời dịu dàng vui vẻ rằng: "Ớ con thảo tôi ngay của Cha Ta, hãy đến mà lãnh nước thiên đàng, đã sắm để cho chúng con, từ thuở tạo thiên lập địa" (Mt 25,34).

Xưa thánh Phanxicô khó khăn, khi được ơn Chúa soi cho biết mình đã dặng vào số kẻ Chúa chọn lên thiên đàng, thì vui mừng quá, đến đỗi chẳng còn hay gì đến sự thế gian nữa; phương chi kẻ sẽ đặng nghe những lời êm ái bởi miệng Quan Đoán chí tôn phán trong ngày ấy, mà rằng: Hỡi chúng con là kẻ có phước thật, hãy vào chốn thường sinh, mà hưởng sự thanh nhàn đương đợi chúng con; chúng con chẳng còn khó nhọc, chẳng còn sợ hãi: chúng con đã đặng phần rỗi đời đời; Cha mừng cho Máu Thánh Cha đã đổ ra vì chúng con, Cha mừng cho nước mắt chúng con đã chảy ra vì tội lỗi chúng con; ta hãy vào nơi cõi thọ mà nghỉ an làm một cùng nhau đời đời chẳng cùng, thì những kẻ ấy đặng hân hoan khoái lạc biết là trùng nào. Rất Thánh Đức Bà Maria cũng sẽ mừng

cho tôi tớ trung nghĩa Người, cùng mời theo Người vào đến thiên cung. Tức thì vừa đi vừa hát: "Mừng thảy! Mừng thay! Mừng thay là mừng", như đạo binh thắng trận khởi hoàn, vào thành thiên quốc đặng hưởng mặt Chúa, ngợi khen Chúa, kính mến Chúa, muôn đời chẳng cùng.

Còn kẻ dữ xây mặt lại bên Đức Chúa Giêsu, mà kêu rêu rằng: về phần chúng tôi khốn nạn thể nầy, thì Chúa định cho làm sao? Lập tức Quan Đoán ra oai công thẳng mà phán: "Ớ loài hung dữ vô phước kia! Về phần bây trước đã khinh dể ơn nghĩa Ta, thì bây hãy đi cho rảnh, hãy lui ra cho khuất mắt Ta, mà vào lửa đời đời Ta chẳng còn muốn thấy mặt bây, cũng chẳng còn thèm nghe tiếng bây nữa" (Mt 25,41). Song lạy Chúa! Quân vô phước ấy phải đi đâu? Ớ con, nó phải vào trong hoả ngục mà chịu thiêu đốt cả hồn liền xác. Song thưa Chúa, nó phải chịu mấy năm mấy đời? Con hỏi gì lạ vậy! Có phải mấy năm mấy đời đâu! Bèn là vô cùng vô tận; còn Đức Chúa Trời bao lâu, thì nó còn phải chịu bấy lâu.

Vậy theo lời thánh Ephêrem, khi lên án thưởng phạt xong rồi, kẻ dữ từ giã thần thánh, cha mẹ, bà con cùng Rất Thánh Đức Bà. Liền thấy giữa đồng Giodaphát nẻ ra mà nuốt hết cả ma quỷ, cả loài gian ác, xuống vực thẳm sâu; thương ôi! tức thì nghe các cửa đóng lại dội tiếng ầm ầm kinh khủng, đời đời kiếp kiếp chẳng còn mở ra nữa! Ớ tội rất độc dữ gớm ghiếc! Mầy đã kéo biết bao nhiêu linh hồn, xuống vực thẳm sâu ấy! Ớ những linh hồn đã phải trầm luân giữa biển cả khốn nạn vô cùng! Bây mà đã làm kiếp ấy, thật bây vô phước là dường nào!

Lời than thở

Ôi! Lạy Đấng Cứu thế, cùng là Chúa con! Chúa để dành án nào cho con, trong ngày công phán! Lạy Đức Chúa Giêsu! Như Chúa bắt con phải tính sổ cả đời con lại bây giờ, con hầu biết khai cùng Chúa làm sao? Ất con một đáng sa hoả ngục ngàn lần. Vậy lạy

Đấng Cứu Chuộc con! Thật con đáng sa hoả ngục ngàn lần; song con kính mến Chúa, mà kính mến Chúa hơn yêu mình con nữa, xin Chúa biết đều ấy cho con với; còn về tội lỗi con đã phạm mất lòng Chúa xưa nay, con nghĩ lại lấy làm đau đớn quá; phải chi con đã chịu mọi sự khốn cực, thì còn phước cho con hơn là đã làm mất lòng Chúa bội phần. Lạy Đức Chúa Giêsu! Kẻ tội lỗi mà chấp mê, thì Chúa đoán phạt, phải rồi, song kẻ có lòng thống hối, cùng quyết kính mến Chúa, thì Chúa chẳng nỡ phạt đâu; nầy con sấp mình xuống dưới chân Chúa, và hết lòng đau đớn ăn năn, xin Chúa cho con đặng nghe tiếng thứ tha, như Chúa đã dùng miệng thánh tiên tri mà phán tỏ: "Bây hãy ăn năn trở lại cùng Ta, thì Ta sẽ xây mặt lại cùng bây" (Zach 1,3).

Lạy Chúa Cứu Chuộc rất đáng mến yêu! Con xin bỏ hết mọi sự, con xin từ bỏ hết mọi đều vui sướng, con xin chê hết của cải thế gian, con xin trở về cùng Chúa cho đặng tríu mến một mình Chúa mà thôi. Ôi! xin Chúa chịu lấy con vào trong Trái tim Chúa, mà đốt lòng con cháy lửa kính mến Chúa, cho con chẳng còn nghĩ đến sự tìm đàng bỏ Chúa nữa. Lạy Đức Chúa Giêsu! Xin hãy cứu lấy con cho đặng rỗi, hầu kính mến Chúa, và ngợi khen lòng lành Chúa, đời đời chẳng cùng (Ps 88,2).

Lạy Đức Bà Maria là Đấng con trông cậy, là Đấng bàu chữa con, cùng là Mẹcon! Xin Mẹ giúp con bền đỗ cho đến cùng. Chẳng có ai chạy đến cùng Mẹ, mà phải hư mất; vậy con xin gởi mình con cho Mẹ; xin Mẹ thương xót con cùng.

51. Những hình khổ phạt ngũ quan kẻ dữ đau đớn nhức nhối, là dường nào ?

Kẻ phạm tội trọng, thì khinh mạng Chúa là Đấng tốt lành vô cùng, mà trắn tríu vật hèn hữu hạn thế gian. Bởi nó chuộng vật hèn hơn trọng nghĩa Chúa, nên Chúa cho vật hèn báo hại; là lửa sinh diêm thiêu đốt, ma quỷ hành hạ; ấy kêu bằng Giác khổ nghĩa là hình phạt ngũ quan. Song chính điều nặng nhất, mà làm cho thành tội trọng, là chê bỏ Chúa, thì hình phạt khốn cực nhất trong hoả ngục, là chẳng đặng xem thấy mặt Đức Chúa Trời, gọi rằng Thất khổ.

Trước hết ta hãy suy về hình phạt Giác khổ. Vốn đức tin dạy ta phải tin có hoả ngục, là một giam lao rất gớm ghiếc, mà Đức Chúa Trời đã lập ra, để phạt những kẻ làm nguỵ cùng Người. Thật là một chốn rất sâu hiểm, đầy các thứ hình khổ dữ dằn gớm ghê (x. Lc 16,28). Chính người trọc phú đã phải phạt xuống đó cũng gọi hoả ngục, là chỗ hình khổ; ở đó, thì tam tư ngũ quan người tội nhân đều phải chịu hình khổ riêng cả; trong ngũ quan phần nào đã phạm tội mất lòng Chúa hơn, thì phần ấy sẽ phải chịu gia hình khốn cực hơn; ấy là lời Thánh Kinh dạy làm vậy (Sap 11,17). Mà phải, vì xưa đã sướng bao nhiêu, rày phải cực trả thù (x. Apoc 18,7), mới là lẽ công.

Vậy ngũ quan tứ thể, đều phải chịu hành hình cách làm sao, ta hãy nghe cho biết: *Con mắt* phải hình khổ tối tăm khốn cực (x. Job 10,21). Như khi nghe ai khốn nạn phải cầm trong ngục tối tăm mãn đời, hoặc bốn năm mươi năm, lẽ nào mà chẳng động tình thương xót nó sao? Hoả ngục là một vực sâu đóng khít tư bề, không bao giờ ánh sáng mặt trời lọt vào đặng (x. Ps 48,20). Ở thế gian này, thuyền lửa soi cho sáng; mà lửa trong hoả ngục thì lại tối mò, vì phép Chúa làm cho lửa mất bổn tính sáng; nên nó chỉ còn sức thiêu cho cháy mà không có tài soi sáng nữa, ấy là lời thánh Badiliô nói làm vậy. Lại theo lời thánh Tađêô, thì khói bởi lò lửa hoả ngục cuộn lên nghi ngút từng vầng đen thui, tợ như nước lụt ào, tràn vào con mắt kẻ dữ làm cho xốn cay cực khổ, nước mắt trào ra

túa lụa, chẳng còn thấy gì nữa (x. Juđ v.13). Mà ông thánh Tôma rằng: Như trong hoả ngục đôi khi có sự sáng, chẳng phải là điều sung sướng cho kẻ dữ đâu, một làm cho nó thêm cực thêm khốn mà thôi, vì phải thấy mặt mũi gớm ghê chúng dữ khác, phải xem hình dạng yêu quái ma quỷ, thì càng rùng mình rởn óc kinh hoàng hơn nữa.

Mũi cũng có hình phạt lỗ mũi: Mũi phải ngửi những mùi thúi khét nồng nàn sặc sụa, thở ra lửa sinh, thở vào lửa diêm. Như ai phải giam trong buồng, có thây ma thúi tha hôi hám, có chịu nổi chăng? Mà kẻ dữ dưới hoả ngục phải ở giữa muôn vàn kẻ dữ khác, toàn là sống cả để chịu hình khổ, song bắn mùi thúi tha như xác chết vậy thì khốn cực biết là bao nhiêu. Ông thánh Bonaventura nói: Nếu đem một xác kẻ dữ trong hoả ngục ra, mà quăng trên thế gian này, ắt là cả mặt đất phải nhiễm lấy mùi hôi khí độc, mà thiên hạ phải chết tuyệt hết, chẳng trừ ai. Thế mà còn có kẻ dại nói hồ đồ rằng: như tôi sa hoả ngục, có phải chi một mình tôi ở đó mà sợ? Thương hại thương xót! Đông chừng nào, cực chừng nấy; như lời thánh Tôma chứng rằng: Càng đông càng thúi, càng rầy; càng đông càng chật, từng bầy chen nhau; vì như lời Thánh Kinh nói, kẻ dữ ở trong hoả ngục chồng chập nhau, người này đạp đầu kẻ kia, khác nào bầy chiên chen lấn nhau trong tiết đông thiên (x. Ps 18,15). Cũng như trái nho bỏ vào bàn ép cơn nghĩa nộ Chúa mà ép, cho lép dép vậy (x. Apoc 19,15). Bởi đó sinh ra hình phạt *bất động*, là tứ chi không nhúc nhích cục cựa gì đặng, nên cả mình kẻ dữ đứng sưng như đá vậy (x. Apoc 19,15). Cho nên ngày sau hết, khi kẻ dữ phải phạt xuống hoả ngục, thì ai đâu cứ đó, chết cứng như nêm, không hề đổi chỗ, cũng chẳng bao giờ máy động tay chân đặng nữa, cho đến đời đời kiếp kiếp.

Tai hằng nghe những tiếng kẻ dữ van vĩ rên xiết chửi rủa gầm tru, lại thêm ma quỷ hầm hét gớm ghiếc liên thanh (x. Job 13,21). Ví như ở đời, khi ai buồn ngủ, mà cứ nghe tiếng người đau rên, chó sủa, gà gáy, trẻ khóc xói một bên tai, còn khó chịu lắm thay; huống nữa là quân tội

nhân ở trong hoả ngục đời đời kiếp kiếp hằng phải nghe những tiếng khóc lóc tru trếu, chác óc long tai, khó chịu biết là trùng nào!

Còn *Miệng* hằng ăn hằng nuốt lửa sinh lửa diêm, nên cả mình đỏ hồng những lửa, khác nào đồng nọ cháy trong nồi gió t kia vậy. Ôi! kẻ dữ phải đói luỗi, mà không bao giờ trông đặng chút cơm thừa cá cặn cho đỡ lòng; nên nó phát cuồng như chó dại vậy (x. Ps 58,15). Lại phải gia hình khát khao quá độ, đến đỗi dầu uống uống hết nước biển cả năm châu, mà cũng chẳng hề đã khát bao giờ; song đời đời chẳng trông hớp được một giọt nước cho mát cổ, như người trọc phú xưa đã xin nhỏ cho một giọt mà thôi, song kiếp kiếp chẳng hề được giọt nào.

Lời than thở

Ôi! Lạy Chúa! Này đứa khốn nạn xưa nay, chẳng coi ơn Chúa ra gì, cũng chẳng kể chi đến sự Chúa phạt, xin sấp mình xuống dưới chân Chúa. Lạy Đức Chúa Giêsu! Nếu Chúa không đem lòng thương đến con, ắt con phải than thân trách phận ở giữa lò lửa hoả hào, đang thiêu đốt nhiều người tội lỗi như con, không biết mấy năm rồi. Ôi! Lạy Đấng cứu chuộc con, khi con suy đến điều ấy, lẽ nào con chẳng cháy lửa kính mến Chúa sao? Lẽ nào sau này con còn dám mong manh, đến chuyện làm mất lòng Chúa nữa sao? Ôi! Lạy Đức Chúa Giêsu, con không dám nữa, xin cho con đừng đem trí đến điều ấy bao giờ. Xin cho con thà chết ngàn lần thì hơn. Việc Chúa đã khởi công, xin Chúa hãy làm cho hoàn thành, là Chúa đã khấng kéo con ra cho khỏi bùn nhơ tội lỗi, cùng đã lấy lòng thương mà kêu mời con kính mến Chúa, rày xin Chúa giúp con dùng trót ngày giờ Chúa còn ban cho con hôm nay, mà làm con Chúa, chớ còn dùng mà lo việc nào khác nữa. Kẻ dữ ở dưới hoả ngục thấy Chúa thương ban ngày giờ cho con như vậy, nó cũngước mơ cho được một ngày, cùng ra một giờ mà thôi; song chẳng đặng, nó đem bụng phân bì ghen con biết chừng

nào.

Còn con đây phước phận được ngày giờ dư dật, con dùng làm chi? Có phải dùng mà làm những điều mất lòng Chúa hay sao? Lạy Đức Chúa Giêsu, không, không, cậy vì công nghiệp Máu Thánh Chúa đã gìn giữ con cho khỏi sa hoả ngục bấy lâu, xin Chúa chớ để con làm điều phi nghĩa ấy. Lạy Đấng tốt lành vô cùng, con kính mến Chúa; bởi con kính mến Chúa, nên con hết lòng đau đớn ăn năn, vì đã mất lòng Chúa; con quyết chẳng con làm mích lòng Chúa nữa, một yêu mến Chúa luôn mà thôi.

Lạy Đức Bà Maria là Nữ Vương, cùng là Mẹ con, xin Mẹ cầu cùng Đức Chúa Giêsu ban cho con đặng ơn bền đỗ cùng đặng lòng kính mến Người cho đến giờ con tắt thở.

52. Lửa hoả ngục nồng nàn rát rao là dường nào ?

Trong các hình khổ hoả ngục để hành phạt ngũ quan kẻ dữ, thì có lửa là hình phạt nặng nề gớm ghiếc hơn cả, hằng thiêu đốt tứ chi bá hài luôn, như lời Thánh Kinh rằng: "Hình phạt thân xác kẻ dữ, là lửa cùng rắn rít sâu bọ" (Ecci 7,19). Trong ngày phán xét, chính mình Chúa cũng nhắc đến lửa ấy một cách riêng mà rằng: "Ớ loài dữ! Bây hãy lui ra cho khỏi mặt Ta, mà vào trong lửa đời đời" (Mt 25,41). Dầu ở thế gian này, thì lửa cũng nằm về hình phạt nặng nề hơn hết; song lửa thế gian với lửa hoả ngục, khác xa nhau như trời với đất; theo lời thánh Augustinô, lửa ta dùng sánh cùng lửa hoả ngục khác nào lửa vẽ so với lửa thật vậy. Còn Fêryê lại nói, lửa ta ví cùng lửa hoả ngục thì lửa ta lạnh ngắt như đồng. Vì lẽ rằng, lửa tự nhiên Chúa dựng nên để cho ta dùng, còn lửa hoả ngục thì Chúa sinh ra để mà gia hình tội nhân theo phép công thẳng

Người, ấy là lời ông Tertulianô nói làm vậy. Lửa hoả ngục nồng nàn quá sức tự nhiên, là vì chính cơn nghĩa nộ Đức Chúa Trời quạt lên cho hàng, mà oán phạt loài gian ác (x. Jev 15,14).

Chớ hiểu rằng: kẻ dữ phải sa xuống một bên lửa hoả ngục đâu, song thật là vào chính chắm giữa lửa đời đời. Cho nên kẻ dữ phải lửa hoả hào bao xung quanh mình, như củi chụm ở trong lò lửa đỏ rực vậy. Dưới vực lửa phừng lên, trên núi lửa tràn xuống, ba bên bốn bề đầy những lửa mà thôi. Như thế, thì kẻ dữ thở ra hít vào toàn lửa, mắt xem, tay đụng những lửa khác nào cá lội giữa nước vậy. Lửa thiêu đốt kẻ dữ chẳng phải ngoài thân xác mà thôi đâu, còn đốt cả lục phủ ngũ tạng nữa, đau đớn nhức nhối cả trong liền ngoài; xác nó đỏ đượm như cục than hầm; ruột non cháy đến ruột già, đốt thấu não cân, đốt cùng huyết mạch, đốt thấu cốt tuỷ, lồng đến tâm ca, cả mình nó như lò lửa hàng chẳng khác (x. Ps 20,10).

Ở đời có mấy ai đương đứng bóng mà dám đi đầu trần giữa nắng chang chang, hoặc đứng gần bên đống than đỏ trong phòng đóng kín, dầu một tàn lửa bay trúng cũng không chịu nổi; thế mà chẳng sợ chi đến lửa nuốt sống cả con người, như lời tiên tri Isaia: "Ai trong chúng bây mà chịu đặng lửa nồng nàn này chăng?" (Is 33,14). Như thú dữ nuốt sống dê con thể nào, thì lửa hoả ngục nuốt sống kẻ dữ cũng thể ấy; tiếng rằng lửa thiêu đốt chẳng làm cho chết đâu.

Có lời thánh Phêrô Đamianô Cả khuyên cả ngăm người mê sắc dục, mà rằng: ớ đứa dại kia, nếu mày cứ ăn chơi thâm đêm mãn ngày, cứ theo vui sướng xác thịt cho thoả thích, mà không lo cải quá tự tân, rồi có ngày các sự ô uế đó sẽ nên như lưu huỳnh tùng hương, làm cho đượm lửa mà nung nấu ruột gan mầy, ở dưới hoả ngục càng thêm rát rao hơn nữa. Mầy chạy đi đàng trời mà có khỏi là hoạ. Ông thánh Hiêrônimô thừa ý ấy mà luận cho rõ hơn nữa rằng: lửa hoả ngục nhóm lại hết mọi

giống hình khổ, gồm hết mọi sự đau đớn, người ta thường chịu ở thế gian: đau gân đau cốt, đau đầu đau hông, đau gan đau ruột, đều hội lại trong lửa hoả hào ấy, mà theo lời thánh Gióp thì trong hoả ngục nóng có lạnh có, đến nóng thì nóng cuồng; mà đến lạnh, thì lạnh queo (x. Job 24,19). Song cứ lời thánh Gioan Kim Khẩu, thì phải hiểu rõ hết thảy mọi sự đau đớn cực khổ đời này, mà sánh với hoả ngục, thì như bóng vậy.

Ngũ quan phải phạt đã đành, mà tam tư trong linh hồn kẻ dữ, cũng còn chịu hình khổ riêng nữa. *Trí nhớ* (kỳ hàm) hằng nhớ mình đã dại dột chẳng dùng ngày giờ, cùng những ơn Chúa ban cho mà lo phần rỗi, chỉ dùng mà phá hại linh hồn mình; hằng nhớ tại mình đã điên cuồng ham mê vui hèn thế gian, nên đời đời phải mất hết mọi sự châu báu, mọi phước vô cùng dường ấy, thì hằng tiếc nuối, hằng thốn thức, hằng ưu sầu, hằng rên xiết.

Trí khôn (minh ngộ) ra tối tăm u ám, chỉ biết một điều này, là mình phải mất Của rất trọng vọng châu báu, mất nước thiên đàng, mất Đức Chúa Trời, mà phải mất cho đến đời đời kiếp kiếp, thì kinh hoảng sửng sốt. *Lòng muốn* (ái dục) chẳng còn trông được sự mình ước ao (x. Ps 111,10), một phải chịu hình phạt đời đời, thì đau đớn khốn cực khôn xiết. Kẻ dữ muốn thoát cho khỏi hình khổ, mà nghỉ an một chút; song chẳng hề được nghỉ an, lại phải gia hình chẳng bao giờ ngớt.

Lời than thở

Lạy Đức Chúa Giêsu! Máu Thánh Chúa cùng sự chết Chúa là sự trông cậy con, Chúa đã chịu chết mà cứu con cho khỏi chết đời đời. Ôi! Lạy Chúa! Con là đứa khốn nạn đã đáng sa hoả ngục nhiều phen, mà con đã đặng nhờ nhiều ích trọng bởi sự thương khó Chúa, nào ai dám bì? Song xin Chúa chớ để con còn ăn ở vô ân bạc ngãi mà đáp tình Chúa đã thương con dường ấy. Chúa đã cứu con cho khỏi hoả ngục, vì Chúa chẳng đành để con phải lửa

hoả hào thiêu đốt, một muốn cho con cháy lửa kính mến Chúa mà thôi, vậy xin Chúa giúp con làm cho thoảlòng Chúa ước ao.

Như con đã phải sa hoả ngục, thì còn đâu kính mến Chúa đặng nữa, song Chúa còn thương để cho con có ngày giờ mà kính mến Chúa, con quyết lòng kính mến Chúa. Lạy Chúa nhân từ vô cùng, con quyết kính mến Chúa, ớ Đấng cứu chuộc con đã thương con đỗi ấy, con yêu mến Chúa hết lòng, làm sao con đã sống đặng lâu như thế, mà không nhớ đến Chúa? Con đội ơn Chúa chẳng có quên con, vì nếu Chúa đã quên con, hoặc con đã phải sa hoả ngục rồi, hoặc chẳng còn trông ăn năn đau đớn tội con nữa. Con mà được lòng đau đớn, vì đã lỗi nghĩa cùng Chúa, con mà được lòng ước ao kính mến Chúa lắm như vậy, là nhờ ơn Chúa giúp cho mới được mà thôi. Lạy Đức Chúa Giêsu! Con đội ơn Chúa vì sự ấy hết lòng. Từ rày con xin dâng trót đời con cho Chúa. Con từ bỏ hết mọi sự cho rảnh mình mà làm con Chúa, cùng đẹp lòng Chúa. Xin Chúa cho con hằng nhớ con đã đáng sa hoả ngục, hằng nhớ những ơn Chúa đã ban cho con, xin Chúa chớ để con còn sấp cật trở lưng cho Chúa nữa, mà phải trầm luân trong khổ hãi đời đời.

Lạy Mẹ Chúa Trời! Xin Mẹ cầu cho con là đứa tội lỗi. Nhờ Mẹ cầu bầu, nên con đã thoát hoả ngục. Lạy Mẹ rất nhân lành, xin Mẹ khấng gìn giữ con khỏi sa phạm tội, vì có một sự tội làm cho con phải xuống hoả ngục mà thôi.

53. Hình phạt Thất khổ rất khốn cực nặng nề, hơn hết các thứ hình phạt trong hoả ngục, là thể nào ?

Dầu các hình khổ tam tư ngũ quan phải chịu rất đỗi dữ tợn mặc lòng, song sánh cùng hình phạt Thất khổ, thì toàn như không vậy; vì chẳng phải sự tối tăm, mùi hôi hám, tiếng tru la, cũng không phải lửa đốt mà làm nên hoả ngục đâu; song chính sự chẳng đặng xem thấy mặt Đức Chúa Giêsu là một điều rất đau đớn, thì mới làm nên hoả ngục. Như lời thánh Burô nói: Kẻ dữ dưới hoả ngục dầu phải chịu hết thảy mọi hình khổ gấp hai gấp ba, nó cũng lấy là sướng, hơn là phải chịu hình phạt Thất khổ. Ông thánh Gioan Kim Khẩu quyết rằng: một ngàn hoả ngục mà ví với hình phạt Thất khổ, thì như không vậy. Còn thánh Augustinô nói mạnh hơn nữa mà rằng: Nếu kẻ dữ trong hoả ngục đặng xem thấy mặt Chúa, thì chẳng còn phải khốn cực gì nữa, ắt hoả ngục sẽ trở nên thiên đàng.

Cho con đặng hiểu một đôi chút về hình phạt Thất khổ nặng nề là chừng nào, ta thiết ví dụ này, là giả như ai mất ngọc quý giá đáng trăm lượng vàng, thì tiếc lắm, như ngọc ấy đáng hai ba trăm lượng rủi mất đi, thì lại tiếc bằng hai bằng ba; nói tắt, tiếc tuỳ theo của; mất của càng quý, thì ruột càng đau, mất càng nhiều, dạ càng xót. Phương chi kẻ dữ trong hoả ngục mất hưởng mặt Đức Chúa Trời, là chính gốc mọi sự tốt lành vui vẻ, chính nguồn mọi sự thanh nhàn phước lộc; nhất là mất tại mình dại quá, thì càng thêm tức tối, càng thêm đứt ruột đứt gan, đời đời cứ tiếc mãi, như lời thánh Tôma quả quyết.

Cứ theo ý kiến ông thánh Augustinô, ở thế gian này chỉ có một mình các thánh hằng sợ làm điều khốn nạn ấy mà thôi. Như thánh Inhaxiô đề Lôdôla, khi suy đến hình phạt Thất khổ thì than thở rằng: "Lạy Chúa! Con cam lòng chịu hết thảy mọi hình phạt, miễn là cho con khỏi hình phạt Thất khổ, thì đủ rồi!". Chí như kẻ có tội, thì có lấy sự mất Chúa làm chi đâu, thị như thảo giới, mất hay không cũng như nhau; cho nên nó xa cách Chúa hằng tháng hằng năm, mà chẳng ái ngại chút nào, lòng yên

như bàn thạch; mà cũng chẳng một chút buồn rầu, mặt tươi như hoa vông, vì trí nó đã ra tối tăm, không hiểu Đức Chúa Trời tốt lành là ngằn nào. Đến giờ lâm chung, mới biết mình đã mất Của rất trọng; song thương ôi! biết mà làm chi khi ấy nữa? Có lời thánh Antoninô nói: Khi linh hồn ra khỏi xác, liền hiểu biết Chúa đã dựng nên mình cho đặng hưởng mặt Người; nên vừa lìa bỏ nhục thân, liền bay mau lên như chớp, mà kết hiệp cùng Đấng tốt lành vô cùng. Song rủi như linh hồn đang mắc tội trọng, thì Đức Chúa Trời đuổi nó xuống hoả ngục lập tức; đó là hình phạt rất kinh khủng. Vậy hết thảy các hình khổ hoả ngục, thì tóm lại trong mấy tiếng đầu án phạt, Chúa rao công phân mà rằng: "Ớ loài dữ! Bây hãy lui ra cho khỏi mặt Ta". Ông thánh Gioan Kim Khẩu suy lời ấy, thì than thở rằng: ôi! thà chịu muôn vàn hoả ngục, chẳng thà phải Đức Chúa Giêsu ghét!

Xưa khi vua Đavit ra án phạt Abxalon không được thấy mặt người nữa, thì hoàng tử lấy làm ưu phiền quá trí, liền cậy kẻ đến tâu vua cha, xin ban phép cho mình đặng thấy mặt cha; bằng không, xin vua cha hạ lệnh giết mình chết đi cho rồi, còn hơn. Vua Philipphê II, ngày kia thấy một quan cận thần ở có hơi thất lễ trong nhà thờ, sắc phạt quan ấy rằng: "Trẫm cấm ngươi tự hậu không được yết kiếm trẫm nữa". Quan ấy nghe lời sắc như vậy, về nhà liền phát phiền mà chết. Vậy con hãy suy: con không đặng thấy mặt cha, tôi, chẳng đặng triều yếu thiên tử, phải ưu sầu phiền muộn đến đỗi ấy; huống nữa là đến ngày công phán, Chúa ra oai thịnh nộ, mà phán lời rất kinh khủng với kẻ dữ thể này rằng: "Đi cho khuất mắt, Ta chẳng còn muốn thấy mặt bây bao giờ nữa" thì nó đau đớn khốn cực biết là trùng nào (x. Os 1,9).

Ví như ở đời, cha thác bỏ con, chồng chết lìa vợ, thì tự nhiên con khóc than, chẳng biết bao giờ đặng thấy mặt cha yêu dấu! Vợ thương tiếc, không biết đời nào đặng gặp mặt chồng tình nghĩa! Kìa thế gian không thấy mặt nhau, một buổi trên đất khách, mà còn đau đớn thương tiếc

đến đỗi ấy; phương chi linh hồn phải trầm luân muôn kiếp dưới hoả ngục, thì than van rên xiết lưỡi nào nói cho xiết. Nếu muốn biết nó than khóc vì cớ gì, hãy hỏi nó, ắt nó sẽ nói một điều rằng: ôi trời ôi! tôi chỉ than thân tôi cô quả, vì tôi đã mất Chúa rồi, đời đời tôi chẳng còn trông thấy mặt Người nữa!

Phải linh hồn khốn nạn ấy còn đặng kính mến Chúa, còn đặng vâng theo ý Người, thì còn có phước. Song chẳng đặng đâu; vì nếu đặng, thì hoả ngục chẳng phải là hoả ngục nữa; nó chẳng còn có lẽ theo thánh ý Chúa đặng nữa, vì nó đã làm nghịch cùng thánh ý Người; nó cũng chẳng còn có lẽ kính mến Chúa đặng nữa; song lại ghét Chúa, mà ghét cho đến đời đời kiếp kiếp.

Khốn thay! Nhìn biết Đức Chúa Trời là Đấng tốt lành vô cùng, là Đấng đáng mến yêu vô song, bắt nó phải ghét Người, đó thật là hoả ngục cho nó. Xưa bà thánh Catarina lần kia hỏi ma quỷ là ai, quỷ xưng rằng: "Ta đây là thần dữ đã phải phạt, không được kính mến Đức Chúa Trời!". Kẻ dữ cũng sẽ ghét cùng chửi rủa Đức Chúa Trời như vậy, mà trong khi nó xỉ mạ Chúa, nó cũng nộp rủa những ơn lành Chúa đã ban cho nó xưa, như ơn Người đã dựng nên nó, ơn Người đã cứu chuộc nó, cùng ơn Người đã lập các phép bí tích, mà nhất là phép rửa tội, cùng phép giải tội, thì nó chửi rủa một cách riêng; còn phép Thánh Thể nó càng nộp rủa hơn nữa; nó ghét hết thần thánh chẳng trừ đấng nào, mà thiên thần hộ thủ, cùng thánh bổn mạng nó ghét hơn ai cả.

Còn Rất Thánh Đức Mẹ thì nó gia oán hơn hết, đến Đức Chúa Trời Ba ngôi nó cùng càn ngang chẳng chừa, nhất hạng là Ngôi Hai đã ra đời chịu thương khó, chịu đóng đinh, chịu đổ máu ra, cùng chịu chết mà cứu lấy nó, thì nó càng lăng nhục không thiếu lời!

Lời than thở

Ôi! Lạy Chúa con, Chúa là Đấng tốt lành vô cùng, song biết mấy phen con đã đành bỏ Chúa, vẫn con đã biết: hễ phạm tội thì mất lòng Chúa nặng nề, cùng mấtơn nghĩa Chúa, song con cũng cứ phạm. Ôi! lạy Con Đức Chúa Trời, như con không thấy Chúa đã chịu đóng đinh trên cây thánh giá, như con chẳng thấy Chúa đã chịu chết vì con, có lẽ nào con còn dám cả lòng trông cậy ơn tha thứ? Lạy Đức Chúa Cha hằng có đời đời! Xin Chúa chớ xem xét tội lỗi con làm chi, một hãy đoái nhìn Con rất yêu dấu Chúa, đương nài xin Chúa thương xót đến con, mà nghe lời Người kêu van, hầu dung thứ cho con cùng.

Thật con đã đáng sa hoả ngục từ trước đến nay không biết mấy năm rồi, chẳng còn trông kính mến Chúa đặng, cũng không bao giờ trông đặng nghĩa lại cùng Chúa nữa. Lạy Chúa! Con đã từ bỏ nghĩa Chúa, mà chẳng xem sao đến sự kính mến Chúa, cho đặng theo những sự vui hèn thế gian, con đã làm nhục cho Chúa quá lẽ; vậy nên con lo buồn đau đớn trên hết mọi sự lo. Ôi, thà con chết ngàn lần, còn hơn là sống mà phạm tội.

Sao con đã ra mù quáng dại dột đến đỗi ấy. Lạy Chúa! Con đội ơn Chúa đã ban cho con ngày giờ, mà đền bồi tội con đã phạm. May nhờ lòng nhân từ Chúa thương xót, thì con còn ở ngoài vòng hoả ngục, lại đặng kính mến Chúa, con quyết trở lại cùng Chúa ngay bây giờ, chẳng dám lần lựa rày mai. Lạy Chúa nhân từ vô cùng, con kính mến Chúa.

Ớ Chúa là Sự Sống con, là Của Châu báu con, là Sự Yêu mến con, cùng là Hết mọi sự con, con kính mến Chúa! Ớ Quan thầy con rất nhân lành, xin Chúa cho con hằng nhớ Chúa đã thương yêu con, cho con chớ bao giờ quên phận con đã đáng sa hoả ngục, để mà giục lòng kính mến Chúa luôn, hầu cho con hằng đặng thưa cùng

Chúa rằng: Con kính mến Chúa, con yêu mến Chúa, con thương mến Chúa chẳng hề nguôi.

Lạy Đức Bà Maria là Nữ Vương con, là Đấng con trông cậy, cùng là Mẹ con, nhưcon đã phải sa hoả ngục, thì chẳng còn lẽ nào mà con trông kính mến Mẹ đặng nữa; ớ Mẹ con, con kính mến Mẹ, nhờ Mẹ giúp con, con trông cậy chẳng hề nguôi lòng mến Mẹ và Mến Chúa con bao giờ. Xin Mẹ phù hộ con, và cầu thay cho con trước mặt Đức Chúa Giêsu cùng.

54. Hoả ngục chẳng có cùng, chẳng có hạn, là thể nào ?

Nếu hoả ngục chẳng phải là đời đời, mà có cùng có hạn, chẳng còn gọi là hoả ngục nữa. Vì bất kỳ cực khổ chi mấy, mà cực mau rồi, khổ chóng hết, thì không cho là nặng nề đâu. Ví như người phát mụn nhọt, mà bị mổ xẻ, hoặc phải ung độc phải nung đốt, tuy buổi làm thuốc, nghe đau đớn nhức nhối hung, song vì đau một chặp một hồi, nhức một lát một giây, cũng không kể là cực lắm cho thiệt. Nhưng nếu cứ xẻ cứ đốt, lút tuần trót tháng, thì khốn cực biết là chừng nào.

Còn như đỏ mắt nhức răng, dầu nhẹ mà cứ đau dài dạc hoài quỷ, thì thành ra chịu không nổi. Chẳng nói chi sự đau lâu mà chịu không được; hãy nói việc chơi đó đã, như hội hè hát xướng, mà hát thâm đêm mãn ngày, sau hết cũng thành bực bội; nếu cứ hát dài mãi, tháng nọ qua năm kia, thì chẳng còn gì là thú vị, chẳng còn ai thích nghe ưng coi nữa. Song hoả ngục thì làm sao? Ở đó không phải coi hát ca đàn gì đâu, cũng không phải đỏ mắt nhức răng một đôi chút; cũng không phải dao xẻ sắt nung gì nữa, bèn là phải chịu đủ mọi giống hình khổ, mọi sự đau đớn, phải chịu cả đêm liền ngày, cho đến đời đời kiếp kiếp (x. Apoe 20,10).

Sự đời đời là lẽ đức tin dạy ta phải tin cho vững, chẳng phải là một ý tưởng bông lông, không bằng cứ, ai tin ai chăng, cũng không can hệ gì đâu; song thật là một lẽ chân chính, có chứng Đức Giêsu đã phán trong Kinh Thánh nhiều nơi rằng: "Ớ loài vô phước, bây hãy lui ra cho khỏi mặt Ta, mà vào trong lửa đời đời...".

Quân dữ này phải chịu hình khổ kiếp kiếp (x. Mt 25,41-46), phải gia hình vô cùng vô tận (x. 2 Thess 1,9), hết thảy chúng nó phải lửa ướp (x. Mt 9,48). Lời này chỉ rằng, như muối ướp cá cho khỏi ươn khỏi thối thế nào, lửa hoả ngục có sức thiêu đốt kẻ dữ, song không làm cho nó chết, một giữ nó cho sống luôn cũng thể ấy.

Có ai dại đến đỗi ham vui một ngày mà đành phải giam trong ngục tối hai ba mươi năm sao? Còn như ở dưới hoả ngục một trăm năm có chịu nổi không? Nói trăm năm cho lâu làm chi? Nếu ai liều chịu gia hình trong hoả ngục hai ba năm, vì một chút vui hèn mà thôi, thì đã cho là dại lắm rồi; huống nữa không phải trăm ngàn năm, ức triệu năm đâu; song đời đời kiếp kiếp phải chịu khổ hình đau đớn rát rao, mà chẳng bao giờ trông cùng, trông bớt, thật điên cuồng biết là dường nào! Bởi vậy các thánh lúc còn sống ở đời, cứ khóc lóc than van, run sợ, không biết mình có khỏi mất linh hồn hay chăng, thật chí lý lắm. Như đấng chân phước Idaia xưa, dầu đã ăn chay hãm mình, đền tội ở chốn rừng xanh, mà còn chảy nước mắt than khóc luôn rằng: "Ôi! khốn thân tôi, e chưa thoát khỏi án phạt đời đời".

Lời than thở

Lạy Chúa! Giả như Chúa đã quăng con xuống hoả ngục mà trị tội con đã đáng ghe phen, rồi Chúa lại đem lòng thương xót, mà cứu con ra, thì con đã mang ơn Chúa biết bao nhiêu, và từ đó con đã phải nông công ra sức mà sống thánh biết chừng nào! Phương

chi Chúa đã lấy lòng nhân từ quá hậu mà gìn giữ con cho khỏi hoả ngục đến bây giờ, con càng phải liệu ăn ở làm sao cho xứng ơn? Có khi con còn cả lòng chọc cơn giận Chúa, mà ép Chúa phải phạt hẳn con xuống ngụcấy, để chịu nung nướng với những kẻ ghét Chúa, cho xáp mặt biết bao nhiêu người xưa đã phạm tội ít thua tôi, hay sao?

Thương ôi! lạy Chúa cứu chuộc con, vốn xưa nay con đã ăn ở thể này, là con chẳng dùng ngày giờ Chúa ban cho mà khóc lóc tội lỗi con, một dùng mà chọc cơn nghĩa nộ Chúa hơn nữa. Vậy con đội ơn Chúa lòng lành vô cùng đã nín nhịn con bấy lâu! Như Chúa chẳng phải là Đấng nhân từ vô cùng, lẽ nào Chúa nhịn được như vậy? Nay con hết lòng cám đội ơn Chúa soi sáng con bây giờ, cho con rõ biết con đã trót dại mà phạm tội vô số, làm mất Chúa dường ấy! Lạy Đức Chúa Giêsu! Con ghê ghét cùng ăn năn hết lòng vì sự thương khó Chúa, xin Chúa thứ tha con và giúp con đừng còn làm mất lòng Chúa nữa. Bây giờ con phải lo sợ, kẻo rủi còn phạm lại một tội trọng nữa, chắc Chúa sẽ bỏ đứt con không tha đâu. Ôi! Lạy Chúa! Xin Chúa hằng để sự sợ ấy trước mắt con luôn, hầu khi ma quỷ đến cám dỗ con tái phạm, cho con thấy mà giật mình lo giữ.

Lạy Chúa! Con kính mến Chúa, con dốc lòng chẳng còn bỏ Chúa nữa, xin Chúa phù hộ con cùng.

Lạy Rất Thánh Nữ Đồng Trinh Maria! Xin Mẹ giúp đỡ con. Xin Mẹ ban phép cho con hằng chạy đến cùng Mẹ trong mọi cơn cám dỗ, hầu cho con khỏi mất lòng Chúa con. Lạy Bà Maria, Mẹ là Đấng con trông cậy.

55. Hoả ngục phạt đời đời kiếp kiếp, thì nặng nề là dường nào ?

Một phen đã sa xuống hoả ngục, như đá chìm đáy biển, đời đời chẳng ra khỏi đặng. Vua thánh Đavit xưa suy đến điều ấy, thì run sợ mà than: "Lạy Chúa! Xin Chúa chớ chôn tôi dưới vực thẳm sâu, và xin Chúa chớ niêm phong miệng giếng hoả ngục lại mà đậy tôi" (Ps 68,16). Ấy vua thánh sợ sa hoả ngục, rồi không khi nào ra khỏi đó đặng nữa, vì kẻ dữ vừa té xuống giếng sâu hình khổ, thì miệng giếng liền bít lại chẳng bao giờ hé ra nữa. Như lời ông Eudêbiô rằng: hoả ngục có cửa vào mà không có cửa ra.

Ông ấy cũng cắt nghĩa lời vua thánh Đavit rằng: Một khi kẻ dữ đã lọt xuống khỏi miệng gớm ghiếc hoả ngục rồi, trên bít lại, còn dưới thì hả ra nuốt lần kẻ dữ xuống, không khi nào cùng. Bao lâu kẻ có tội còn sống ở thế gian, còn có lẽ trông cậy trở lại đặng luôn; song rủi chết khi còn mắc tội trọng, liền mất hết mọi sự trông cậy (x. Prov 11,7).

Phải mà kẻ dữ còn trông huyễn đặng để đưa đỗi mình, cũng có lẽ đỡ nuộc ra một chút, như người bị thương nặng, liệt giường liệt chiếu, thầy thuốc đã hết phương chạy dài; song người bệnh cứ dối mình trông khá, mà an ủi mình rằng: có khi may gặp thầy thuốc mà lành đặng biết chừng đâu? Hay là như tù phạm đã phải án phạt binh chung thân, song cũng cứ trông mây trông gió mà an ủi mình cho đỡ nước miếng rằng: may gặp hồng ân đại xá, mà thoát đặng vòng thiết toả cũng có, nào ai biết? Tù phạm thế gian còn trông cõ lẽ mặc may đặng, chí như kẻ dữ đã phải án giam trong hoả ngục vĩnh viễn, thì vô phương đào thoát; phải chi còn hứa chừng đưa đỗi mình đặng thể ấy, thì đã khá rồi! Song thương ôi! không đặng đâu, vì dưới hoả ngục không hề nghe tiếng "trông cậy" trông thiệt cũng không, mà trông giả cũng không; còn tiếng "ai biết" tìm khắp cả hoả ngục cũng chẳng bao giờ thấy, vì Chúa nhất

định trị nó cho đến đời đời (x. Ps 49,21).

Án phạt kẻ dữ phải van khóc rên xiết đời đời giữa vực sâu đầy tràn muôn sự đau đớn, nó hằng thấy trước mắt luôn (x. Dan 12,2). Vậy kẻ dữ chẳng những phải chịu gia hình hằng giây hằng phút mà thôi, song lại phải chịu hành hình, liên phút liên giây cho đến đời đời vô cùng, nên nó phải than thân trách phận rằng: Sự cực tôi chịu bây giờ, và tôi còn phải chịu luôn luôn, chẳng hay cùng chẳng hay hết. Như lời ông Tertulianô nói: Kẻ dữ hằng than van kêu khóc mãi mãi, chỉ vì thấy sự đời đời nặng nề quá đỗi mà thôi.

Vậy ta hãy kêu xin cùng Chúa như thánh Augustinô xưa rằng: Lạy Chúa, xin Chúa hãy đốt, hãy xé tôi, xin Chúa đừng dung tôi ở đời này, miễn là Chúa tha phạt tôi đời sau muôn kiếp. Những sự khốn khó đời này chóng qua mau hết; mà hình phạt đời sau chẳng bao giờ hết, không khi nào cùng. Như lời vua thánh Đavit than thở: "Mũi tên Chúa bắn vào liền bay qua, còn tiếng Chúa như tiếng sấm sét, dội quảnh trong vòng nong vậy" (Ps 76,19). "Mũi tên Chúa bay qua" nghĩa là các sự tân toan khốn khó đời này chóng hết; còn "tiếng sấm sét" là tiếng Chúa rao án phạt tội nhân trong ngày công phán; "dội quanh trong vòng nong", ý rằng không khi nào giáp mối, chẳng bao giờ cùng vòng.

Vậy ta hãy sợ hình phạt đời đời cho lắm, ta hãy sợ tiếng sấm sét là tiếng Quan Đoán chí công phán ra trong ngày tận thế, mà rao án phạt kẻ dữ muôn kiếp rằng: "Ớ loài khốn nạn, bây hãy lui ra cho khỏi mặt Ta, mà xuống trong lửa đời đời" (Mt 25,41).

Song hoặc có kẻ hèn tin mà nghĩ rằng: Nói gì nghe dữ vậy, phạm tội có một buổi phải phạt muôn đời, làm sao cho nhằm phép công bình? Đây ta xin hỏi lại rằng: kẻ phạm tội vì ham một chút vui hèn trong giây phút, mà cả gan mất lòng Đấng oai nghi vô cùng, lẽ ấy làm sao? Hãy nghe lời

thánh Tôma giải: Chính phép công bình người thế chẳng xét tội phạm lâu mau mà luận phạt đâu; một chiếu theo tội nặng nhẹ mà kết án, xem như người phạm tội sát nhân trong giây phút, mà phép nước phạt mãn đời, nào ai dám nói luật nước là luật chẳng công? Vậy phạm một tội trọng, mà phạt xuống hoả ngục cũng chưa đủ, vì theo lời thánh Bênađinô Xiêna dạy, thì tội phạm đến Đấng oai nghi vô cùng, ắt tội thành nặng vô cùng, nên cũng phải chịu hình phạt vô cùng, mới là cân xứng. Song ông thánh Tôma tiến sĩ luận thêm rằng: Bởi chưng loài người là loài thọ sinh, không lẽ chịu nổi hình phạt nặng vô cùng đặng, nên Đức Chúa Trời phải lấy phép công bình mà trở hình phạt nặng vô cùng ra hình phạt lâu vô cùng.

Vả lại hình phạt hoả ngục cần phải đời đời mới hợp lẽ, vì kẻ dữ ở trong hoả ngục đã hết buổi ăn năn, chẳng còn thế lập công đền tội đặng nữa. Đời này là chốn chiến trường, đương lo thắng bại, nên kẻ có tội mà thật lòng hối cải, thì còn có thể nhờ công nghiệp Đức Chúa Giêsu mà đền bồi tội lỗi mình đặng; còn đời sau là buổi chiến trường mãn cuộc, hết giờ cải quá, nên kẻ dữ chẳng còn nhờ đặng công nghiệp Chúa nữa; như vậy nó không còn phương gì mà làm cho Chúa hạ cơn giận xuống đặng; hễ cơn thịnh nộ Chúa chẳng nguôi, thì tội nó cứ còn mãi mãi, nên Chúa phải phạt nó đời đời (x. Ps 48,8).

Bởi đó ông Vincentê Bôvê rằng: Ở dưới hoả ngục, tội không khi nào đền bồi đặng nữa, cho nên tội phải chịu phạt đời đời; điều ấy cũng hiệp ý ông thánh Augustinô, vì kẻ dữ ở trong hoả ngục chẳng còn có thể ăn năn thống hối đặng nữa, nên Đức Chúa Trời phải phạt nó muôn kiếp chẳng cùng (x. Mal 1,4). Dầu cho Chúa muốn tha, thì kẻ dữ cũng chẳng hề chịu làm hoà, bởi ý xấu nó hằng cố chấp, quyết một lòng ghét Chúa chẳng hề thôi; như lời thánh Innôxenxiô III nói: "Kẻ dữ trong hoả ngục chẳng chịu hạ mình xuống bao giờ, song càng lâu càng thêm bạo ngược kiêu căng" (De cont. m. 13. c. 10). Vì vậy, lòng xấu nó thành ra chứng

bất trị, bởi nó không chịu chữa cho lành (x. Jer 15,18).

Lời than thở

Lạy Đấng cứu chuộc con, nếu bây giờ con đương hì hụp dưới hoả ngục, như tội con đã đáng, ắt con cũng phải cố chấp trong sự ghét Chúa là Đấng đã chịu chết vì con. Ôi! hoả ngục khốn nạn chi lắm bấy, vì ở đó con phải ghét Chúa là Đấng đã thương con dường ấy, là Đấng nhân từ vô lượng, tốt lành vô biên, là Đấng đáng mến yêu vô cùng. Vậy nên con phải sa hoả ngục, thì con cũng phải lâm cảnh rất khốn nạn, đến đỗi con chẳng còn muốn ơn dung thứ nữa, là ơn Chúa sẵn lòng ban cho con bây giờ.

Lạy Đức Chúa Giêsu, con đội ơn Chúa lòng lành vô cùng, đã thương xót con, mà cho con còn phương trông ơn tha thứ, còn trông kính mến Chúa, con quyết lòng làm hoà cùng Chúa, quyết lòng kính mến Chúa. Chúa sẵn lòng rộng dung cho con, thì con cậy công nghiệp Chúa, xin Chúa thứ tha cho con.

Ớ Đấng lòng lành vô cùng, con ăn năn về mọi tội con đã phạm mất lòng Chúa, xin Chúa thứ tha cho con cùng. Con kính mến Chúa hết linh hồn con. Ôi! Lạy Chúa! Chúa đã làm sự gì dữ cho con, mà con phải ghét Chúa đời đời, như kẻnghịch thù con thể ấy? Lạy Chúa! Nào có ai nghĩa thiết với con, mà đã chịu nhiều nỗi khốn cực như Chúa đã chịu vì phần rỗi con sao? Xin Chúa chớ để con còn mấtơn nghĩa Chúa, còn mất lòng kính mến Chúa nữa; con nguyền thà chết, chẳng thà làm điều khốn nạn dường ấy.

Lạy Bà Maria, xin Mẹ lấy áo ngoài của Mẹ mà trùm phủ con, cho con khỏi mắc phải gió độc làm cho con trở lòng phản nghịch cùng Chúa và Đức Mẹ.

56. Hoả ngục cứ phạt một mực luôn chẳng hề gia giảm, là thể nào ?

Ở thế gian này kẻ có tội không sợ chi cho bằng sợ chết; mà trong hoả ngục lại chẳng ước ao gì cho bằng ước ao chết; như lời Thánh Kinh rằng: "Nó tìm kiếm sự chết mà chẳng gặp; nó ước ao chết mà chẳng đặng như ý bao giờ" (Apoc 9,6). Bởi đó thánh Hiêrôminô than rằng: Ôi! xưa ở đời kẻ có tội xem sự chết làm một hoạ rất to; rày ở dưới hoả ngục, nó lại lấy sự chết làm một phước rất lớn. Vua thánh Đavit lại nói: "Sự chết là của nuôi kẻ dữ trong hoả ngục" (Ps 48,15). Ông thánh Bênadinô cắt nghĩa điều ấy rằng: khác nào trâu bò ăn cỏ, chỉ rứt hớt đọt non, còn rễ thì chừa lại; cũng vậy, sự chết giết kẻ dữ hằng giây hằng phút, song không giết cho đứt, cứ để nó sống dây dưa mãi mà chịu gia hình muôn kiếp. Vì vậy thánh Ghêrêgôriô suy rằng: Kẻ dữ phải lửa đốt chết ngất ngư mỗi giây mỗi phút, mà không chết cho đứt bao giờ.

Như ở đời thấy ai đau quá, chịu không nổi mà đứt hơi, thì người ta đều đem lòng thương xót; còn kẻ dữ dưới hoả ngục phải đau đớn liên liên, nào có một ai cảm động đâu! Thật không. Xưa hoàng đế Jênon phải giam trong ngục tối, cứ kêu rêu mãi rằng: "Xin thương mở cửa cho tôi cùng". Song chẳng ai động tình thương xót; vua thấy thiên hạ lơ tai, thì cực lòng, đến đỗi cắn hết thịt cánh tay mình mà chết. Kẻ dữ ở trong hoả ngục cũng kêu van như vậy; mà không ai đến cứu, cũng chẳng ai thống tình chút nào.

Mà phải chịu thể ấy cho đến bao lâu? Phải chịu đời đời! Kiếp kiếp! Trong sách thiêng liêng của thầy Xenhơry Hậu đã làm có thuật rằng: xưa ở thành Lamã có một người bị quỷ ám, khi thầy cả làm phép trừ quỷ, thì hỏi ma quỷ phải ở trong hoả ngục bao lâu; quỷ liền nổi cuồng đập bàn

đập ghế mà rằng: "Đời đời! Kiếp kiếp!". Cả thành mắng tin ấy đều kinh khiếp quá lẽ, đến đỗi nhiều sĩ tử đương học tại trường Lamã lúc đó đua nhau vội vàng đi xưng tội chung trót đời, cùng ra sức ăn ở sốt sắng hơn trước vì khiếp sợ hai tiếng ma quỷ nói: đời đời, kiếp kiếp.

Thương ôi, Giudà khốn nạn là dường nào khi chịu hoả ngục đã gần hai ngàn năm rồi. Vô phước thay Cain, nó phải chịu lửa thiêu có hơn năm ngàn năm nay, mà ngọn lửa đó hình như mới nhen vậy. Có ngày kia người ta hỏi một thằng quỷ khác rằng: Mầy vào hoả ngục đã bao lâu rồi? Quỷ liền rằng: "Mới bữa qua", người ta lại hỏi: Mầy phải phạt đã ngoài năm ngàn năm rồi, mà mầy nói "mới bữa qua" làm sao?. Ma quỷ liền thở dài mà đáp: "Ôi, nếu các người hiểu đặng sự đời đời là gì, thì mới biết rõ năm ngàn năm dưới hoả ngục mà sánh với sự đời đời, ắt cũng hãy còn thua một giây trên thế gian".

Giả như thiên thần đến truyền cho kẻ dữ rằng: Nước dưới biển cả bầu trời kể được bao nhiêu giọt, cây trên rừng khắp thế giới đếm được bao nhiêu lá, cát ngoài biển cùng tứ phương toán được bao nhiêu hạt, thì mầy phải ở trong hoả ngục bấy nhiêu đời rồi mới được ra, ắt kẻ dữ sẽ lấy làm vui mừng khoái lạc, hơn là người ăn mày, mà nghe tin mình được làm vua bội phần. Song dưới hoả ngục chẳng có sự trông cậy như vậy đâu; vì dầu đã chịu hình khổ muôn đời rồi, thì cũng phải chịu muôn muôn đời nữa, chẳng cùng chẳng hết, dường như mới chịu vậy. Phải chi kẻ dữ trong hoả ngục xin đặng cùng Chúa điều này: Lạy Chúa! Chúa muốn gia tăng hình khổ cho con chừng nào theo ý Chúa, Chúa muốn phạt con lâu mấy mặc ý Chúa, tôi cũng cam chịu; miễn là Chúa phạt tôi cho có cang hạn mà thôi, ắt nó lấy mình làm có phước biết là ngằn nào! Song điều ấy chẳng xin đặng đâu; vì hoả ngục chẳng có cùng chẳng có hạn bao giờ; một nghe tiếng loa công thẳng Chúa thổi thường xuyên bên tai: Luôn luôn! Mãi mãi! Đời đời! Kiếp kiếp mà thôi.

Nếu kẻ dữ trong hoả ngục hỏi ma quỷ rằng: Về phần này, mầy nghĩ làm sao? (x. Is 21,11). Bao giờ đêm này sẽ hết, khi nào tiếng loa này hết thổi? Bao giờ tiếng tru nọ hết nghe? Chừng nào mùi hôi kia hết ngửi? Lúc nào ngọn lửa này hết đốt? Bây giờ hết chịu những hình khổ ấy? Thì quỷ liền trả lời rằng: Chẳng hề hết bao giờ. Thế thì còn lâu cho đến khi nào? Cho đến đời đời! Kiếp kiếp.

Ôi! Lạy Chúa! Xin Chúa khấng khai quang cho nhiều kẻ đương còn tối tăm mù quáng, đương còn cứng lòng chấp mê trong đàng tội lỗi, nếu có ai nhắc nhủ khuyên lơn trở lại, để lo phần rỗi mình, thì trả lời rằng: Thong thả có sa hoả ngục đâu mà lo cho gấp làm chi. Hễ đến buổi lo, thì lo một chút cũng đủ rồi, chi mà sợ cho lắm. Thương ôi! ở đời này mà mới lạnh hơi một chút, thì chịu đà không nổi; mới hơi nóng nóng, thì đã kêu van; mới phải một vài roi, thì đã la trời; mới bị một lời sỉ nhục, thì gan đã lồi lên cửa cổ; mà sao lại cam lòng lặn lội giữa biển hoả hào, đành chịu ma quỷ, xỉ vả giày đạp, chẳng lo Đức Chúa Trời bỏ, không kể thiên hạ từ, cho đến đời đời kiếp kiếp, thì có khốn nạn chăng?

Lời than thở

Ớ Cha nhân từ lân mẫn, Cha chẳng bỏ kẻ tìm đến cùng Cha (x. Ps 9,11). Xưa nay con đã xây lưng cho Chúa ghe phen, mà Chúa cũng không hề bỏ con; bây giờ con xin trở về cùng Chúa, xin Chúa chớ từ rãy con. Ớ Đấng tốt lành vô cùng, con ăn năn vì đã để duôi ơn Chúa, đã liều mất nghĩa Chúa cho được một chút vui hèn như không vậy. Xin Chúa nhìn xem thương tích Con Chúa, và nghe lời Người nài xin Chúa thứ tha cho con.

Ôi! xin Chúa dung thứ cho con cùng! Lạy Đấng cứu chuộc con! Xin Chúa cho con hằng nhớ những sự đau đớn Chúa đã chịu vì con hằng nhớ Chúa đã thương yêu con quá bội, và hằng nhớ con đã bạc nghĩa cùng Chúa, nên đã đáng sa hoả ngục nhiều phen;

xin cho con hằng nhớ các điều ấy khăn khắn, mà lo buồn khóc lóc mọi tội lỗi con đã phạm, hầu cho con đặng cháy lửa kính mến Chúa một ngày một hơn.

Ôi! Lạy Đức Chúa Giêsu! Khi con suy đến tội con đã đáng chịu thiêu đốt bấy lâu trong hoả ngục, mà chịu cho đến đời đời cũng đáng; khi con nhớ đến Chúa đã chịu chết cho đặng cứu lấy con, hẳn thật con đã đặng khỏi, nhờ lòng lân mẫn Chúa dường ấy, lẽ nào con chẳng cháy lửa kính mến Chúa sao? Nếu bây giờ con đương ở trong hoả ngục, thì con phải phạt ghét Chúa, mà ghét Chúa cho đến đời đời; song may phước con còn sống ở thế, con quyết một lòng kính mến Chúa luôn; con trông cậy ơn ấy vì công nghiệp Máu Thánh Chúa, Chúa thương con, con cũng mến Chúa. Nếu con chẳng bỏ Chúa, thì Chúa cứ thương con luôn; ôi! lạy Chúa cứu thế! Xin Chúa cứu con cho khỏi sự khốn nạn này là bỏ Chúa, rồi xin Chúa phân định việc con theo thửa ý Chúa.

Thật con đáng chịu mọi hình khổ, mà con xin cam chịu, miễn là xin Chúa gìn giữcon cho khỏi sự khốn nạn mất lòng kính mến Chúa mà thôi.

Lạy Đức Bà Maria là chốn con nương ẩn, ghe phen con đã làm cho con phải sa hoả ngục, mà Mẹ đã cứu con cho khỏi biết mấy lần rồi! Ôi, xin Mẹ khấng gìn giữcon từ rày khỏi sa phạm tội, mà mất nghĩa cùng Chúa, lại phải sa hoả ngục nữa.

57. Kẻ dữ thấy mình rày phải phạt nặng nề muôn kiếp, tại xưa đã ham mê những sự sung sướng xác thịt, một nháy mắt chẳng đáng chi, nó hằng rên xiết là thể nào ?

Có lời Thánh Kinh rằng: "Con sâu rúc ráy nó, chẳng chết bao giờ" (x. Marc 9,7). Thánh Tôma cắt nghĩa lời ấy rằng: con sâu chẳng hề chết đó, chỉ sự cắn rứt trong lương tâm, làm khốn kẻ dữ dưới hoả ngục đời đời. Lương tâm sẽ rúc rỉa kẻ dữ khốn cực trăm đường; song có ba điều này làm khốn kẻ dữ hơn cả; một là nhớ đến mình rày phải phạt nặng nề muôn kiếp, là tại xưa đã ham mê những sự vui sướng xác thịt, một nháy mắt chẳng đáng chi; hai là nhớ đến những việc xưa mình phải làm cho đặng rỗi linh hồn, thì ít oi dễ dàng lắm; ba là nhớ đến mình phải mất Của trọng vọng vô cùng.

Trước hết kẻ dữ phải khốn cực, vì nhớ đến mình đã ham mê vui hèn một nháy mắt, mà đời đời phải mất linh hồn. Sách Thánh thuật chuyện ông Esau xưa, bởi them một bát cháo đậu mà bán chức trưởng nam; sau rồi mới biết mình vì đó mà mang hại, nên đau đớn tiếc nuối cho đến nhảy lồng nhảy phách hầm hét (x. Gen 27,34). Ôi, kẻ dữ khi nhớ lại mình xưa ở đời, vì ham một đôi chút vui sướng xác thịt chóng qua, mà phải mất thiên đàng, mất phước vô cùng, còn phải gia hình đời đời trong hoả ngục nữa, nó tru la gầm hét biết là chừng nào. Nó rên xiết khóc la cách cay đắng, hơn Gionathan thuở xưa muôn phần. Sách Thánh kể lại tích Gionathan con vua Saolê, xưa phạm luật binh, mà ăn một chút mật ong, tức thì vua cha lên án trảm quyết. Gionathan liền than van kêu khóc rằng: tôi chỉ nếm có một chút mật mà phải chết!

Ôi, kẻ dữ trong hoả ngục, khi nhớ đến nguyên do, làm cho mình phải phạt đời đời, thì nó sẽ phải buồn rầu biết là dường nào. Hiện ở trên thế tạm này đây, đời ta sống cỡ năm sáu mươi năm, mà ngó có ra lối gì? Chẳng qua là một giấc chiêm bao, dường bằng giây phút thay; huống nữa kẻ dữ ở dưới hoả ngục, là chốn đời đời, thì hạng năm sáu mươi năm có kể vào đâu; vì dầu đã chịu khổ mấy muôn đời rồi, mà cũng như mới khởi đầu vậy. Nói chi chuyện năm sáu mươi năm ở hoả ngục, là nơi

phải khốn cực liên không nghỉ, đã cố nhiên; ta một hỏi điều này: sống ở đời năm sáu mươi năm, có chắc được thoả lòng cho trọn luôn không?

Kẻ theo tội mà bỏ Chúa, thì có chắc đặng hưởng toàn một sự sướng trong đàng tội lỗi luôn không? Lại những sự thích tình phỉ chí bởi tội mà ra, có bền đặng lâu không? Chắc không, bất quá được một chặp một hồi mà thôi; rồi bao nhiêu ngày còn sống xa Chúa, thì bấy nhiêu ngày ưu tư phiền muộn. Vậy những buổi vui sướng chóng qua ấy, sẽ làm ích gì cho kẻ sa hoả ngục? Còn chính tội nó phạm sau hết, mà làm cho đầy lường đủ số, nên cớ cho nó phải hư mất, thì có giúp nó được chút gì, một cách riêng chăng? Như vậy, nó sẽ trách mình rằng: ôi, mê chi một chút sung sướng chẳng đáng gì, ham chi một chút vui xác thịt như loài vật, vừa nếm vừa tan như gió, để rày phải thiêu đốt trong lò lửa nồng nàn này muôn kiếp, chẳng còn trông gì nữa, thiên hạ bỏ đã đành, mà Chúa cũng từ cho đến đời đời, thì tôi khốn nạn là trùng nào!

Lời than thở

Lạy Chúa! Xin hãy khai quang cho con rõ biết con đã làm điều phi pháp mất lòng Chúa, đáng phạt đời đời trong hoả ngục. Lạy Chúa con, con thấy con đã mất lòng Chúa, con lấy làm đau đớn lắm, song đau đớn mà vui mừng, vì nếu Chúa đã bỏ con xuống hoả ngục cho xứng tội con, mà con nhớ đến sự con đã mất linh hồn, vì một chút vui hèn không đáng chi, thì lương tâm con cắn rứt khốn cực, thật mấy hoả ngục sánh cũng chẳng bằng; song ở đời này, nếu con lo buồn vì tội con, sự lo buồn ấy rất đổi có phước, vì làm cho con trông ơn tha thứ, như lời Chúa đã hứa khoan dung cho kẻ thật lòng hối cải.

Ôi! Lạy Chúa đầy lòng lân mẫn, con đau đớn vì đã làm sỉ nhục cho Chúa; con vui lòng chịu sự đau đớn ấy; xin Chúa cho con đau đớn thêm luôn, cho đến chết nữa, hầu con đặng khóc lóc tội con

luôn mãi. Lạy Đức Chúa Giêsu, xin thứ tha cho con cùng.

Lạy Đấng cứu chuộc con, Chúa bởi lòng thương con, nên chẳng kể chi thân Chúa, mà đành lòng chịu chết cách đau đớn, để cứu con cho khỏi hoả ngục, xin Chúa hãy thân xác lấy con. Xin Chúa cho con thường bữa ăn năn tội con đã mất lòng Chúa, cùng hằng cháy lửa kính mến Chúa là Đấng đã thương con quá bội, đã nhịn nhục con quá chừng, mà chẳng phạt con, lại còn ban ơn soi sáng cho con hơn nữa.

Lạy Đức Chúa Giêsu, con đội ơn Chúa, và kính mến Chúa; con kính mến Chúa hơn yêu mình con; con kính mến Chúa hết lòng. Chúa chẳng chê bỏ kẻ có lòng mến Chúa bao giờ; con kính mến Chúa, xin Chúa chớ bỏ con xa cách mặt Chúa. Vậy xin Chúa hãy chịu lấy con, chớ để con còn mất Chúa nữa.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con, xin Mẹ nhận lấy con làm tôi tá Mẹ; xin Mẹ giúp con giữ nghĩa cùng Đức Chúa Giêsu là Con Mẹ cho bền chặt. Mẹ hãy xin Người thứ tha cho con, cùng ban cho con đặng bền lòng kính mến Người đến hết đời con.

58. Kẻ dữ phải nhớ lại những việc xưa mình phải làm cho đặng rỗi linh hồn thì ít oi dễ dàng, nên nó hằng phàn nàn là thể nào ?

Có lời thánh Tôma rằng: Kẻ dữ lấy điều này làm khốn cực hơn hết, là phần thấy mình rày phải phạt trong hoả ngục, vì một chút vui hèn; phần nhớ lại xưa ở đời, nếu mình muốn đặng phần phước trên thiên đàng, thì dễ lắm. Vậy lương tâm nó cứ cắn rứt, vì nhớ đến những việc xưa mình phải làm cho đặng rỗi linh hồn, thì ít oi, lại chẳng khó nhọc gì, nên

nó hằng thốn thức quá đỗi. Xưa có một người đã phải sa hoả ngục, bữa kia hiện về nói với ông thánh Humbertô rằng: ở trong hoả ngục tôi chỉ lấy điều này làm khốn cực lắm, là hằng nhớ đến tôi phải trầm luân khốn nạn, tại xưa ham mê một chút vui giả xác thịt; phải chi khi tôi còn sống ở đời, đã chịu khó lo phần rỗi, thì đến đỗi chi rày phải khốn nạn thể ấy.

Vì vậy kẻ dữ sẽ phàn nàn rằng: phải mà tôi đã hãm cầm con mắt đừng xem điều nọ, phải mà tôi đừng vị nể người kia, phải mà tôi đã trốn dịp này đừng bạn bè cùng người ấy, đừng lui tới hội kia, đừng vãng lai đám khác, có đâu mà phải mất linh hồn? Phải chi tôi đã xưng tội chịu lễ thường tuần; phải chi tôi đã vào các hội lành; phải chi hằng ngày tôi đã lo suy gẫm; phải chi tôi đã siêng năng đọc kinh cầu nguyện; phải chi tôi đã phú thác mình trong tay Đức Chúa Giêsu cùng Đức Mẹ, lẽ gì mà sa đi ngã lại, đến phải chết trong vòng tội lỗi, mà phải khốn cực như vầy. Tiếc thay! Đã ghen phen tôi dốc lòng làm các điều ấy, mà cũng đã ghen phen lơ đi chẳng giữ; hoặc có lần đã ra tay làm, song rồi lại bỏ trót, ấy tại đó, mà tôi phải hư mất kiếp kiếp.

Nó còn nhớ đến xưa mình cũng đã từng thấy, anh em bạn hữu ăn ở đạo đức sốt sắng, nên gương tốt cho mình soi mà bắt chước; song mình chẳng thèm ngó tới, nhất là nó nhớ lại, xưa mình đã đặng ơn Chúa rộng ban, bội hơn kẻ khác, để giúp mình lo việc rỗi linh hồn; phần xác đặng sức khoẻ sống lâu, dư ăn dư mặc; phần trí đặng tam tư xuất chúng, nếu biết dùng nên, thì đã đủ mà nên thánh; phần hồn đặng ơn Chúa soi giục bảo, trong bấy nhiêu năm, thật đã quá nhiều mà lập công đền tội; song mình đã chẳng dùng các ơn ấy cho đặng cải dữ về lành, thì rày hết buổi, nên lương tâm nó càng cắn rứt nhức nhối hơn nữa.

Thương ôi, kẻ dữ biết mình phải lâm cảnh sầu khổ cực thể ấy, cho đến đời đời mà hết buổi xây trở, hết phương cầu cứu, mọi sự đã mất hết rồi, nó kinh hoàng sửng sốt. Ôi, khi kẻ dữ thấy ngày giờ mình đã qua rồi,

chẳng còn thế mà sửa lại sự tai hại mình phải mang muôn kiếp khi ấy, hết thảy mọi ơn lành nó đã đặng lúc còn ở thế, đều trở nên như mũi tên nhọn, bắn vào tim nó đau đớn biết là ngần nào. Nên nó ngã lòng trông cậy, hằng than van rên rẩm với bạn đồng giam dưới hoả ngục rằng: ngày giờ phần rỗi đã qua rồi. Thời lập công cũng đã hết, vậy tôi chỉ phải khốn nạn kiếp kiếp mà thôi. Ôi, phải chi tôi đã nong công chịu khó mà làm tôi Chúa, như tôi đã ra sức chịu khó mà phạm tội, thì tôi đã nên thánh trọng rồi. Xưa ở đời vui sướng cho no, bây giờ còn đặng chút chi không? Một chỉ tồn những sự cắn rứt phiền muộn cho đến đời đời mà thôi.

Ôi, khi kẻ dữ suy đến mấy điều ấy, nó lấy làm khốn cực, hơn là phải lửa thiêu đốt, hơn là chịu các hình khổ hoả ngục hình phạt muôn phần, mà kêu rêu rằng: trời ôi, lúc tôi còn sống ở thế, thì tôi cũng dễ rỗi linh hồn, mà hưởng phước vô cùng đặng, song rày tôi lại phải trầm luân khốn nạn muôn kiếp thể này.

Lời than thở

Ôi, lạy Đức Chúa Giêsu, nhân sao Chúa nín nhịn con đặng lâu như vậy? Con đã xây lưng cho Chúa ghe phen, mà Chúa cũng chẳng nệ đi tìm con mỏi nhọc thể ấy. Con đã mất lòng Chúa nhiều lần, song Chúa cũng cứ thứ tha mà thôi. Con đã nhiều khi sa đi ngã lại mà Chúa cũng một niềm xuống ơn. Ôi, xin Chúa cho con đặng dự phần đau đớn, Chúa đã chịu xưa trong vườn Giệtsêmai, vì tội lỗi con, đến đỗi chảy mồ hôi máu ra dầm dề.

Lạy Đấng cứu chuộc con, con ăn năn, vì đã ở bạc nghĩa cùng Chúa thương con dường ấy. Ớ những sự vui sướng độc địa, tao chê ghét bây, cùng rủa nộp bây, vì bây làm cho tao mất nghĩa cùng Chúa tao. Lạy Đức Chúa Giêsu rất đáng mến yêu, bây giờ con kính mến Chúa trên hết mọi sự, con bỏ hết mọi sự vừa ý

chẳng nên, con dốc lòng thà chết ngàn lần, chẳng thà lỗi nghĩa cùng Chúa. Bởi Chúa thương con quá bội, nên đã đành lòng chịu chết trên thánh giá vì con, thì con gắn vó nài xin Chúa hãy soi sáng con, hãy ban cho con đặng mạnh sức, mà chống trả các chước cám dỗ, mỗi khi ma quỷ xui giục con phạm tội, xin Chúa hãy cứu giúp con cùng.

Lạy Đức Bà Maria là Đấng con trông cậy, Mẹ rất quyền thế trước mắt Đức Chúa Trời; nhờ Mẹ hãy xin cho con đặng ơn bền đỗ, cậy Mẹ hãy nguyện cho con chẳng hề bỏ lòng kính mến Chúa bao giờ.

59. Kẻ dữ thấy mình phải mất Của trọng vô giá, thì nó tiếc đứt ruột đứt gan là thể nào ?

Kẻ dữ phải lương tâm cắn rứt khốn cực, vì thấy mình phải mất Của rất trọng vọng châu báu. Theo lời thánh Phêrô Kim Ngôn, kẻ dữ lấy sự phải mất thiên đàng làm đau đớn, hơn là phải chịu các hình khổ hoả ngục muôn phần. Xưa bà Isave hoàng hậu nước Anh bỏ đạo Chúa, ngày kia cả dám mở miệng phát ra những lời gớm ghiếc thể này: "Chớ gì Chúa cho tôi trị nước, đặng bốn mươi năm, thì tôi đành mất thiên đàng".

Hẳn Chúa đã cho bà ta lên ngự long đinh đặng bốn mươi năm, như ý sở nguyện. Song thương ôi, hết bốn mươi năm, linh hồn phải tạ thế mà xuống hoả ngục, thì phước lộc bà cũng tan mất hết. Bây giờ linh hồn bà phải chịu gia hình trong hoả ngục, mà nhớ lại bốn mươi năm trị nước thế gian, những áy náy lo sợ, luôn đêm lẫn ngày, chẳng hề an tâm, đến cùng lại phải mất nước trường sinh nơi cõi thọ, thì trái tim bà ắt phải vỡ ra từng miếng, ruột bà phải đứt từng đoạn.

Kẻ dữ ở trong hoả ngục đã phải cực muôn kiếp, lại càng thêm khổ muôn đời, vì nhìn biết mình mất hưởng mặt Chúa tốt lành vô cùng, mất phước lộc thiên đàng, chẳng phải tại rủi ro, cũng không phải tại ai xấu bụng đâu, một tại tội mình mà thôi, thì càng đau lòng xót dạ, càng ruột héo gan khô, không lưỡi nào nói xiết.

Nó sẽ biết rõ Chúa đã dựng nên nó cho đặng lên thiên đàng; Chúa đã cho nó được phép tự do mà chọn sự sống đời đời, hay là lựa sự chết kiếp kiếp, thì mặc ý, muốn chi được nấy (x. Eccl 15,18). Vậy nó sẽ thấy xưa mình có quyền làm cho mình nên phước lộc vô cùng, như lòng mình sở ước; song nó đã tình nguyện tự ý nhào đầu xuống vực sâu hình khổ, muôn đời chẳng hề ra khỏi, muôn kiếp chẳng còn trông ai ra tay cứu vớt nữa; nó sẽ thấy nhiều người bạn hữu mình, xưa xống ở thế cũng đã phải lâm luỵ đòi cơn, có khi phải khốn khổ hơn mình bội phần; song bởi đã biết vui lòng cam chịu vì Chúa, lại rủi có sa phạm tội gì, thì đã kíp lo ăn năn trở lại cùng Chúa, nên rày đã đặng vào cửa phần rỗi đời đời; còn mình xưa bởi đã buông lung theo xác thịt, mà chẳng chịu khắc kỷ tu thân, nên rày phải trầm luân trong khổ hải, hết vui hết sướng, lại phải khóc phải buồn cho đến kiếp kiếp, chẳng còn bao giờ trông cứu mình cho khỏi đặng, thì nó giận mình trách số, biết là ngần nào.

Vậy ớ con, nếu xưa nay chẳng may mà con cũng đã dại, đến đỗi liều mất thiên đàng, cùng mất Chúa vì một chút vui xác thịt, con hãy kíp nhờ buổi bây giờ mà sửa mình tu tính, đừng còn chấp mê theo đàng lầm lạc nữa, kẻo rủi có ngày sa hoả ngục, mà phải than khóc kiếp muôn đời chăng. Con hãy giật mình luôn, không biết chừng có khi lẽ gẫm, con đang suy bây giờ, là tiếng Chúa gọi con phen sau hết chăng? Nhược bằng con chẳng lo bỏ dữ về lành lập tức giờ này mà còn tái phạm một tội trọng nữa, thì có ki Chúa bỏ đứt con liền chăng. Ắt con sẽ phải nung nước đời đời giữa lũ dại dột đương gầm hét trách mình đã lầm lạc, mà rằng: "Chúng ta đã lạc đàng rồi" (x. Sap 5,6). Song thương ôi, xưng ngay

thú thật bây giờ mà làm chi. Còn có phương gì mà cứu đặng nữa sao?

Phải chi lúc còn ở đời, mà biết đặng sách hoạch như vậy, thì có kẻ khá rồi. Nhân vì lẽ ấy, khi ma quỷ cám dỗ con phạm tội, con hãy chạy đến cùng Chúa và Đức Mẹ; con hãy nhớ đến hoả ngục sẽ giữ con cho khỏi hoả ngục chẳng nghi. Con hãy nghe lời Kinh Thánh mà năng nhớ đến các sự sau con, thì đời đời con chẳng phạm tội (Eccl 7,40); vì khi con đem trí đến các việc thân hậu con như vậy, con dễ mà giục lòng chạy đến cùng Chúa lắm.

Lời than thở

Ôi, lạy Chúa rất tốt lành, biết mấy phen con đã liều bỏ Chúa, vì một chút vui hèn. Biết mấy lần con đã đáng mất Chúa đời đời, song có lời vua thánh Đavit làm cho con đặng vững lòng trông cậy Chúa sẽ ban phước lành cho kẻ tìm Chúa, mà rằng: "Ai tìm Chúa sẽ đặng lòng vui mừng" (x. Ps 104,3). Vậy lạy Chúa, con thật lòng tìm Chúa, chắc chắn con sẽ gặp Chúa, con chẳng ngã lòng đâu. Con khát khao ơn nghĩa Chúa, hơn mơ ước mọi của cải thế gian. Con đành mất hết mọi sự, dầu chết cũng đành, miễn là khỏi mất lòng kính mến Chúa, thì thôi.

Lạy Đấng đã dựng nên con, con kính mến Chúa trên hết mọi sự; mà bởi con kính mến Chúa, nên con ăn năn, vì đã mất lòng Chúa, lạy Chúa, con đã từ bỏ Chúa, cùng dể duôi Chúa. Ôi, xin Chúa hãy thứ tha cho con, hầu con đặng gặp Chúa lại cho kíp, con dốc lòng chẳng còn bỏ Chúa nữa. Nếu Chúa cho con đặng nghĩa lại cùng Chúa, thì con quyết bỏ hết mọi sự cho đặng kính mến một mình Chúa mà thôi; ấy là điều con trông cậy lòng lành Chúa sẽ ban cho con.

Lạy Đức Chúa Cha hằng có đời đời, vì lòng Chúa mến thương

Đức Chúa Giêsu, xin Chúa khấng nhậm lời con. Xin Chúa thứ tha cùng ban ơn cho con chẳng còn lìa bỏ Chúa nữa; vì nếu con còn nghe ma quỷ mà bỏ Chúa, ắt có lẽ sợ Chúa sẽ bỏđứt con.

Lạy Đức Bà Maria, Mẹ là Đấng cầu hoà cho kẻ có tội, xin Mẹ giúp con làm hoà lại cùng Chúa, xin Mẹ hằng bầu chữa bênh vực con, hầu cho con chẳng hề lìa bỏChúa nữa.

60. Linh hồn khải hoàn, mà vào nơi cực lạc, là thể nào ?

Có lời Thánh Kinh rằng: "Bây giờ bây buồn bực, song có ngày bây sẽ được vui mừng" (Ga 16,20). Ấy là lời Chúa khuyên ta phải kiên tâm mà chịu mọi nỗi gian nan ở đời này. Vậy ta hãy dâng cho Chúa các sự khốn khó ta chịu mà hiệp cùng các sự thương khó Đức Chúa Giêsu đã chịu xưa, vì lòng thương ta; ta hãy ngửa mặt trông lên nước thiên đàng, mà giơ vai gánh lấy mọi điều gian truân cho bền, chớ khá sờn lòng nản chí; vì các sự sầu khổ đau đớn, những điều sỉ nhục chê bai, những cơn giam cầm bắt bớ, những việc âu lo sợ hãi ở đời chẳng những có ngày sẽ hết; song nếu ta đặng rỗi thì nó sẽ làm cho ta đặng vui mừng hoan hỉ trên cõi thường sinh.

Vậy hôm nay ta hãy suy gẫm một hai điều về nước thiên đàng. Song nếu các thánh, dầu những đấng đã đặng ơn soi sáng bởi trời hơn cả, mà còn chưa hiểu thấu những sự khoái lạc Chúa dành để cho tôi tớ trung nghĩa Người thay; huống nữa phần ta non tài yếu sức, ít đức kém ơn, biết phân biên làm sao cho rõ? Như vua thánh Đavit, dầu đã hiểu thiên đàng tốt đẹp chừng nào mặc lòng, song người cũng chẳng biết gọi tên nào cho xứng, người một nói thiên đàng là nhà Đấng chí tôn, rất đáng ước trông vô cùng mà thôi (x. Ps 83,2). Song lạy thánh cả Phaolô! Xưa

khi người ngất trí đã lên thấu tầng trời thứ ba mà ngoạn cảnh chốn tiêu diêu, ít nữa là xin người giảng lại cho chúng tôi biết với một đôi chút. Ất thánh cả sẽ trả lời: Hẳn mắt ta đã thấy nước thiên đàng, song không thể nói cho anh em rõ được, vì phước lạc nước thiên đàng rất đỗi mầu nhiệm quá trí khôn lường, lưỡi khen chẳng xiết, bút ngợi khôn cùng (x. 2 Cr 12,4). Muốn biết cho rõ, muốn hiểu cho tường, phải lên đó mà hưởng, mới hiểu biết đặng. Nay ta chỉ nói được điều này cho anh em biết mà thôi, là mọi phước thanh nhàn khoái lạc, đàn ca xướng hát rập ràng, Chúa đã sắm để mà thưởng kẻ có lòng kính mến Người, thì tai người thế chưa từng nghe, mắt người đời chưa từng thấy, trí loài người chưa từng hiểu (x. 1 Cr 2,9).

Nếu thánh Phaolô tai nghe mắt thấy phước lạc thiên đàng rồi, mà còn nói u ơ như vậy, thì phần ta trí khôn thấp hèn, lẽ nào hiểu đặng cho tường mà biện bác cho thông, vì ta chỉ biết chỉ xem những việc thế gian mà thôi. Kìa đêm thanh về tiết hạ thiên, trông lên tinh tú giữa vầng trời, xem chói sáng rạng ngời khắp thế giới, mắt đã lấy làm xinh; nọ đến lúc xuân trường mà thấy biển hồ, gió lặng sóng êm, ba thảo chiếu lòng bóng nước, thì đã cho là tốt đẹp phi thường; như khi dạo chốn ba viên, mà xem thảo một diềm dà tú mận, hoa quả tươi tốt sum sê; thêm nghe dưới suối nước chảy reo reo, trên nhành chim kêu thảnh thót, thì đều thích dạ vừa ý.

Ấy mắt xem phong cảnh giữa cuộc càn khôn, còn khen lao tốt đẹp tợ thiên đàng. Song sánh với thiên đàng là chốn vĩnh lực trên trời, nào có thấm thía gì đâu? Ôi, sự vui vẻ sung sướng trên thiên đàng khác xa là dường nào. Mà cho hiểu phước lộc nước thiên đàng một đôi chút vậy, phải suy thiên đàng là đền đài Chúa Cả phép tắc ngự trị, đầy dẫy mọi phước thanh nhàn, làm cho muôn vàn thần thánh đặng phỉ tình toại chí. Như con muốn biết chừng chừng về nước thiên đàng, hãy nghe lời thánh Bênadiô tóm tắt rằng: "Thiên đàng là chốn đủ no phước lạc,

chẳng có chút phiền hà, một thấy những điều như ý, muốn gì được nấy mà thôi" (De divers S,16).

Phước thay cho linh hồn đặng vào nơi vinh hiển. Ta hãy bày vẽ trong trí, dường bằng thấy một người thanh niên đã dâng mình làm tôi Chúa, mới qua đời lìa bỏ thế này. Khi linh hồn vừa ra trước mặt Quan Đoán chí công, Chúa liền tiếp rước cách nhân hậu, cùng phán truyền cho nó biết, nó đã đặng phần rỗi đời đời. Tức thì thiên thần Hộ thủ ra đón chào mừng rỡ mà rằng: Ớ linh hồn có phước, hãy vui mừng vì đã được rỗi. Hãy vào nơi cõi thọ mà hưởng mặt Đức Chúa Trời. Linh hồn xây lại bái tạ thiên thần Hộ thủ, vì xưa đã hết lòng nhiệt thành, phò trợ mình dưới thế gian.

Liền đã thấy linh hồn khải hoàn, phơi phới lên tột lừng mây, xấp xới thấu đến tầng trời, vọi vọi quả khỏi nhật nguyệt tinh thần, mà vào chốn thiên quốc. Vui thay, khi linh hồn vừa bước vào cửa quê vức sang trọng, liền trông thấy những sự khoái lạc cõi thiên thành, thì nhẹ nhàng phơi phới là dường nào. Lại được gặp cha mẹ bạn hữu mình đã lên đó trước, đều hiệp đoàn cùng thánh Bổn mạng vinh sang mình theo muôn vàn thần thánh ra đón rước chúc khen, thì linh hồn ấy hớn hở khoái chí khôn kể xiết. Linh hồn ấy muốn tỏ lòng tôn trọng biết ơn, sấp mình kính lạy các thánh; song các thánh đỡ dậy không cho mà rằng: "Hỡi em! Xin em chớ lạy, vì ta đây cũng là tôi tớ Chúa như em mà thôi" (Apoc 22,9).

Đoạn linh hồn ấy đến hôn kính chân Đức Mẹ là Nữ Vương thiên đàng. Ôi, được gặp Mẹ lành lần đầu hết ở chốn thiên cung, là Đấng xưa đã phù hộ chở che, mà đưa mình vượt qua biển hiểm thế này, cho đến cửa phần rỗi đời đời, thì động tình cảm mến Đức Mẹ biết là trùng nào. Vì khi ấy mới rõ biết các ơn mình đã đặng xưa ở thế, đều nhờ lời Rất Thánh Đức Bà chuyển cầu cho cả. Nữ Vương nhân lành liền dắt linh hồn ấy cách yêu đương, mà đem đến yết kiến Đức Chúa Giêsu; tức thì Đức

Chúa Giêsu tiếp rước như bạn nghĩa thiết mà rằng: "Ớ bạn yêu dấu. Ta hãy vui mừng, vì buổi gian nan khóc lóc, thời áy náy lo sợ đã qua rồi; hãy đến mà lãnh mũ triều thiên vinh hiển đời đời. Ta đã lấy giá bửu huyết Ta mà chuộc lại cho bạn" (Cant 4,8). Đức Chúa Giêsu phán bấy nhiêu lời đoạn, liền đem linh hồn ấy đến bái yết Đức Chúa Cha, thì Đức Chúa Cha cũng tỏ lòng thương yêu ẵm lấy, mà ban phép lành cùng phán rằng: "Hỡi tớ rất trung nghĩa, hãy vào nơi cực lạc mà hưởng phước vô cùng, làm một với Chúa mầy" (Mt 25,21).

Lời than thở

Lạy Chúa! Này đứa bạc nghĩa sấp mình dưới chân Chúa, mà nhìn biết vốn Chúa đã dựng nên nó, cho đặng lên thiên đàng; song đã ghe phen nó mê theo dục tình trước mặt Chúa, mà chê bỏ phước thật, lại đành sa hoả ngục nữa. Dầu mà con trông cậy Chúa đã thứ tha mọi tiền khiên con, song con còn đau đớn ăn năn, và hằng ngày ăn năn cho đến chết, hầu cho Chúa cũng hằng ngày hằng thứ tha tội con một cách chắc chắn hơn nữa. Song thương ôi, dầu Chúa đã ban ơn tha thứcho con mặc lòng, con cũng hằng xưng thật con đã cả dám mất lòng Chúa, là Đấng đã liều mạng sống, để cho con đặng cai trị làm một cùng Chúa. Ôi, lạy Đức Chúa Giêsu, con xin cám tạ ngợi khen lòng lành Chúa vô cùng, vì đã nín nhịn con quá đỗi; đã không phạt con, mà còn ban ơn soi sáng cho con, lại kêu mời con cách lân ái cảm động nữa.

Lạy Chúa cứu thế rất đáng mến yêu, con biết rõ Chúa hẳn muốn cho con rỗi linh hồn, để nhập vào sổ quê vức phước lạc, mà kính mến Chúa đời đời; song Chúa muốn cho con kính mến Chúa ở đời này trước đã, rồi sau mới đặng. Vậy con dốc lòng kính mến Chúa; dầu cho không có thiên đàng đi nữa, thì bao lâu con còn sống, con cũng quyết một lòng kính mến Chúa hết sức con, hết linh hồn con; miễn là con rõ ý Chúa ước ao cho con kính mến

Chúa thì đủ rồi.

Lạy Đức Chúa Giêsu, xin Chúa ban ơn giúp sức cho con, xin Chúa chớ từ bỏ con; bởi linh hồn tôi hằng sống vô cùng, nên trong hài điều tôi phải chọn một, hoặc kính mến Chúa đời đời, hoặc ghét Chúa kiếp kiếp. Ôi, con nhất định lựa bề kính mến Chúa đời đời mà thôi; con dốc lòng kính mến Chúa hết sức ở đời này đã, cho đời sau con đặng kính mến Chúa chẳng cùng. Xin Chúa hãy phán định việc con theo ý Chúa; xin Chúa hãy hành trị con mặc lượng Chúa; miễn là cho con khỏi mất lòng kính mến Chúa thôi, rồi sự gì Chúa lấy làm phải, xin Chúa lo liệu cho con. Lạy Đức Chúa Giêsu, con trông cậy công nghiệp Chúa.

Lạy Đức Bà Maria, con trông cậy lời Mẹ cầu bầu cho con, khi con đang mắc vòng tội lỗi, thì Mẹ đã cứu con cho khỏi hoả ngục; còn bây giờ con chỉ ước ao một mình Chúa, xin Mẹ hãy cứu lấy con, và hãy làm cho con nên thánh nữa.

61. Phước lộc thiên đàng làm cho kẻ lành phỉ dạ, là dường nào ?

Linh hồn vào đặng nơi phước lạc, thì chẳng còn phải chịu sự gì khốn khó nữa. Trên thiên đàng hết đau đớn bệnh hoạn, hết nghèo khổ thiếu thốn, hết trái ý cực lòng nữa; chẳng còn đắp đổi đêm ngày không còn đông hàn hạ thử; chỉ thấy trời thanh gió mát, chỉ thấy khí hậu ôn hoà; đời đời hưởng ngày vinh quang, kiếp kiếp hưởng xuân khoái lạc. Chốn thái bình chẳng còn bị hà hiếp khổ sở, không còn đeo lòng ghét dạ ghen; song mọi người đều hoà hiệp yêu nhau, ai nấy an thoả phần phước riêng mình, còn phước người chẳng hề đem bụng ghen tương.

Nơi thanh nhàn hết sợ hãi âu lo, vì linh hồn đặng vững bền trong ơn nghĩa Chúa, chẳng còn phạm tội đặng, cũng không còn mất Chúa đặng nữa. Mọi sự vui mừng trên cõi thường sinh hằng mới lạ luôn, nên lòng chẳng nhàm chẳng ngán, mọi sự đều an ủi, mọi sự đều phỉ tình. Mắt xem phong cảnh chốn thiên đàng tốt đẹp trọn hảo, thì sung sướng quá chừng (x. Thren 2,15). Ví như thấy thành nào quang ánh, đường sá lót toàn thuỷ tinh, đền đài ngoài vách xây bạc, trên mái lợp vàng, trong thiết đá ngọc quý giá, bông hoa đủ sắc xinh đẹp phi thường, ai lại chẳng khen ngợi. Huống nữa thành trên trời, càng oai nghi rực rỡ hơn muôn phần, thêm thay các đấng trong thành, toàn mặc cẩm bào kim ngân chói sáng, đẹp mắt vui xem biết là trùng nào.

Song vui chưa được thoả mãn đâu, lại còn thấy Đức Mẹ chói loà hơn cả thiên đàng, thấy chính vị Đức Chúa Giêsu là Cao dương Thiên Chúa, cùng là bạn thiết các linh hồn, là phước thanh nhàn các thánh thì lòng càng đặng hỉ hoan khoái lạc biết là dường nào! Xưa bà thánh Têrêsa, bữa kia vừa mới thấy cái tay Đức Chúa Giêsu tốt đẹp lạ lùng, liền vui mừng sửng sốt ra ngất trí vậy. Trên thiên đàng mũi hằng hưởng mọi mùi hương thơm ngạt ngào, trầm kỳ đâu dám sánh.

Tai hằng nghe những tiếng đàn hát êm ái, bát âm nào dám hoà? Như xưa, lần kia thánh Phanxicô khó khăn nghe giọng đàn cầm một thánh thiên thần gảy mà thôi, thì đã vui tai sướng quá, ngất đi như chết vậy. Phương chi nghe hết thảy thần thánh đánh nhạc xướng ca rập ràng, mà ngợi khen Chúa Cả thiên tào, thì hưng tâm khoái dạ biết là chừng nào (x. Ps 83,5). Ôi, có tiếng nào dịu dàng thanh bai cho bằng tiếng Đức Mẹ hát mừng Thiên Chúa hiển vinh? Như lời thánh Phanxicô Xalêdiô rằng: Tiếng Đức Mẹ hát trên thiên đàng, khác nào tiếng hoàng anh thảnh thót chốn rừng xanh, trổi xa giọng các thứ chim bội phần. Tắt một lời: Thiên đàng là chốn tích đầy mọi sự vui sướng, là nơi gồm đủ mọi điều khoái lạc, mà lòng chẳng còn có thể khao khát mơ ước đặng sự gì hơn nữa.

Song dầu các sự sung sướng mới suy đó, trí hiểu chẳng thấu, lưỡi nói không cùng mặc lòng, cũng chưa phải là phước nhất nước thiên đàng đâu. Phước trọng nhất làm cho cả thiên đàng đặng vui vẻ thanh nhàn, là xem thấy mọi sự trọn tốt trọn lành Đức Chúa Trời. Phần thưởng Chúa hứa cho ta trên thiên đàng, chẳng phải là đặng hưởng các sự sung sướng đặng xem các điều xinh đẹp, đặng nghe những tiếng đàn hoà đâu; song phần thưởng quý nhất hảo hạng, là chính mình Đức Chúa Trời, nghĩa là đặng xem thấy Chúa nhãn tiền, cùng đặng kính mến Người nữa; như lời Thánh Kinh chứng rằng: "Ta là phần thưởng trọng nhất cho mầy" (Gen 15,1).

Ông thánh Augustinô quả quyết rằng: giả như Đức Chúa Trời cho kẻ dữ trong hoả ngục đặng xem thấy mặt Người, thì hoả ngục liền trở nên thiên đàng lập tức; mà thánh nhân còn tiếp lời rằng: Nếu khi linh hồn nào mới lìa khỏi thế này, mà Chúa ban phép cho chọn một điều trong hai: hoặc đặng xem thấy mặt Chúa, mà phải chịu hình khổ hoả ngục; hoặc khỏi hoả ngục, mà chẳng đặng xem thấy mặt Chúa, chắc linh hồn ấy sẽ lựa điều thứ nhất.

Vậy đặng xem thấy mặt Đức Chúa Trời, cùng đặng kính mến Người, là phước trọng ngần nào, thì ở thế gian này, trí ta thấp hèn suy chẳng thấu, song cứ những điều tai mắt xác thịt ta nghe thấy, ắt cũng có lẽ hiểu đặng chừng chừng đôi chút vậy. Trước hết phải biết lòng kính mến có sức mạnh, đến đỗi dầu ở thế gian này, mà cũng phát ra nhiều dấu lạ thường, tự bề trong thông ra bề ngoài: như xưa những thánh hết lòng kính mến Chúa, tuy đương còn sống ở thế, mà đôi khi chẳng những linh hồn bay lên thấu trời, song xác cũng nổi lên cao khỏi đất nữa. Kìa xem thánh Philipphê Nêri, ngày kia động tình mến Chúa mạnh quá, thì ngất trí đi; nên cả xác người, cả bàn người đang quỳ, đều bổng lên trên không.

Ông thánh Phêrô Ancăngtara, lần nọ suy gẫm về sự trọn tốt trọn lành Đức Chúa Trời, liền nức lòng kính mến Chúa quá sức, đến đỗi xác người hỏng lên khỏi đất, cũng nhổ bật luôn cây người đang ôm lên theo với nữa. Cũng không chán chi thánh tử đạo xưa, bởi hiểu biết Chúa tốt lành vô cùng, thì sinh lòng kính mến Chúa quá đỗi, nên dầu đương chịu những hình khổ dữ dằn, vẫn cứ tươi cười hớn hở dường hoa xuân mới nở vậy. Như lời thánh Augustinô làm chứng về ông thánh Vicentê rằng: Khi ông thánh ấy đương phải gia hình khảo lược, thì người chuyện vãn vui cười như thường, in tuồng không đau đớn chút gì.

Ông thánh Laurensô, khi đương phải nướng trên rá sắt, song cứ nhạo cười vua dữ, chẳng chút nao núng sợ hãi, vì lửa kính mến Chúa làm cho người không còn biết sức nóng lửa thế gian, thiêu đốt nữa. Song chẳng nói về các thánh làm chi, người tội lỗi cũng có lần nếm được sự ngọt ngào, bởi lòng kính mến Chúa mà ra; như khi nó đau đớn khóc lóc tội lỗi mình, nó thấy trong mình được điều an ủi phi thường. Bởi đó thánh Bênađô than thở thể này, thì thậm phải mà rằng: Lạy Chúa! Nếu như khóc vì lòng mến Chúa, mà còn đặng vui mừng thể ấy, huống nữa là đặng hưởng mặt Chúa, thì vui sướng biết là chừng nào, như khi linh hồn đương lúc nguyện gẫm, được ánh sáng bởi trời soi xuống, mà thấy rõ lòng lành Chúa đã thương xót mình, cùng hiểu biết lòng Đức Chúa Giêsu đã thương yêu mình, và hãy còn thương yêu nữa, thì lấy làm hỉ hoan không nói xiết.

Khi ấy linh hồn liền cháy lửa kính mến Chúa, đến đỗi ra bất tỉnh chẳng còn biết gì nữa. Dầu thế mặc lòng, ở đời này ta không lẽ thấy Đức Chúa Trời cho tường tận được đâu; chỉ thấy Người mờ mờ vậy thôi, vì bây giờ ra như còn có cái khăn, bịt mắt xác thịt ta lại, nên ta phải lấy mắt đức tin mà xem Chúa, dường bằng có màn che khuất vậy; song đến chừng cất khăn vén màn lên thì mắt ta sẽ xem thấy Chúa tợ mặt, ắt bây

giờ ta mới hiêu biết, ta mới thấy rõ Chúa cao trọng, công bình, trọn tốt, trọn lành, đáng mến, hay thương là dường nào.

Lời than thở

Ôi, lạy Đấng tốt lành vô cùng, con là đứa rất vô phước đã xây lưng cho Chúa, cùng đã bỏ lòng kính mến Chúa. Thật con chẳng còn đắng xem thấy mặt Chúa, cũng chẳng còn đáng kính mến Chúa nữa. Song Chúa là Đấng chẳng kể gì đến thân Chúa, nên đã liều mình chịu chết cách đau đớn nhuốc hổ trên cây thánh giá, vì lòng thương xót con. Vậy bởi Chúa đã chịu chết vì con, con cả lòng trông cậy, ngày sau sẽ đặng phước xem thấy mặt Chúa, và kính mến Chúa hết sức con.

Song bây giờ con còn phải lo sợ mất Chúa đời đời, vì tội con đã làm cho con mất Chúa rồi, thì từ rày cho đến mãn đời con, con phải lo liệu thể nào cho thoát khỏi sựhiểm nghèo ấy. Có phải con còn cứ phạm tội mà làm mất lòng Chúa nữa hay sao? Thôi, thôi, Lạy Chúa! Con hết lòng chê ghét mọi tội lỗi con đã phạm, con lo buồn hết sức, vì đã làm sỉ nhục cho Chúa. Con lại kính mến Chúa hết lòng, có lẽ nào Chúa chê bỏ kẻ có lòng thống hối, cùng hết dạ yêu mến Chúa sao? Ớ Đấng cứu chuộc con rất đáng mến yêu, con biết rõ Chúa chẳng nỡ từ rãy kẻ thật lòng ăn năn chạy đến sấp mình xuống dưới chân Chúa (x. Jo 6,37). Lạy Đức Chúa Giêsu, con xin bỏ hết mọi sự mà trở lại cùng Chúa, mà ẵm lấy Chúa vào lòng con, xin Chúa cũng khấng ẵm lấy con vào lòng Chúa cho chặt.

Vì Chúa là Đấng lòng lành vô cùng, nên con mới cả dám thưa cùng Chúa thể ấy; bởi Chúa đã đành chịu chết, vì lòng thương yêu con, thì con mới dám thưa nhưvậy. Lạy Chúa cứu thế, xin Chúa cho con bền lòng kính mến Chúa.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con rất yêu dấu, vì lòng Mẹ mến thương Đức Chúa Giêsu, xin Mẹ cầu bầu cho con đặng ơn bền đỗ. Con trông cậy Mẹ sẽ cho con đặng như lòng con sở nguyện.

62. Thiên đàng thưởng kẻ lành đời đời, là thể nào ?

Ở dưới thế gian này, kẻ có lòng kính mến Chúa, lấy điều này làm cực làm buồn hơn cả, là hằng lo sợ không biết mình đáng Chúa thương hay là Chúa ghét; như lời Thánh Kinh rằng: "Chẳng ai biết mình đáng Chúa thương hay là đáng Chúa ghét" (Eccl 9,1). Song ở trên thiên đàng kẻ lành đặng chắc mình kính mến Chúa như Cha, Chúa yêu dấu mình như con vậy; bởi dây thân ái đời đời bền bỉ chẳng hề đứt đặng, nên ngọn lửa kính mến hằng đỏ rực lên trong lòng, càng làm cho kẻ lành đặng thông suốt mọi điều mầu nhiệm trên trời; linh hồn sẽ rõ thấu Chúa bởi lòng thương ta quá hậu, nên đã ra đời làm người chịu nạn chịu chết vì ta, cùng đã lập phép Thánh Thể, để cho Chúa Tạo sinh nên Của nuôi loài hèn sâu bọ thể ấy, sẽ thấy tỏ tường mọi ơn lành xưa Chúa đã rộng ban, để cứu mình cho khỏi những chước cám dỗ, cùng những cơn nguy hiểm dường ấy.

Sẽ thấy rõ rệt những nỗi gian nan, những cơn bệnh hoạn, những sự khốn khó, những điều tai nạn, xưa mình mắc ở đời, thì chẳng phải là điều rủi ro bởi tình cờ mà xảy ra để hành phạt mình đâu; song thật là những dấu chỉ lòng Chúa thương, cũng là những phương rất tốt, Tạo Hoá xây vần để đưa mình về chốn thái bình. Nhất là sẽ thấy tỏ tội lỗi mình đã phạm xưa vô số, mà Chúa nhân từ đã nhịn nhục mình, lại đem lòng thương xót ban cho nhiều ơn soi sáng, và kêu mời nhiều phen cách lân ái, mà giục giã mình hối cải ăn năn nữa. Sau hết tự trên đỉnh núi phước lộc mà xem xuống, cũng sẽ thấy không biết bao nhiêu người đã

phạm tội ít thua mình xa, rày đương phải thiêu đốt dưới hoả ngục vô cùng; còn mình thì chắc phần rỗi rỗi, và đặng hưởng mặt Chúa, đời đời chẳng còn sợ mất Của quý trọng ấy nữa.

Vậy kẻ lành hằng đặng hưởng phước lạc muôn đời, mà phước lạc ấy kiếp kiếp hằng giây hằng phút cứ mới lạ luôn, như lúc đầu mới vào cõi thường sinh vậy. Lòng hằng ước ao phước ấy luôn, hằng đặng như ý luôn; vì càng thoả mãn, thì càng khao khát; càng ham hối lại càng no say; vì sự ước ao hưởng phước thiên đàng, chẳng sinh ra điều gì khốn khó, khi đã hưởng đặng rồi, thì chẳng hề nhàm lờn bao giờ. Tắt một lời: kẻ dữ đầy lòng giận hờn ghen ghét, kẻ lành phỉ tình mãn nguyện, chẳng còn trông ước gì nữa.

Như lời thánh Têrêsa làm chứng rằng: Dầu ở thế gian này, khi Chúa ban cho linh hồn nào đặng lòng kính mến Người chí thiết não nồng, thì Người làm cho linh hồn ấy đặng say sưa phước ấy, đến đỗi dứt tình dính bén mọi sự đời này. Phương chi ở trên trời, các thánh đặng say sự kính mến Chúa trọn hảo biết là ngằn nào (x. Ps 35,9). Khi ấy kẻ lành sẽ xem thấy bản tính Đức Chúa Trời trọn tốt trọn lành vô cùng, rõ bằng một, sẽ kết hiệp cùng Người, và sẽ kính mến Người ngây ngất, đến đỗi chẳng còn nhớ chi đến mình nữa, chỉ lo một việc kính mến Chúa, chúc tụng Chúa, cám tạ Chúa và hưởng mặt Chúa tốt lành vô cùng mà thôi.

Vậy khi ta phải những cơn gian nan khốn khó, vui lấp lút đầu ở đời này, ta hãy nhắc trí lên, trông cậy phước thiên đàng, mà giục lòng chịu khó cho mạnh mẽ cho bền chí. Xưa bàn thánh Maria Egiếtpxiaca khi gần giờ mạng chung, thầy Dôdimô hỏi bà thánh ấy, vì cớ nào đã ở trên rừng đặng lâu năm làm vậy, bà thánh ấy liền trả lời: "Vì tôi trông hưởng Nước Thiên Chúa". Như xưa khi người ta toan đặt ông thánh Philipphê Nêri lên chức Hồng Y, người vất mũ lên trên không mà rằng: "Thiên đàng, thiên đàng mà thôi". Thầy Dilô dòng ông thánh Phanxicô khi nghe

nói đến tên thiên đàng mà thôi, thì vui mừng quá, đến đỗi xác người bổng lên trên không.

Còn phần ta cũng phải nhớ đến thiên đàng như vậy, khi ta lâm cảnh phiền muộn rầu rỉ, mắc vòng lao lý tân toan ở đời này, hãy ngửa mặt lên trời mà an ủi ta, cùng than thở rằng: Có thiên đàng, có thiên đàng, gắng tới. Ta hãy suy rằng: Nếu ta làm tôi Chúa hết dạ trung thành, có ngày sẽ hết gian nan khốn khó, có ngày sẽ hết buồn rầu âu lo, mà đặng lên chốn bình an, hưởng phước tiêu diêu khoái lạc, chẳng hay cùng chẳng hay hết.

Ở đó, có các thánh đợi ta, ở đó có Đức Mẹ chờ ta, ở đó cũng có Đức Chúa Trời, tay cầm triều thiên chực đội cho ta, trong nước Người trị đời đời.

Lời than thở

Lạy Chúa cứu thế, Chúa đã dạy con cầu xin thể này: "Nước Cha trị đến", vậy con xin cầu nguyện cùng Chúa rằng: xin Chúa thống trị trót cả linh hồn con, hầu cho nó phục một quyền Chúa, là Đấng tốt lành vô cùng mà thôi. Lạy Đức Chúa Giêsu, Chúa chẳng có tiếc gì, cho đặng cứu chuộc con, xin Chúa hãy cứu lấy con cho đặng rỗi, hầu con đặng kính mến Chúa luôn ở đời này, và đời sau chẳng cùng.

Con sấp cập trở lưng cho Chúa đã ghe phen, mà Chúa chẳng chấp, lại hứa sẽ ẵm lấy con trên nước thiên đàng đời đời, cách rất yêu dấu, dường bằng con chẳng hềmất lòng Chúa bao giờ. Vậy dầu con đã đáng hoả ngục nhiều lần, song con biết Chúa rất nhân từ, lại muốn ban nước thiên đàng cho con, lẽ nào con còn yêu ai đặng, mà chẳng yêu Chúa sao?

Ôi, lạy Chúa phải chi con chẳng làm mất lòng Chúa khi nào hết, thì phước cho con biết chừng nào. Ôi, phải chi con còn có thể sinh ra lại đặng một lần nữa, đểmà kính mến Chúa cho lâu dài hơn thì thoả biết bao nhiêu: song rủi sự đã lỡ rồi, thôi, con còn sống bao lăm ngày ở thế nữa, con xin dâng hết, mà kính mến Chúa, chẳng dám lưu lại phút nào. Ớ tình yêu sự thế gian, bây hãy ra cho khỏi lòng tao, mà nhường chỗ lại cho Chúa, vì Chúa muốn cai trị trót lòng tao, chẳng rợt bớt phần nào cho bây đâu. Ớ Đấng cứu chuộc con, ớ Đấng lòng con yêu mến, ớ Chúa con, xin Chúa hãy

63. Kẻ đã quen đường tội lỗi, thì khó mà cải sửa là thể nào ?

Ấy người mắc thói hư nết xấu cũng vậy, nó phải vượt qua biển hiểm thế này, là biển thường động ba đào, hay nhận chìm biết bao nhiêu người, phải đắm tàu chết đuối, nó lại đi chiếc ghe rệp gần hư, là xác thịt loài người, còn muốn chở thêm tội quen phạm cho đầy mặp nữa, thì lẽ nào mà trông vào cửa bình an, cho khỏi chìm ngấm, giữa lòng vực sâu hoả ngục đặng sao? Vì tính mê nết xấu làm cho trí khôn ra tối tăm, làm cho lòng dạ ra cứng cỏi, cũng dễ làm cho kẻ quen phạm tội, ra chấp mê trong đàng tội lỗi đến chết.

Trước hết ta hãy suy, tính hư nết xấu hay che lấp trí khôn. Vì sao các thánh cứ kêu xin Chúa ban ơn soi sáng cho và hằng lo sợ, kẻ trở nên người tội lỗi xấu nhất trong đời. Là vì các đấng ấy rõ biết, hễ mất ơn soi sáng, có lẽ phạm được hết các giống tội nặng nề quái gở. Bởi đâu mà nhiều người có đạo, cố chấp trong đàng tội lỗi, đến đỗi phải mất linh hồn. Là bởi tội lỗi đã làm cho mấy người mù mắt chẳng thấy, nên mới phải hư mất như vậy (x. Sap 2,21)

Bất kỳ tội nào, tự nhiên làm cho trí khôn ra tối tăm, càng thêm tội, thì càng thêm mù. Đức Chúa Trời là sự sáng chúng tôi, mà linh hồn càng xa Chúa, thì càng đục vào trong chốn tối tăm, càng chui xuống dưới vũng bùn tội lỗi, như lời thánh Gióp rằng: "Tính mê nết xấu đã thấm vào cốt tuỷ nó" (Job 20,11). Lẽ thường, chập úp khôn soi, phương chi bình đựng đất tràn miệng, lẽ nào mà ánh sáng mặt trời, soi vào giữa lòng bình đặng sao? Cũng một lẽ ấy, ơn Chúa soi sáng, làm sao mà chiếu thấu lòng đầy tội lỗi đặng? Vì vậy, đã từng thấy nhiều người tội lỗi, bởi mất ơn soi sáng, nên chẳng còn hãm khớp gò cương, chỉ buông lung phạm tội này đến tội kia, chẳng nghĩ gì đến việc cải quá tự tân, như lời Thánh Kinh: "Nó cứ xây quanh trong vòng tội lỗi" (Ps 11,9). Có lời thánh Antoniô rằng: nó lặn lội giữa vực sâu tối tăm, nó chỉ biết phạm tội, chỉ nói về việc phạm tội, chỉ nghĩ về cách phạm tội mà thôi, chẳng còn lấy sự phạm tội làm xấu gì nữa. Tắt một lời, nó ăn ở dường bằng không tin có Đức Chúa Trời, có thiên đàng, có hoả ngục, có sự đời đời!

Vậy khi người ta mới phạm tội một lần đầu, thì thấy trong lương tâm cứ ái ngại luôn không yên, mà sau đã phạm quen, lờn đi chẳng còn sợ sệt gì nữa. Vua thánh Đavít ví những người có thói quen phạm tội, cùng bụi cùng rơm bị gió hốt lên, nhẹ như bấc vậy (x. Ps 82,14). Ông thánh Ghêrêgôiriô cũng nói rằng: Hãy xem vỏ trấu kia đụng chút gió thổi, liền bay bổng lên nhẹ như không kẻ quen phạm tội cũng vậy, lúc đầu mới phải chước cám dỗ, thì còn dần dà, thụt lui thụt tới một chốc, khi đã phạm một lần, hai lần rồi thành quen, sau gặp dịp đụng cơn cám dỗ, thì ngã phạm liền, chẳng chút dụ dự nữa.

Bởi đâu thánh ra như vậy? Bởi tính hư nết xấu bị mắt nó lại. Ông thánh Ănxenmô rằng: Ma quỷ giỡn với kẻ quen phạm tội, cũng như đứa trẻ nọ chơi chim, lấy chỉ cột chân chim lại, đoạn thả cho bay đâu thì bay, đến chừng muốn kéo lui lôi tới mà chơi, thì giật một cái, chim liền té xuống đất. Kẻ có thói quen phạm tội, cũng một thể; tính mê nết xấu, là như

sợi chỉ, ma quỷ dùng mà cột kẻ quen phạm tội, ma quỷ muốn giục nó phạm khi nào, cách nào, thì dễ như chơi vậy.

Ông thánh Bênadinô còn nói: Kẻ phạm tội đã quen thói, không cần phải có dịp mới phạm, chẳng khác chi cối xay kia, cứ quay theo gió, dầu không có ngũ cốc, dầu chủ không muốn xay nữa, mà nó cũng cứ xay luôn. Cũng vậy, thấy nhiều người dầu không có dịp nào, dẫu không sướng gì, dầu nhiều khi gần không muốn nữa, cũng cứ phạm tội trong lòng trí mãi, ấy là tại thói quen bắt nó phải phạm, như lời thánh Gioan Kim Khẩu đã nói. Mà thật, vì theo lời thánh Augustinô, tính hư nết xấu lần lần thành ra bệnh nghiện, bỏ đi không đặng nữa; còn theo lời thánh Bênađinô, tập tự tánh thành thói quen hoá nên bản tánh.

Bởi đó, như sự thở ra thở vào, cần cho người ta đặng sống thể nào, thì tội cần cho kẻ làm nô lệ thói quen phạm tội, cũng thể ấy. Ta dùng tiếng *nô lệ*, vì tôi tớ, tuỳ việc mà trả công; còn nô lệ, thì niết phải làm việc, mà chẳng trông chủ thương tình nghĩ tới. Cũng có nhiều người xuống đến bậc khốn nạn ấy rồi, vì nó phạm tội bởi thoái hư ép phải phạm mà chẳng sung sướng gì hết.

Trong Kinh Thánh có lời rằng: "Kẻ hư nết, khi đã sỉa xuống vực sâu tội lỗi, chẳng còn kểgì hết, như lươn không quản chi lấm đầu" (Prov 18,3). Ông thánh Gioan Kim Khẩu giải câu ấy rằng: Lời nói đó chỉ kẻ quen phạm tội, một phen đã nhận đầu xuống dưới vực sâu tối tăm, thì chẳng còn sợ gì hết; dầu sửa phạt khuyên lơn, dầu quở trách dỗ dành, cũng như nước đổ lá môn; dầu thiên đàng hoả ngục, dầu Chúa dầu bà, nó đều coi như không cả; chẳng khác nào trâu nọ trọi tai, sét đánh bên lưng cũng không xuể; khác thể chim quạchim kên, hễ thấy thây ma xác chết, thì đeo như sên, ăn no ăn sướng không rời đi đâu nữa.

Cha Rêcubitô kể tích một tên phạm kia bị án xử tử, khi phải điệu đến

pháp trường, lúc đương đi thì nó ngẩng mặt lên, liền thấy một người nữ lịch sự, nó liền chiều theo ý trái tức thì. Cha Gixonpha cũng thuật chuyện một người nói phạm thượng bị án giải quyết, mà khi phải choàng dây vào cổ, thì nó còn nói lộng ngôn. Ông thánh Bênađô nói đến thức này, thật đã cùng mà rằng: Cầu nguyện cho kẻ có thói quen phạm tội, chẳng được ích gì hết, thà thương hại nó còn hơn, vì phải kể nó như đã mất linh hồn rồi vậy.

Vẫn như thế, vì nó đã nhào đầu xuống vực sâu, và bị đui rồi, lẽ nào còn trông nhảy lên được nữa sao? Chỉ có ơn phép lạ đâu nữa, thì mới trông được mà thôi. Ôi thân nó khốn nạn biết là trùng nào, chờ xuống hoả ngục đã, mới mở mắt ra; song khi ấy chỉ mở ra, để khóc lóc mình đã lầm lạc.

Lời than thở

Lạy Chúa! Chúa đã thương con hơn nhiều người khác, mà rộng ban cho con muôn ơn lành, kể chẳng xiết; xong con lại làm cho Chúa phải xấu hổ nhuốc nha quá lẽ, nào xưa nay con có hề làm cho kẻ con quen biết, phải xấu hổ đến thức ấy chăng?

Ôi, trái tim Chúa con, xưa trên thánh giá, đã phải ưu phiền đau đớn, vì tội lỗi con biết là ngần nào. Cậy vì công nghiệp Chúa, xin Chúa cho con nhìn biết mọi tội lỗi, mà thật lòng ăn năn. Ôi, lạy Đức Chúa Giêsu, tuy con đầy dẫy tính hư nết xấu; song Chúa là Đấng phép tắc vô cùng, xin Chúa hãy làm cho con đầy lòng kính mến Chúa. Vậy con hết lòng trông cậy Chúa, là Đấng nhân từ hay thương xót vô cùng.

Ớ Đấng rất tốt lành, con ăn năn vì đã làm mất lòng Chúa; phải chi con chết sớm đi, hơn là sống khốn sống nạn đến nay, mà làm mất lòng Chúa. Con đã quên Chúa, mà Chúa chẳng quên con;

may nhờ ơn Chúa sáng soi, bây giờ con mới thấy rõ điều ấy.

Vậy bởi Chúa đã ban ơn soi sáng cho con, xin Chúa cũng hãy giúp sức cho con, đặng giữ một lòng trung nghĩa cùng Chúa. Con quyết thà chết ngàn lần, chẳng thà xây lựng cho Chúa nữa. Song con hết lòng trông cậy Chúa cứu giúp con, thì đời đời con chẳng phải hổ thẹn (x. Ps 30,2). Lạy Đức Chúa Giêsu, con trông cậy một mình Chúa, ắt chẳng bao giờ con phải xấu hổ vì tội, và cũng chẳng còn mấtơn nghĩa Chúa nữa.

Lạy Đức Bà Maria, là Bà Chúa rất cao sang, con xin chạy đến cùng Mẹ, con cũng trông cậy Mẹ, thì đời đời con chẳng phải hổ thẹn. Ớ Đấng con trông cậy, nhờ lời Mẹ cầu thay nguyện giúp, thì con vững lòng trông cậy, chẳng còn làm nghịch cùng Con Mẹ bao giờ nữa. Ôi, xin Mẹ cầu cùng Chúa, thà để con chết, chẳng thà để con lâm điều khốn nạn dường ấy.

64. Tính hư nết xấu, làm cho lòng ra cứng cỏi, là thể nào ?

Khi tính mê nết xấu đã ám trí khôn rồi, thì lại làm cho lòng ra cứng nữa; ấy Chúa để cho lòng kẻ quen phạm tội ra chai đá như vậy, mà phạt tội nó đã từ rẫy ơn Người kêu mời nhiều phen, thật phải phép công bình lắm. Có lời thánh Phaolô chứng điều ấy cho ta, mà rằng: "Chúa muốn thương xót ai, hay là Người muốn phạt ai ra cứng lòng, thì mặc thánh ý Người" (Rm 9,18). Thánh Augustinô cắt nghĩa lời "Phạt ai ra cứng lòng" thể này: Chẳng phải Chúa phạt ngay kẻ có tội ra cứng lòng liền đâu, song Chúa cất ơn đi lần lần, để phạt tội nó đã dĩ ân báo oán; khi nó đã mất ơn Chúa phù hộ, lòng nó ra cứng trơ trơ như đá, ra lì trọi trọi như đe; như lời thánh Gióp rằng: "Lòng nó chai dường đá thác lăn, lì như đe

thợ rèn vậy" (Job 41,15).

Bởi đâu mà các người khác, khi nghe giảng dạy về việc Chúa phán xét rất nhiệm nhặt, về những hình khổ kẻ dữ phải chịu trong hoả ngục, hoặc về sự thương khó Đức Chúa Giêsu đã chịu xưa, thì động lòng ăn năn thảm thiết, chỉ có một mình kẻ quen phạm tội, thì nghe như vịt nghe sấm, chẳng thấm thía vào đâu, dường bằng những lẽ chân thật ấy, không can thiệp chi đến nó; khác nào đe kia càng bị búa đập, lại càng lì lợm hơn nữa mà thôi.

Dầu thấy người này kẻ kia, chết tươi kế tiếp trước mắt, dầu nghe đất động sét đánh, liên thanh bên tai, thì lòng nó cũng không nao chẳng núng chút nào hết; lẽ nó phải tỉnh ngộ mà mở mắt ra, ai ngờ nó càng ngủ mê như chết, không phương đánh thức đặng (x. Ps 75,7).

Tính hư nết xấu, còn làm nghẹt tiếng lương tâm kêu trách nữa. Theo lời thánh Augustinô, thì kẻ có thói quen phạm tội, dầu phạm những tội rất xấu xa quái gở mấy mặc lòng, nó cũng lấy làm thị thường, coi như không cả. Bất kỳ việc gì là việc xấu, tự nhiên sinh trẽn sinh thẹn; mà kẻ quen phạm tội, cứ giơ mặt đen chì, chẳng biết xấu biết hổ gì đến ấy là lời thánh Hiêrônimô đã dạy làm vậy. Ông thánh Phêrô sánh kẻ có thói quen phạm tội với loài trư súc, ưa nằm vùi giữa vũng phân (x. 2 Pr 2,22).

Ví như con lợn cứ lăn lóc giữa đống phân nhớp nhúa, chẳng biết hôi biết thúi, kẻ có thói quen phạm tội cũng chẳng biết gì mùi hôi hám, bởi tính hư nết xấu bay ra, dầu kẻ khác rùng mình muốn mửa, nó cũng lấy làm thơm như thường. Thánh Bênađinô nói rằng: Như vũng phân thúi tha đỗi ấy, mà nó chẳng nhờm chẳng gớm thay, huống nữa khi Đức Chúa Trời đánh phạt nó, mà nó chẳng nhúc nhích, nào có lạ gì?

Bởi đó chẳng những nó không lo buồn đau đớn tội nó, mà nó lại càng vui mừng, reo cười khoe khoang vì đã phạm tội thích ý nữa (x. Prov 2,14; 10,24). Thương ôi, sự cứng lòng như ma quỷ thể ấy, chỉ điềm gì? Thánh Tôma Villanôva trả lời rằng: ấy là điềm phải mất linh hồn.

Vậy ớ con, con hãy sợ, kẻo con cũng phải lâm điều khốn nạn ấy chăng. Rủi mà xưa nay, con đã mắc tính hư nết xấu nào, đương buổi Chúa kêu mời con, con hãy kíp lo gỡ mình ra cho khỏi. Bao lâu con còn nghe tiếng lương tâm kêu trách cắn rứt, con phải lấy con làm có phước, vì là dấu tốt Chúa chưa bỏ con; song con phải thiên thiện cải ác, và phải lo kiếm thuốc mà trị chứng hờm ấy cho gấp, bằng không thì hờm ấy sẽ phá to ra mà khốn.

Lời than thở

Lạy Chúa! Con chẳng biết lấy gì mà đội ơn Chúa cho xứng, vì những ơn Chúa đã xuống cho con xưa nay; Chúa đã gọi con biết mấy phen, mà con hằng bưng tai chẳng nghe. Lẽ đáng con phải nhìn biết ơn Chúa, mà kính mến Chúa vì đã cứu con cho khỏi hoả ngục, và đã gọi con cách thương yêu dường ấy; ai ngờ con cứchọc cơn nghĩa nộ Chúa luôn, mà làm cho Chúa phải sỉ nhục như vậy. Lạy Chúa! Con chẳng còn dám phạm đến lòng nhịn nhục Chúa nữa, con đã làm mất lòng Chúa lắm rồi.

Lạy Đấng lòng lành vô cùng, có một mình Chúa nhịn nhục con đến bây giờ; song con thấy rõ Chúa chẳng còn nhịn con hơn đặng nữa, vì Chúa đã nín nhịn quá chừng rồi. Vậy lạy Chúa, là Đấng trọn tốt trọn lành, xin Chúa hãy thứ tha cho con, xin Chúa khấng xá mọi điều sỉ nhục con đã làm cho Chúa; con ăn năn hết lòng, và quyết từ này chẳng còn dám lỗi nghĩa cùng Chúa nữa. Gan nào mà con còn cả lòng chọc cơn nghĩa nộ Chúa nữa sao? Ôi, lạy Chúa lòng con, xin Chúa cho con đặng làm hoà lại cùng Chúa,

con chẳng dám ỷ công gì con, vì con chỉđáng sa hoả ngục mà thôi; song con trông cậy công nghiệp Con Chúa, là Đấng đã cứu chuộc con, mà nài xin Chúa khấng cho con làm lành cùng Chúa.

Vì lòng mến thương Đức Chúa Giêsu, xin Chúa chịu lấy con vào trong ơn nghĩa Chúa, cho con đặng bền lòng kính mến Chúa luôn. Xin Chúa hãy tẩy trừ mọi tình ý chẳng sạch, ra khỏi lòng con, hầu con đặng nên của Chúa cho trọn. Lạy Chúa cảcao sang, con kính mến Chúa, ớ Đấng rất thương yêu linh hồn người ta, Chúa là Đấng đáng mến yêu vô cùng, chớ chi con đặng lòng kính mến Chúa luôn.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con, xin Mẹ chớ để con dùng năm tháng ngày giờ con còn sống ở thế, làm điều phi nghĩa mất lòng Con Mẹ nữa, một dùng kính mến Người, cùng ăn năn khóc lóc những nỗi phiền rầu, con đã làm cho Người bấy lâu nay.

65. Kẻ đã mắc tính hư nết xấu, đến chết cũng chẳng ăn năn trở lại, là thể nào ?

Vậy kẻ mắc tính hư nết xấu, đã mất ơn soi sáng, lại đã ra cứng lòng, cứ chấp mê cho đến cũng; rồi thường phải chết dữ (x. Eccl 3,27). Người nhân đức chỉ đi theo đàng ngay nẻo chính mà thôi (x. Ps 26,7). Còn kẻ quen phạm tội, cứ xây quanh lộn lui lộn tới (x. Ps 11,9); vì có khi nó bỏ tội được một lúc, rồi sau cũng lui lại mà thôi, cứ quanh quẩn trong vòng đó, chẳng bao giờ giáp mối. Ông thánh Bênađô ngăm nó rằng: Đáng sợ cho nó lắm thay, nếu nó không lo sửa mình lại, chắc sẽ phải khốn đời đời.

Song hoặc có ai trong nố ấy nghĩ rằng: thể nào tôi cũng trở lại trước giờ chết. Thương ôi, kẻ đã quen phạm tội, mà đợi đến tuổi già mới trở lại, thì rất đỗi gay go là dường nào, như lời Đức Chúa Thánh Thần phán tỏ rằng: "Buổi xuân xanh đã theo đàng nào, lúc già cả cũng sẽ theo lối ấy" (Prov 22,6). Cũng vì chúng tôi yếu đuối lắm, sức mạnh chúng tôi khác nào chút tro bả gai mà đốt ra vậy (x. Is 1,31). Bởi đó thánh Tôma Villanova nói: Linh hồn đã mất ơn Chúa, chẳng có lẽ nào mà giữ mình cho khỏi phạm tội mới đặng.

Vả lại ví như người đánh bạc, đánh sòng nào thua sạch lưng sòng nấy, mà còn đem cầm cả gia nghiệp, thảy một chén nữa, một ăn một thua, may chẳng có gỡ lại đặng, thì nó dại biết là chừng nào. Ấy kẻ đã quen phạm tội cả đời, mà ước mong dứt bỏ tính mê nết xấu trong giờ sau hết, thì cũng dại như vậy; vì sắc đen thì đời nào, mà đổi ra sắc trắng đặng sao? Cũng vậy, người cả đời đã mang thói xấu, có lẽ nào mà trông sau cùng, sẽ trở nên người tính tốt đặng chăng? Bởi đó, kẻ đã quan nề phạm tội, cùng đồ phải ngã lòng rủn chí, cho đến hết đời (x. Prov 28,14).

Thánh Gióp có lời rằng: "Nó bấu xé tôi, làm cho xác tôi phải thương tích liền bì, rồi như có người rất to lớn chờm đè oẹp tôi xuống nữa" (Job 16,15). Ông thánh Gêrôgoriô suy lời ấy, thì rằng: Như ai bị đứa côn đồ đánh, ban đầu mới phải một đôi dấu, còn có phương đỡ gạt được, song nếu bị liên đã, phải dấu nát cả mình, thì mỏn sức kiệt lực, ắt sau hết phải bó tay chịu chết mà thôi. Người có thói quen phạm tội cũng vậy: Khi mới phạm một vài tội, thường chưa mất ơn Chúa giúp cho hẳn, nên còn có sức một đôi chút mà chống trả; song nếu không lo trở lại cho kíp, cứ phạm tội hoài, thì tội nên như một người dềnh dàng đè dụi nó sát đất, ắt nó không còn thế gì ngóc đầu dậy nổi, một phải chịu chết mà thôi.

Tiên tri Giêrêmia ví tội với khối đá rất đỗi lớn, đè linh hồn xuống (x. Thêen 3,53). Cho nên thánh Augustinô nói kẻ có thói quen phạm tội cũng khó mà vùng dậy lắm, khác nào kẻ đã bị hòn đá lớn dằn dẹp mình xuống, nằm xếp một bề, không còn nhúc nhích ngo ngoe mà hất khối đá ấy cho văng xa khỏi mình đặng nữa.

Hoặc có người đã quen phạm tội, mà nghe lời ấy, nghĩ rằng: ôi thôi, nói như vậy, tôi đây phải ngã lòng, còn trông chi rỗi linh hồn đặng nữa sao? Chớ nghĩ thế, không đâu, con chưa phải ngã lòng đến đỗi ấy, nếu con muốn sửa mình, thì còn phương trông cậy lắm. Song hãy nghe lời cổ nhân nói rất hữu lý, mà rằng: chứng nguy cấp, phải dùng thần dược; ví như người đau bệnh nguy hiểm, có lẽ chết mà chẳng chịu uống thuốc, bởi không biết mình đau nặng, đến khi thầy thuốc án mạch xong, bảo nó rằng: ớ anh, tôi coi chứng bệnh anh thậm nguy vì không chịu uống thang này, ắt phải lo lui, thì con nghĩ người liệt ấy phải trả lời làm sao? Tất nhiên nó phải thưa rằng: Trình thầy, bây giờ dầu đắng dầu cay chi tôi cũng uống hết, vì người sống hơn đống vàng, nên xin thầy cứ hốt cho tôi.
Vậy ớ con, nay ta cũng bảo con, như thầy thuốc mới nói với người liệt đó, nếu con có thói quen phạm tội nào, thì con cũng mắc một bệnh tối nguy như mấy người đau chứng nan y khó trị, ấy là lời thánh Tôma Villanova dạy làm vậy, ắt con sẽ phải phạt đời đời. Nhưng nếu con muốn cho thuyên bệnh thì có thuốc; song con chớ nên trông ơn phép lạ làm chi; phần con một phải ra sức hãm mình dẹp tính xác thịt, phải xa lánh mọi dịp hiểm nghèo, đừng kết bạn cùng đoàn trắc nết, phải chống trả các chước cám dỗ và phú mình trong tay Chúa; con phải dốc lòng năng xưng tội, hằng xem sách thiêng liêng, và phải có lòng sốt sắng kính mến Đức Bà, mà hằng kêu xin Người cầu thay giúp sức cho con khỏi sa đi ngã lại nữa.

Con phép ép mình, bằng chẳng, con phải vương lấy lời Chúa ngăm kẻ

cứng lòng: "Bây sẽ chết trong tội lỗi bây" (Ga 8,21). Nếu bây giờ con chẳng lo dùng ơn Chúa soi sáng cho nên, thì sau khó trông phương chữa. Con hãy nghe tiếng Chúa gọi con, như xưa đã gọi Ladarô rằng: "Ớ Ladarô, mầy hãy chỗi dậy mà ra ngoài" (Ga 11,43). Ớ người tội lỗi đã chết trong ơn nghĩa Chúa, mầy hãy đứng dậy, mà ra khỏi mồ hôi hám tính hư nết xấu mầy, mầy hãy kíp trở lại, mà phú dâng mình cho Chúa; mầy phải lo sợ, kẻo tiếng Chúa gọi mầy hôm nay, có khi là phen sau hết chăng.

Lời than thở

Lạy Chúa! Không biết con còn mong đợi chi nữa, có khi con muốn đợi cho Chúa từ bỏ con, mà quẳng con xuống hoả ngục chăng? Ôi Lạy Chúa! Xin Chúa nín cho con một buổi nữa, hầu cho con đặng sửa mình lại, mà dâng mình làm tôi Chúa. Xin Chúa dạy con cho biết việc phải làm, thì con dốc lòng làm hết, chẳng dám bỏqua đâu.

Ớ máu thánh rất châu báu Đức Chúa Giêsu, xin giúp con cùng. Lạy Đức Bà Maria, là Đấng bầu chữa kẻ có tội, xin Mẹ cứu giúp con. Lạy Đức Chúa Cha hằng có đời đời, vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu cùng Đức Bà Maria, xin Chúa thương xót con. Lạy Chúa lòng lành vô cùng, con ăn năn vì đã làm mất lòng Chúa, con kính mến Chúa trên hết mọi sự. Vì lòng Chúa mến thương Đức Chúa Giêsu, xin Chúa thứ tha tội lỗi con, xin Chúa cho con đặng lòng kính mến Chúa, và hằng lo sợ mất lòng Chúa lại mà phải khốn nạn đời đời chăng.

Lạy Chúa là sự sáng cùng là sức mạnh con, con trông cậy Chúa sẽ lấy lòng nhân từ, ban cho con mọi điều con xin. Khi con xa cách Chúa, mà Chúa đã khấng banơn cho con dường ấy, thì con càng trông cậy Chúa hơn nữa; bây giờ con trở vềcùng Chúa, con

dốc lòng kính mến một Chúa mà thôi, vì Chúa là Chúa Trời con, là sự sống con, cùng là mọi sự con nữa.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con, con cũng kính mến Mẹ, con xin phú dâng linh hồn con ở trong tay Mẹ, xin Mẹ cầu bầu cho con, khỏi sự tai nạn mất ơn nghĩa Chúa lại nữa.

66. Muốn rỗi linh hồn, cần phải bền đỗ cho đến cùng; lại muốn thắng trận ma quỷ, phải dùng phương nào?

Có lời thánh Hiêronimô nói rằng: Mới khỉ sự ban đầu, thì nhiều người giỏi; mà bền chí đến cùng, ít kẻ hay. Xem như Saolê, Giudà, Tertulianô, ban đầu hay giỏi tử tế lắm; mà tại không bền đỗ trong đàng lành, nên chung cuộc chẳng nhằm chi hết. Đầu rốt hết, thì Chúa chẳng ưng là mấy; Chúa muốn cho sau cùng cũng tốt nữa, vì sau cùng có tốt, mới được phần thưởng mà thôi. Như lời thánh Bonaventura rằng: Có một kẻ bền đỗ mới được mũ triều thiên. Ông thánh Laurensiô Giutinianô cũng nói một ý ấy mà rằng: Sự bền đỗ là cửa thiên đàng. Vậy kẻ nào không qua cửa ấy, thì chẳng đặng vào nước thiên đàng.

Ớ con, bây giờ con đã dứt lòng tội lỗi rồi, mà con cũng tin chắc đã được ơn tha thứ nữa, rày con nên người nghĩa thiết cùng Chúa; song con phải biết con chưa chắc đặng rỗi linh hồn đâu. Song nếu con hỏi ta còn phải làm thể nào nữa mới được rỗi, ta xin lấy lời Thánh Kinh, mà nói cho con biết rằng: "Ai bền đỗ đến cùng mới được rỗi" (Mt 24,13). Con đã bắt đầu ăn ở tử tế, con đã cám đội ơn Chúa vì sự ấy hết lòng; song con hãy lắng tai, mà nghe lời thánh Bênađô bảo rằng: "Vẫn Chúa có hứa phần thưởng cho kẻ khỉ sự tử tế chúc; song ai bền đỗ đến cùng, mới lãnh được mà thôi". Vì nhắm đích mà chạy, thì chưa đủ; còn phải chạy cho

tột đích nữa mới được; như lời thánh Phaolô khuyên bổn đạo rằng: "Anh em phải chạy làm sao cho giật được giải, thì mới toàn công" (1 Cr 9,24).

Vậy con đã tra tay cầm cày, là con đã khỉ sự ăn ở ra người đạo đức; song bây giờ là chính buổi con phải lo sợ hơn các lúc khác; như lời thánh Phaolô dạy bổn đạo rằng: "Anh em hãy lấy lòng run sợ, mà lo việc rỗi linh hồn" (Pl 2,12). Vì làm sao mà phải run sợ? Vì như rủi con ngoảnh cổ ngó lui lại sau, là trở về đàng xấu nẻo tà. Chúa sẽ loại con ra khỏi nước thiên đàng (x. Lc 9,62). Nay nhờ ơn Chúa giúp, con xa lánh các việc hiểm nghèo, siêng năng chịu các phép bí tích, suy gẫm hằng ngày, con hãy cứ làm như vậy luôn cho tới ngày Chúa đến phán xét con, con mới là có phước, như lời Thánh Kinh rằng: "Đầy tớ nào, khi chủ đến mà thấy đương chăm chú công việc siêng năng, thì thật có phước" (Mt 24,46).

Tuy bây giờ con ra sức làm tôi Chúa mặc lòng, song con chớ trông vì điều ấy, mà hết gian nan khốn khó, không nữa cùng giảm bớt đâu; con đừng trông sự ấy làm chi, vì có lời Đức Chúa Thánh Thần dặn con trước rằng: "Hỡi con, con có lòng làm tôi Chúa, con hãy đứng vững trong đàng công chính, cùng hãy lo sợ và hãy dọn mình cho sẵn mà chịu cám dỗ" (Eccl 2,1). Con hãy biết rày là chính buổi, con phải dọn mình cho sẵn hơn mọi khi khác, mà giao chiến cùng ba thù rất dữ, là tà ma, thịt mình, thế tục, vì ba thù ấy cũng dòm hành lúc này hơn các lúc khác, mà cự địch với con, để làm cho con thất trận.

Có lời thầy dòng Đêni chứng rằng: "Ai càng ra sức làm tôi Chúa, hoả ngục càng chí công chiến đấu kịch liệt"; ấy là điều Kinh Thánh cũng nói rõ rằng: "Khi thần dơ dáy phải đuổi ra khỏi linh hồn nào, nó chẳng nghỉ an đâu, song nó lại làm hết chước để lui vào cho được; nó bèn đi viện những quỷ xấu xa hơn đến giúp, mà nếu nó được việc, thì phen này linh

hồn ấy càng phải khốn nạn hơn trước bội phần" (Lc 11,24).

Vậy con hãy chiêm nghiệm cho kỹ, phải dùng những khí giới nào mà đánh cho thắng ba thù ấy hầu đặng giữ nghĩa cùng Chúa luôn.

Mà thắng ma quỷ, chẳng có phương nào mạnh cho bằng *sự cầu nguyện.* Có lời thánh Phaolô rằng: "Chúng ta chẳng phải chiến đấu với loài có xác thịt máu huyết như ta đâu, song ta phải chống cự cùng những tướng hung dữ hoả ngục" (1 Ep 6,12). Ấy thánh tông đồ có ý dạy ta cho biết, bởi sức riêng ta, ta chẳng có tài nghề gì, mà đối địch với quỷ thần âm binh cho nổi đặng, nên ta cần phải cậy nhờ ơn Chúa phụ giúp mới đặng.

Mà khi có Chúa ban trợ ta, việc gì ta làm cũng kham hết (x. Pl 4,13). Mấy lời thánh Phaolô nói đó, thì ta ai nấy phải nghe lấy, mà bổ ích cho phận riêng mình. Song ơn giúp ấy, ai xin mới được mà thôi (x. Jo 16,24). Vậy ta chớ cậy sức riêng ta; nếu ta ỷ mình tài hay khôn ngõ, sẽ bại trận chẳng sai; nên khi nào ma quỷ cám dỗ ta, ta phải hết lòng cậy trông ơn Chúa cứu giúp, mà phú dâng mình trong tay Đức Chúa Giêsu, cùng rất thánh Đức Mẹ.

Ấy là điều ta phải giữ, nhất là trong những khi bị chước cám dỗ nghịch cùng nhân đức sạch sẽ; vì thường những cơn cám dỗ về sự ô uế xác thịt, thì dữ dằn khó chống trả hơn cả, và ma quỷ cũng thường nhờ đó mà hại đặng không biết bao nhiêu linh hồn. Cho hay nhân đức sạch sẽ rất đỗi mỏng mảnh giòn vỡ lắm, ta không sức mà giữ cho toàn vẹn đặng; nên phải nhờ ơn Chúa giúp sức mới đặng, như lời vua Salomon xưa đã nói về mình thể ấy. Vậy khi mắc phải cám dỗ về sự xấu xa, tức thì phải chạy đến cùng Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ, mà năng kêu tên cực trọng Giêsu Maria. Ai làm như vậy, chắc sẽ thắng; bằng ai chẳng cứ, chắc phải thua.

Lời than thở

Ôi, Lạy Chúa! Xin Chúa chớ bỏ con xa cách mặt Chúa (x. Ps 50,13). Con tin thật, nếu con chẳng bỏ Chúa trước, thì Chúa chẳng bỏ con bao giờ. Song thương ôi, con đã từng biết sức con yếu đuối, nên con chỉ một mặt sợ vương điều khốn nạnấy. Lạy Chúa! Xin Chúa ban ơn giúp sức cho con chống trả hoả ngục, hằng ra sức bắt con về làm tôi tá nó; vì lòng Chúa yêu dấu Đức Chúa Giêsu, xin Chúa ban ơnấy cho con.

Ớ Chúa cứu thế, xin Chúa cho con bền lòng giữ nghĩa cùng Chúa luôn, hầu con đặng kết hiệp cùng Chúa đời đời. Bởi đó xin Chúa ban cho con đặng lòng kính mến Chúa, vì ai chẳng kính mến Chúa, thì phải chết (x. Jo 3,14). Lạy Chúa lòng con, có một mình Chúa cứu con cho khỏi chết khốn nạn thể ấy mà thôi. Con đã hưmất, Chúa biết rồi; song nhờ phước dự lòng nhân từ Chúa, thì con đã đặng nghĩa lại cùng Chúa như bây giờ, mà con cũng trông cậy cứ giữ một trực ấy luôn.

Ôi, lạy Đức Chúa Giêsu, bởi Chúa đã chịu chết cách cay đắng tất bạc vì lòng thương con, nên xin Chúa chớ để con còn đành mất ơn nghĩa Chúa nữa. Con kính mến Chúa trên hết mọi sự; con hằng trông cậy chẳng hề dứt dây kính mến Chúa, chớ chi con đặng chết trong sự kính mến Chúa, hầu con đặng sống mà kính mến Chúa đời đời.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ sự bền đỗ, Mẹ là Đấng phân phát ơn lành ấy, vậy con nài xin Mẹ, và trông cậy Mẹ giúp con bền đỗ đến cùng.

67. Thế gian làm thủ hạ tướng Luxiphe, nên ta càng phải tu binh khí mà phản công cho mạnh, là thể nào ?

Bây giờ phải liệu cách nào mà thắng thế gian, ta hãy nghe cho biết. Đã hay ma quỷ, là tà thần hung dữ quỷ quyệt mặc dầu, song thế gian càng đáng cho ta sợ hơn nữa bội phần; vì nếu tà ma không dùng thế tục, cùng những người xấu nết làm thủ túc, nó chẳng thắng đặng nhiều trận đến đỗi ấy đâu. Vì vậy Chúa cứu thế dặn ta phải ra sức chống cự người đời, hơn là chống trả ma quỷ (x. Mt 10,17). Hẳn thật, người thế gian, nhiều lần xấu hơn ma quỷ, vì ma quỷ khi nghe đọc kinh cầu nguyện, nghe kêu tên cực trọng Giêsu Maria, thì liền tẩu thoát; song những bạn bè trắc nết, khi khuyến dụ ai phạm tội, nếu kẻ ấy lấy lẽ đạo mà kháng cự, thì chẳng những nó không trốn tránh, mà càng ra công ép uổng kẻ ấy theo gương mình; bằng chẳng, thì lại nhạo báng cùng xem kẻ ấy, dường bằng vô tâm vô trí bất tướng bất tài; khi nó hết rủ ren, thì lại nói kẻ ấy giả hình làm bộ nhân đức, để cho người ta khen là thánh.

Bởi đó, có nhiểu kẻ non gan, muốn cho khỏi những lời khích báng cười chê thể ấy, thì buông mình phục tùng, đẳng làm tá sứ Luxiphe, mà trở lại ăn giống mình đã mửa ra.
Ớ con, con hãy tin thật, nếu con muốn ăn ở cho ra người tốt lành, thì con hằng phải nên bia cho quân xấu nết khinh dể nhạo cười luôn; như lời Thánh Kinh rằng: "Lũ xấu nết chẳng ưa người theo nẻo chánh" (Prov 29,27). Vì sao? Vì tính hạnh người nhân đức thường chọi nết xấu kẻ tội lỗi. Cách người đạo đức ăn ở, nên như tiếng quở trách tính hư hoang đàng, lại bởi thường kẻ đã hư thân, thì cũng ưng cho người khác bắt chước mình, mà ra hư như mình nữa, để chẳng còn ai tử tế hơn mình, mà xốn lương tâm khó chịu.

Ở đời phải có như vậy, không sao tránh khỏi đặng, như lời thánh Phaolô rằng: "Ai muốn ăn ở theo gương Đức Chúa Giêsu, ắt không khỏi thế

gian khuấy khoả" (1 Tm 3,12). Cách thánh đều phải chịu bắt bớ cả; mà ai thánh cho bằng Đức Chúa Giêsu? Thế mà Người cũng đã phải thế gian hành hạ cực khổ, đến đỗi phải giết chết cách đạo đức trên cây thánh giá, thì phận con làm sao?

Chứng xấu ấy nan phương cứu trị, vì những lời cao ý thế gian truyền tụng, thảy đều nghịch cùng những lẽ chân chính Đức Chúa Giêsu khuyên dạy mọi đàng. Những sự thế gian yêu chuộng, như sang trọng giàu có, sung sướng vui chơi, thì Đức Chúa Giêsu gọi là dại dột, như lời thánh Phaolô rằng: "Sự khôn ngoan đời này, là điều dại dột trước mắt Đức Chúa Trời" (1 Cr 3,19). Còn những sự Đức Chúa Giêsu yêu chuộng, như gian nan khốn khó phỉ báng cười chê, thế gian cho là điên cuồng (x. 1 Cr 1,18).

Song ta hãy an ủi mình ta mà vui mừng, vì nếu kẻ dữ chê bai cùng rủa nộp ta, thì Chúa lại khen lao ta, cùng chúc lành cho ta (x. Ps 108,28). Mà nếu Chúa cùng Đức Mẹ, hết thảy thần thánh, và hết mọi người lành đều cho ta là phải, thì chẳng đủ cho ta sao? Vậy ta hãy để cho kẻ tội lỗi muốn nói chi ta, thì nói như ý, phần ta cứ ra sức ăn ở cho đẹp lòng Chúa mà thôi; vì Chúa rất trung tín, rất khoan hậu với những kẻ tận tâm làm tôi Người. Khi ta làm việc lành phước đức, mà gặp những điều trắc trở trái ý, thì ta càng đặng đẹp lòng Chúa, và càng lập được nhiều công nghiệp.

Ta hãy suy như thể có một mình Chúa với ta, ở dưới thế gian này mà thôi. Cho nên khi những kẻ ham mê sự thế làm khổ sở cho ta, ta hãy phú nó mặc thánh ý Đức Chúa Trời; còn phần ta, hãy cám tạ ơn Chúa, vì Người soi sáng bênh vực ta, chẳng soi sáng phù hộ chúng khốn nạn ấy, rồi ta cứ phận sự ta mà làm. Ta hãy ở cho xứng người có đạo, chớ khá thẹn mặt; vì nếu ta hổ ngươi Chúa Kitô, đến ngày phán xét Người cũng sẽ hổ ngươi ta, mà chẳng nhận ta về bên tay hữu Người (x. Lc 9,26).

Nếu ta muốn rỗi linh hồn, ta hãy ép mình chịu khó, và phải hãm dẹp tính xác thịt, vì có lời Thánh Kinh rằng: "Có một kẻ ra sức hãm dẹp mình, mới cướp được nước thiên đàng mà thôi" (Mt 11,12). Nếu chẳng hành trị mình, thì chẳng đặng rỗi. Không có phương nào khác; bổn tính ta vốn lăng loàn, hay làm nghịch, nếu ta muốn tu nhân tích đức, ta phải trị nó cho tới tay, đừng a dua theo ý nó bao giờ, để cho nó biết đàng khắc kỷ phục lễ, thì mới được việc.

Nhất là ban đầu phải gắng công ra sức nhổ các tính hư nết xấu cho tuyệt, mới tập đặng thói lành nết tốt; mà khi tập đã thành rồi, sẽ lấy luật Chúa làm êm ái dễ giữ lắm. Xưa Đức Chúa Giêsu hiện ra cùng bà thánh Birigita mà phán rằng: "Trong việc tập đi đàng nhân đức, đầu hết phải chịu cực, nhiều lần đau đớn, dường bằng gai xóc vào lòng vậy; nếu chịu cho kiên tâm can đảm, đến sau những gai ấy, sẽ trở nên hoa hường thơm tho".

Vậy ớ con, con hãy lo giữ mình cho kỷ, vì có lời Đức Chúa Giêsu phán cùng con hôm nay, như xưa đã phán với người đau bại rằng: "Này con đã lành rồi, song con hãy lo giữ mình đừng phạm tội lại, kẻo sau con lâm phải điều gì dữ hơn trước chăng" (Ga 5,14). Thánh Bênađô lại dặn con rằng: Con hãy giữ mình, vì nếu rủi con ngã lại, thì con sẽ phải tai hại hơn các lần trước bội phần.

Như có lời Chúa phán rằng: "Khốn cho kẻ đã theo nẻo Chúa, rồi lại bỏ" (Is 30,1). Vì nó phải phạt như kẻ phản nghịch cùng ơn Chúa sáng soi (x. Job 24,13). Ấy kẻ đã đặng ơn Chúa soi sáng cả thể, song đến sau bội nghĩa thất tín, thì đã phải phạt ra tối tăm, cho đến chết trong đàng tội lỗi.

Lời than thở

Ôi, Lạy Chúa! Con đội ơn lòng lành Chúa vô cùng, vì chẳng có

bỏ con ra tối tăm, mà cất ơn soi sáng như con đã đáng. Vậy lạy Đức Chúa Giêsu, con mắc ơn Chúa quá lẽ, nếu con còn xây lưng cho Chúa nữa, thì con bạc nghĩa cùng Chúa là dường nào. Ôi, lạy Đấng cứu chuộc con, con chẳng dám nữa, con một chúc tụng lòng lành Chúa đời đời mà thôi (x. Ps 88,2).

Từ rày cho hết đời con, cho đến đời đời, thì con trông cậy hát mừng lòng nhân từChúa, ngợi khen lòng lân mẫn Chúa, hằng kính mến Chúa luôn, và chẳng bao giờ mất nghĩa cùng Chúa nữa. Những điều con đã ở bạc nghĩa cùng Chúa xưa, bây giờ con chê ghét trên hết mọi sự dữ, mà hằng ngày khóc lóc thảm thiết các sựdại dột con đã làm, và hằng kính mến Chúa não nồng hơn nữa, vì dầu con đã mất lòng Chúa quá đỗi, song Chúa cũng đã ban cho con nhiều ơn trọng hậu dường ấy.

Ớ Chúa đáng mến yêu vô cùng, con kính mến Chúa, từ rày Chúa sẽ trở nên sựyêu mến con, cùng phước lộc on. Lạy Cha hằng có đời đời, vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu, xin Chúa ban cho con đặng bền lòng giữ nghĩa cùng Chúa, và kính mến Chúa luôn cho đến cùng. Con biết rõ, hễ lần nào con xin Chúa ơn ấy, Chúa chẳng hề từ chối bao giờ, song con sợ e có ngày con trễ nải, mà chẳng ân cần kêu xin chăng; nên xin Chúa hãy ban cho con đặng lòng bền đỗ, và cho con hằng xin Chúa ơn ấy luôn.

Lạy Đức Bà Maria là Quan thầy bầu chữa con, là chốn con nương ẩn, cùng là Đấng con trông cậy. Xin Mẹ cầu thay cho con đặng vững chí, mà xin ơn bền đỗđến cùng. Cậy vì lòng Mẹ mến yêu Đức Chúa Giêsu, xin Mẹ nguyện giúp coh con đặng ơn trọng ấy.

68. Muốn đánh dẹp xác thịt cho yên, phải dùng những phương nào?

Sau hết ta hãy suy, ta còn một kẻ thù thứ ba càng lăng loàn, càng đáng sợ hơn ma quỷ thế gian nữa, ấy là *xác thịt* ta; chính là giặc nội công, nên ta phải tìm phương liệu kế, mà đánh dẹp nó cho gắt; bằng không, ta khó lo việc rỗi linh hồn ta lắm. Vậy phương thứ nhất là *sự cầu nguyện,* mà phương ấy ta đã chỉ vẽ rõ ràng trong điều gẫm trước rồi. Nay ta hãy xét cho kỹ về phương thứ hai, là *sự xa lánh* dịp hiểm nghèo.

Ông thánh Bênađinô có lời rằng: chính điều Đức Chúa Giêsu răn dạy, làm như nền vững chắc cho kẻ có đạo được dựa vào, mà ăn ở nên người đạo đức, là phải xa lánh các dịp tội. Xưa có một thầy cả đi chữa người kia bị quỷ ám; khi làm phép trừ quỷ, thì thầy cả hỏi ma quỷ rằng: Thường mầy sợ bài giảng nào hơn? Quỷ liền thưa rằng: Bài giảng nào răn người ta xa lánh dịp tội, thì ta sợ hơn cả; vì nếu họ nghe mà vâng giữ như vậy, ta hết mưu cám dỗ. Quỷ nói thể ấy phải lắm, vì dầu kẻ có tội ăn năn dốc lòng thề nguyền hết sức, song không chịu dứt bỏ dịp tội thì ma quỷ cũng khinh dể nhạo cười.

Nhất là các dịp tội ô uế xấu xa, thường hay làm cho người ta ra tối tăm, như có cái màn che con mắt lại, không cho thấy những điều mình đã dốc lòng, những ơn soi sáng đã đặng, những lẽ chân thật vô cùng đã tin; tắt một lời, khi gặp dịp vừa ý xác thịt, thì ra như mù mắt, không còn thấy gì nữa. Ấy là căn do xưa đã làm cho tổ tông ta lâm phải tai nạn, mà lưu truyền hậu hoạn cho miêu duệ tử tôn; số là có lệnh Chúa cấm không được ăn trái cây kia, dẫu rờ đến mà thôi, cũng không đặng; như lời bà Evà đã nói cùng con rắn: "Chúa cấm chúng tôi không đặng ăn trái cây này, mà cũng chẳng đặng rờ đến nó nữa" (Gen 3,3).

Song bà Evà ơ hờ vô ý lắm thay, bà ta chẳng lo tránh dịp, cứ dạo ngang

qua cây thường bữa, dạo lại bắt mặt ngó lên ngắm nghía, nhìn lui rồi lại nhìn tới, bèn lấy trái cây ấy làm xinh đẹp ngon lành, nên cầm lòng chẳng đậu, thôi. Phen này liền giơ tay vói hái, bỏ vào miệng ăn, mà chẳng còn nghĩ gì đến sự tai ương sau sẽ tới. Ấy mới ứng nghiệm lời Kinh Thánh rằng: "Ai ham sự hiểm nghèo, chắc phải bị" (Eccl 3,27), vì hễ năng cầm dao, thì ghe ngày đứt tay, không khỏi.

Có lời thánh Phêrô dặn ta phải giữ, vì ma quỷ hằng rình mò hai bên ta luôn mà rằng: "Ma quỷ cứ rảo quang gặp ai thì nuốt nấy" (1 Pr 5,8). Bởi vậy ông thánh Xyhphirianô rằng: Khi ma quỷ đã ra khỏi linh hồn nào rồi, nó liềm kiếm chước nọ tìm việc kia mà vào lại đó; hễ linh hồn nào không khéo, mà xoang lấy dịp, thì xong đời; vì ma quỷ sẽ vào trong linh hồn ấy lại, cùng nuốt nó chẳng tha.

Thầy Ghêricô xét chuyện ông thánh Ladarô xưa, tuy đã được sống lại mà ra khỏi mồ, song tay chân còn phải dây cột chặt; nên sau phải chết một lần nữa, thì rằng: Điều ấy chỉ kẻ có tội khi đã đặng khỏi chết về phần thiêng liêng, mà còn phải dây dịp tội buộc trói, ắt phải lo sợ cho lắm, vì dầu đã được sống lại mặc lòng, song rồi cũng phải chết lại chẳng sai.

Vậy muốn rỗi linh hồn, chẳng những phải dứt bỏ tội lỗi mà thôi; song còn phải xa lánh dịp tội nữa, là đừng bạn bè cùng người này, chớ năng lui tới nhà kia, đừng kết nghĩa với kẻ nọ, cũng chớ ân tình riêng cùng người nào khác nữa.

Song con chớ nói rằng: bây giờ tôi đã sửa mình tu tính rồi, nên dầu có nó chuyện vãn với người nọ, có nhìn xem kẻ kia, tôi cũng chẳng còn ý gì trái nữa, mà cũng không thấy trong mình, phải cám dỗ lòng động lòng lo tư tưởng chi hết. Này ta bảo cho con biết, họ nói trong xứ Moritania, có thứ gấu kia rảo cùng núi khắp rừng mà tầm loại khỉ, khi khỉ thấy gấu

liền nhảy lên cây, lúc đó gấu làm thể nào? Gấu nằm ngay dưới gốc cây, không nhúc nhích ngo ngoe, giả đò chết; vừa khi thấy khỉ vọt xuống, gấu liền vươn dậy, bấu họng khỉ mà nhai xương.

Quỷ cùng dùng chước dối như vậy, nhiều lần nó nằm ngay đơ, giả đò chết, để cho người ta ngờ nó chẳng còn cám dỗ nữa, ai hay, khi người ta vô ý không lo, mà lần mò đến dịp tội, tức thì quỷ vùng dậy cám dỗ liền, chụp ngay đặng người mà giết chết. Ôi, biết bao nhiêu người, trước thì ân cần đọc kinh cầu nguyện siêng năng chịu lễ sốt sắng, thiên hạ cầm bằng thánh sống, song sau đã liều mình trong dịp tội, mà phải nên mồi cho hoả ngục thiêu đốt khốn nạn đời đời.

Như trong sử ký Hội Thánh có kể chuyện một bà kia nhân đức lắm, trong thì cấm cách, hằng làm những việc tỏ đức yêu người, cứ kiếm xác tử đạo mà mai táng. Ngày kia bà ấy gặp một xác nam nhân, tưởng là thiệt chết rồi, không ngờ còn chút hơi hoi hóp, bà ta liền đem về nhà thuốc thang cấp dưỡng, nuôi bòn hoạ may may hoạ; hay đâu lái ngoái thuyên dủ, lần hồi bình phục như thường. Song rủi thay, phước cho xác, mà hoạ cho hồn, phải chi chết đi khi kia, thì được phước tử đạo rồi. Cho biết lửa gần rơm lâu ngày phải cháy. Hai người thánh ấy như tiếng thiên hạ bây giờ xưng hô, bởi vô ra cận kề nhau thường bữa, ngày ngày lấn lứa trong dịp tội, nên lần lần đã mất nghĩa cùng Chúa, sau hết mất đến đức tin nữa.

Xưa có lời Chúa truyền dạy tiên tri Isaia giảng rao cho thiên hạ biết, loài người chẳng khác gì rơm khô, mà rằng: "Mầy hãy rao cho ai nấy biết, xác thịt loài người giống như rơm vậy" (Is 40,6). Ông thánh Gioan Kim Khẩu suy lời rằng: Rơm kia gần lửa nọ, lẽ nào không bén? Ông thánh Xyphirianô cũng nói rằng, hẳn vậy, ở giữa ngọn lửa không có lẽ nào mà không cháy.

Tiên tri Isaia còn bảo cho ta biết: "Sức ta ví như bùi nhùi gần lửa vậy" (Is 1,31). Vua Salomon cũng nói một ý ấy mà rằng: "Chẳng có chi dại cho bằng đi trên đống than đỏ, mà dám tự quyết không phỏng gan chân" (Prov 6,27). Cũng một lẽ ấy, liều mắc dịp hiểm nghèo, mà cậy mình không ngã, thì dại cũng chẳng thua chi. Hãy nghe lời Thánh Kinh rằng: "Mầy hãy lánh tội, như thấy rắn độc mà tránh đi vậy" (Eccl 21,2). Ông Vanphiriđô cắt nghĩa lời ấy rằng: Chẳng những phải tránh cho khỏi rắn cắn, phải tránh đừng rờ đến nó mà thôi, song cũng chớ đến gần nó nữa.

Có khi con còn nói chữa rằng: Vì có nhiều điều lợi nên tôi phải năng lui tới nhà nọ, phải thiết nghĩa cùng người kia. Này, con hãy nghe lời Thánh Kinh răn con rằng: "Như con thấy nhà ấy đem đường cho con xuống hoả ngục" (Prov 7,27), dầu có lợi chi cho mấy, con cũng đừng sá kể, vì nếu con muốn rỗi linh hồn, con phải từ nhà ấy cho hẳn, không nói lôi thôi gì được hết. Như lời Đức Chúa Giêsu đã phán trong Evang rằng: "Nếu con mắt hữu mầy nên cớ cho mầy phải sa hoả ngục, mầy hãy móc nó mà quăng cho khỏi mầy cho xa" (Mt 5,29). Con hãy xét lời này: Hãy quăng khỏi mầy cho xa, thì có ý chỉ phải dứt bỏ hết thảy mọi dịp cho hẳn, phải trừ hết thảy mọi cớ cho tuyệt.

Ông thánh Phanxicô khó khăn nói rằng ma quỷ thường cám dỗ những người đi đàng nhân đức đã dâng mình cho Chúa một cách khác, không phải như cám dỗ những kẻ đã ra xấu nết hư thân, đầu tiên chính ma quỷ chẳng lấy mây song dây dừa mà trói người nhân đức cho chặt đâu; song trước hết nó chỉ dùng sợi tóc mà thắt, rồi lấy sợi chỉ mành mà cột; lần lần dùng đến dây gai mà buộc, sau cùng lấy dây neo mà trói riết; thôi thì khi ấy nó cứ lôi bừa đến tội lỗi dễ như chơi.

Vậy ai muốn thoát khỏi mấy điều hiểm nghèo ấy, đầu sơ khai chớ lấy những sợi tóc, là hết thảy mọi dịp rất nhỏ mọn làm thị thường, như ăn ở lịch sự cách nọ, tư ơn chác nghĩa thế kia, thơ từ tin tức lúc này, cùng

các điều lặt vặt khác như vậy, thì phải lo tránh cho xa. Còn về phần người đã quen lăn mình giữa vũng dâm dục thì dầu lánh các dịp gần mà thôi, ắt cũng chưa đủ đâu; song cũng phải tránh các dịp xa nữa; bằng không, phải ngã lại chẳng khỏi đâu.

Sau hết ta tóm lại cho dễ nhớ, hễ ai thật lòng muốn rỗi linh hồn, hằng ngày hằng phải dốc quyết vững vàng, chẳng hề lìa bỏ Chúa nữa, năng nhắc đi nhắc lại trong trí lời phương ngôn các thánh quen nói: "Thà mất mọi sự thế gian, chẳng thà mất Chúa lầm than đời đời". Song một sự dốc lòng chẳng còn đành dạ xa cách Chúa mà thôi, cũng chưa đủ; lại còn phải dùng mọi phương thế cho đặng giữ gìn Của trọng vô giá ấy nữa, thì mới trọn thỉ trọn chung.

Vậy phương thứ nhất, là xa lánh mọi dịp hiểm nghèo như ta mới dạy trên.
Phương thứ hai là năng xưng tội: ví như nhà năng quét tước, thì không dơ đặng; cũng một lẽ ấy, người năng xưng tội, thì linh hồn sạch sẽ luôn, được khỏi mọi tội lỗi đã đành, lại còn được những của ơn cần kíp, mà chống trả các chước cám dỗ nữa. Phải nặng chịu lễ, vì bí tích nhiệm mầu Thánh Thể, gọi là thần lương bởi trời mà xuống, để nuôi linh hồn cho sống; ví như xác chẳng ăn uống của thế gian, thì xác phải chết; mà linh hồn không dùng lương thực bởi trời, thì linh hồn cũng chẳng sống đặng, vì có lời Chúa phán: "Nếu bây chẳng ăn thịt Con Người, cùng chịu lấy bửu huyết Người, thì bây chẳng đặng sống" (Ga 6,54).

Lại Chúa đã hứa cho kẻ năng ăn bánh thiêng liêng là Mình Thánh Chúa, đặng sống đời đời mà rằng: "Ai ăn bánh này, sẽ đặng sống vô cùng" (Ga 27,52). Công luận Tridentinô gọi sự Chịu lễ là thuốc giải độc chữa ta cho lành các lỗi nhẹ, mà cùng giữ ta cho khỏi các tội trọng nữa.

Phương thứ ba là sự nguyện gẫm. Như lời Thánh Kinh rằng: "Mầy hãy suy

các sự sau mầy, thì mầy chẳng hề phạm tội" (Eccl 7,40). Hẳn thật ai hằng nhớ đến những lẽ chân chính vô cùng là sự chết, sự phán xét, sự đời đời, thì chẳng phạm tội bao giờ. Trong khi nguyện gẫm, thì Chúa soi sáng cho ta (x. Ps 33,6); ấy là buổi Chúa nói khó cùng ta, Chúa dạy dỗ ta cho biết những điều phải lánh, cùng những việc phải làm, như lời Thánh Kinh rằng: "Ta sẽ đem nó đến nơi vắng vẻ tịch mạc, mà nói trong lòng nó" (Os 2,14).

Sự nguyện gẫm còn ví như lò lửa đỏ, đốt lòng ta kính mến Chúa, làm cho linh hồn ta đặng mát mẻ. Sau nữa hãy giữ kỹ điều đã dạy nhiều lần trước rồi, là muốn giữ nghĩa cùng Chúa, cần kíp phải siêng năng cầu nguyện, mà xin những ơn mình thiếu thốn; ai không quen suy gẫm, thì cầu nguyện cũng khó, còn ai chẳng cầu nguyện chắc phải hư mất.

Vậy phải dùng mọi phương thế cho đặng lo phần rỗi, lại phải ăn ở cho có luật mẹo như thể này: ban mai sớm vừa thức dậy, trước hết phải cám ơn Chúa, rồi dâng mọi việc mình sẽ làm trong cả ngày cho sáng danh Chúa, và vì lòng kính mến Người; đoạn dốc lòng thà chết, chẳng thà phạm tội mất lòng Chúa với đọc một đôi kinh gì, xin Đức Chúa Giêsu cùng Đức Mẹ gìn giữ mình cho khỏi phạm tội trong ngày ấy; sau thì nguyện gẫm và xem lễ; nội trong ngày kiếm buổi, mà xem sách thiêng liêng, Chầu Mình Thánh Chúa, cùng viếng Đức Mẹ; ban chiều tối, lần hạt Mân Côi và xét mình; mỗi tuần rước lễ nhiều lần theo ý cha giải tội, mà phải vâng giữ lời người cho bền đỗ.

Còn như có cấm phòng được trong dòng nào nữa, hoặc làm việc lành phước đức nào khác, thì cũng có ích lắm. Lại cũng nên buộc mình làm một hai việc lành riêng để tỏ lòng kính mến Đức Mẹ, như ăn chay ngày thứ bảy; vì Đức Mẹ là Mẹ sự bền đỗ, mà ơn bền đỗ Người hứa ban cho kẻ làm tội Người (x. Eccl 24,30).

Ơn bền đỗ là một ơn rất trọng, nên hằng phải ân cần xin Chúa ban cho,

nhất là lúc bị chước cám dỗ, phải năng kêu tên cực trọng Giêsu Maria, cho đến khi cám dỗ biến mất, mới thôi. Nếu con vâng giữ các điều ấy, chắc con sẽ được rỗi linh hồn, nếu con bỏ đi chẳng làm như vậy, chắc con sẽ phải mất linh hồn, mựa khá hồ nghi [3].

Lời than thở

Lạy Đấng cứu chuộc rất yêu dấu, con đội ơn Chúa vì Chúa đã ban ơn soi sáng cho con đặng rõ biết những phương thế phải dùng, mà lo phần rỗi linh hồn, con xin hứa với Chúa, con sẽ dùng những phương thế ấy luôn chẳng hề sai chạy, vậy xin Chúa giúp con hết lòng trung tín cùng Chúa. Con thấy rõ Chúa muốn cho con đặng rỗi linh hồn, thì con cũng rỗi cho đẹp lòng Chúa, vì Chúa rất khao khát phần rỗi con.

Lạy Chúa! Con chẳng còn dám chống trả lòng Chúa thương yêu con nữa. Bởi Chúa thương con chí thiết, nên Chúa đã nhịn nhục con đỗi ấy, mà chẳng sá kể tội con đã mất lòng Chúa lại còn kêu mời con kính mến Chúa, thì con cũng nguyệnước một điều ấy mà thôi. Ớ Đấng nhân từ tốt lành vô cùng, con kính mến Chúa hết lòng. Ôi, vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu, con nài xin Chúa chớ để con còn ởbạc nghĩa cùng Chúa nữa; vì con chỉ ước ao một điều mà thôi, là có sống, thì sống cho nhớ nghĩa biết ơn; bằng không, thì chết đi cho rồi, chẳng sống làm chi, mà phi ân với Chúa.

Lạy Chúa! Việc Chúa đã khỉ công, thì xin Chúa hãy làm cho thành tựu (x. Ps 67,29). Vậy xin Chúa hãy khai quang con, xin Chúa thêm sức cho con, xin Chúa lấy lửa kính mến Chúa, mà đốt lòng con.

Lạy Mẹ là Kho tàng tích đầy mọi ơn thánh sủng, xin Mẹ hãy giúp

đỡ con, xin Mẹhãy nhìn lấy con, là tôi tớ Mẹ, ấy là tước con mơ ước hết lòng. Mẹ hãy cầu cùng Đức Chúa Giêsu cho con, trước là nhờ công nghiệp Người, sau là nhờ lời Mẹ kêu xin, con chắc sẽ được rỗi linh hồn.

69. Đức Chúa Trời nhân từ có lòng thương yêu người ta, là thể nào ?

Tiên vàn con hãy suy Đức Chúa Trời đáng cho con kính mến là ngằn nào, vì Người đã thương yêu con trước khi con chưa kính mến Người; lại vì trong hết mọi Đấng trên trời dưới đất, Đấng thương con trước hết, là chính mình Đức Chúa Trời chúc. Đã hay ở thế gian này, kẻ thương con trước hết, là cha mẹ con, song khi biết con rồi đã, thì mới thương mà thôi. Còn về phần Đức Chúa Trời, thì khác lắm: Khi con chưa sinh ra, Chúa đã thương yêu con; dầu lúc cha mẹ con chưa có ở đời, Chúa cũng đã yêu dấu con rồi; mà cho dẫu thuở chưa có trời đất, Chúa cũng đã thương yêu con rồi nữa.

Biết bao lâu trước khi chưa có thế gian, mà Chúa đã đặt trí thương đến con, phải chăng ngàn năm, phải chăng muôn đời, trước tạo thiên lập địa, nào biết đâu mà định chừng đoán phỏng? Trong việc Chúa thương yêu con, thì không tính năm, tính đời đặng đâu; con một phải tin thật rằng, Chúa đã thương yêu con từ trước vô cùng, như lời Thánh Kinh rằng: "Từ thuở đời đời, Ta đã thương yêu mầy" (Jer 31,3).

Tắt một lời, từ khi có Chúa, thì Chúa đã thương yêu con luôn; từ thuở Người yêu mến mình Người, thì Người cũng đã đem lòng thương yêu con nữa. Bởi đó bà thánh Anê, là một thiếu nữ đồng trinh, xưa khi người động tình muốn yêu sự thế, thì nói lời rất chí khí cùng loài thọ sinh rằng: ớ thế gian, ớ loài thọ sinh, tao chẳng yêu bây đặng, tao chỉ

yêu mến Đấng đã khởi đầu yêu tao trước hết, là Đức Chúa Trời mà thôi; vậy nên tao phải làm tôi Người, phải thờ lạy Người, và phải dâng trót lòng tao, mà kính mến Người, thì mới nhằm lẽ.

Vậy ớ con, Chúa đã yêu dấu con từ trước vô cùng, vì dầu Chúa có phép dựng nên muôn vàn người khác đặng nữa, song Người chỉ một lòng thương yêu con, nên đã chọn lấy con, mà dựng nên con, hằng nuôi dưỡng con, cùng hằng gìn giữ con cho sống ở đời này. Lại cũng vì một lòng thương con, nên Người đã dựng nên muôn loài khác xinh tốt lạ lùng, trước là để cho con đặng hưởng dùng, sau là để nhắc lại cho con nhớ lòng Chúa đã thương yêu con, mà đừng quên phận con phải kính mến Người.

Như lời thánh Augustinô than thở rằng: "Lạy Chúa tôi, cả cuộc càn khôn, đều cao rao giục bảo tôi phải kính mến Chúa là ngần nào". Khi người nhìn xem nhật nguyệt tinh thần, hải hà sơn phụ thì người tưởng như nghe lời hết thảy các loài thọ sinh ấy bảo người rằng: Ớ Augustinô, mầy hãy kính mến Chúa cho lắm, vì Chúa đã dựng nên ta đây để thu phục lòng mầy, hầu cho mầy đặng hết dạ mến yêu Người.

Xưa thầy Răngxê lập dòng khổ tu, hễ khi thấy gò nổng suối khe, bông hoa thảo mộc, thường nói các loài mỹ hảo ấy, nhắc lại cho người nhớ lòng Chúa đã thương yêu người, khôn kể xiết. Bà thánh Têrêsa xưa cũng tưởng như các loài thọ sinh hằng trách người vô ân bội nghĩa cùng Chúa luôn. Còn bà thánh Maria Madalêna đề Phady, khi nào cầm hoa đẹp, hoặc quà gì ngon, thì thấy trái tim mình như phải tên lửa kính mến Chúa thâu vào mà suy rằng: ấy từ thuở đời đời, Chúa tôi đã đặt trí đến mà dựng nên hoa này, để giục lòng tôi kính mến Người.

Nay con hãy xét về phần con cho biết, Chúa đã dủ lòng thương con một cách riêng, mà cho con sinh ra nhằm nơi có đạo, ở giữa Hội Thánh. Hãy

xem xung quanh con, biết bao nhiêu người còn sùng bái bụt thần, còn thờ lạy ma quỷ, còn mê đạo dị đoan, còn nghe theo đạo lạc, mà phải mất linh hồn. Hẳn trong muôn vàn người, không mấy ai được phước sinh ra nơi tin đạo chính, mà phần con lại được ơn riêng, Chúa ban cho dự vào sổ hi thiểu kẻ giữ đạo thánh Người, thì còn có ơn nào, ví cho bằng ơn đặng tin đạo thật nữa sao?

Thương ôi, biết mấy triệu người còn mất phước hưởng các phép bí tích, mất phước nghe lời giảng dạy, mất phước xem những gương lành gương tốt, mất phước nhờ mọi phương linh nghiệm, Hội Thánh liệu cho để lo phần rỗi! Song Chúa đã khấng rộng ban cho con, những ơn rất trọng dường ấy, chẳng phải bởi con có công nghiệp gì đâu, mà lại đầy dẫy tội lỗi vô số nữa; vì khi Chúa đem trí đến mà dựng nên con, cùng thi ân cho con như vậy, thì Chúa đã thấy trước sau này con sẽ làm nhiều điều sỉ nhục cho Người; dầu vậy, Chúa cũng cứ dựng nên con, cũng cứ ban những ơn trọng ấy cho con, thì con phải hết lòng cám mến ơn Người, mới là hiếu đạo.

Lời than thở

Lạy Chúa cả trời đất là Đấng tốt lành oai nghi vô cùng. Chúa đã thương yêu loài người quá bội, mà sao loài người trở lại khinh mạn Chúa đến đỗi ấy? Thương ôi, xét trong thiên hạ, chẳng có ai đã đặng phước Chúa thương một cách riêng, mà rộng ban cho những ơn rất lạ thể ấy cho bằng con; song cũng chẳng có ai đã khinh dể Chúa cho bằng con nữa. Lạy Đức Chúa Giêsu, là Đấng cứu chuộc con, con xin sấp mình xuống dưới chân Chúa.

Thật con đã bạc nghĩa cùng Chúa, đã đáng cho Chúa từ bỏ con; song đã có lời Chúa phán hứa, chẳng hề từ rãy kẻ thật lòng ăn năn, chạy đến cùng Chúa mà rằng: "Ai chạy đến cùng Ta, thì Ta chẳng đuổi nó ra đâu" (Ga 6,37); vậy muôn lạy Chúa, con đau

đớn ăn năn, vì đã mất lòng Chúa, xin Chúa chớ xua đuổi con. Xưa con chẳng nhìn đến Chúa, song nay con nhìn biết Chúa là Chúa con cùng là Đấng cứu chuộc con, đã chịu chết mà cứu lấy con, hầu cho con đặng kính mến Chúa.

Lạy Đức Chúa Giêsu, biết bao giờ con hết ở phi nghĩa cùng Chúa? Biết ngày nào con đem lòng kính mến Chúa cho thật? Ôi, từ hôm nay, con quyết một lòng kính mến Chúa cho hết dạ, và chẳng để lòng mà mến thương ai, một mến thương Chúa mà thôi. Ớ Đấng tốt lành vô cùng, con xin thờ lạy Chúa, thế cho những người chẳng hề thờ lạy Chúa, con xin kính mến Chúa, thay vì những kẻ chẳng kính mến Chúa bao giờ. Con xin kính mến Chúa, con cậy trông Chúa, con yêu mến Chúa, cùng dâng mình làm tôi Chúa, xin Chúa ban ơn giúp sức con cùng.

Chúa rõ biết con rất hèn sức yếu đuối, nên dầu lúc con vô tình lạt lẽo với Chúa, chẳng đem lòng ước ao kính mến Chúa chút nào, mà Chúa còn rộng ban cho con, nhiều ơn trọng hậu thể ấy thay, huống nữa là bây giờ con thành tâm kính mến Chúa, và khát khao kính mến Chúa hết sức, lẽ nào mà con chẳng nên trông cậyơn Chúa thương hơn trước sao? Lạy Chúa rất nhân từ, xin ban cho con đặng lòng kính mến Chúa cho sốt sắng, mà bỏ quên hết mọi sự giả trá đời này; đặng lòng kính mến Chúa cho mạnh mẽ, mà lướt thắng những điều gay go ngăn trở con vâng theo ý Chúa, đặng lòng kính mến cho vững bền, mà kết hiệp cùng Chúa chẳng hề lơi. Lạy Đức Chúa Giêsu, vì công nghiệp Chúa, con trông cậy sẽ được mọi điều như lòng sở nguyện.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con, nhờ lời Mẹ chuyển cầu, con trông sẽ được như ý cầu xin.

70. Chúa bởi lòng thương yêu ta quá bội, nên đã liều mình vì ta, là thể nào ?

Dầu Đức Chúa Trời đã dựng nên mọi vật, cho ta đặng hưởng dùng mặc lòng, song Người cũng chưa mãn nguyện, Người còn liều mình vì ta nữa, mới phỉ tình; như lời thánh Phaolô làm chứng rằng: "Chúa bởi lòng yêu dấu ta, nên đã liều mình vì ta" (Ep 5,2). Xét mà coi thì rõ tội là một điều rất đáng chê ghét mọi đàng, vì nó làm cho ta mất ơn nghĩa Chúa, mất nước thiên đàng, lại kéo ta xuống hoả ntục chịu hình khổ muôn kiếp nữa; song Con Đức Chúa Trời đã đành bỏ trời xuống thế làm người, mà chuộc ơn thánh cùng thiên đàng lại cho ta, hầu ta đặng khỏi chết đời đời, hẳn là một việc rất lạ lùng, làm cho cả trời đất phải sửng sờ bỡ ngỡ.

Như khi thấy đấng làm vua sang trọng, mà mặc lấy lốt phàm trở nên sâu bọ, vì lòng thương giống côn trùng, thật chuyện cũng đã lạ thường lắm thay; huống nữa là thấy Đức Chúa Trời mặc lấy tính loài người hèn hạ, vì lòng yêu dấu ta, thì ta càng phải lấy làm lạ biết là dường nào. Ôi, Chúa tể càn khôn, mà trở nên loài có xác thịt như ta (x. Ga 1,14).

Song khi suy đến những điều Con Đức Chúa Trời đã làm, đã chịu vì lòng thương ta, lại càng thêm sửng sốt hiểu chẳng thấu. Giả như Chúa muốn dùng một giọt máu mình, hoặc một chút nước mắt, hay là một lời cầu nguyện mà chuộc lấy ta, thế tất cũng đã dư rồi, vì một lời của Đấng có tính Đức Chúa Trời cầu xin, đã có trọng vô cùng, đủ mà chuộc cả thế gian này, cùng muôn vàn thế gian khác nữa. Song ông thánh Gioan Kim Khẩu nói: Đủ mà chuộc lấy chúng ta, thì vẫn đủ, nhưng không đủ mà làm cho thoả lòng Chúa thương ta vô ngằn đâu.

Chúa chẳng những muốn cứu lấy ta mà thôi, song Người còn ước ao cho ta kính mến Người hết dạ, như Người đã thương yêu ta rất nhiều; nên Người đã tình nguyện chọn bậc thấp hèn, ăn ở ti tiện, trót đời những gian nan khốn khó, sau cùng lại chịu chết cách rất cay đắng hơn hết trong đời, để làm cho ta đặng hiểu rõ lòng Người hằng phải lửa thương yêu ta thiêu đốt.

Ôi, lòng Chúa yêu dấu ta thới quá là dường nào, dầu cho loài người dưới thế, dầu cho thần thánh trên trời, cũng không bao giờ hiểu thấu. Ta rằng "thới quá", vì là chính lời ông Môisen và tiên tri Elia, xưa hiện ra trên núi Tabôrê, mà nói về sự thương khó Đức Chúa Giêsu rằng: "Bởi lòng Chúa thương ta quá bội, nên Người sẽ chịu nạn chịu chết, mà làm cho hoàn toàn tất việc cứu chuộc thiên hạ, tại thành Giêrusalem" (Lc 9,31).

Như lời ông thánh Bonaventura than thở rằng: Ôi, sự đau đớn chi mà thới quá làm vậy! Lòng thương yêu gì mà quá hậu lắm bấy. Giả như Đấng cứu chuộc ta chẳng phải là Đức Chúa Trời, song chỉ là một người bạn hữu ta, hay là một người thân thích ta, thì có tỏ đặng dấu nào khác, mà chứng lòng thương yêu ta, cho bằng chịu chết vì ta sao? Lại giả sử Đức Chúa Giêsu phải cứu lấy chính mình Đức Chúa Cha đi nữa, thì có làm được điều gì khác, mà tỏ ra lòng thương Đức Chúa Cha hơn vậy nữa sao?

Thôi ớ con, ta nói cho cùng lý: Cho đi con là Đức Chúa Trời, cùng là Đấng sinh thành Đức Chúa Giêsu, thì Đức Chúa Giêsu có làm đặng việc gì khác mà tỏ lòng thương con, cho bằng thí mạng liều thân, mắc phải trăm điều hèn hạ, xấu hổ, khốn cực, đau đớn chăng? Song nói chi cho cao xa, ta một giả sử thể này cho con dễ hiểu, như một người nào rốt hèn trong thiên hạ, vì con mà đã làm đã chịu các sự Đức Chúa Giêsu đã

làm đã chịu xưa, có lẽ nào mà con chẳng thương yêu nó sao?

Vậy thì lương tâm con nghĩ thể nào? Con có tin Đức Chúa Giêsu đã ra đời làm người, cùng đã chịu nạn chịu chết hay không? Như con tin, thì sao con chẳng kính mến Người? Sao con còn để lòng yêu vật khác, mà chẳng yêu mến Người? Có khi tại con còn nghi nan Chúa không thương con đến đỗi ấy chăng?

71. Phép Thánh Thể thật ơn rất quý trọng là thể nào ?

Trong phép bí tích nhiệm mầu này, có ba điều ta phải suy cho thâm trầm chín chắn: một là Chúa ban cho ta một *ơn* rất trọng; hai là Chúa tỏ *tình thương yêu* ta quá bội; ba là Chúa hết *lòng ước ao* cho ta chịu lấy Người.

Trước hết ta hãy suy khi ta chịu lễ, Đức Chúa Giêsu ban cho ta một ơn rất trọng, là phút trót mình, làm của nuôi linh hồn ta. Như lời thánh Augustinô rằng: "Dầu Chúa là Đấng phép tắc vô cùng mặc lòng, cũng chẳng có thể ban cho ta ơn nào khác trọng hơn ơn ấy đặng nữa". Ông thánh Bênadinô thừa ý ấy, mà tiếp rằng: Quả nhiên như vậy, vì ai trọng gặp đặng kho tàng nào quý báu hơn Mình Thánh Đức Chúa Giêsu sao?

Có lời tiên tri Isaia rằng: "Hỡi loài người, hãy cao rao những việc Chúa tìm ra, mà tỏ lòng thương yêu ta, rất lạ lùng là dường nào" (Is 12,4). Phải rồi, như Chúa cứu thế chẳng có tự nguyện ban ơn trọng ấy cho ta, thì đời nào mà ai trong chúng tôi, cả dám xin: Lạy Chúa, nếu Chúa muốn cho chúng tôi biết Chúa có lòng thương yêu chúng tôi, xin Chúa hãy ẩn mình trong hình bánh, để phút trót Mình Chúa làm của nuôi linh hồn chúng tôi.

Có lời ông thánh Augustinô rằng: Dầu nghĩ đến điều ấy trong trí mà thôi, cũng đã cho là điên cuồng rồi. Cho nên khi Đức Chúa Giêsu phán cùng các môn đệ Người, về ơn trọng phép Thánh Thể Người muốn trối lại cho ta, thì phô ông ấy chẳng chịu tin lời Chúa, liền đi tách ra mà nói xầm xuất với nhau rằng: "Lời ấy nghe chói ta, nào ai tin đặng" (Ga 6,61). Song điều gì trí khôn người thế, không bao giờ nghĩ đến đặng, thì Đức Chúa Giêsu bởi lòng thương ta quá hậu, đã lưu tâm cùng đã làm cho thành sự nữa.

Theo lời ông thánh Bênađinô, Đức Chúa Giêsu đã trối phép Thánh Thể lại cho ta, để nhắc ta nhớ đến Chúa đã tỏ lòng thương yêu ta khi chịu nạn chịu chết. Như lời Người đã phán tỏ trong Evang ông thánh Luca rằng: "Bây hãy làm sự này mà nhớ đến Ta" (Lc 22,19). Ông thánh Bênađinô còn nói: Chúa cứu thế đã liều mình chết vì ta, mà chưa phỉ tình yêu dấu, nên trước khi chết, Người chạnh lòng thương, ban cho ta một ơn rất trọng hơn hết mọi ơn khác, là phút trót mình cho ta, để làm của nuôi linh hồn ta nữa.

Cứ lời thầy Ghêricô, thì Đức Chúa Giêsu còn gắng gổ mà lập phép Thánh Thể này để tỏ lòng thương ta một phen sau hết; ấy là điều Công luận thành Tridentinô đã giải rõ ràng rằng: "Trong phép Thánh Thể, Đức Chúa Giêsu đã đổ xuống mọi ơn quý giá bởi lòng thương yêu loài người quá hậu" (Sess 13, cap 2). Có lời thánh Phanxicô Xalêdiô: Nếu vua nào gởi ban cho đứa khó hèn kia một món gì của mình ngự thiện, ai mà chẳng lấy điều ấy làm dấu vua yêu nó lắm sao?

Mà như đức vua truyền ban cho nó, toàn bữa của ngài ngự, ai nấy đều cho là thương lạ thương lùng. Huống nay hoàng thượng lại ra sắc cắt lấy thịt trong thân thể mình, mà nuôi nó hằng ngày, thì chỉ dấu vua yêu nó càng phi thường biết là bao nhiêu? Song trong phép Thánh Thể, Đức

Chúa Giêsu ban cho ta chẳng phải một món đồ ăn nào, cũng không phải một phần nào bởi trong thân thể Người đâu, bèn là trót Mình Thánh Người, gồm cả xác cả linh hồn, cùng tính Đức Chúa Trời nữa, để làm của nuôi ta, như lời Người đã phán: "Bây hãy chịu lấy mà ăn, này là Mình Ta" (Mt 26,26).

Ông thánh Gioan Kim Khẩu nói: "Tắt một lời khi Đức Chúa Giêsu ban mình Người cho con trong phép Thánh Thể, thì Người cũng ban cho con mọi sự Người có hết thảy, chẳng lưu lại cho Người phần nào". Vì vậy ông thánh Bonaventura lấy làm lạ, mà la lên rằng: "Ôi Chúa rất sang trọng, cả trời đất chứa chẳng hết,mà bây giờ phải câu giam trong phép Thánh Thể, như tù tội vậy". Mà nếu trong phép bí tích cực trọng này, Chúa ban trót mình Người cho ta, lẽ nào mà ta còn nghi ngại Người từ chối những ơn ta xin cùng Người sao? (x. Rm 8,32).

Lời than thở

Lạy Đức Chúa Giêsu, tại sao mà Chúa đem lòng thương chúng con, đến đỗi phú trót Mình Chúa, để nuôi linh hồn chúng con làm vậy? Mà như Chúa đã ban cho chúng con ơn trọng khôn lường dường ấy, Chúa còn có thể làm cách gì khác đặng nữa, để ép lòng chúng con kính mến Chúa sao? Ôi, lạy Chúa đã nên của nuôi chúng con để mà kết hiệp cùng chúng con tội lỗi xấu xa nước này, xin Chúa ban ơn soi sáng cho chúng con đặng rõ biết Chúa yêu dấu chúng con quá bội, là ngần nào.

Song nếu Chúa đã ban trót mình Chúa cho chúng con, thì theo lẽ công bình, chúng con cũng phải dâng trót mình chúng con cho Chúa. Ớ Đấng cứu chuộc con, Chúa đã thương yêu con dường ấy, cùng chẳng tiếc gì, cho đặng chác lấy lòng con, mà sao con lại đành dạ bỏ Chúa thể ấy? Chúa đã xuống thế làm người vì con, Chúa đã chịu nạn chịu chết vì con, Chúa đã nên lương thực mà

nuôi con nữa, xin Chúa dạy cho con biết, Chúa còn phải làm gì nữa sao? Ôi, lạy Chúa nhân từ vô cùng, con kính mến Chúa, ớ Chúa có lòng thương yêu vô lượng vô biên, con yêu mến Chúa, xin Chúa năng ngự đến trong linh hồn con, xin hãy làm cho con quên hết mọi sự, hầu cho con chỉ nhớ đến Chúa, và chỉ yêu mến Chúa mà thôi.

Lạy Thánh Nữ đồng trinh Maria, xin Mẹ cầu thay nguyện giúp cho con đặng dọn mình năng rước lấy Con Mẹ trong phép bí tích dấu yếu này cho xứng đáng.

72. Phép Thánh Thể làm chứng lòng Chúa thương yêu ta, là dường nào

Bây giờ ta hãy suy, trong phép Thánh Thể, Đức Chúa Giêsu đã tỏ lòng thương ta quá bội là thể nào. Phép bí tích này thật là một ơn Chúa ban cho ta, bởi lòng yêu dấu mà thôi. Vì theo lệnh Đức Chúa Cha dạy, thì Đức Chúa Giêsu phải chịu nạn chịu chết mới cứu chuộc ta, mới phạt tạ phép công thẳng Chúa đặng mà thôi. Song khi Đức Chúa Giêsu đã làm việc cứu chuộc hoàn tất rồi thì thôi, nào có cần gì mà Người còn phải ban Mình Người nên như của nuôi ta làm chi nữa?

Ấy thật bởi một lòng thương yêu ta, nên Chúa muốn như vậy. Có lời ông thánh Laurensô Giutinianô rằng: Chúa đã lập phép Thánh Thể, chẳng có ý nào khác, một có ý cho ta hiểu biết lòng Người yêu dấu ta khôn kể xiết, như lời thánh Gioan tông đồ nói rõ ràng rằng: "Đức Chúa Giêsu biết đã đến giờ Người phải lìa khỏi thế này mà về cùng Đức Chúa Cha, nên Người muốn để lại cho ta một dấu tỏ tình thương ta cho đến cùng, là ơn phép Thánh Thể" (Ga 13,1). Ấy lời "cho đến cùng" thì ông

Thêôphilắclê hiệp ý cùng ông thánh Gioan Kim Khẩu, mà cắt nghĩa rằng: Đức Chúa Giêsu bởi lòng thương yêu ta "hết bậc", nên mới lập phép Thánh Thể.

Ta còn phải xét cho biết Đức Chúa Giêsu đã chọn buổi nào, mà ban ơn rất quý trọng ấy cho ta; thật là chính đêm áp ngày chịu nạn, đương lúc quân dữ sửa soạn roi gióc, dây da, mũ gai, thập ác, để sáng mai gia hình khảo lược Đức Chúa Giêsu, khi ấy Chúa cứu thế nhân lành, đã định để lại cho ta một dấu sau hết làm chứng lòng Người rất đỗi thương yêu ta.

Song vì sao Chúa lựa buổi cận ngày chết, sao không lựa buổi khác, cách năm ba bữa trước cho xa, lại chọn buổi cho cận ngày như vậy? Ông thánh Bênađinô trả lời rằng: Vì theo thói thường thiên hạ, hễ ai muốn cho bạn hữu mình của gì, để làm dấu tích vĩnh viễn, hoặc muốn trối điều chi khác nữa, thì quen cho quen trối lúc gần chết, ắt mới gắn nghĩa keo sơn, mới thâm tình thiết cốt, lại của cho, lời trối cũng giữ gìn cách trân trọng hơn nữa.

Thánh nhân còn nói: Đức Chúa Giêsu đã ở hết tình với ta nhiều cách nhiều thế; Người đã nên như Bạn hữu thân ái ta, như Thầy dạy dỗ ta, như Cha yêu dấu ta, như Đèn soi sáng ta, như mẫu cho ta theo, như Của lễ đền vì tội ta; chỉ còn một bậc thượng cực phẩm nữa mà thôi, là phú trót mình làm của nuôi ta, cho đặng kết hiệp cùng ta một cách triến trang, khác nào của ta ăn vào nuôi xác, thì tiêu hoá hoà lộn với máu huyết thân thể ta vậy; chính là điều Đức Chúa Giêsu hằng làm khi phú trót mình cho ta, trong phép Thánh Thể.

Ấy vậy Chúa cứu thế, khi mặc lấy tính loài người ta, đã hiệp cùng ta một cách chung, là nên đồng loài với ta; song Người chưa lấy làm phỉ dạ, Người lại định lập phép mầu nhiệm dấu yêu này, nên như thần phương, để kết hiệp riêng với mỗi một người trong chúng ta nữa, thì mới thoả

lòng cho trọn.

Ông thánh Phanxicô Xalêđiô rằng: "Xét mà coi, Đức Chúa Giêsu chẳng làm đặng việc nào khác, mà tỏ tình thương yêu ta chí thiết, cho bằng làm cho mình ra không, biến thành của ăn của nuôi, để thấm nhập vào linh hồn chúng tôi, mà kết hiệp cùng tâm tình, và thân thể con trung hiếu Người, cho mật thiết bền chặt".

Cho nên thánh Gioan Kim Khẩu rằng: Chúa cả cao sang oai nghi vô cùng, dầu các thánh thiên thần cũng chẳng dám ngửa mặt trông xem, mà hiệp nên một thân thể cùng chúng tôi. Thánh tiến sĩ ấy hỏi rằng: Có người chăn chiên nào lấy máu mình, mà nuôi con chiên chăng? Lạ thay, dẫu mẹ yêu con, thường cũng phú con cho vú nuôi thế, song chỉ có một mình Đức Chúa Giêsu ẩnt, phép Thánh Thể, lấy máu mình mà nuôi ta, để nên một máu một huyết với ta. Mà vì sao Đức Chúa Giêsu muốn lấy mình làm của nuôi ta?

Cũng một thánh tiến sĩ ấy trả lời: Vì Chúa thương ta chí thiết não nồng, nên Người muốn hiệp với ta cho trọn, để nên một cùng ta như vậy. Ấy Đức Chúa Giêsu đã muốn làm phép lạ rất cả thể, chẳng có phép lạ nào bằng, để cho phỉ lòng Người ước ao ở lại với ta, mà kết hiệp trái tim ta cùng Trái Tim Người rất đáng mến yêu thờ lạy. Bởi đó ông thánh Laurenxiô Giutinianô than thở rằng: "Lạy Đức Chúa Giêsu! Chúa thương yêu chúng tôi cách gì lạ lùng dường ấy, đến đỗi Chúa phải hiệp cùng chúng tôi mà làm cho chúng tôi, nên một lòng một linh hồn với Chúa luôn, chẳng lúc nào rời".

Đấng đáng kính Colombiêrê nói: "Nếu đức tin tôi có chao chọng, làm cho tôi sinh nghi điều gì, về phép nhiệm mầu Thánh Thể đặng, chẳng phải là nghi Chúa không đủ phép tắc, mà làm các sự rất lạ lùng dường ấy đâu, một nghi Chúa không có lòng thương yêu chúng tôi đến hết bậc

như thể ấy mà thôi.

Hoặc có kẻ hỏi rằng: có lẽ nào bánh trở nên thịt đặng, mà cứ thấy rõ là hình bánh luôn sao? Có lẽ nào xác một người mà ở nhiều nơi trong một trật đặng sao? Lẽ nào trong một mụn bánh gần không chia đặng, mà có trót mình một người sao? Về các điều ấy, tôi chỉ thưa một lời mà thôi, là Chúa phép tắc vô cùng làm đặng hết mọi sự.

Song nếu ai hỏi tôi lại rằng: có lẽ nào Chúa thương một loài thọ sinh hèn hạ như loài người, mà thương cho đến bậc ấy sao? Thì tôi xin chịu, không lời mà đáp lại, một phải xưng ngay ra rằng: điều ấy là một lẽ chân thật quá trí khôn, tôi hiểu chẳng thấu.

Song lạy Chúa, Chúa là Đấng oai nghi vô cùng, mà bởi lòng yêu dấu loài người hết bậc, cho đến đỗi trở nên của ăn nuôi nó, thì chẳng là nhẹ thể Chúa đi sao? Thánh Bênađô trả lời rằng: "Ôi, lòng thương không nhường thể thống". Thánh Phêrô Kim Ngôn cũng trả lời rằng: Hễ thương thì thân, bất luận sang hèn, mà cũng chẳng so cân xứng; không thương thì thôi, chớ đã thương thì không lường khó dễ, chẳng đo xa gần, miễn sao cho thoả lòng ao ước.

Vậy ông thánh Tôma gọi phép mầu nhiệm này là Bí tích thương yêu, là Dấu Chỉ lòng thương mến, thì thậm phải. Còn ông thánh Bênađô lại xưng phép Thánh Thể là *tình thương yêu,* trổi xa mọi tình thân ái hết thảy, thì cũng đúng lắm. Còn bà thánh Maria Madalêna đề Phady gọi ngày lập phép Thánh Thể là *"Ngày thương yêu"*, thì cũng nhằm lý mọi đàng.

Lời than thở

Lạy Đức Chúa Giêsu là Đấng có lòng thương yêu cùng là Đấng đáng kính mến vô cùng, biết khi nào con kính mến Chúa cho cân

xứng lòng Chúa đã thương yêu con? Chúa đã tận tâm làm cho con kính mến Chúa, song con đành lòng bỏ Chúa, và trắn tríu vật hèn thế gian. Lạy Chúa! Xin Chúa ban ơn soi sáng cho con, càng ngày càng rõ thấu lòng nhân từ quảng đại Chúa, hầu cho con đặng cháy lửa kính mến Chúa để chăm một việc đẹp lòng Chúa mà thôi.

Lạy Đức Chúa Giêsu là sự yêu dấu con, là hết mọi sự con, con kính mến Chúa, con dốc lòng năng kết hiệp cùng Chúa trong phép Thánh Thể, cho đặng dứt tình dính bén mọi sự đời này, hầu mến yêu một mình Chúa, là sự sống con mà thôi. ƠĐấng cứu chuộc con, vì công nghiệp Chúa chịu nạn chịu chết, xin hãy cứu giúp con cùng.

Lạy Mẹ Đức Chúa Giêsu cùng là Mẹ con, xin Mẹ cũng hãy giúp đỡ con, xin Mẹcầu cùng Đức Chúa Giêsu đốt lòng con cháy lửa kính mến Người.

73. Đức Chúa Giêsu ước ao cho ta kết hiệp cùng Người, là dường nào ?

Sau nữa ta hãy suy Đức Chúa Giêsu hết lòng ước trông, cho ta rước lấy Người trong phép Thánh Thể là ngần nào. Có lới thánh Gioan tông đồ rằng: "Đức Chúa Giêsu biết giờ Người đã đến" (Ga 13,1). Mà vì sao Đức Chúa Giêsu gọi đêm Người toan chịu nạn, là giờ của Người? Ôi! là vì chính đêm ấy Người phải lập phép Thánh Thể để làm cho hoàn thành sự Người ước ao trông đợi đã lâu, là kết hiệp một cách chí thiết cùng những linh hồn dấu yêu; như lời Người đã phán khi ấy rằng: "Ta nong nả ước ao ăn lễ Phanxica cùng chúng con" (Lc 22,15).

Đức Chúa Giêsu phán lời nóng sốt thể ấy, là có ý cho ta hiểu biết, lòng Chúa rất đỗi ao ước hiệp làm một với mỗi người; nên khi Chúa lập phép Thánh Thể này, thì đã muốn dùng giống bánh hơn các thứ khác, để cho dễn đến với hết mọi người; vì nếu Chúa chọn vật ăn nào quý giá, thì kẻ khó nghèo không sao hưởng nhờ đặng; như Chúa lựa giống gì khác hèn giá, chắc chắn khắp đâu đó trong thế gian đã dễ kiếm đặng hay chăng; bởi vậy Đức Chúa Giêsu là Đấng rất nhân từ, đã sẵn lòng ẩn mình trong hình bánh, là một của ăn rất thường, đã rẻ lại đâu đâu cũng có, nên ai nấy đều gặp được cả, mà chịu lấy đặng hết khắp nơi.

Bởi Chúa rất đỗi khát khao, cho ta rước lấy Người trong phép Thánh Thể, nên Người khuyên giục kêu mời ta, nhiều lời thiết yếu mà rằng: "Bây hãy đến mà ăn bánh Ta, cùng uống rượu Ta đã dọn cho bây" (Prov 9,5) "Ớ bạn hữu nghĩa thiết, hãy ăn; ớ kẻ Ta rất yêu dấu, hãy say" (Cant 5,1). Người mời ta mà chưa thoả, Người lại ra luật rõ ràng mà buộc ta nữa rằng: "Bây hãy chịu lấy mà ăn, này là Mình Ta" (Mt 26,26).

Người còn hứa sự sống đời đời cho kẻ chịu lấy Người mà rằng: "Ai ăn bánh này, sẽ đặng sống vô cùng" (Ga 6,59). Song nếu ta không vâng, thì Người lại ngăm loại ta ra khỏi nước thiên đàng mà rằng: "Nếu bây chẳng ăn thịt Con Người, cùng chịu lấy máu Người, thì bây chẳng đặng sống đâu" (Ga 6,54). Những tiếng Chúa mời, những lời Chúa hứa, những câu Chúa ngăm, đều bởi lòng Chúa mong mỏi ước ao kết hiệp cùng ta trong phép Thánh Thể; song lòng ước ao ấy, lại bởi tình thương ta lắm mà ra.

Hẳn thật như lời ông thánh Phanxicô Xalêđiô nói, tình thương không hề rời kẻ mình tríu; mà trong phép Thánh Thể này, Đức Chúa Giêsu kết hiệp với linh hồn rước lấy Người một cách rất trọn hảo mọi đàng; vì có lời Người đã phán tỏ rằng: "Ai ăn thịt Ta cùng chịu lấy máu Ta, thì nó ở

trong Ta và Ta ở trong nó" (Ga 6,57). Nghe lời ấy, ta biết Chúa hết tình ao ước cho ta chịu lấy Người. Như có lần kia Chúa phán cùng bà thánh Mactindê rằng: "Tuy ong ham hoa, thấy hoa liền trắn vào mà nút mật một cách thèm khát, song cũng chẳng bằng lòng Ta khát khao ngự vào linh hồn ước ao rước lấy Ta đâu".

Ta còn phải suy những ích trọng bởi sự chịu lễ mà ra. Ôi, chớ chi giáo hữu hiểu biết sự rước lễ sinh ích trọng cho linh hồn là dường nào. Vốn Đức Chúa Giêsu là Chủ tể mọi sự giàu sang phú quý, lại Đức Chúa Cha đã phú mọi quyền phép trong tay Người hết (x. Ga 13,3). Cho nên khi Người ẩn mình trong phép Thánh Thể mà ngự vào linh hồn nào, thì Người đem mọi ơn quý giá theo mình luôn như lời vua Salomon nói về Đấng Khôn ngoan vô cùng mà rằng: "Người đã đến, mà Người cũng đã đem theo hết mọi ơn lành cho tôi nữa" (Sap 7,11).

Phép Thánh Thể có sức rất mạnh, mà làm cho linh hồn nên thánh. Ông thánh Vincentê Fêrié nói: Rước lễ một lần, thì đặng ích nhiều hơn là ăn chay một tuần, mà uống nước lã ăn bánh không. Như lời công luận thành Tridentinô dạy rằng: "Phép Mình Thánh Chúa, là như thuốc giải độc, có sức khử trừ mọi tội nhẹ, cùng giữ gìn cho khỏi các tội trọng nữa" (Sess 13-cap 2).

Ông thánh Inhaxiô tử đạo, lại gọi phép Thánh Thể là thiên dược làm cho ta đặng phước thường sinh. Có lời Đức Giáo Tông Inoxenxiô thứ III nói rằng: Đức Chúa Giêsu đã chịu nạn chịu chết, mà cứu lấy ta cho khỏi tội; còn Người đã lập phép Thánh Thể mà giữ gìn ta cho khỏi ý muốn phạm tội (De Alt. Myst. L.4-C.44).

Vả lại phép Thánh Thể đốt lửa kính mến Chúa trong lòng ta. Theo lời thánh Ghêrêgôriô thành Nixê, thì phép Thánh Thể thật là kho rượu nhiệm mầu, hễ linh hồn vào đó, ắt phải say tình kính mến Chúa quá,

đến đỗi ra như bất tỉnh, mà quên đứt mọi sự đời này vậy. Thầy đáng kính Phanxicô Olymphiô nói: Chẳng có gì, có sức đốt lòng ta cháy lửa kính mến Chúa cho bằng sự rước lễ; vì Chúa là sự yêu mến, cùng là lửa kính mến nữa (x. Ga 4,8). Ôi, những ngọn lửa kính mến Đức Chúa Giêsu đốt trong linh hồn kẻ hết lòng mong mỏi rước lấy Người, khi chịu lễ, thật mát mẻ khoẻ khoắn là dường nào.

Có một lần kia, bà thánh Catarina Xiêna thấy Mình Thánh Đức Chúa Giêsu, thầy cả đang cầm trong tay, hừng lên như lò lửa đỏ phừng phừng vậy; mà vì sao sức lửa mạnh thể ấy, chẳng đốt lòng thiên hạ cho tiêu tan, thì bà thánh ấy lấy làm lạ, không hiểu đặng. Xưa bà thánh Rôsa thành Lima, khi được phước chịu lễ, xem ra như người nuốt cả mặt trời vào; nên mặt người sáng loà ra hết, làm cho chói mắt người ta, chẳng ai ngó vô đặng; còn miệng người, hực hơi ra nóng quá, đến đỗi tay người kia, bưng nước cho bà thánh ấy súc miệng, khi chịu ơn trọng rồi, cũng thấy nóng lên cả, như thể để khít lò lửa vậy.

Vua thánh Vinhxêlaô, khi đi chầu Mình Thánh Chúa mà thôi, thì lửa kính mến Chúa đã đốt lòng người, nóng từ trong ra ngoài, đến đỗi quan hầu theo vua đi trên tuyết, cứ bỏ chân mình vào dấu chân vua, thì chẳng còn biết lạnh nữa. Ông thánh Gioan Kim Khẩu nói: Thánh Thể là lò lửa đỏ rực; cho nên khi ta ở Bàn thánh mà lui ra, lẽ đáng ta phải cháy lửa sốt mến, đến đỗi ma quỷ sợ chẳng còn dám xớ xênh nhiễu hại ta nữa.

Hoặc có ai nói rằng: tôi không dám năng rước lễ, vì tôi thấy trong mình tôi nguội lạnh, chẳng đặng lòng kính mến Chúa là bao lăm, xin hãy nghe ông Gierxông trả lời cho đây rằng: kẻ nói mình nguội lạnh, mà không dám năng chịu lễ, cũng như người biết trong mình lạnh, song chẳng muốn đến gần lửa mà hơ; ấy thật là người rất dại. Vậy ta càng biết mình nguội lạnh, thì càng phải năng đến gần Bàn thánh, miễn là có lòng ước ao kính mến Chúa thì đủ.

Ông thánh Phanxicô Xalêđiô dạy rằng: "Như có ai hỏi con sao năng rước lễ, thì con hãy trả lời thể này: có hai hạng người phải năng chịu lễ, một là hạng kẻ trọn lành, hai là hạng kẻ chẳng trọn lành; hạng trọn lành, phải năng rước lễ mà giữ mình cho bền vững trong đàng trọn lành; còn hạng chẳng trọn lành, cũng phải năng chịu lễ, để đưa mình cho đến bậc trọn lành. Ông thánh Bonaventura cũng nói một ý ấy mà rằng: Ai nấy phải trông cậy lòng lành Chúa mà năng chịu lễ; vì ai càng thấy mình đau nặng, lại càng phải chạy tìm thầy thuốc mới chóng thuyên bệnh.

Này con hãy nghe lời Chúa phán cùng bà thánh Mectinđê xưa rằng: "Khi con phải chịu lễ, con hãy giục lòng ước ao kính mến Cha hết sức; Cha sẽ kể lòng ước ao ấy như lòng kính mến thiệt, mà nhậm lấy cho con".

Lời than thở

Ôi, lạy Đức Chúa Giêsu, Chúa là Đấng yêu linh hồn người ta quá bội, đến đỗi Chúa chẳng còn tỏ đặng dấu nào cả thể hơn, mà làm chứng lòng Chúa thương yêu chtc. Chúa còn bày đặng cách nào khác, mà mua lòng mến chúng con nữa sao? Ôi, lạy Đấng nhân từ vô cùng, xin Chúa hãy làm cho con kính mến Chúa hết sức con, và hết lòng con.

Vậy lạy Đấng cứu chuộc con, Chúa là Đấng đã liều mạng sống vì con, lại còn phú trót mình cho con trong phép mầu nhiệm cực trọng này, thì con còn để lòng mà mến thương ai chí thiết hơn Chúa nữa sao. Ôi, Chúa nhân từ là dường nào. Chớchi con hằng nhớ lòng Chúa thương yêu con, hầu quên hết mọi sự, mà kính mến một mình Chúa cho trọn chẳng hề nguôi. Lạy Đức Chúa Giêsu, con yêu mến Chúa, con kính mến Chúa trên hết mọi sự, con dốc lòng mến yêu một mình Chúa mà thôi, xin Chúa hãy xua đuổi mọi tình trái ra khỏi lòng con.

Con đội ơn Chúa còn ban cho con có ngày giờ, mà kính mến Chúa, mà khóc lóc tội con đã phạm mất lòng Chúa. Lạy Đức Chúa Giêsu, con ước ao chớ chi mọi ái tình con đều quy hướng về một mình Chúa mà thôi. Xin Chúa giúp con, xin Chúa cứu lấy con cùng. Chớ chi con đặng hết lòng kính mến Chúa luôn ở đời này, cho ngày sau đặng rỗi linh hồn, mà yêu mến Chúa đời đời chẳng cùng.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con rất yêu mến, xin Mẹ giúp con kính mến Đức Chúa Giêsu, xin Mẹ cầu thay cho con cùng.

74. Đức Chúa Giêsu liệu cách cho ai tới cùng Người cũng được hết là thể nào ?

Chúa cứu thế khi đã làm hoàn tất việc chuộc tội cho thiên hạ rồi, mà phải bỏ thế gian, chẳng nỡ để chúng tôi ở lại mồ côi cô độc nơi sủng khóc lóc này. Như lời thánh Phêrô Ancăngtara rằng: "Lòng Đức Chúa Giêsu thương yêu linh hồn người ta mênh mông quả hải hà, chẳng có lưỡi nào kể cho xiết đặng; vì khi Người hòng lìa khỏi thế, vì Người sợ vắng mặt lâu dài, e ta lơ tình thương nhớ, cho nên Bạn thiết cốt linh hồn ta đã trối phép Thánh Thể lại, có chính mình Người ẩn ngự đó mà làm như dấu chỉ lòng thương yêu, để cho ta hằng nhớ đến Người trước mặt ta luôn", vậy Chúa đã tỏ dấu thương yêu ta dường ấy, ta phải kính mến Người cho hết dạ.

Bởi đó trong thời sau hết đây, Chúa đã tỏ ra cho tôi tớ trung nghĩa Người là bà thánh Maria Magarita a la Côca biết ý Người muốn lập một lễ mà kính thờ Rất Thánh Trái Tim Người; trước là cho ta đặng làm

những việc thành kính mến yêu Chúa mà báo đáp tình Chúa thương ta hằng ngự ở giữa ta trên các bàn thờ, sau là cho ta đặng đền bồi phạt tạChúa vì những sự sỉ nhục kẻ rối đạo và kẻ xấu đạo đã làm, cùng hằng làm cho Người luôn trong phép Thánh Thể.

Vậy Đức Chúa Giêsu đã phú mình cho ta mà ẩn ngự trong phép Thánh Thể vì ba ý này: một là cho ai tới cùng Người cũng được hết; hai là cho đặng tiếp hết mọi người mà nghe lời cầu xin; ba là để mà ban bố ơn lành cho hết mọi người.

Trước hết Chúa đã muốn ngự trên các bàn thờ khắp thế giới, để ai ước ao gặp Người, thì đến mà gặp cho dễ. Trong đêm buồn bã Chúa cứu thế giã từ các thánh tông đồ đi chịu nạn, thì phô đấng ấy ưu sầu cất tiếng than khóc, vì nhớ mình gần phải lìa Thầy rất yêu dấu; song Đức Chúa Giêsu lấy lời dịu dàng, mà an ủi các thánh tông đồ, cũng là an ủi ta nữa rằng: "Ớ các con, Cha đi chịu chết cho các con, để chứng lòng Cha thương yêu các con; song dầu Cha chết, thì Cha cũng chẳng bỏ chúng con còn sống ở thế gian, Cha cũng sẵn lòng ở lại với chúng con, trong phép Thánh Thể luôn, cho đến tận thế, Cha để xác hồn Cha gồm tính Đức Chúa Trời, cùng trót cả mình Cha lại cho chúng con. Chúng con còn ở thế này bao lâu, thì Cha chẳng lìa bỏ chúng con bấy lâu" (Mt 28,20).

Có lời thánh Phêrô Ancăngtara rằng: "Trong lúc vắng mặt lâu ngày, Đức Chúa Giêsu là Bạn chí thiết, đã muốn cho bạn yêu dấu mình, có người ở cùng hôm sớm, kẻo một mình hiu quạnh đơn cô, nên Người đã lập phép Thánh Thể, có chính vị Người ngự ở đó; ấy Người đã cho ta một bạn thân thiết hơn ai hết".

Kìa Đức Chúa Giêsu ngự trên bàn thờ khác nào phải tù vì nghĩa, phải giam vì tình. Có khi, thầy cả đem Người ra ngoài nhà tạm cho ta thờ lạy, có khi đưa cho ta chịu lấy, rồi đem cất lại trong nhà tạm, mà Chúa bằng

lòng ở đó cả đêm cả ngày. Song lạy Chúa cứu chuộc con, nào Chúa được ích gì, mà phải ở lại trong đền thờ, cửa đóng then gài kín mít, đêm hôm cô quạnh một mình, chẳng ai lui tới viếng thăm. Như Chúa chỉ ở đó suống ngày sáu khắc, ắt cũng đủ rồi.

Thế mà Chúa không lấy làm thoả; đã biết đêm hôm quạnh quẽ mặc dầu, song Người cũng ưng ở đó đợi ta trót cả năm canh, để ban thái tảo ai đến tìm Người, thì gặp Người có sẵn đó liền. Không phải như xưa, bạn lành đi tìm Đấng mình yêu dấu khắp nơi cùng chốn, gặp ai hỏi đấy, có thấy Người chăng mà rằng: "Xin anh em nói cho tôi hay với, anh em có thấy Đấng lòng tôi tríu mến chăng?" (Cant 3,3). Song chẳng gặp Người đâu cả, mới cất tiếng kêu rằng: "Hỡi bạn rất yêu dấu, bạn ở đâu? Xin hãy nói cho tôi biết cùng" (Cant 1,6).

Khi ấy bạn lành không gặp đặng bạn thánh trên trời, là tại xưa kia chưa có phép Thánh Thể; song đời bây giờ ai muốn gặp Đức Chúa Giêsu, chỉ đi đến nhà thờ xứ sở mình, hoặc tới nhà dòng lân cận, liền gặp đặng Bạn yêu dấu mình chực sẵn đó rồi; vì chẳng có làng nào, dẫu khó nghèo mấy mặc lòng, mà chẳng có nhà thờ đặng phước giữ Mình Thánh Chúa; khắp chốn cùng nơi, Chúa cả trời đất đành chịu giam cầm, trong nhà tạm nhỏ hèn săng đá, ngự đó một mình hiu quạnh với một ngọn đèn leo lét cạn dầu bọn tim, bạn cùng khuya sớm, chẳng thấy ai vô ra thăm viếng, cho đỡ buồn trong đêm sầu dạ thảm. Vì vậy thánh Bênađô tha thở cùng Chúa: Lạy Chúa, tình cảm thảm thương như thế, đâu xứng cùng thể thống oai nghi?

Song Đức Chúa Giêsu trả lời: Chẳng hề gì, cho dầu chẳng xứng với oai Ta chúc, song miễn là hạp cùng lòng Ta thương mến, thì thoả nguyện cho Ta rồi. Những người đi viếng nhà Đức Mẹ ở thành Lôrêta, là nhà Chúa đã trú xưa; hay là những nơi thánh địa như hang đá, máng cỏ tại thành Bêlem là chốn Chúa đã giáng sinh; núi Calavariô là nơi Chúa đã

chịu tử hình; mồ thánh là huyệt xác Chúa đã táng xưa, mà còn động lòng sốt mến lắm thay. Huống nữa khi ta vào nhà thờ trước Mình Thánh Chúa, có chính Đức Chúa Giêsu ngự trên bàn thờ, ta càng phải hết lòng sốt sắng thờ lạy Chúa biết là dường nào.

Như xưa Đấng chân phước Avila quen nói rằng: Hễ khi tôi vừa bước vào nhà thờ, mà có Mình Thánh Chúa, liền được sự an ủi, cùng động lòng sốt sắng. Còn Đấng đáng kính Anvarê, khi thấy đền đài vua chúa dập dìu kẻ vào người ra, chầu chực không hở; mà đền thờ có Đức Chúa Giêsu ngự, lại bỏ hiu quạnh vắng tanh, chẳng ai thấp thoáng, người xúc tình ảo não, đến đỗi châu luỵ tuôn rơi. Ôi, giả như khắp cả hoàn cầu chỉ có một nhà thờ thánh Cả Phêrô tại thành Lamã, được ơn riêng Chúa ngự đến một năm, chỉ một lần mà thôi, biết bao nhiêu người chức tước sang trọng, dầu cho vua chúa công hầu, thảy đều đua nhau đến đó cho kịp, mà dự phước triều bái Vua Cả trời đất ngự xuống thế gian.

Lo trần thiết nhà tạm cho trang hoàng mỹ mãn, đầy những vàng ngọc trân châu chói sáng, hầu nghinh tiếp Chúa, cho xứng thể Tạo Hoá càn khôn là dường nào. Còn nơi Chúa chọn mà tạm ngự trong ngày ấy, thì trau dồi rực rỡ, đèn đốt hương xông, xem đà trọng thể nguy nga biết là chừng nào. Song Chúa cứu thế nhân từ phán rằng: Ta không muốn lựa một nhà thờ, cũng không hạn một ngày, mà ngự rồi thôi; Ta cũng chẳng buộc phải dọn dẹp nơi Ta trường trú, cho quanh ánh nguy nga thể ấy đâu; Ta một muốn ở luôn ngày luôn tháng, khắp xứ khắp nơi, để cho tôi tớ trung nghĩa Ta, đâu có đặng dễ gặp Ta, chẳng kỳ ngày đêm, muốn gặp buổi nào, thì cho như ý, tuỳ lòng ai nấy ước ao.

Ôi, nếu Chúa chẳng tìm ra phép mầu nhiệm này, để tỏ lòng thương ta, thì đời nào ai mà nghĩ đến điều ấy đặng sao? Giả như khi Chúa ngự về trời, mà có ai xin cùng Chúa rằng: Lạy Chúa! Nếu Chúa muốn chứng tình lưu luyến, xin Chúa hãy ẩn trong hình bánh mà ởlại trên bàn

thờ cùng chúng tôi, hầu cho lúc chúng tôi có việc muốn gặp Chúa, đạng tới lui gặp Chúa cho tiện, ắt mọi người đều lấy lời xin thể ấy, là vô lý dại dột không biết chừng nào.

Vậy nếu không ai nghĩ đến nơi, thì Chúa cứu thế đã tích kỹ trong lòng, mà cũng đã làm cho hoàn thành nữa. Song thương ôi, Chúa đã ban cho ta ơn rất trọng dường ấy, mà ta có đem lòng biết ơn Chúa đến không? Giả như có hoàng đế nào bỏ đền, ngự giá đến chốn thôn giã, mà chực tiếp một tên cùng đinh bần khổ, song đứa quê mùa ấy chẳng thèm ra mặt bái yết đức vua, hay là nó chỉ ưng yêu giá giữa đường, cho qua chuyện mà thôi, thì nó thật là đứa vô tâm bội bạc biết là trùng nào?

Lời than thở

Lạy Đức Chúa Giêsu là Đấng cứu chuộc con, ớ Đấng lòng con kính mến, cho đặngở lại cùng chúng con, trong phép Thánh Thể, thì Chúa đã phải tổn hao tâm lực biết là bao nhiêu. Chúa đã phải chịu nạn chịu chết trước đã, rồi mới ngự đặng trên bàn thờ, mà ở lại cùng chúng con; Chúa đã phải cam lòng chịu lắm điều sỉnhục trong phép Thánh Thể, để cho chúng con đặng nhờ nhiều ích trọng, khi đến chầu Chúa; song chúng con những trễ tràng biếng nhác; dầu chúng con biết rõ Chúa rất đỗi trông mong chúng con năng đến viếng Chúa, để Chúa ban ơn cho sung mãn, khi chúng con đứng chầu trước tôn nhan Chúa, thì chúng con cũng chẳng ân cần là bao nhiêu.

Phần riêng con, trước con cũng nằm về số những người phi ân ấy. Ôi, Lạy Chúa! Xin Chúa thứ tha cho con cùng. Lạy Đức Chúa Giêsu, từ rày con dốc lòng năng đến chầu Chúa, và ra sức giữ phép tắc trước mặt Chúa luôn, mà cám tạ kính mến Chúa, cùng xin Chúa những ơn con thiếu thốn; vì một ý ấy, nên Chúa mới ở lại dưới thế gian, mà phải cầm tù trong nhà tạm, bởi một

lòng thương yêu chúng con.

Ớ Đấng nhân từ vô cùng, con kính mến Chúa. Ớ Chúa rất đáng mến yêu, con yêu mến Chúa. Ớ Đấng tốt lành trên hết mọi sự lành, con kính mến Chúa. Xin Chúa hãy làm cho con quên mình con, quên hết mọi sự, mà chỉ tâm niệm một bề kính mến Chúa, đẹp lòng Chúa, cùng dâng trót mình làm tôi Chúa cho trọn đời con. Xin Chúa cho con từ này về sau, chẳng lấy sự gì làm êm ái dịu dàng, bằng sự ởkhít bên chân Chúa. Xin Chúa hãy đốt lòng con cháy lửa kính mến Chúa.

Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con, xin Mẹ cầu cho con đặng hết lòng sốt sắng kính thờphép Thánh Thể; khi nào Mẹ thấy con trễ nải, xin Mẹ nhắc con nhớ lại điều con mới dốc lòng, là hằng ngày đi chầu Mình Thánh Chúa luôn, chẳng hề gián đoạn bao giờ.

75. Đức Chúa Giêsu chịu tiếp hết mọi người, chẳng kỳ giờ, hạn buổi, là thể nào ?

Đức Chúa Giêsu ngự trong phép Thánh Thể trên bàn thờ, hằng sẵn tiếp hết mọi người, mà nghe kẻ thưa việc này, người xin ơn kia. Như lời ba thánh Têrêsa rằng: Cùng vua chúa thế gian, chẳng phải ai ai cũng được phép vào ra tâu đối cả đâu; phận nghèo khó trông diện tấu; nếu có việc gì uất bức, thì phải cậy người dâng phiếu tâu dùm; song với Vua cả trời đất, chẳng cần phải nhờ ai tâu thế, mọi người bất luận khó giàu hèn sang, đều được chầu hầu trước mặt Người, ngự thật trong phép Thánh Thể.

Bởi đó Đức Chúa Giêsu gọi mình là hoa mọc giữa đồng nội mà rằng: "Ta

là hoa ngoài đồng, hoa huệ dưới sủng" (Cnat 2,1). Vì hoa trong vườn, hãy còn có rào giậu giữ gìn; song hoa ngoài đồng thì dễ, ai muốn ngoạn sắc hưởng mùi, mặc thích ai; ấy là lời Đức Hồng Y Hugo cắt nghĩa.

Vậy Đức Chúa Giêsu ngự trong phép Thánh Thể, để cho ai nấy dễ tới lui cùng Người, mà chẳng hạn giờ kỳ khắc nào hết. Ông thánh Gioan Kim Khẩu, khi suy về sự Chúa cứu thế sinh ra trong máng cỏ thành Bêlem, thì rằng: vua thế gian chẳng ban phép cho triều cẩn luôn đâu, vì khi quan nào muốn vào bái yết, mà chưa đến giờ triều, thì lính canh chẳng cho vô cửa, ắt phải lui ra.

Song Chúa cứu thế thì khác xa người đời lắm; xưa Người đã đành sinh ra trong hang đá trống trải, cửa ngỏ không có, canh giờ cũng không, để cho ai nấy muốn đến chầu Người buổi nào, thì đến được buổi nấy tuỳ tiện. Bây giờ Đức Chúa Giêsu ngự trong phép Thánh Thể cũng vậy, cửa nhà thờ mở thường xuyên, ai muốn đến chầu chực Vua cả trên trời giờ nào, thì đến giờ ấy, tuỳ ý ai.

Đức Chúa Giêsu lại muốn cho ta hết lòng trông cậy, mà nói khó cùng Người; bởi đó Người ẩn mình trong hình bánh nhỏ mọn, vì nếu Chúa tỏ mình oai nghi ngự toà sáng láng chói loà, như trong ngày phán xét, có ai trong chúng ta dám đến gần Người sao? Bà thánh Têrêsa rằng: Bởi Chúa ước ao cho ta dễ thưa dễ xin ơn nọ ơn kia cùng Người, cứ cậy trông mà không sợ hãi, thì Người đã ẩn tính oai linh ngự trong hình bánh.

Ông thánh Tôma A Kempl cũng nói: Chúa muốn cho ta ăn ở thiệt tình với Người, như bạn hữu đối đãi với nhau vậy. Khi ai sấp mình xuống trước bàn thờ, xem ra Đức Chúa Giêsu dùng lời Ca vịnh mà phán cùng kẻ ấy rằng: "Ớ bạn hữu nghĩa thiết Ta, mầy thật đẹp đẽ mỹ miều, hãy chỗi dậy, hãy đến gần" (Cant 2,10). Lời ấy chỉ nghĩa rằng: Con chớ sợ,

hãy đến gần Cha; con chẳng còn là kẻ nghịch cùng Cha nữa, vì con có lòng kính mến Cha, con đã mất lòng Cha, song con đã ăn năn hối cải; con chẳng còn trái con mắt Cha, vì ơn Cha đã làm cho con nên xinh đẹp; vậy con hãy đến, mà nói thiệt cho Cha biết, con ước ao điều gì, thì có Cha ngự trên bàn thờ này, để nghe lời con xin.

Ớ con, như có vua nào gọi con vào phòng riêng, mà hứa với con rằng: Mầy ước điều chi ích lợi cho mầy, thì cứ tâu thiệt. Trẫm sẽ ban cho; trẫm yêu mầy, nên trẫm trông làm ơn cho mầy. Ắt con vui mừng biết là trùng nào. Mà nay Vua cả trời đất, ngự trên bàn thờ cũng phán với kẻ đến chầu Người rằng: "Ớ những kẻ khó nhọc cùng gánh nặng, hết thảy thảy hãy đến cùng Ta, này Ta sẽ cho bây đặng nghỉ" (Mt 11,26).

Vậy ớ những kẻ nghèo khó ốm đau, khốn bức buồn rầu, anh em hãy đến cùng Chúa; Người có phép tắc, mà cũng sẵn lòng cho anh em nên giàu có, chữa anh em cho thuyên bệnh, cùng an ủi anh em cho bớt cơn sầu khổ; vì Chúa có ý ấy, nên mới ngự trên bàn thờ.

Lời than thở

Lạy Đức Chúa Giêsu là Đấng con tríu mến, vì Chúa muốn ngự trên bàn thờ, mà nghe lời những kẻ lâm cảnh uất bức chạy đến cùng Chúa, xin Chúa hãy lặng tai mà nghe tiếng đứa tội lỗi này kêu xin. Ớ Cao Dương Thiên Chúa đã dâng mình tếlễ trên cây thánh giá, Chúa đã lấy giá Máu Thánh Chúa mà chuộc lấy con, xin Chúa khấng thứ tha mọi tiền khiên con, và xin hãy ban ơn giúp sức cho con giữnghĩa cùng Chúa luôn.

Lạy Đức Chúa Giêsu, xin hãy ban ơn cho con đặng dự phần đau đớn Chúa đã chịu xưa trong vườn Giếtsêmani vì tội lỗi con. Ớ Chúa con, phải chi con chẳng có làm mất lòng Chúa bao giờ, thì phước cho con biết là chừng nào. Lạy Chúa rất đáng mến

yêu; phải mà con chết trong vòng tội lỗi, thì con chẳng còn kính mến Chúa đặng nữa; song Chúa đã chờ đợi con bấy lâu để cho con kính mến Chúa. Ôi, con đội ơn Chúa đã ban cho con ngày giờ quý báu ấy; nên con còn có buổi mà yêu mến Chúa, con dốc quyết kính mến Chúa hết lòng.

Xin Chúa ban ơn cho con đặng lòng kính mến Chúa, mà kính mến cho đến đỗi quên hết mọi sự, hầu cho con đặng đem trí lo một việc đẹp lòng Chúa mà thôi. Ôi, lạy Đức Chúa Giêsu, trót đời Chúa xưa ở thế, đã phải hao mòn vì con, mà phần con, dầu không được trót cả đời, thì ít nữa là bao nhiêu ngày con còn sống ở thế, con cũng nguyện tiêu hao vì Chúa, miễn là cho con đặng trọn niềm kính mến Chúa, đặng trót nên của Chúa mà thôi. Con trông bấy nhiêu sự ấy, vì công nghiệp Chúa đã chịu nạn chịu chết cho con.

Lạy Đức Bà Maria, con cũng trông cậy Mẹ cầu bầu cho con, Mẹ biết rõ con có lòng mến Mẹ, xin Mẹ hãy thương lấy con cùng.

76. Đức Chúa Giêsu chỉ ưng ban phát ơn lành cho hết mọi người, là thể nào ?

Đức Chúa Giêsu ngự trong phép Thánh Thể trên bàn thờ, chực tiếp mọi người, mà ban bố ơn lành cho hết thảy. Như lời thánh Augustinô rằng: Chúa ước ao ban mọi ơn lành cho ta, hơn là ta trông mong cho được. Vì bản thể Chúa nhân từ vô cùng, mà lòng nhân từ, thì tự nhiên rộng rãi, hằng trải lòng thông ơn cho kẻ khác đặng nhờ. Cho nên khi chẳng có ai đến xin ơn Người, thì Người trách móc phàn nàn. Ông thánh Gioan đã thấy ngực Chúa đầy sữa, chỉ lòng nhân từ, lại nịt dây vàng, chỉ lòng thương yêu, hằng ép Chúa ban mọi ơn lành cho ta (x. Apoc 1,13). Hẳn

thật Đức Chúa Giêsu hằng sẵn lòng xuống ơn cho ta; song thánh tông đồ dạy ta cho biết, nhất là trong phép Thánh Thể, Chúa ban bố mọi ơn lành cho ta chứa chan hơn nữa. Như lời đấng chân phước Henri Xuxông rằng: Chính ở trong phép Thánh Thể, Chúa sẵn lòng nhậm lời ta cầu xin, hơn ở các nơi khác bội phần.

Ví như mẹ kia vú sữa căng đầy, đi kiếm con cho bú, để sữa bớt cương dễ chịu; cũng một lẽ ấy, Chúa ngự trong phép bí tích yêu dấu, hằng kêu mời ta đến hưởng ơn Người phủ phê mà rằng: "Bây hãy đến mà bú sữa ngọt ngào; như mẹ kia dỗ con thể nào, Ta sẽ an ủi bây cũng thể ấy" (Is 66,12). Xưa đấng đáng kính Bantaxa Anvarê lần kia thấy Đức Chúa Giêsu ngự trong phép Thánh Thể, hai tay đầy những ơn thánh, giờ ra chực ban cho thiên hạ, mà chẳng thấy ai đến lãnh ơn Người.

Ôi, kẻ đến sấp mình xuống trước bàn thờ, mà xin ơn Chúa, thật có phước là ngần nào. Xưa có một bà bá tước tên là Phêria, khi đã vào dòng bà thánh Clara rồi, lúc có giờ rảnh hằng đến chầu Mình Thánh trước nhà tạm, nên đã gọi người là bạn thân thiết với phép Thánh Thể; mà thật người đã đặng Chúa ban cho nhiêu ơn quý trọng luôn luôn kể chẳng xiết. Sau có kẻ hỏi người làm gì trước bàn thờ lâu giờ thể ấy, người mới trả lời: "Ôi, phải chi tôi được chầu trước Mình Thánh Chúa cho đến đời đời, thì tôi lấy làm hân hạnh lắm, mà chẳng bao giờ biết chán; ví như người liệt ở trước mặt thầy thuốc, như kẻ khó đứng trước cửa nhà giàu mà kêu van cực khổ, xin nài cám ơn thể nào, thì tôi quỳ trước Mình Thánh Chúa, cũng làm một thức ấy". Ôi, khi chầu Mình Thánh Chúa mà than thở những lời thiết yếu như vậy, thì đặng ích trọng là dường nào.

Có lần kia Đức Chúa Giêsu phàn nàn với bà thánh Margarita Maria a la Côca, về sự thiên hạ tỏ tình bội bạc cùng Người trong phép mầu nhiệm thương yêu; Người liền cho bà thánh ấy xem Trái Tim cực trọng Người

rất đáng thờ lạy, có khoanh gai vấn quanh, phun ngọn lửa bởi trong phực lên, chiếu hào quang chói lói, trên có thánh giá, mà chỉ cho bà thánh ấy biết, Trái Tim Người hằng ngự trong phép Thánh Thể vì lòng thương yêu loài người ta, đoạn phán rằng: "Này là Trái Tim đã thương yêu loài người quá hậu, cho nên chẳng tiếc gì cùng nó, đến phải hao mòn vì lòng thương nó; mà loài người vô tình tệ bạc; nhiều người vô phép phạm sự thánh, nhiều kẻ nguội lạnh dể duôi Ta, trong phép bí tích dấu yêu này. Song có điều này làm cho Ta đau đớn hơn nữa, là những kẻ đã dâng mình cho Ta, cũng cư xử với Ta như vậy".

Nay người ta không đi chầu Mình Thánh Chúa, là tại không có lòng kính mến Đức Chúa Giêsu, chỉ thích chuyện trò cùng chúng bạn, giờ nọ qua giờ kia, mà chẳng biết mệt mỏi gì; còn có đi chầu Mình Thánh Chúa, mới được đâu chừng mươi lăm phút, thôi thì đã vươn vai uốn mình, lấy làm oải nuộc rồi. Hoặc có kẻ bẻ lý rằng: sự kính mến là một ơn Chúa ban, tại sao Chúa không cho tôi đặng lòng kính mến Người. Ta xin thưa: Con chẳng dứt tình yêu sự thế, lẽ nào sự kính mến Chúa lọt vào đặng trong lòng con sao? Ôi, nếu khi con xem thấy Mình Thánh Chúa, mà con than thở đặng cách thật tình, như thánh Philipphê Nêry xưa rằng: "Này là Đấng tôi kính mến. Này là Đấng tôi mến yêu" dầu con chầu Mình Thánh Chúa thâm đêm mãn ngày, con cũng không lấy làm bực làm nhàm đâu.

Hễ ai có lòng kính mến Chúa, dầu mà chầu Đức Chúa Giêsu ẩn trong phép Thánh Thể lâu giờ, cũng lấy làm mau như giây phút vậy. Kìa xem thánh Phanxicô Xavie xưa, ngày sáu khắc những mảng lo phần rồi người ta; mà đêm lại có nghỉ phút nào? Chỉ thức để chầu Mình Thánh suốt năm canh. Thánh Gioan Phanxicô Rêgi, là một đấng giảng đạo thời danh, trót ngày chỉ lo làm phước giảng giải, đến đêm cứ đi nhà thờ; rủi đôi khi đụng cửa đóng, phải đứng ngoài, người chẳng quản chi mưa gió, miễn sao cho đặng chầu Chúa mến yêu, dầu xa xa cũng thoả.

Xưa thánh Luy đề Gôngđaga, nhiệt tâm chầu Mình Thánh Chúa hồi lâu quá, đến đỗi các đấng bề trên đoán phải chế lòng sốt sắng người lại cho có chừng độ; tiếp đến lần sau, khi người vào trước bệ bàn thờ, thì bên này thấy Đức Chúa Giêsu níu người ở lại, còn bên kia thấy mình phải vâng lời bề trên, mà lui ra, không lẽ cần cà đặng, nên thánh trẻ tấn thối lưỡng nan, liền than thở rằng: "Lạy Chúa, xin Chúa chớ cầm tôi lại, hãy để cho tôi về; vì tôi phải vâng lời bề trên". Còn phần con, nếu con chẳng đặng lòng sốt mến Chúa như vậy, con hãy lo đi chầu Mình Thánh Chúa hằng ngày, ắt Chúa sẽ làm cho lòng con nên nóng nảy; như lời bà thánh Catarina Xiêna rằng: "Con biết trong mình lạnh, hãy lo đến gần lửa". Ôi, nếu Đức Chúa Giêsu ban ơn cho con đặng cháy lửa kính mến Người, thì con có phước là dường nào. Khi ấy chắc con chẳng còn yêu sự thế gian nữa, một khinh chê mà thôi. Như lời thánh Phanxicô Xelêđiô rằng: "Hễ nhà cháy, thì đồ đạc phải quăng ra ngoài hết".

Lời than thở

Ôi, lạy Đức Chúa Giêsu, xin Chúa cho con đặng biết Chúa mà yêu mến. Chúa thật đáng mến yêu; Chúa đã hết sức làm cho thiên hạ kính mến Chúa; mà vì sao không mấy ai đem lòng kính mến Chúa? Thương ôi, rủi trước con cũng đã vào sổnhững người phi ân ấy. Ai làm ơn cho con, hoặc cho của nọ vật kia, con liền biếtơn trả nghĩa; còn Chúa là Đấng đã phút trót mình cho con, thì con lại vong ân bạc nghĩa, đến đỗi ghe lần con đã nghe theo tội lỗi, mà làm mất lòng Chúa lắm lắm. Nhưng vậy, con thấy Chúa chẳng bỏ con, lại cứ tìm kiếm con mãi, mà chiêu mộ lòng con, cùng cứ nhủ bao con kính mến Chúa.

Ôi, dầu con bạc nghĩa, mà Chúa cũng còn muốn cho con kính Chúa, nên con dốc lòng yêu mến Chúa. Bởi Chúa ước ao cho con kính mến Chúa, thì nay nhờ ơn Chúa giúp, con cũng chẳng mơ ước gì, cho bằng ước ao kính mến Chúa. Ớ Đấng lòng con yêu

mến. Ở Chúa là hết mọi sự con, con kính mến Chúa; cậy nhờ công nghiệp Máu Thánh Chúa đã đổ ra vì con, xin Chúa khấng giúp con kính mến Chúa. Lạy Chúa cứu chuộc con rất đáng mến yêu, con hết lòng trông dậy Máu Thánh rất châu báu Chúa, cùng lời Rất Thánh Đức Mẹ cầu bầu, vì Chúa cũng muốn có Đức Mẹ giúp lời cầu nguyện, cho chúng con đặng an phần rỗi.
Lạy Đức Bà Maria là Mẹ con, xin Mẹ cầu cùng Đức Chúa Giêsu cho con, Mẹ hằng đốt lửa kính mến Chúa trong lòng những kẻ thành tâm mến Mẹ, xin Mẹ cũng hãy nhen lửa mát mẻ ấy, trong lòng con cho đượm, vì con mến yêu Mẹ, cũng hết lòng nhiệt thành như vậy.

77. Sự vâng theo thánh ý Đức Chúa Trời. Nhân đức ấy cao trọng, là thể nào ?

Muốn lên bậc trọn lành, mà vào cửa phần rỗi, thì cốt phải có lòng kính mến Chúa. Mà muốn kính mến Chúa cho trọn, thì phải vâng theo thánh ý Người mọi đàng; vì theo lời thánh Đêny nói, tình thương có sức làm cho những kẻ yêu nhau, nên một lòng một ý. Vì vậy những việc lành phước đức ta làm, như xưng tội chịu lễ, ăn chay đền tội phải hiệp cùng thánh ý Chúa mới đẹp lòng Người; bằng không, thì chẳng kể là việc nhân đức, một đáng trách đáng phạt mà thôi.

Ấy Ngôi Hai đã bỏ trời xuống thế, nhất là cho đặng làm gương dạy dỗ ta vâng theo thánh ý Chúa. Này ta hãy nghe lời Người thưa cùng Đức Chúa Cha, khi mới ra đời mà rằng: "Lạy Cha, Cha chẳng chịu của lễ người thế gian, nên Cha đã ban xác này cho Con, để Con tế lễ cho Cha; này Con đã sẵn mà vâng theo ý Cha" (Heb 10,5). Cũng có nhiều lần Người đã phán tỏ, Người xuống thế gian, cho đặng làm theo ý Đức Chúa Cha: "Ta đã bỏ

trời xuống thế, chẳng phải cho đặng làm theo ý Ta đâu, một làm theo ý Đấng đã sai Ta" (Ga 6,38).

Khi ta thấy Người đã chịu chết cho đặng vâng lệnh Đức Chúa Cha, thì ta liền biết Người có lòng yêu mến Đức Chúa Cha là ngằn nào. Như lời Thánh Kinh rằng: "Lệnh Đức Chúa Cha đã dạy Ta thể nào, Ta vâng theo như vậy, để cho thế gian đặng biết, Ta có lòng yêu mến Đức Chúa Cha lắm" (Ga 14,31). Lại Người đã phán rõ, ai làm theo ý Chúa, Người mới nhận kẻ ấy thuộc về Người mà rằng: "Ai làm theo ý Cha Ta trên trời, kẻ ấy là anh em chị em Ta, cùng là mẹ Ta nữa" (Mt 12,50).

Vì vậy các thánh xưa ở đời, đã chỉ một lòng ước ao làm mọi việc theo thánh ý Chúa mà thôi. Như có lời đấng chân phước Henri Xuxông nói: "Tôi thà làm sâu bọ rất hèn mạt dưới đất, mà vâng theo thánh ý Chúa, chẳng thà làm thiên thần thượng phẩm Xêraphim trên trời, mà theo ý riêng tôi". Còn bà thánh Têrêsa thì rằng: "Chính điều phải lo cho được, trong buổi đọc kinh cầu nguyện, là lo cho ý mình hiệp cùng ý Chúa; mà phải tin thật bậc trọn lành tuyệt đỉnh ở tại đó, hễ ai trổi hơn trong việc ấy, sẽ đặng Chúa ban cho nhiều ơn rất trọng, lại đặng tấn tới trong đàng nhân đức rất mau chóng".

Các thánh ở trên thiên đàng, kính mến Chúa một cách trọn hảo, vì hằng vâng theo ý Chúa luôn. Bởi vậy, chính mình Đức Chúa Giêsu cũng đã dạy ta, phải xin ơn làm theo ý Chúa ở dưới đất, như các thánh ở trên trời mà rằng: "Vâng ý Cha dưới đất bằng trên trời vậy". Vì làm sao vua thánh Đavit được gọi là người theo ý Chúa? Vì người hằng sẵn sàng làm mọi việc Chúa dạy (x. 56,8; 107,2); mà mọi điều vua thánh ấy xin cùng Chúa, là chỉ xin Chúa dạy vẽ người, cho biết việc phải làm theo ý Chúa luôn (x. Ps 142,10). Cho nên Chúa ban khen vua thánh ấy, là người vừa lòng Chúa, sẵn vâng theo ý Chúa mà rằng: "Ta đã gặp đặng Đavit, là con Giêsê, là người vừa lòng Ta, hằng sẵn vâng theo ý Ta mọi đàng" (Act

13,22).

Ôi, làm một việc theo ý Chúa cho trọn, thật có công trọng là dường nào. Vì đã đủ mà nên thánh rồi. Xưa khi thánh Phaolô đang bắt bớ đạo Chúa, thì Đức Chúa Giêsu hiện ra cùng người, mà ban ơn soi sáng cho người trở lại nẻo chính. Lúc ấy thánh Phaolô chỉ nguyện một điều, là phú mình theo thánh ý Chúa mà rằng: "Lạy Chúa, Chúa muốn cho tôi làm gì?" Nhân vì lẽ ấy Đức Chúa Giêsu đã khen thánh Phaolô trước mặt Anania rằng: "Người ấy là binh Ta đã chọn, mà đem thánh danh Ta, cho mọi dân ngoại đạo" (Act 9,6-15).

Khi người ta làm việc lành vì Chúa, như ăn chay, hãm mình, bố thí, ấy là dâng cho Chúa có một phần mà thôi; song khi người ta dâng ý mình cho Chúa, thật dâng cho Chúa hết mọi sự. Ấy là điều Chúa muốn, vì Chúa chỉ ưng lòng ta, nghĩa là ý ta chúc; như lời Thánh Kinh rằng: "Ớ con, con hãy dâng lòng con cho Cha" (Prov 23,26). Tắt một lời, mọi điều ta ước ao, những việc lành ta làm, những buổi ta nguyện gẫm, những lần ta chịu lễ, cùng các việc khác như vậy, đều phải chỉ về một sự vâng theo thánh ý Chúa cho trọn. Những khi ta cầu nguyện, ta phải chủ một ý xin Chúa ban ơn cho ta đặng làm theo ý Chúa mọi đàng. Ta cũng phải kêu xin các thánh bổn mạng ta, nhất là kêu xin Rất Thánh Đức Bà Maria nhờ lời Người chuyển cầu cùng Chúa, ban ơn giúp sức cho ta đặng làm mọi việc, và một cách riêng hơn đặng vui lòng chịu mọi nỗi khốn khó theo thánh ý Đức Chúa Trời. Như lời đấng đáng kính Gioan Avila xưa quen nói rằng: "Một tiếng ngợi khen Chúa trong buổi nghịch ý, thì hơn ngàn lời cám tạ Chúa trong lúc thuận cảnh".

Lời than thở

Ôi, lạy Chúa xưa rày con hằng phải lâm điều rủi ro, là tại con chẳng chịu thuận theo ý Chúa. Lạy Chúa con, nay con giận ghét cùng nộp rủa những năm tháng ngày giờ, con đã theo ý riêng con, mà chống trả

thánh ý Chúa. Lạy Chúa! Bây giờ con xin dâng trót ý riêng con cho Chúa, chẳng dám để dành chút nào; xin Chúa nhậm lấy, mà buộc nó vào sự kính mến Chúa cho chặt, để nó chẳng còn sấp cật trở lưng cùng Chúa nữa.

Ớ Đấng nhân từ vô cùng, con kính mến Chúa, bởi lòng con mến Chúa, con xin dâng trót mình con cho Chúa. Xin Chúa sửa sang mình con, cùng mọi sự thuộc về con theo ý Chúa. Con xin vâng theo ý Chúa mọi đàng. Xin Chúa hãy giữ con cho khỏi sự khốn nạn còn làm nghịch cùng ý Chúa nữa, một xin Chúa định liệu cho con mặc thánh ý Chúa mà thôi. Lạy Đức Chúa Cha hằng có đời đời, vì lòng Chúa mến yêu Đức Chúa Giêsu, xin hãy nhậm lời con. Lạy Đức Chúa Giêsu, cậy vì công nghiệp Chúa chịu nạn, xin hãy nghe lời con cùng.

Lạy Rất Thánh Đồng Trinh Maria, xin Mẹ nguyện giúp cho con đặng ơn vâng theo thánh ý Chúa, là điều làm cho con đặng rỗi, con chẳng còn dám xin Mẹ điều gì nữa.

---

[1] Lời Cam Kết mà xin ơn chết lành có sau sách này.

[2] Đừng đọc ba tiếng: Lời than thở, một phải đọc liền: Lạy Chúa...

[3] Ta phải biết:những phương phải dùng cho đặng ơn thánh bền đỗ, mà ông thánh Anphongsô đã dặn dò kỹ cang đó, thì cũng là một Bổn luật rất tốt dạy cách ăn ở thường ngày; bổn ấy chính tay thánh nhân đã đặt ra cho ai nấy giữ, mà lo phần rỗi linh hồn mình cho chắc chắn (xem bài: Phải sửa sang lương tâm cho chính đính, và hằng ngày phải lo ăn ở cho có kỷ luật, là thể nào).